

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ TỈNH NINH THUẬN
(1930-1975)

Mã số: $\frac{3K1(V227)}{CTQG - 2011}$

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH NINH THUẬN

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ TỈNH NINH THUẬN
(1930-1975)

*(Xuất bản lần thứ hai,
có chỉnh lý, bổ sung)*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2011

***Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975),
xuất bản năm 1995***

Chịu trách nhiệm xuất bản:
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY NINH THUẬN

Chỉ đạo biên soạn
NGUYỄN TRUNG HẬU

Biên soạn:

- TRẦN NGỌC QUẾ
- TRẦN MẠNH TƯỜNG

Biên tập:

- LÊ VĂN TIÊN
- LÊ NHÂN HIỆT

Ảnh:

- PHAN ĐÌNH HÒA
- NGUYỄN VĂN MIÊN

***Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975),
xuất bản năm 2011***

Chỉ đạo biên soạn, biên tập
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY NINH THUẬN

Biên soạn
NGUYỄN THỊ HOÀNG LIÊN
LÊ DUY HOÀN

Biên tập
PHAN ĐÌNH HÒA
NGUYỄN BẮC VIỆT
HỒ TẤN LỢI

Ảnh tư liệu
PHÒNG LỊCH SỬ ĐẢNG,
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY
- LÊ VĂN ĐỨC
- NGUYỄN VĂN MIÊN

LÔI NHA XUẤT BAN

Ninh Thuận coi vô trí chiến lược quan trọng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Với coi lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm, nông bao các dân tộc Ninh Thuận đôi mươi lãnh đạo trực tiếp của Đảng bởi đây hoàn kết, một lòng một dạ theo Đảng, đấu tranh kiên cường chống áp bức, bóc lột của thực dân và phong kiến; dùng cam vắt qua muôn vạn khó khăn, thử thách, hy sinh, lập nên những chiến công vẻ vang, góp phần to lớn vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc, giành thắng lợi đế quốc Pháp và Mỹ, giải phóng quê hương, thống nhất đất nước.

Lịch sử Đảng bởi Ninh Thuận là những trang sử hào hùng, vì nó nói lên truyền thống chiến đấu rất năng nổ của nhân dân trong tỉnh, nói lên sự lãnh đạo và chỉ đạo sáng suốt của Đảng bởi qua các giai đoạn, các thời kỳ.

Thành quả lớn nhất mà Đảng bởi thu được trong quá trình lãnh đạo quần dân Ninh Thuận qua cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, không chỉ là giải phóng quê hương, mang lại độc lập, tự do và cuộc sống mới cho

nhân dân trong tỉnh mà còn là những kinh nghiệm
nông tích lũy trong quá trình lãnh đạo cách mạng của
Đảng bộ.

Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ
quốc xã hội chủ nghĩa, việc nhìn lại chặng đường hy sinh
gian khổ, đau cam và kiên cường đã qua và rút ra những
bài học kinh nghiệm Đảng bộ và nhân dân Ninh Thuận
thu nông lại nhiều cần thiết và bổ ích, góp phần giáo dục
truyền thống cách mạng cho cán bộ nông viên và nhân
dân, nhắc biết là thế hệ trẻ là một việc làm rất quan trọng
và cần thiết. Trên tinh thần đó, Ban Chấp hành Đảng bộ
Ninh Thuận phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc
gia tổ chức biên soạn và xuất bản cuốn sách *Lịch sử Đảng
bộ tỉnh Ninh Thuận (1930 - 1975)*.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 3 năm 2010

NHÀ XUẤT BẢN

CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỞ THẤT

LÔI GIỚI THIỆU

Ninh Thuận, một tỉnh ven biển cực Nam Trung Bộ, ôi ngai ba ãông ra Bắc vào Nam và lên Tây Nguyên. Ñây là vò trí thuận lợi trong việc truyền bá, giao lưu tổ tông, văn hóa tổ nhiều nơi ãen. Vì vậy, Ninh Thuận là nơi sớm tiếp thu tổ tông yêu nước tiến bộ, sớm hình thành các tổ chức cách mạng. Tháng 4-1930, những chi bộ công sản ãau tiên của cực Nam Trung Bộ ãa ãông thành lập nơi ãây. Ngay khi mới ra ãôi, những Chi bộ Công sản của Ninh Thuận ãa lãnh ãao nhân dân ãông lên ãau tranh chống thực dân, phong kiến. Tiếp theo là lãnh ãao quần chúng nhân dân vôôt qua sợi khùng bộ của ãôi, ãau tranh ãôi quyền lợi dân sinh, dân chủ, xây dựng phong trào, hình thành các tổ chức cứu quốc và khôi nghóa giành chính quyền tháng lợi ngay 21-8-1945.

Nhờ những ãòi phương khác ôi miền Nam, nhân dân Ninh Thuận ãông ãôi lập tổ do chĩa ãông bao

lâu, lại phải bóc vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; vượt qua bao gian lao, thử thách, trải qua bao sôi nổi, hy sinh nên có ngày 16-4-1975, giải phóng quê hương, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, cùng cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nội ghi nhận và phản ánh một cách chân thực những chặng đường lịch sử của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Ninh Thuận từ 1930-1975; qua đó, tổng kết những bài học kinh nghiệm về sôi nổi, lãnh đạo của Đảng bộ; nhằm góp phần giao lưu truyền thống cách mạng, tình yêu quê hương đất nước, niềm tin nơi với sôi nổi, lãnh đạo của Đảng; có vậy, nông viên cán bộ, đảng viên và nhân dân, nắm bắt lại thế hệ trẻ, tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, hoàn kết các dân tộc trong tỉnh, quyết tâm thực hiện thành công nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, sau năm 1975, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải đã có chủ trương sâu sắc, nghiên cứu, xác minh tài liệu để biên soạn *Lịch sử Đảng bộ*. Năm 1992, khi tỉnh Ninh Thuận được tái lập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận tiếp tục chỉ đạo việc nghiên cứu, biên soạn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975)* và cuốn sách đã hoàn thành xuất bản năm 1995.

Sau 15 năm xuất bản, Ban Thông vụ Tỉnh ủy đã nhận được nhiều thông tin phản hồi, những góp ý thẳng thắn, chân tình của các cấp, các ngành, đoàn thể, các cơ quan chuyên môn trong và ngoài tỉnh, các nông chí lao thành cách mạng, các nông chí tổng song, chiến đấu trên quê hương Ninh Thuận và bạn bè gần xa... Phản ánh các ý kiến nêu ra nên việc chung: cuốn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975)* là một công trình khoa học lịch sử, đã thể hiện tính khách quan, chân thực quá trình hình thành, xây dựng, chiến đấu và sôi nổi của Đảng bộ Ninh Thuận với cách mạng tỉnh nhà. Bên cạnh đó, các nông chí cũng góp ý về một số hạn chế, thiếu sót của công trình lịch sử quan trọng này.

Năm 2006, Ban Thông vụ Tỉnh ủy có chủ trương chỉnh lý, bổ sung và tái bản cuốn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975)*, trên cơ sở kế thừa cuốn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930 - 1975)*, xuất bản năm 1995; nông chí sâu sát, xác minh thêm tới các công trình khoa học, các nguồn tài liệu trong và ngoài tỉnh. Qua nhiều lần tổ chức lấy ý kiến góp ý của các nông chí lao thành cách mạng, các nhân chứng; góp ý của các cơ quan chuyên môn và bạn bè gần xa, cuốn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930-1975)* xuất bản lần này đã được bổ sung nhiều

tổ liệu môi, bổ sung phụ lục; chỉnh lý một số số kiện, thời gian, tên nhà danh, tên ngôi, hình ảnh và các câu thơ... trên tinh thần khách quan và khoa học. Tuy có nhiều cố gắng trong lần xuất bản thứ hai, những cuốn sách khó tránh khỏi thiếu sót, hạn chế, Ban Thường vụ Tỉnh ủy mong tiếp tục nhận được ý kiến góp ý của các nhà nghiên cứu trong và ngoài tỉnh, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng cuốn sách trong lần tái bản sau.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin chân thành cảm ơn các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh qua các thời kỳ, các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã góp ý kiến quý báu và tạo nhiều thuận lợi cho việc biên soạn và xuất bản cuốn sách này.

Nhân dịp kỷ niệm 36 năm ngày giải phóng Ninh Thuận (16-4-1975 – 16-4-2011) và giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc (30-4-1975 – 30-4-2011), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin trân trọng giới thiệu đến đồng chí, đồng bào và bạn bè gần xa cuốn *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (1930 - 1975)*.

BAN THƯỜNG VỤ
TỈNH ỦY NINH THUẬN

PHẦN THỨ NHẤT

THIÊN NHIÊN - XÃ HỘI

VA CON NGÔI NINH THUAN

Ninh Thuan là một tỉnh nằm ở cực Nam Trung Bộ, phía bắc giáp tỉnh Khánh Hòa; phía nam giáp tỉnh Bình Thuận; phía đông giáp biển Đông; phía tây giáp tỉnh Lâm Đồng - cửa ngõ lên Nam Tây Nguyên. Ninh Thuan nằm ở trung tâm giao thông quốc lộ 1A, quốc lộ 27 và đường sắt Bắc - Nam gần liền với các thành phố du lịch Nha Trang và thành phố Hồ Chí Minh, là miền đất nổi tiếng về các di tích văn hóa Chăm, có nhiều tiềm năng về kinh tế, du lịch phong phú, đa dạng.

Ninh Thuan có tổng diện tích tự nhiên 3.360.06 km², có 3 dạng địa hình: miền núi, nông bằng và vùng biển. Diện tích đất nông nghiệp 120.000 ha, năng suất 41.500 ha trồng lúa và trồng cây công nghiệp (số liệu sau ngay tại lập tỉnh năm 1993), con

lại là đất rộng nơi núi. Ngoài đất sản xuất trồng
nông những giống lúa có năng suất cao; đất hình
thành các vùng đất chuyên canh trồng các loại cây
có giá trị kinh tế cao như: nho, mía, thuốc lá, bông
vải, hạnh tay, tỏi. Cùng với đất trồng trọt, Ninh
Thuận có 2.600 ha đầm, hồ thuận lợi cho nuôi trồng
các loại thủy sản, du lịch và sản xuất muối nhỏ ở
Ca Na, Ninh Chữ, Tri Hải, Phông Cối, Quan Thế...
Trong đó muối công nghiệp ở Ca Na và Năm Vua
có giá trị kinh tế cao và đang khai thác để sản xuất
muối công nghiệp phục vụ chế biến các loại hóa
chất sau muối.

Núi rừng Ninh Thuận trung niên, có nhiều ngọn
núi cao trên 1.600m, như núi Bonronh (1.653m), núi
Chuan (1.645m), núi Ma Nai (1.637m), núi Chùa
(1.040m)... có những núi có nhiều hang động, đặc
biệt núi Cà Núi không cao nhưng động sông sông
giữa động bang (gần thành phố Phan Rang - Tháp
Chàm), do nhiều tầng đất không có chong chát lên
nhau tạo nhiều hang động sâu rộng. Ngoài ra còn
nhiều dãy núi nam như ra biển nhỏ Hòn Tai (Vĩnh
Hy), Mũi Chong (Mỹ Tân), Mũi Dinh (Ninh Phước)
làm cho bờ biển khúc khuỷu.

Rừng có nhiều gỗ quý như: mun, lá, trắc, gụ...

có nhiều cây dược liệu nhỏ: quế, chi, bạch truật... và nhiều chim, thú với diện tích 251.217 ha, chiếm 70% đất tự nhiên.

Rừng núi gần bờ bao quanh nông trường, làm cho nông trường Ninh Thuận trở thành một lòng chảo, khí hậu thoải mái ngay khi khai thác sản xuất, những rừng núi cũng tạo thuận lợi cho việc lập căn cứ của ta trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trước đây.

Bờ biển Ninh Thuận với chiều dài 105 km, có nhiều năm học liên thích hợp cho việc nuôi trồng thủy sản và sản xuất muối nhỏ: Vĩnh Hy, Năm Nai, Cà Ná, Sơn Hải, Phú Thọ... Có bãi biển, cửa biển với nhiều cảnh đẹp nhỏ Bình Tiên, Ninh Chữ, Nông Hải, Vĩnh Hy, Cà Ná thuận lợi cho du lịch, tắm biển, nghỉ ngơi dưỡng, tàu thuyền ra vào theo thủy triều. Nhìn ra hồ nông trường, Ninh Thuận còn có một góc trông nhanh bắt hai sản rừng gần 18.000 km², với trữ lượng trên 120.000 tấn/năm, có nhiều hải sản quý có giá trị kinh tế cao như tôm, mực, cá thu, cá mú... Nhìn xem lại một trong bốn góc trông liên tục và giàu nguồn lợi nhất về các loài hải sản của cá nước.

Khí hậu Ninh Thuận chịu ảnh hưởng của vùng

nhiet nôi gioi mua, coi 2 mua nang mĩa roi reit. Mua mĩa thoi gian ngan, thõong tap trung trong 3 thang 9, 10, 11. Con lai trong nam lai mua khoi, nang lõong boc xai lon, lõong mĩa thap nhat cai nõoc, lõong boc hoi cao gap hai lan lõong mĩa.

Ninh Thuan coi nhieu song, suoi, nhõng lõu lõong nõoc ít. Chẽ coi song Dinh (Cai) lon nhat bat nguon tõi Khanh Sơn (tênh Khanh Hoa), chay ve hõong nõng chia tênh thanh hai bờ Bac - Nam, coi nõoc quanh nam. Cac song suoi nay nõoc tan dung nãi xay dõng cac cong trình thuy loi Nha Trinh, Lam Cam... chũ nõng tõi tieu cho hang ngan hecta ruong lua va cac loai cay trong khac.

Tai nguyn khoang san Ninh Thuan coi: san ho, cat trang, soĩa, cat loi, vang, thiec, moi tıp nẽn, Fenphat, Pyrít, Vonfram, ñac biet la Granif, thạch anh... Cac loai khoang san nay nam rai rac cac ñòa phõong trong tênh, moi soi ít ña nõoc khai thac va sõi dung.

Ve toi chõc hanh chính, tõi nam 1693, phu Ninh Thuan thuoc tran Thuan Thanh. Nam 1698, Chua Nguyen ñoi tran thanh phu va sau ñoi ñoi thanh dinh Binh Thuan. Tõi nam 1832, trieu ñinh nha Nguyen ñoi dinh Binh Thuan thanh tênh coi 2 phu

Hàm Thuận và Ninh Thuận. Phủ Ninh Thuận có 2 huyện An Phước và Tuy Phong. Ranh giới tỉnh giáp với huyện Vĩnh Xương (Khánh Hòa) nên huyện Hòa Nã (phủ Hàm Thuận). Năm Nông Khánh thời III (1888), phủ Ninh Thuận thuộc tỉnh Khánh Hòa. Năm Thanh Thái thời XIII (1901), phủ Ninh Thuận tách khỏi Khánh Hòa lập thành tỉnh Phan Rang. Đến năm 1913, triều Nguyễn bỏ tỉnh Phan Rang cắt phần đất phía bắc Ninh Thuận nhập vào Khánh Hòa, còn phần đất phía nam nhập vào Bình Thuận. Tháng 7-1922, phần đất nhập vào Khánh Hòa mới tách ra thành lập lại Ninh Thuận có huyện An Phước Chăm, 5 tổng nông bang: Mỹ Tòng, Nặc Nhôn, Vạn Phước, Phú Quý, Kinh Dinh và 2 tổng miền núi: E Lâm Hạ, E Lâm Thôn; nông nhà là một viên Quan Nào (tỉnh nhỏ) của Nam triều đôi đời nhiều khi của một công sở ngôi Pháp. Đến khi Nhật chiếm Pháp, lập chính phủ bù nhìn, Ninh Thuận là non vô hành chính cấp tỉnh. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, ta chia Ninh Thuận thành 3 huyện: Ninh Hải Hạ, Ninh Hải Thôn và Ninh Sơn. Đến tháng 6-1946, ta thành lập 6 khu hành chính ô nông bang và đến tháng 2-1947 mới thành 6 vùng. Mới với miền núi và vùng nông bao Chăm sinh sống, ta lập Phong quốc dân

thiếu số (có 5 phần phong). Tháng 8-1948, ta giao vùng 6 (Cam Ranh) cho Khánh Hòa và sáp nhập các vùng thành lập các huyện: Thuận Nam, Thuận Bắc và huyện An Phước, vùng 5 chuyển thành thò xã Phan Rang - Tháp Chàm. Năm 1950, ta giải tán huyện Thuận Nam, Thuận Bắc thành lập các xã lôn trực thuộc tỉnh. Năm 1950 ta thành lập khu căn cứ Bắc Ai, năm 1951 nổi thành huyện và năm 1953 thành lập huyện căn cứ Anh Dũng. Khi chuyển sang cuộc kháng chiến chống Mỹ, các xã lôn trực thuộc này nổi to chốc thành nam vùng. Riêng thò xã Phan Rang - Tháp Chàm cùng huyện Bắc Ai, Anh Dũng vẫn giữ nguyên nổi và hành chính. Năm 1960, Liên tỉnh 3 sáp nhập Bắc Ai với hai huyện Khánh Sơn, Vĩnh Sơn (tỉnh Khánh Hòa) thành khu căn cứ 50 (tức căn cứ Ai Vĩnh Sơn). Năm tháng 5-1961, Khu ủy VI nổi thành lập và sau nổi Khu VI giải thể khu căn cứ 50, giao Bắc Ai lại cho Ninh Thuận. Năm 1963, khu căn cứ Bắc Ai tách thành 2 huyện: Bắc Ai Nổi, Bắc Ai Tây trực thuộc tỉnh. Sau ngày 30-4-1975, miền Nam nổi giải phóng, nhất nổi thống nhất, Ninh Thuận sáp nhập với tỉnh Bình Thuận, Tuyên Nổi, Lâm Nổi thành tỉnh Thuận Lâm. Tháng 2-1976, hợp nhất 3 tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và Bình Tuy thành tỉnh Thuận

Hai. Thước hiện chủ trương của Quốc hội khóa VIII, tháng 4-1992, Thuận Hải được tách ra thành hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận. Tỉnh Ninh Thuận có 3 huyện: Ninh Phước, Ninh Sơn, Ninh Hải và thò xã Phan Rang - Tháp Chàm. Năm 2000, huyện Bắc Ái được thành lập trên cơ sở chia tách từ huyện Ninh Sơn¹. Năm 2005, huyện Thuận Bắc được thành lập trên cơ sở chia tách huyện Ninh Hải². Năm năm 2007, thò xã Phan Rang - Tháp Chàm được nâng lên thành phố trực thuộc tỉnh. Tháng 10-2009, huyện Thuận Nam được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Ninh Phước.

Ninh Thuận - mảnh đất có bề dày lịch sử, giàu truyền thống cách mạng và có nền văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc, dù trải qua bao biến cố lịch sử nhưng bao các dân tộc vẫn giữ gìn tồn tại và làm phong phú thêm văn hóa nghệ thuật của mình.

Trong lịch sử hình thành và phát triển của mình, Ninh Thuận đã hội tụ trong lòng mình các dân tộc Kinh, Chăm, Raglai, Churu, K'ho, Hoa... Họ đều là những người lao động, là nạn nhân của áp bức và

1. Theo Nghị định số 65/2000/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 6-11-2000.

2. Theo Nghị định số 84/2005-NĐ/CP của Chính phủ, ngày 7-7-2005.

những cuộc chiến tranh do nội quốc và phong kiến gây ra. Nhiều ngôi con ấu tử của các dân tộc là những nhà yêu nước chống giặc, chống chế độ hà khắc của phong kiến, thúc dân không thành. Đến thế kỷ XX, khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, nhiều cán bộ, chiến sĩ của Đảng tới các miền Bắc, Trung, Nam nên tham gia hoạt động, chiến đấu nên có những đóng góp to lớn vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và nội quốc Mỹ xâm lược trên quê hương Ninh Thuận. Nhiều ngôi trong số họ đã cống hiến, sinh sống lâu dài tại nơi này. Sau khi có Hiệp định Giơnevô, Mỹ - Diệm di dân tới miền Bắc vào và năm 1972, chính quyền Sài Gòn chuyển nhận dân tới Quảng Trù vào sinh sống ở huyện Ninh Sơn. Dân số của tỉnh nên tăng 8-1945 có khoảng 90.000 người; năm 1949 có gần 120.000 người; nên năm 1992 có 410.000 người và cuối năm 2006 có hơn 570.000 người.

Trước năm 1975, giai cấp công nhân, nông dân và trí thức... trong tỉnh chịu bao cảnh áp bức thống trị của phong kiến, thực dân, nội quốc. Nhân dân lao động làm nghề nông và nghề biển là chính, ngoài ra còn có thêm một số ngành nghề khác cùng nuôi bò nhà chu, tổ sản cùng các chợ sạt làng xa bóc lột cả về vật chất, không chế cả về tinh thần.

Trước năm 1945, ruộng đất Ninh Thuận khá nhiều so với dân số hồi đó, những nông dân phần đông là tá điền lĩnh canh làm thuê cho nhà chủ, tổ sản Pháp. Với mức nộp tô tấc cao, người nông dân không còn lại bao nhiêu lúa sau mỗi vụ gặt. Canh vay lãi cao, bản lúa non lại xảy ra vào những tháng chuẩn bò làm vụ sau. Cùng với số cao thuê năng vai nông góp vào các lệ giao phong kiến nhỏ thô cùng, mua chóc sắc lang xa và các nạn phu phen, tạp dèch... nên làm cho người dân lún sâu vào cảnh nô nan, khó khăn chồng chất. Nơi với những người làm thuê biến với cách ăn chia “Thô” (chủ thuyền) 6 phần, “Bần” (người làm thuê) 4 phần, trong đó có cả các chi phí trong các chuyến ra khơi vào bờ làm cho đời sống của “Bần” gặp không ít khó khăn, nhất là những năm mất mùa. Nếu tiếp tục làm thuê “Bần” lại vay tiền của “Thô” hoặc chủ nàu nên chi phí trong những ngày sông to, gió lớn, nên mua biến sau lại trả nô và cõ nhỏ vay nô chuyển tới nô cha nên nô con.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, ngoài giai cấp thống trị của nhà chủ, quan lại phong kiến, các chóc sắc lang xa, công sở Pháp... trên đất Ninh Thuận xuất hiện giai cấp bóc lột mới trong nông nghiệp và

trong công nghiệp, nổi là một số nhà tổ ban Pháp. Năm 1882, có nhà Viomô (Vil-laume) lập nhà chung ở nhà hát Ninh Thuận; nên năm 1885 nhà lập một nông điền rộng gần 1.000 ha ở Kinh Dinh (Phan Rang) nên làng Hoi Diem, Tri Thủy. Năm 1889, có nhà bắt đầu đào kênh từ Tháp Cham nên Kinh Dinh gọi là kênh Ông Còi (hay kênh Lâm Cam). Những ai dùng nước kênh này tưới ruộng đều phải nộp tiền nước cho chủ kênh. Năm 1887, Bà tộc Nôperinhong lập một nông điền từ làng Nặc Nhôn (tổng Nặc Nhôn) nên làng Mỹ Nhôn (tổng Mỹ Đông) rộng 4.000 ha; nông thôn chủ nông điền cũng đào một kênh Nha Trinh (con gọi là kênh Ông Giàu), nên năm 1899 hoàn thành cũng thực hiện thu tiền nước. Nên thế kỷ XX, Nôperinhong không nông điền lại cho Nuyvan (Duval) và nên năm 1930 nông điền nhà rộng nên 5.000 ha. Ngoài ra còn có các nhà tổ ban Pháp khác như Garino, Latxan, Pharet... cũng chiếm có một vùng đất mới các nông điền khác... Cùng với việc lập các nông điền, các tên tổ ban Pháp còn mở các con đường giao thông đường bộ, đường sắt phục vụ cho việc khai thác và vận chuyển. Năm 1889, toàn quyền Pháp ở Đông Dương thành lập “Phái đoàn Lang Bien” mở đường lên Nam Tây Nguyên (đường 11 nay là đường 27); nên năm 1903 đường

sắt Tháp Chàm nối liền vào nông trường sắt Biên Hòa và Nha Trang. Trước đó nông trường quốc lộ (1A ngày nay) cũng nông trường xây dựng. Cùng với các con nông trường giao thông, các công sở Tòa sở nhỏ Dãy thép, Kho bạc..., và năm 1925 Sở muối Cà Ná cũng nông trường xây dựng phục vụ cho hệ thống cải tạo bóc lột của tổ chức Pháp ở trong tỉnh. Các công trình xây dựng mở ra, người dân lao động phải nỗ lực, nỗ lực tiếp tục, làm cho sản xuất khó khăn. Những vùng rừng núi xa xôi, nhiều người nỗ lực phải bỏ mạng nơi rừng thiêng nước độc. Ai sống sót trở về cũng bệnh tật, ốm đau. Trong khi đó tiền công ít ỏi còn bỏ cái thau cù, phát nữa nữa¹.

Việc mở những con nông trường, xây dựng các công sở của Pháp, với những ngành nghề khác nhau đã hình thành một giai cấp mới: giai cấp công nhân ở Ninh Thuận.

Tổ tiên gốc ra đó, giai cấp công nhân đã gắn bó với giai cấp nông dân và cùng bóc lột dân, phong kiến, nên quốc bóc lột, nên hai giai cấp này là

1. Theo báo cáo của Công sở Phan Rang gửi Khám sở Trung Kỳ ngày 1-2-1909: Năm 1889 có 3.000 cùly, đến 1909 có 10.000 người. Sở muối Cà Ná tháng 01-1909 có 400 cùly. Từ năm 1900 đến năm 1910 tiền công của thợ là 15 xu/ngày, thợ mộc 20 xu/ngày.

nen tang liên minh công nông trong cuộc đấu tranh giai cấp, giải phóng dân tộc khỏi ngòi côi lạnh nào của Đảng Cộng sản Việt Nam tới đâu những năm 1930. Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, các giai cấp, các dân tộc bù đắp bổc trong tành một lòng ãi theo Đảng đấu tranh giải phóng dân tộc, giành ãi lập, tới do cho Tổ quốc.

PHẦN THỨ HAI

**CHI BỘ CỘNG SẢN RA ĐỜI
VÀ CUỘC ĐẤU TRANH
GIẢI PHÓNG DÂN TỘC
Ở NINH THUẬN
(1930-1945)**

Chöông I

PHONG TRAO YEU NÖÖC TRÖÖC KHI CO ÑANG

Tháng 7-1858, thöc dân Pháp dùng tàu chiến bắn phá cöa biển Ñà Nẵng, mô ñầu cho cuộc xâm lược nước ta; và ñến Hoa öc Pateno ký ngày 6-6-1884 giữa triều Nguyễn với ñại diện của Chính phủ Pháp, ñất nước ta bỏ thöc dân Pháp ñời hoi.

Tuy triều ñình nhà Nguyễn ñầu hàng giặc, không phong trao chống Pháp liên tiếp ñời ra ö nhiều ñời, nhất là tö khi vua Hàm Nghi ra hộc Cần Vöông ngày 15-7-1885, kêu gọi các só phu ñöng lên chống giặc¹.

Höông öng phong trao chống Pháp, trên ñất Ninh Thuận lúc bấy giờ có nghĩa quân của Mai Xuân Thöông tö Phú Yên vào E Lâm Hải (sau này

1. Các phong trao chống Pháp của Tröông Ñình (1861), phong trao Cần Vöông (1885-1898) diễn ra ö nhiều tỉnh miền Trung.

là căn cứ Bạc Ai của tỉnh Ninh Thuận), lập căn cứ kháng chiến. Từ từ trí này, nghĩa quân con phối hợp với nghĩa quân của Phạm Ñoan, Nguyễn Văn Luan ở Tuy Phong (Bình Thuận) cùng tấn công ñịch. Tuy không ñánh ñuổi ñôôc kẻ thù nhưng phong trào gay ñôôc tiếng vang trong vùng, thổi thục tình thân yêu ñôôc của nhân dân Ninh Thuận. Có thể nói, hầu hết các phong trào chống Pháp từ Căn Võông, Thiên ñà hoi ñến Ñông Du, Duy Tân những năm cuối thế kỷ XIX, ñầu XX ñều lan tỏa tới ñầu ñất này, ñã khiến bọn xâm lược Pháp thức sợ lo ngại¹.

Cùng trong thời ñiểm từ năm 1885 ñến 1890, trên ñất Ninh Phôôc ngày nay, nghĩa quân của Phan Lanh (con gọi là tồông Lanh)² ñồng căn cứ tại Hòn Bà, tập hợp lực lượng chống Pháp. Cuối năm 1890, giặc Pháp ñưa quân ñánh chiếm Hòn Bà, toàn bộ tồông lính chæ huy bỏ bat, tồông Lanh

1. Trong báo cáo quy 4-1921 của Tham biện ñại lý Phan Rang có ghi: “tôi chớc Thiên ñà hoi môi ñây còn rất có thể lực và còn ñể lại một kỷ ớc hải hùng khắp cả miền Trung Nam Kỳ...”.

2. Phan Lanh là cháu của Phan Trung, quê ở thôn Tân Lộc, phôông Tân Tai, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

bò giết, nhóa quan tan rã. Tiếp nối phong trào đấu tranh đòi phát của nhân dân La Chôi, Thái Giao, Bình Chôi, Nhõ Ngoc... chống chính sách hạn áp, sưu cao, thuế nặng của nhà liên tiếp diễn ra. Cuộc nổi dậy của công nhân làm nông trại Cai Ba Ngòi vào ngày 7-4-1943, giết chết tên Công sứ Oñangdan (Odendhal) và tên cai ngũ ôi Việt khi tên này đến kiểm tra công việc làm nông, bước chúng phải bỏ dôi con nông.

Các cuộc khởi nghĩa do các só phu phát nông và phong trào Nông Du, Duy Tân của các nhà yêu nước Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh... nên xôn xao cùng chĩa nhanh nuôi nước thúc dân Pháp. Tiếp nên các tổ chức yêu nước khác ra đời nhờ Phúc Việt (1925), Năng Thanh niên (1926), Việt Nam quốc dân Năng (1927)... cùng chĩa tìm nước con nông cứu nước hung hãn.

Trong khi đất nước đang chìm đắm dẫu gót giày quân xâm lược, năm 1911, rời cảng Nha Trang, anh thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành ra nước ngoài tìm nông cứu nước. Sau bao nhiêu năm nghiên cứu tìm tòi, học tập, anh đã tìm ra con nông giải phóng dân tộc theo chủ nghĩa Mác - Lenin. Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ

chợc Hoi Viet Nam cach mang thanh nien. Tõ nũa cuoi nam 1929 ñen ñau nam 1930, ôi nôôc ta ña hình thanh ba toï chợc công san¹.

Ôi Ninh Thuan, co Ñepoï xe lũa Thap Cham la mot ñau moi giao thông quan trọng noi lien vôi các tãnh ngoai Bac, trong Nam va Tay Nguyen. Chính do vò trí ñoï, phong trao cach mang các nôï trong nôôc tac ñong ñen, nen tren manh ñat nay ña hình thanh toï chợc Ñang Tan Viet theo xu hõông công san sôm nhât ôi các tãnh cõc Nam Trung Boi. Nam 1928, Ñoan Queï (bí danh Ñôn Tam) queï ôi Quang Binh lam ñoc công xay dựng trong Ñepoï Thap Cham giao du vôi các ơng Tran Ky (Ba Ngo), Nguyen Hõu Hõông (Cõu E), Nguyen Hõu Tan (Bõn Lo), Phan Van Huyen (Ñoi Tam)... ôi lang Bao An (Thap Cham) la nhõng ngõõi ngõõng mõi Cui Phan Boi Chau, Phan Chu Trinh, ap uï trong long tinh than yeu nôôc. Ít laũ sau, Ñoan Queï trõi veï Sai Gon gap Tran Hõu Duyệt la mot ñang vien Tan Viet cach mang Ñang. Luc nay Ky Boï Tan Viet Nam Ky ñat trui sõi bí

1. Ñong Dõng Công san Ñang thanh lap ngay 17-6-1929, An Nam Công san Ñang thanh lap thang 10-1929 va thang 1-1930, mot sõi ñang vien ơu tu của Tan Viet thanh lap Ñong Dõng Công san Lien ñoan.

mat tại Sai Gon¹. Qua mối liên hệ này, các nông chí Trần Hữu Duyệt (Trung), Lê Trọng Mẫn (Khoi), Trần Hữu Chông ra hoạt động ở Ninh Thuận². Từ Ninh Thuận các nông chí gây dựng cơ sở của Đảng ở các tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa, Lâm Viên, Buôn Me Thuot... và xúc tiến chuẩn bị thành lập cơ quan liên tỉnh.

Những Nông Tâm giới thiệu trước, nên khi đến Tháp Chàm nông chí Trần Hữu Duyệt nhanh chóng tiếp xúc với nông chí Nguyễn Hữu Hồng, Trần Kỳ. Ngày 8-12-1928, tại nhà Nông Tâm ở Cầu Bao (nay nhà

1. Ngày 14-7-1925, tại núi Quyet (Nghệ An) các nông chí Trần Phú, Tôn Quang Phiệt, Nguyễn Đình Kiên (Tú Kiên)... thành lập Hội Phục Việt. Sau này Hội phát triển thêm các nông chí Hà Huy Tập, Đảng Thái Mai, Phan Đảng Lầu, Ngô Ngọc Nê... vào Hội. Năm 1926, Hội này thành "Hồng Nam"; tháng 7-1926 này thành "Việt Nam cách mạng Đảng". Tháng 7-1927 này thành "Việt Nam cách mạng nông chí Hội" và cuối tháng 7-1928 này thành "Tân Việt cách mạng Đảng" gọi tắt là "Tân Việt". Năm 1926, Tân Việt liên hệ với Hội Thanh niên cách mạng Việt Nam và theo xu hướng maoxít từ này. Khoảng năm 1929, Tân Việt vào Sài Gòn phát triển nhiều đảng viên mới như: Lê Trọng Mẫn (Khoi), Trần Hữu Chông, Trần Hữu Duyệt (Trung), Trần Đình Giáp, Lê Văn Dung, Nguyễn Duy Tính và thành lập Kỳ bộ Nam Kỳ do Nguyễn Đình Kiên (Tú Kiên) làm Bí thư. Xem: *Các tổ chức Cộng sản đầu tiên ở thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Sối thật, 1980, tr.36.

2. Ba nông chí này đều quê ở Nghệ An và Hà Tĩnh.

so 28, Nguyễn Du, phường Bảo An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm) các anh nông kết nạp vào Nông Tân Việt. Trên cơ sở đó, chỉ bộ Tân Việt Cầu Bảo nông thành lập có 3 người: Nguyễn Quê (Nguyễn Tâm), Nguyễn Hữu Hồng, Trần Kỳ; nông chỉ Trần Kỳ nông chỉ nông làm Bí thư. Phan Văn Huyền (Nguyễn Tâm) nông chỉ công nhận là tân trào hội viên (quan chức cảm tình của Nông). Trần Hiem là liên lạc viên của Nông (anh mới 15 tuổi). Đây là chỉ bộ Tân Việt đầu tiên ở Ninh Thuận, cùng với các tân trào Nam Trung Bộ. Chỉ bộ hoạt động chưa nông bao lâu, Nguyễn Tâm người có công bắt mối, xây dựng chỉ bộ qua đó.

Năm 1929, Trần Đình Giap, một nông viên Tân Việt, quê ở Hà Tĩnh tới Sài Gòn chuyển ra làm thợ người ở Nép xe lửa Tháp Chàm. Tại đây, nông chỉ Trần Đình Giap liên hệ với Phạm Duy Tào, một thanh niên có lòng yêu nông quê ở miền Bắc cũng làm trong xưởng may. Từ đó, hai người cùng sức tuyên truyền trong công nhân theo nông lối, tôn chỉ mục đích của Nông Tân Việt. Sau một thời gian tổ chức hoạt động, Phạm Duy Tào nông chỉ kết nạp vào Nông và thành lập chỉ bộ Tân Việt Nép Tháp Chàm, do Trần Đình Giap làm Bí thư. Nông thời Trần Đình Giap cũng liên lạc với chỉ bộ Tân Việt Cầu Bảo. Từ hai chỉ bộ này phát triển cơ sở nông ra các vùng trong tỉnh.

Năm 1928, Trần Thị là một thanh niên quê ôi làng Văn Phồộc, ngồông mọi phong trao Duy Tân tồ trởồc ãi tồ lập ra “Hoi ãông ôộc” coi 9 ngồôi bao gồm những ngồôi quen biết nhỏ: Lê Phiêm, Mai Mạnh, Huỳnh Hiên... do anh lam Hoi trởồông. Mục ních của Hoi là bai trởồ “nguì te” (rồôu, cô bác, thuốc phiện, gai ãiêm, me t ín), phát huy “nguì thồông” (nhân, lệ, nghĩa, trí, t ín).

Ñầu năm 1929, thồc dân Pháp bắt các thanh viên “Hoi ãông ôộc”, những không ãu ãieu kiện kết toi nên hoi ãồộc tha. Ñầu năm 1930, ãông chí Trần Hầu Duyệt gặp ãông chí Trần Thị ãe tuyên truyền về chủ nghĩa cộng sản.

Ôi làng Ñac Nhôn (gần Tháp Cham), các chi bộ Tân Việt Cau Bao, Ñepô Tháp Cham ãeu coi mọi liên hệ qua lại lam ăn, quen biết ãi văn ãông xây dựng nhiều cô sồ ãang ôi ãây nhờ các anh Trần Thiệu, Trần Thiên, Trần Ñôi là những ngồôi quê ôi Bình Ñòngh vào ãây lam ăn sinh sống.

Lúc bảy giồ, Ñinh Tiên Toàn là một thanh niên tồ Nam Ñòngh vào lam thồ may tại Ñepô Tháp Cham cùng với ãông chí Hồông, ãông chí Kỳ. Sau một thồ gian ãồộc hai ãông chí tuyên truyền, ãen giữa năm 1929 anh ãồộc chi bộ Cau Bao kết nạp vào Ñang.

Những thời kỳ này chi bộ phân công vào làm việc ở Sông muối Cà Ná, nơi tập trung nhiều công nhân trong tỉnh để xây dựng cơ sở kháng. Cuối năm 1929, Ninh Tiên Toàn đã thành lập một chi bộ do anh làm Bí thư¹ và tổ chức các tiểu tổ Tổng thể của quần chúng trong Sông muối, trong ngũ dân.

Cuối năm 1929, nông chí Trần Hữu Duyệt trực tiếp vào nông xây dựng và thành lập chi bộ Tân Việt tại Sông muối Phông Cầu của Nguyễn Hữu Sông, nơi có 200 công nhân, chi bộ do nông chí Hoạch làm Bí thư².

Cùng với sự phát triển tổ chức Đảng Tân Việt ở Ninh Thuận, các nông chí Duyệt, Mạnh, Chông còn xây dựng các chi bộ Tân Việt ở Khánh Hòa, Lâm Viên và cơ sở ở Bình Thuận. Những lãnh đạo Tân Việt các tỉnh, tháng 4-1929, nông chí Trần Hữu Duyệt triệu tập một cuộc họp tại gọi tắt đôi chỗ xe lửa vào ga Tháp Chàm (nay là nhà ga trung tâm Tháp Chàm) để thành lập cơ quan liên tỉnh. Nơi diễn ra

1. Theo hồi ký nông chí Trần Hữu Duyệt, tài liệu lưu trữ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chi bộ Tân Việt Cà Ná có nhiều kháng viên, những hiện nay chưa tìm được danh sách kháng viên chi bộ.

2. Theo báo cáo của Công sở Pháp toán tỉnh Ninh Thuận có 8 chi bộ Tân Việt.



Tiệm tạp hóa Chấn Hưng

Ninh Thuận có nông chí Nguyễn Hữu Hồng; Bình Thuận có Hoàng Nha (thông phân toa sở); Lai Ván Dung nắm diện Khánh Hòa; Trần Diêm nắm diện cho Lâm Viên; Buôn Mê Thuột không có người dõ. Hội nghị thống nhất lấy bí danh cô quan liên tỉnh là “Người trang” do nông chí Trần Hữu Duyệt làm Bí thư. Nông thôn nông chí Nguyễn Hữu Hồng nắm ôc giao nhiệm vụ mở một tiệm tạp hóa đặt tên là “Chân Hồng” tại phố Cầu Bao (nay nhà số 30, Nguyễn Du, phường Bao An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm) để làm trụ sở thông trực của cô quan liên tỉnh. Các nông chí Nguyễn Hữu Hồng, Trần Kỳ, Nguyễn Hữu Tân, Phan Văn Huyền nắm nông góp nắm ôc 1.500 nông thuê nhà lập tiệm sách. Hiệu sách do nông chí Nguyễn Hữu Hồng làm chủ và nông chí Trần Hữu Duyệt nắm vai thư ký giúp việc.

Nhờ vậy, tổ phong trào yêu nước chống Pháp của những số phụ và nhân dân nhà phường nên khi các chỉ bộ Tân Việt ra nắm ôc Ninh Thuận, là một bước phát triển của phong trào cách mạng tỉnh nhà. Phong trào yêu nước mang tổ tông phong kiến nắm qua thời gian dài chuyển theo xu hướng cộng sản. Nắm lại nắm kiện thuận lợi nắm Nữ Công sản ôc Ninh Thuận hình thành tổ chức.

Chương II

CHI BỘ CÔNG SẢN NINH THUẬN RA NƠI VÀ CUỘC NẤU TRƯNG NẤU TIỀN (4-1930 – 1935)

Sau khi hình thành 3 tổ chức công sản ở Việt Nam, thì yêu cầu thống nhất thành một Đảng Công sản trở nên cấp thiết. Chính vì vậy, ngày 27-10-1929, Ban Chấp hành Quốc tế Công sản gọi thăm hỏi các nhóm công sản: “Không có một Đảng Công sản nào nhất trong lúc vận động quần chúng thời suy thoái và dân chúng đang phát triển, ngoài một sự nguy hiểm lớn cho tổ chức lại tổ chức của cuộc cách mạng ở Nông Dông”¹.

Nỗ lực sự ủy nhiệm của Quốc tế Công sản và với uy tín của mình, nông chí Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất ba tổ chức công sản ở Việt Nam thành lập Đảng Công sản Việt Nam vào ngày 3-2-1930, nên tháng 10-1930, nơi thành Đảng Công sản Nông Dông.

1. *Sự kiện Lịch sử Đảng*, Nxb. Sự Thật, Hà Nội, 1976, t.1, tr.161.

Sau khi nỗ lực biết Nông Đồng Công sản liên hoan¹ này hợp nhất với các tổ chức công sản khác, thành Nông Công sản Việt Nam và coi như công lộa chọn những người nông nghiệp tiêu chuẩn chuyển thành nông viên Nông Công sản, tại Ninh Thuận, công quan liên tỉnh (Người trưởng) tiến hành thực hiện chuyển nông. Tháng 3-1930, tại thôn kiêm làm Tân Mỹ (Ninh Sơn) các nông chí Trần Hữu Duyệt, Bí thư Người trưởng, Nguyễn Hữu Hồng này diện Ninh Thuận, nông chí Trần Diem này diện Lâm Viên và nông chí Lê Văn Dung này diện Khánh Hòa; riêng Hoàng Nha ô Bình Thuận không đủ tiêu chuẩn chuyển thành nông viên công sản nên không môi dõ. Cuộc họp này tiếp thu các chỉ công của trên và tiến hành chuyển nông ô mọi tỉnh. Nông chí Trần Hữu Duyệt nỗ lực Xô úy Nam Kỳ Nông Công sản Việt Nam giao nhiệm vụ phụ trách chung các tỉnh công Nam Trung Bộ, nông thôi kiêm Bí thư tỉnh Khánh Hòa và nông chí chuyển ra Nha Trang công tác.

Sau cuộc họp liên tỉnh, từ tháng 4-1930, các chỉ bộ Tân Việt cách mạng Nông Ninh Thuận soát xét chuyển nông, một số người không đủ tiêu chuẩn thành nông viên Nông Công sản nhờ Nguyễn Diem

1. Tân Việt cách mạng Nông chuyển thành Nông Đồng Công sản liên hoan tháng 1-1930.

ô ñôi Hai ñang mui Dinh...¹ còn hầu hết ñều chuyển thành ñang viên Ñang Công sản.

Cùng với công tác chuyển ñang, các chi bộ tiếp tục thực hiện phát triển ñang. Tháng 4-1930, chi bộ Cầu Bào do ñồng chí Trần Kỳ làm Bí thư ñã kết nạp Đỗông Thò Thủy (Hai) vào Ñang; chò que ô Nam Ñòngh làm công nhân nhà máy tô tời nhỏ, vào sông với câu ôi soi nhà 28 ñỗông Khai Ñòngh, Tháp Cham. Sau khi trở thành ñang viên, ñồng chí Thủy ñỗộc phân công hoạt ñộng ôi Khanh Hoa, sau lên Ñà Lạt. Chi bộ Cầu Bào còn tuyên truyền và ñồng quan chung lao ñộng trong giao chòc ñể thành lập các tổ chòc phân ñể. Nhiều quan chung trong tổ chòc này nhờ anh Nguyễn Ngọc Lan ngòôi thôn Lạc Nghiệp dạy học ôi Tháp Cham, ñỗộc kết nạp vào Ñang tháng 7-1930.

Ôi làng Vạn Phòc, ñến tháng 4-1930, ñồng chí Trần Thị, Lê Phiêm, Mai Mạnh hình thành Hội ñồng dân phân ñể, do ñồng chí Trần Thị làm tổ trưởng và kết nạp thêm sáu hội viên của “Hội ñồng ôc” cũ vào tổ chòc. Hội còn xây dựng thêm ñỗộc cốt căn trong ngòôi Cham nhờ Trỗông Phú Khanh (giao Khanh ôi làng Phòc Ñong), Phú Nhỏ Lạp (ñôi Lạp

1. Về tổ chòc và soi lờng ñang viên Tân Việt cách mạng Ñang chuyển thành ñang viên Ñang Công sản ñến nay chòia thu thập ñỗộc tố liệu này ñủ.

quê ôi làng Mỹ Nghiệp làm lính lệ trong huyện
nông An Phộc)¹.

Nơi với các chi bộ Cầu Bao, Nếp Tháp Cham,
Sông Cầu Nà, sau khi chuyển sang này tiếp tục
xây dựng, phát triển sang, phát triển quan chúng;
Trong đó, chi bộ Nếp Tháp Cham có vị trí đặc biệt
trong quá trình phát triển sang của Ninh Thuận,
vì đây là cầu nối mọi giao thông quan trọng của Sang
theo nông dân Nha Trang - Tháp Cham và Nà Lạt
- Tháp Cham².

Tới các chi bộ Tân Việt cách mạng Sang, chuyển
thành chi bộ Sang Công sản và các tổ chức quan
chúng của Sang nông dân xây dựng ôi 30 làng thuộc
Tông Văn Phộc, Nà Nhôn, Phú Quý, Kinh Dinh và
các huyện An Phộc...

Nhờ vậy, tới sau khi thành lập chi bộ công sản,
phong trào cách mạng Ninh Thuận thật sôi do Sang
Công sản Việt Nam lãnh đạo theo nông dân chủ
nghĩa Mác - Lenin.

1. Nông chí Trông Phú Khanh bỏ Pháp phục kích ban chết
năm 1946, nông chí Phú Nhô Lạp năm 1954 bỏ tay sai Ngô Đình
Diệm ám sát.

2. Báo cáo chính trò quy 4-1930 của Công sở Phan Rang
gửi Khám sở Trung Kỳ (Tài liệu lưu tại Văn khoi Nà Lạt):
Nhiều sang viên Sang Công sản và Công hội nơi ôi Nếp
Tháp Cham chứa nông dân tìm kiếm.

Sau khi ra nôi (3-2-1930), Nàng chú trồ ông phát nòng một cuộc nàu tranh trong cái nồ ông nhân ngay Quốc tế lao nòng 1-5-1930, này là dồ thể hiện sức mạnh của giai cấp công nhân và nhân dân lao nòng bò áp bức.

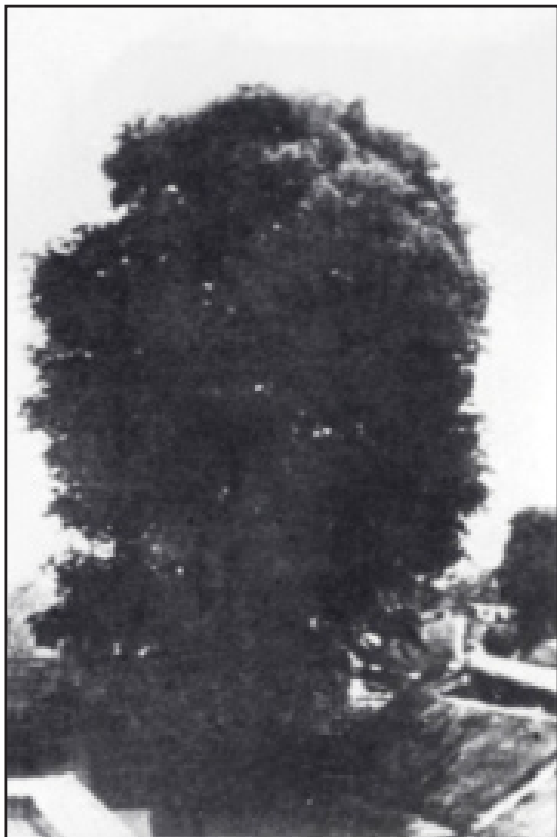
Thực hiện chú trồ ông trên, các nòng chí lãnh nạo trong tạnh gap rút chuan bò: in truyền nôn, may cô nôi bùa liem... và ban kế hoạch hành nòng, xác nòngh việc chuan bò cho cuộc nàu tranh ở Ñepoi Thap Cham là quan trọng nhất. Vì nàu tranh ở Ñepoi Thap Cham thắng lợi, không những coi tác nòng tốt nên phong trao cách mạng trong tạnh, mà còn coi tác nòng nên các tạnh bạn, nên giai cấp công nhân trong ngành nồ ông sát. Cuộc nàu tranh nồ ông chuan bò rất công phu, chú nạo do Trần Ninh Giap, Phạm Duy Tao trực tiếp lãnh nạo; chỉ bó Cầu Bao cung phối hợp hành nòng. Trồ ông ngay diễn ra cuộc nàu tranh; truyền nôn, băng, cô, biểu ngời nài nồ ông chuyển nên các cô sô ở Cầu Bao, Văn Phồ ông.

Cuộc nàu tranh ở Ninh Thuận diễn ra nùng thời gian nài nòngh. Sang ngày 1-5-1930, trên nảnh tháp nồ ông Ñepoi xe lữa, cô nôi bùa liem tung bay. 6 giờ 30 phút, gần 500 công nhân viên chồc nhà ga nỉ lam nài trong thay cô. Chú nhà ga bắt công nhân treo lên hai cô xuống, không không ai chồu lam. Cuối cùng tên nọc

công người Pháp phải tiếp tục làm việc này. Trong khi đó, trên cây me ở chợ làng Bảo An một lá cờ khác đang tung bay do chi bộ Cầu Bảo thực hiện. Cùng với lá cờ này bua liem, truyền đơn nổi bật ra ở nhiều nơi, trong đó nhiều nhất là ở Tháp Cham (phố Cầu Bao).

Cùng vào buổi sáng ngày 1-5-1930, trước công nhân có khoảng 120 công nhân nữa làm lễ mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế lao động. Nông chí Trần Ninh Giap kêu gọi toàn thể anh em công nhân viên chức làm việc trong Tháp Cham, hãy cùng nhau tranh đấu giành quyền lợi phải thỏa mãn các yêu sách chính đáng của anh, chị em. Cuộc mít tinh diễn ra thì lính kho xanh nổi dậy nhiều nên. Bên chúng chờ đợi có hành động, nông chí Trần Ninh Giap đã trao cho tên quan chức Tháp một bản yêu sách đầu tiên của công nhân viên chức địa phương: tăng lương, ngày làm 8 giờ, bỏ cúp phạt, phục vụ lực lượng và tài sản xảy ra bước chúng phải thực hiện. Sau đó, nông chí Trần Ninh Giap nổi dậy nhiều ra hoạt động ở Khanh Hoa và nông chí Trông Hanh (Thiet) vào thay.

Công sở Phan Rang bắt đầu trước cuộc đấu tranh trong ngày 1-5-1930 diễn ra ở Tháp do Đảng Công sản lãnh đạo, đã báo cáo với Kham sở Trung Kỳ: “Mặc dù đã kiểm soát nghiêm ngặt các tuyến đường xe hơi và những người tới các tỉnh khác nên; thật đáng



Cây Me làng Bảo An,
nơi treo cờ đỏ búa liềm nhân ngày
Quốc tế lao động 1-5-1930

buôn vàn chõa tìm thấy những kẻ khôi xõ ông trở tiếp cuộc biểu tình tại Tháp Cham, nhiều nơi cho thấy chắc chắn rằng các tên chủ mồi cuộc vàn nông này vốn nằm ngay trong những viên chức hõa xa...”¹.

Sau ngày 1-5, thõc dân Pháp tăng công kiểm soát nề phong các cuộc đấu tranh sẽ tiếp tục diễn ra. Các trạm gác, niêm canh của lính tap, phu tũn nông đồng lên dũy hũc hõn. Những nũn ngày 14-7-1930, truyền hõn, biểu ngõ lại nông rải nhiều nũ ô Phan Rang, Tháp Cham và dũc nông số 1 nhận ký niũm ngay nhận dân lao nông Pháp lat nũ nũn quan chủ chũy chũy (1789). Tên công số niũn bao ra Kham Sõ Trung Ký tin này và cho biết nội dung truyền hõn bang tiếng Việt, truyền hõn nũ ghi: Nũng Công sũn, Xõ uỹ làm thõi Nam Ký.

Nũn ngày nhận dân thể giới chũng chiến tranh nề quốc 1-8-1930, truyền hõn, cõ nũ nông rải và cảm nhiều nũ. Tại phõ Cầu Bao, cõ hõn 100 quan chũng tham dũ mít tinh và nông chí Trõng Hũnh (Thiệt) nông lên diễn thũyet. Bõn cảm quyũn ô Ninh Thuận lại một lần nữa hết sức lũng tũng vũ các hoũt nông của công sũn ô này. Chũng cũng bang hoũng hõn khi tên Hõng, kiểm lang Nũ Vinh, hõm 10-9-1930,

1. Báo cáo mat ngày 6-5-1930 của công số Ninh Thuận, tại liũu lũu tại Ban Tuyên giao Tũnh uỹ Ninh Thuận.

tình cô nhất nөөc một gói tài liệu bao gồm khoảng 100 tờ “cô nờ” và hai tờ bao “Hong ky”, “Lao nong” nөөc giấu trong hai góc cây gần khu cõ trú của công nhân Nếpo. Tuy vậy, chúng vẫn chĩa kham phá nөөc nầu mọi của công sản trong công nhân ô Nếpo Tháp Cham.

Thực hiện chủ trương của Ky bởi Nam Ky, các nường viên ô Ninh Thuận chuẩn bị cho cuộc nầu tranh môi, chong khung bởi trắng, ừng hời Xôviết Nghe Tónh, kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga. Lan nầu tranh này phải coi diện rộng và tuyên truyền sâu trong nhân dân. Nong thôi, cuộc nầu tranh cũng diễn ra trong nều kiện nồch nường theo dõi gặt gao nên gặp không ít khó khăn. Theo kế hoạch chung, nếm 19-10-1930, các chi bởi nà tổ chức hời họp quản chung nể kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga và hống ớng Xôviết Nghe Tónh. Trong thời gian này, ta coi phải ngời ra liên lạc với Khanh Hoa, nống bởi nồch bắt. Không chầu nời nống nờn tra tấn của chúng, ngời liên lạc nà khai báo và dân nồch bắt nong chí Trần Hữu Duyệt ô Nha Trang, cùng với các tài liệu liên quan nên Nường bởi Ninh Thuận. Nong chí Duyệt bởi bắt, các nường viên Ninh Thuận vẫn chĩa hay biết, nên ngày 22-10, cô nờ bữa liêm và tuyên nờn với nөөc rải ô Nếpo xe lĩa Tháp Cham, Bao An, Nong Ba, Phú Thọ, Ca Nà... Trong khi nờ, sang ngày 23-10, mất

tham tổ Nha Trang nông công liên lạc dân nông, chia nhiệm vụ các nông chí Nguyễn Hữu Hồng, Trần Kỳ, Phạm Duy Tạo, Trần Thi... Ngô Đình Diệm, quan nào Ninh Thuận ra lệnh cho lính lệ, lý hồng, chánh tổng, bắt tất cả những nông ở những vùng nào có truyền đơn¹ của công sản và lập các “trông tra” để tra khảo. Với biện pháp bắt bớ, nhanh gọn, những chúng cùng không tìm ra nông nào mới công sản ở đây. Ngay ở làng Vạn Phước, số nông bò bắt không hề khai báo về nông chí Trần Thi.

Sau khi đã “gần lọc” qua các “trông tra”, chúng đưa về giam ở nhà lao Phan Rang gần 600 nông để tiếp tục tra khảo. Chính tại đây, Ngô Đình Diệm cho tay chân tra tấn các nông chí của ta một cách tàn bạo: quỳ trên nền đất, trên mảnh sành, bắt nằm trên bàn nhện, vuốt lát tre, treo cánh tay lơ lửng trên trần nhà, bắt ngồi trên ghế có lợi thùng dõng nốt nên cay... Cuối cùng Công sở Ninh Thuận ký duyệt cho quan nào Ngô Đình Diệm giam giữ 347 nông mà chúng gọi là can phạm công sản và đưa ra xét xử tại Tòa án Nam triều vào ngày 14-2-1931. Qua phiên tòa,

1. Nội dung một đoạn truyền đơn: “Hỡi anh chò em thôi thuyên, dân cay, binh lính; hỡi những nông lao khổ: Nay mai bọn đế quốc Pháp sẽ lấy tiền của chúng ta nâng mả xai phí làm lễ kỷ niệm 14-7. Chúng mang mả nà “Tổ do, bình nông, bác ái” để lừa gạt chúng ta”.

tam göông kien cöông của các ñöng chí Nguyen Höu Höông, Tran Thi... trööc ke thu cang lam cho quan chung tin vào Ñang, tin vào thang löi ngay mai.

Ke thu ket an ñöng chí Nguyen Höu Höông nam nam tu giam ñay ñi Buon Me Thuot, các ñöng chí Tran Ky, Nguyen Höu Tan, Phạm Duy Tao bò xö an hai nam tu giam và ñöng chí Tran Thi mot nam tu giam tai nha lao Phan Rang. Nhiều quan chung bò ket an tu sau thang ñien mot nam tu treo, vì chöa coi ñu cô sô ñe ket toi. Riêng ñöng chí Trööng Hanh (Thiet) - lanh ñao tành, ña thoát khỏi ban tay của ke thu.

Sau ñöit khung böi trang vào các nam 1930-1931 của ke thu, nhiều ñang vien, quan chung bò ñöch bat bö, tu ñay. Töi nam 1932-1934, nhiều ñöng chí ñang vien man han tu tröi ve, tiep tuc lanh ñao quan chung ñau tranh vöi ñöch, vì muc tieu của cach mang, và vì quyen löi của quan chung.

Nam 1932, ñöng chí Tran Thi sau khi ra tu ña tap hüp quan chung, gay döng cô sô töi lang Van Phöôc sang các lang khác, ke ca vung Cau Chuoi và Thap Cham. Ñöng chí Tran Ky ra tu ve lai phöi Cau Bao, ñöng chí Phạm Duy Tao và mot sö ñöng chí khác ñöch tra ve nguyên quan ñe quan thuc. Trong khi ñö, ñöng chí Nguyen Van Chi, mot trí thöc, mot ñang vien công san öi Nha Trang cùng bö bat giam trong

thời gian vừa qua, sau khi ra tù, năm 1933 vào Tháp Cham liên lạc với nông chí Trần Kỳ, Trần Thi... Năm 1934, nông chí Nguyễn Hữu Hồng cùng tới nhà tù Buôn Mê Thuột trốn ve. Các nông chí ra tù mặc dù vẫn bị nhà cầm quyền kiểm soát và chĩa liên lạc với cấp trên, chĩa xây dựng tổ chức nâng đỡ trốn tránh những vấn đề tham hỏi nhau nên trao đổi tin tức, tiền tài tập hợp quan chúng, gây dựng lại cơ sở cách mạng ở các làng Vạn Phước, Tháp Cham... và tổ chức phân công nhau phụ trách các vùng nên hoạt động. Nông chí Nguyễn Hữu Hồng phụ trách vùng phía Cầu Bao, nông chí Trần Thi vùng Vạn Phước, nông chí Nguyễn Văn Chi vùng nông trong giao chức và ô công nhân hóa xa... nên lãnh đạo quan chúng tiếp tục đấu tranh với kẻ thù.

Năm 1934, nông chí Trần Thi vùng nông dân làng Vạn Phước đấu tranh đòi lại ruộng đất bỏ nhà chu, tổ sản lập dựng việc bắt công sản trong năm 1930-1931 nên chiếm đoạt. Nông chí còn vào Sài Gòn tìm các nhà báo như nâng bài tới cao, giúp dân làm nên kiện. Cuối cùng nông dân trong làng nên nên đòi lại ruộng đất, kết quả này có tác động nên nhiều nơi.

Trong khi đó, nông dân ở làng Nặc Nhôn, khai phá một số ruộng gần đồn điền của tên Nuyvan (Duval) tổ sản Pháp. Lập dựng quyền thế, Nuyvan nên cướp vùng đất này của nhân dân, cam ngời

ñền cắt cỏ, chận bờ và không ñổôc dùng ñổôc mốông chạy qua vùng ñất của họ, nhằm ép nông dân bỏ ruộng ñi nơi khác. Ñền mua lúa chín, Ñuyvan cho người ñền can trở việc gặt hái của nông dân. Biết tin ấy, Trần Thiệu, Trần Thiên văn ñông nông dân kéo ra giới ruộng lúa. Ñuyvan cùng tay chân ñền thò uy, nông dân vốn căm phẫn ñây xông vào, Ñuyvan cùng ñông bọn phải tháo chạy. Những sau ñó hơn 20 người cùng với hai anh em Trần Thiệu, Trần Thiên bỏ Công sở Pháp ở Phan Rang bắt giam. Ñổôc tin, ñông chí Nguyễn Văn Chi ñền giúp ba con nông dân kêu kiện lên Công sở về việc này, ñời Ñuyvan hủy bỏ các việc căm ñoan ñó. Cuối cùng, Công sở Pháp phải thực hiện yêu sách của nông dân.

Từ năm 1935, trong các ñông chí ñang viên ñây có ñấu tranh về nhân thức, tổ tông. Trong cuộc ñấu tranh giành thắng lợi của nông dân làng Vạn Phôc trong năm 1934, ñông chí Trần Thi liên hệ với một số người Tôrotkít trong nhóm làm báo Laluytô (La lutte) viết ñồn kiện và ñưa lên báo này¹. Trở về sở việc ñó, các ñông chí Nguyễn Hữu Hồng, Nguyễn Văn Chi

1. Laluytô là tờ báo tiếng Pháp (Tranh ñấu) lúc ñấu do các ñông chí Đỗông Bạch Mai, Nguyễn Văn Tạo hợp tác với Tài Thu Thầu trong nhóm Tôrotkít xuất bản. Từ năm 1936, nhóm Tôrotkít ra mặt chống cộng sản, thì Ñang chủ trương không hợp tác và vạch mặt phản ñông của chúng.

nhà nhau tranh không chấp nhận tổ tổng Tôrotkít, bác bỏ ý kiến của nông chí Trần Thị muốn đưa vào nhóm này để tranh nhau. Sau đó, các nông viên Ninh Thuận liên lạc với Xổ ủy Trung Kỳ, với Xổ ủy cho biết tổ tổng chống công của nhóm Tôrotkít; nông chí Trần Thị mới nhận ra luận điệu phản cách mạng của chúng. Khoảng giữa năm 1936, các nông chí Trần Thiệu, Trần Thiện ra tù, về quê không tiếp tục cùng cơ nhóm quan chung cách mạng trong làng.

Tới khi Đảng ra đời và lãnh đạo cách mạng trong thời gian qua đã thôi thúc mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân trong tỉnh. Dù phong trào cách mạng có lúc bị dồn xuống, nhưng khi các nông viên ra khỏi tù đã nhanh chóng tập hợp, phản công bám sát cô sở, lãnh đạo quan chung nhau tranh phụ hợp với thời tiến và lùi giành với một số thắng lợi. Nay đây Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng Ninh Thuận dân nước phục hồi, quan chung cùng hiểu nước rằng: chẳng có Đảng Cộng sản vì quyền lợi của dân tộc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động lãnh đạo thì mọi giai phong nước nhất nước.

Chöông III

CUOC ÑAU TRANH

VÌ DAN SINH DAN CHU

(1936 - 1939)

Nhöng nam 1935-1936, tình hình the giöi có những bien ñöng to lớn, chủ nghĩa phát xít ñang hình thành và nguy có một cuộc chiến tranh the giöi có the xảy ra. Ñe ngăn chặn cuộc chiến tranh và ñau tranh ñoi quyền löi dân sinh, dân chủ cho nhân dân, tháng 7-1935, Quốc tế Cộng sản ñã tổ chức Ñại hội lần thöi VII tại Matxcôva, ban việc thành lập Mặt trận nhân dân rộng rãi chống phát xít, ñưa trên nền tảng Mặt trận thống nhất với sản.

Tren cô sô Nghò quyết của Quốc tế Cộng sản, tháng 7-1936, Trung öông Ñang quyết ñình vãn ñöng thành lập Mặt trận nhân dân phản ñe Ñöng Döông. Tháng 3-1938, ñoi thành Mặt trận dân chủ Ñöng Döông nhằm tập höp rộng rãi các tầng lớp, các giai cấp, các ñang phái, tôn giáo trên cái nööc ñau tranh ñoi dân sinh, dân chủ với bien pháp: Ñau tranh công

khai, nĩa hộp phap, ñong thoi van cung co cac to chock khong hop phap¹.

Phong trao Ñong Dõng Ñai hoi khõ i xõong vào tháng 8-1936 tại Sai Gon và tieng vang của nó lan ra Hue, lan ñen Ninh Thuận. Qua báo chí, ñong chí Nguyễn Hữu Hõng biết các ñong chí Phan Ñang Lõu, Bui San ñang hoạt ñong ở Hue. Tháng 2-1937, ñong chí Hõng cùng ñong chí Nguyễn Văn Chi ra Hue tìm gặp các ñong chí trong Xô uy Trung Ky tại toa báo Nhanh Lũa ñặt bên bờ sông Hõng². Ñong chí Phan Ñang Lõu pho bien chu trõng của Ñang trong giai ñoan môi la van ñong thanh lập Mặt trận dân chu chõng phát xít, tập hợp rộng rãi các lực lõng ñau tranh ñòi cải thiện dân sinh và cải cách dân chu, tập trung mũi nhọn chõng phát xít và bóc lột ñong thuộc ñòa. Khẩu hiệu tuyên truyền cho quần chúng lúc này là ñòi giảm thuế, giảm tô, giảm giờ làm, tăng tiền lõng, tõi do ñi lại, tõi do hoi hợp... Hình thức tổ chock là công khai, bán công khai, tập hợp quần chúng theo tổ tõi te, cõu te ñen các Hoi

1. *Những sự kiện lịch sử Đảng*, Nxb. Sõi thạt, Hà Nội, 1976, t.1, tr.369-370.

2. Cuối tháng 2-1936, sau khi tõi nha lao Cõn Ñao trôi về, ñong chí Lê Duãn ñòi hoi ñhò Trung õng hợp tại Nam Ky gom các ñong chí: Phan Ñang Lõu, Nguyễn Chí Diêu, Bui San.

ai hữu... Nông chí Phan Năng Lầu con giao trách nhiệm cho hai nông chí Hông và Chi nhiệm vụ lãnh đạo phong trào cách mạng ở Ninh Thuận và Khánh Hòa. Riêng nông chí Chi con có nhiệm vụ liên hệ với tổ chức nông ở Nha Lat và Bình Thuận. Sau khi trở về, các nông chí năng viên Ninh Thuận nhận thay phong trào đấu tranh trong những năm 1933-1935 tuy còn mơ mẫm, nhưng cũng nêu yêu cầu cách mạng giai đoạn này. Để thực hiện nhiệm vụ của Xô ủy, nông chí Chi xin vào làm ở Sô Hòa xa Tháp Cham và tháng 4-1937, anh làm trưởng tàu tuyến nông sát Tháp Cham - Nha Lat¹, do nơi có nhiều kiện hoạt nông cả trên nhà ban Nha Lat.

Khoảng giữa tháng 5 năm 1937, nông chí Lê Duan, Ủy viên Trung ương Năng, Bí thư Xô ủy Trung Kỳ vào kiểm tra Khánh Hòa, Ninh Thuận. Tại Ninh Thuận, nông chí Bí thư Xô ủy này làm việc với một số nông chí năng viên tại nhà nông chí Nguyễn Hữu Hông. Sau một công tác này, nên tháng 9-1938, nông chí Lê Duan cử nông chí Trần Công Xứng (Hải) vào Tháp Cham để chuẩn bị phong trào cách mạng các

1. Năm 1934-1935, nông chí Chi dạy học ở Tháp Cham; đầu năm 1936, nông chí làm trưởng xa tuyến Sài Gòn - Nha Trang, Sài Gòn - Mỹ Tho; cuối năm 1936 nông chí bỏ thai hồi và trở về Tháp Cham hoạt nông.

tỉnh công Nam Trung Kỳ và ngành xe lửa.

Tháng 10-1938, Tỉnh ủy làm thỏa thuận Khánh Hòa đồng ý thành lập. Đồng tình hình này, tháng 5-1939, nông chí Xứng tại chức hội nghị thành lập Ban cán sự liên tỉnh; Ninh Thuận, Nha Trang hai nơi choa lập đồng ý cô quan Tỉnh ủy, nông chí Xứng làm Bí thư chung hai tỉnh và phụ trách ngành hỏa xa, nông chí Nguyễn Hữu Hồng phụ trách Ninh Thuận và nông chí Nguyễn Văn Chi phụ trách Nha Trang.

Ở làng Vạn Phước, từ khi coi chủ trương lập Mặt trận nhân dân phản đế, các nông chí Trần Thị, Mai Mạnh nhà tại chức quan chung nhau tranh với nhà chủ, tổ sản Pháp nơi giam thuê, bột nếp xấu, hai mớ lúa ngô và tang gia ngay công. Bên cạnh này, hội đồng nhà trong làng cùng đồng ý tại chức, tập hợp thành niên các làng xung quanh tham đội. Chính hội đồng nhà là hình thức tập hợp quan chung và quyền góp tiền để mở trường học. Việc làm này nhà huy động cả một số thân hào, lý hồng tham gia. Ngoài ra nông dân Vạn Phước còn giới đồng ý sở ruộng nhất ở Cột Két, vùng Nông Mỹ mà tên Pharet (Farez) chủ đồn điền ở này nên công cấp giạt từ năm 1937. Cùng thời gian này, nông dân làng An Hòa (Ba Lạp) nơi tên Nguyễn phải hai mớ lúa ngô. Cuối năm 1937,

Trần Thiệu, Trần Thiện ôi Nặc Nhôn giúp nông bao An Xuân giới ruộng đất của mình không cho tên Nuy-van chiếm đoạt, nông thôi cùng với 20 gia đình ôi làng Nặc Nhôn lên khai phá ruộng ôi Suối Dầu (tây bắc ga Ba Lạp), chống lại Ly Châu nhằm cướp đoạt ruộng đất ôi này. Cuộc đấu tranh này kéo dài trong năm 1937 - 1938.

Cùng với phong trào đấu tranh của nông dân, theo sự chỉ đạo của tổ chức năng trong ngành nông nghiệp, ngày 10-7-1937, công nhân tuyên truyền nông nghiệp Tháp Cham - Núi Lạt nhằm công phối hợp với cuộc đấu tranh của công nhân nông nghiệp ôi phía nam. Cùng ngày, công nhân trong toàn đấu máy Nép Tháp Cham ngừng làm việc. Sự kiện này nhanh chóng lan ra các bộ phận và ngành, ngành cầu nông nghiệp... và hơn 300 công nhân nghỉ việc nhằm làm đình trệ các hoạt động trong Nép. Yêu sách của các cuộc đấu tranh là đòi tăng lương, phục vụ khi bệnh tật, chống nuôi thối, chống cúp phạt... Ngày 14-7, để uy hiếp công nhân, nhà cầm quyền Ninh Thuận bắt 6 công nhân đưa về giam ôi Phan Rang và nên ngày 16-7, chúng thông lương với công nhân những không nổi anh em chấp nhận. Công nhân vẫn tiếp tục đình công. Sáng 17-7, công nhân kéo về Phan Rang đòi thả những

ngõôi ñàì bò bat. Cuộc ñình công của công nhân ñàì lan rộng. Ñe ñang chàn, bòn cam quyền ñàì thaì so ñõôi bò bat và giai quyết một số yêu sách của họ. Ñây là cuộc ñấu tranh của giai cấp công nhân trong ngành hỏa xa có quy mô lớn nhất tở trước ñen nay và bước kế thu phải ñõõng bò. Cuộc ñấu tranh của công nhân ñõõng sát ôì Ninh Thuận do các ñõõng chí Lê Trõc¹, Nguyễn Hữu Khiêu, Trần Sâm, Văn Tôn... lãnh ñào. Kế thu văn chõa lan ra dấu vết, chà bat một số ñõôi tình nghi, vì vậy, phong trao trong ngành hỏa xa ôì Ninh Thuận văn ñõõc giới võõg. Cùng với các cuộc ñấu tranh của ñõõng dân, công nhân, ngày 27-7-1939, gần 100 anh em làm nghe ñành xe ñõõa các tuyến ñõõng trong tành ñình công làm cho lõu thông bò ñình treì. Yêu sách của anh em là không ñõõc phạt vớì lý, giam mớck phạt mớì lan... Sau hai ngày ñấu tranh, Công sốì Ninh Thuận phải thỏa mãn các yêu sách của anh em.

Sau tháng lờì của ñõõõng cuộc ñấu tranh vớì qua, ñấu năm 1938 công nhân xe lờì Tháp Cham thành lập các Hội tởõõg teì. Cùng với sốì phát triển của

1. Ñõõng chí Lê Trõc (bí danh Sơn), quê ôì Quảng Trờ, năm 1946 làm phải viên hành chính tành Ninh Thuận, trong khi ñi công tác lên Cầu Nất (tành Lâm Ñõõg), ñàì hy sinh.

phong trao, tháng 9-1938, Xô ủy Trung Kỳ cử nông chí Trần Công Xứng (Hải) vào Ninh Thuận thành lập cơ quan chăm sóc, nông chí Hải gặp nông chí Nguyễn Hữu Khiếu để chuẩn bị cho việc xây dựng tổ chức đảng trong Nêpô. Vào một năm tháng 1-1939, đôi bạn cau Mông, gần nhà máy xay gạo Tam (Phan Văn Huyền) ở Tháp Chàm, chỉ bị Nêpô nổi lên thành lập lại thời hai có 3 đảng viên: Nguyễn Hữu Khiếu, Văn Toàn, Trần Sâm; nông chí Nguyễn Hữu Khiếu làm Bí thư. Chỉ bị ra nổi lên đảng công nhân trong Nêpô và có mối liên hệ theo ngành dọc trong ngành xe lửa phía nam. Mặt khác, chỉ bị còn tổ chức nữa nên các nông chí lãnh đạo của Đảng nhờ nông chí Phan Năng Lầu, Lê Duẩn, Bùi San và nông chí Tổng bí thư Nguyễn Văn Cội từ Huế vào Sài Gòn an toàn.

Tháng 4-1939, Xô ủy Trung Kỳ cử nông chí Tô Thò Sông và Lê Thò Thuận vào nhất trạm liên lạc tại chợ Cầu Bao. Hai nông chí lập quan tâm để che mắt kẻ thù, nông thôn phục vụ công nhân cho các nông chí đảng viên không có nhà cửa ở đây. Có thời gian, nông chí Trần Công Xứng chuyển cơ quan bí mật từ rẫy sông Qua về ở nhà một cô gái bán bánh kẹo tại phố Cầu Bao. Góc xếp của căn nhà là nơi in báo, tài liệu của Đảng. Nông chí Bùi San, lãnh đạo của Đảng,

nhà làm việc với nông chí Trần Công Xứng tại ngôi nhà này.

Tối trầm liên lạc bí mật ở Cầu Bao, nông chí Tô Thò Sông nhà chấp nơi cho các nông chí năng viên Ninh Thuận liên hệ nối với nhóm công sản bỏ nhà giam giới tại nhà lao Phan Rang nhờ Cao Ke, Nào Duy Dzenh... Liên lạc nối với Năng, các nông chí năng viên trong nhà tù gây động cô sở, giao được sở ngoài ở các tỉnh miền Trung bỏ mất tham Trung Kỳ nữa về đây giam giới và sở anh em binh lính có cảm tình với Năng nhờ Trần Ninh On, Năng Lê... Sau khi kết nạp Trần Cảnh, một quan chức cách mạng tham gia đấu tranh ở Sơn Tòng (Quảng Ngãi) bỏ nhà nữa vào giam giới ở đây, vào Năng, chỉ bỏ nhà lao Phan Rang nối thành lập, nông chí Cao Ke làm Bí thư.

Tháng 9-1939, Nhật tấn công Ba Lan và Anh - Pháp tuyên chiến với Nhật, chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ. Trước tình hình này, bên phía nông Pháp thắng tay đàn áp những ngoài công sản ở Nông Dông. Các vụ khám xét bắt bớ và nông của các báo “Dân chúng”, “Lao nông”, “Nhân dân” liên tiếp diễn ra ở khắp nước ta. Tại các tỉnh Bắc Nam Trung Bộ, chúng bắt đấu khủng bố phong trào ở Nhà Lát.

Trước tình hình này, nông chí Trần Công Xứng chưa nào các cô sồi nàng và nàng viên phân tán, bí mật hoạt động. Những chửa kòp chuyển, sang 22-11-1939, mật thám bắt nông chí Trần Công Xứng và Tô Thò Sôông tại nhà làm việc với tất cả các báo chí, tài liệu của Nàng. Chúng bắt tiếp các nông chí Văn Tôn, Trần Sâm..., nông chí Nguyễn Hữu Khiếu thoát vào Sài Gòn, những năm sau 1940 trên ruộng ra Huế cùng bỏ bắt tại Nha Trang. Sau sự việc trên, nhiều cô sồi và nàng viên tìm cách rời phố, do các nông chí bỏ bắt không khai báo nên các nông chí nàng viên Ninh Thuận trong nhà lao và bên ngoài không bỏ lỡ.

Trong những năm sau tranh đấu sôi lạnh nào của Nàng vì mục tiêu dân sinh, dân chủ, phong trào cách mạng ở Ninh Thuận ruộng mở rộng. Các cuộc đấu tranh của nông dân, công nhân và sĩ anh em nhanh xe ngựa này rất ruộng một sự yêu sách của mình. Tuy vậy, sự chấp mọi tội chửi nàng xây dựng không thống nhất, nên hoạt động phối hợp giữa các nàng viên chửa chặt chẽ, kết quả đấu tranh chửa ruộng nếu.

Chöông IV

CHUAN BÒ GIA NH CHINH QUYEN

(1940 – 7-1944)

Tröôc tình hình the giöi ña co nhieu bien ñoi, do cuoc chien tranh the giöi lan thoi hai noi ra va sö khung boi cua kei thu, ngay 29-9-1939, Trung öông Ñang thông bao cho cac cap boi ñang va vach roi: Hien nay tình hình ña thay ñoi nhieu. Hoan canh Ñong Döông se tien böôc ñen van ñe giai phong dan toc. Thang 11-1939, Hoi nghò Trung öông Ñang ra Nghò quyét: *“Mục đích của Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương là đánh đổ đế quốc Pháp, vua chúa bốn xứ và tất cả bọn tay sai của đế quốc phản bội dân tộc. Lực lượng chính của cách mệnh là công, nông dựa vào các tầng lớp trung sản thành thị...”*¹.

Tại Thuận An (Huế), tháng 2-1940, Xô ùy Trung Ky hop hoi nghò nghiên cöu Nghò quyét của Ban

1. Ñang Cong san Viet Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trò quốc gia, Hà Nội, 2000, t.6, tr.539, 540.

Chap hanh Trung ông Nang (thang 11-1939). Thang 7-1940, Xô ụy cõ nông chí Tran Hõu Dõc, xô ụy vien vao phu trách các tành mien Nam Trung Ky tõi Quang Ngai nien Binh Thuan va các tành Tay Nguyen, mot ñòa ban quan trọng ve chính trò, kinh te. Xô ụy cõ nông chí Nao Duy Dzenh¹ (trõc ñay ña tõng bò ñòch giam giõ ôi Ninh Thuan) cung ñi. Do cõ moi lien he tõi trõc, vao nien Ninh Thuan nông chí Dzenh bat lien lac ñõc vôi nông chí Nguyen Hõu Hõng, Tran Thi va Cao Ke ñang bò giam ôi nha lao Phan Rang.

Qua thõc te tình hình ôi Ninh Thuan lúc nay, nông chí Dõc nhan ñõnh: “các thõ xa, thõ tran cung nhõ vung nông thôn, cõ sõ ñang va quan chung trong các tång lớp nhan dan khai tot”².

Ñõc nông chí Tran Thi tao ñieu kien nôi an ôi, nông chí Dõc môi lớp huan luyen cho ñang vien, cõt can hieu biet tình hình, nhien vui trong cuoc van ñong va lanh ñao Mat tran thõng nhât dan tõi phan ñe. Nõng thõi ñõng công tac chu yeu cung ñõc ñat ra:

1. Nông chí Nao Duy Dzenh trõc bò giam ôi nha lao Phan Rang, nien thang 3-1940 man han tu bò giai ve Hue giao cho gia ñinh ky gay bao lanh.

2. Hoi ky: “*Bước qua ñầu thừ*” của nông chí Tran Hõu Dõc. Ban ñanh may, lờu tại Ban Tuyen giao Tành ụy.

- Nam tình hình kế thu, nên có những kế hoạch công tác và nội phối thích hợp.

- Bắt mối với các cô sô, xây dựng chơi dĩa phát triển phong trào.

- Tuyên truyền rộng rãi nông lợi, chủ trương của Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế, ôi cái nông bang bao gồm: nông dân, công nhân, binh lính, dân tộc thiểu số và một số tầng lớp khác.

- Bồi dưỡng lý luận và phương pháp công tác cụ thể cho năng viên cốt cán.

- Cùng có các cô sô năng, các tổ chức quan chung, chuẩn bị nhiều kiện phát triển, những không xây dựng thành hệ thống, bao năm bí mật, tránh rò rỉ nhanh phá.

- Giao cho cán bộ có trình độ và nhiều kiện phụ trách những công tác có tính chất đặc biệt.

- Gặp rút xuất bản báo Năng, phát hành tới các tầng kế cái bí mật và công khai.

- Song song với việc khôi phục và phát triển cô sô tại Ninh Thuận, liên lạc chấp mối với các tầng lân cận...

Thực hiện chủ trương trên, nên tháng 10-1940, cô sô in báo tại rẫy sông Quao này ra số báo “Chiến

Thang” nấu tiền trên kho gạo học trở và nông phát hành nên các nô trong tỉnh và các tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa.

Cùng với việc gặp rút và nông xây dựng cơ sở quan chung các làng, Nàng nấu tranh thu nấu các cốt can vào tranh chốc lý ruộng, chánh tổng ô các nô coi nhiều kiện. Nông chí Nguyễn Hữu Hồng và nông ngòi em là Nguyễn Hữu Ích tranh chốc phó tổng Nặc Nhôn, chuẩn bỏ tranh chốc bang tại thò trấn Tháp Chàm. Với những chốc vui trong hệ thống chính quyền của bốn tay sai, cơ sở sẽ bao cho Nàng những âm mưu của nòng nê kòp thời nòi phò.

Nhiều với xây dựng cơ sở, việc gây quy tại chính cho Nàng cùng nông nhiều ngòi nông góp, trong nòi phú nòi giới vai trò tích cực, ngoài tiền quy, quan chung ủng hộ cho Nàng nông 5 tấn lúa, 20 gia nấu.

Ở Tháp Chàm, sau khi nông chí Trần Hữu Dộc giao nhiệm vụ, nông chí Trần Hiem thành lập Ban can sở Thanh niên phản nê và bắt liên lạc với công nhân Nêpo xe lửa, tuyên truyền giác ngộ cách mạng cho quan chung trong nhà máy xây, thò hột tọc, phú nhanh xe bò...

Trong nhà lao Phan Rang, với lốc lổng 3 nàng

viên và 27 quan chức trong cơ quan này náo binh lính của nhà, nông chí Cao Ke coi nhà nghề nông chí Dốc cho phép vui trảng nơi đây, không không chấp nhận. Không may, một quan chức trong đơn vị lính kho xanh nhà lợi tội bao “Chiến Thắng” bỏ nhà tra tấn không chịu nổi, nhà khai nông chí Cao Ke. Sau gần 3 tháng tra khảo nông chí Ke, chúng vẫn không tìm ra nhà nhà này mới lãnh nhà nên phong trao cách mạng không bỏ vô.

Tội vụ lợi bao “Chiến Thắng”, sau tết âm lịch năm 1941 cơ quan in báo ở rẫy sông Quao nhà chuyên lên Nhà Trảng (thôn Thái Giao, xã Phước Thái), khi nhà nông chí Dốc vẫn chờ liên lạc nhà với các nông chí lãnh nhà ở Xổ ủy. Tình hình nhà có nhiều thay đổi: phát xít Nhật tràn vào nhà ta; phát xít Nhật tấn công Liên Xô. Trở về tình hình nhà, nông chí Dốc chủ trương:

- Công tác tuyên truyền phải nhảy bên, phù hợp với tình hình Nhật vào Nhà Đông và tình hình thế giới sau khi phát xít Nhật tấn công Liên Xô.

- Dẫn vào cơ sở này và quan chức, tổ chức mạng lưới: chống mất tham, bao vệ phong trao.

- Bồi dưỡng cán bộ nhà có năng lực thực hiện yêu cầu trong tình hình mới, nhiệm vụ mới nhà ra.

- Tiếp tục phát triển cô sô ôi Ninh Thuận và các tỉnh miền Nam Trung Kỳ, kết hợp các mặt công tác tạo nhiều kiện phối hợp hoạt động giữa các tỉnh, nhanh lực hồng hộc, chuẩn bị kế hoạch gây cô sô ôi Tây Nguyên.

- Chuẩn bị đấu tranh vũ trang, tăng cường vận động trong binh lính, xây dựng căn cứ, chú trọng xây dựng lực lượng chính trị làm cô sô ôi cho lực lượng vũ trang, vạch phương hướng và nghiên cứu hình thức cho các hoạt động quân sự.

- Tìm mọi cách liên lạc với Xô úy Trung Kỳ và Trung ương.

Năm 1941, do cô sô ôi một số tỉnh phía Bắc Trung Kỳ bỏ vô, hộc năm hộc hộc ban hoạt động của nông chí Đốc, chúng phải mất tham vào Tháp Cham. Nông chí Đốc nâng chuẩn bị ra các tỉnh ôi Bắc Trung Kỳ nên tìm liên lạc với Xô úy và Trung ương, thì ngày 9-9-1941, mất tham tổ Phan Thiết bắt nông chí tại ray sông Quao với nhiều tài liệu và báo “Chiến Thắng”. Nông thôi, các nâng viên bỏ hộc theo dõi tổ lâu nhờ các nông chí Nguyễn Hữu Hồng, Trần Thị, Mai Mạnh, Trần Hiem... nên bỏ chúng bắt không cần chống cự. Chúng tra tấn với nui cộc hình, những các nông chí không khai

ba, nấu hàng giac. Kế thu mỗi phiên toa, xối nông chí Trần Hữu Dộc mỗi 20 năm tu giam cộng thêm 4 năm xối vắng mặt trước này. Các nông chí Nguyễn Hữu Hồng, Trần Thi, Mai Mạnh cùng bỏ kết an rồi nữa thì này ở nhà lao Buôn Me Thuot. Các nông chí Trần Kỳ, Trần Hiem tuy không bỏ kết an nhưng chung van nữa thì trải tập trung Tra Khe.

Thang 10-1941, Trung ương Đảng chỉ đạo thành lập lại Xô ủy Trung Kỳ mới, gồm các nông chí Lê Chông, Trông Văn Hoan, Trông An; nông chí Lê Chông làm Bí thư. Nông chí Trông Văn Hoan trước đó vào Ninh Thuận thay nông chí Trần Hữu Dộc vừa bỏ nhà bắt.

Mang theo tinh thần Nghị quyết Trung ương lần thứ 8, Chông trình hành động của Mặt trận Việt Minh và chủ trương của Xô ủy, nông chí Hoan nên tổng Mỹ Đông. Tại thôn Khanh Hoi, Vĩnh Hy, nông chí bắt mọi với các đảng viên và cô sỏ trước này. Hoạt động trước một thời gian ngắn, nông chí Hoan lại chuyển ra Quảng Nam và nông chí Trần Xuân Mien (bí danh Trần Sanh) vào thay.

Tại thôn Vĩnh Hy, tổ sỏ hội viên của Hội đồng này, tháng 12-1941, ta này chọn lọc một sỏ hàng hai thành lập Hội thanh niên phản đế. Các cốt cán thanh

niên ôi Vónh Hy ngoại việc phôi biến chõông trình Việt Minh, ñieu lei các hội cõu quốc, con ñõõc ñoc bốc thờ “kính cao ñông bao” của ñông chí Nguyễn Ai Quốc. Không khí hoạt ñông cách mạng trõi nên sôi ñông trong quan chúng nhân dân nên hơi rất tin tõõng vào cách mạng.

Ñầu năm 1942, Hội phôi ñõ Cõu quốc thôn Khanh Hội ñõõc bí mật thành lập. Chò Nguyễn Thò Hiệp, ñã cùng chò em chăm lo bao việc các cuộc họp trong thôn, chuyển tài liệu và lo vận ñông quan chúng ñông góp tiền bạc giúp ñõ những gia ñình nghèo khó, hoàn nạn... Tháng 3-1942, tõi một vui bề bề vô phong trao ôi tành Quảng Nam, một căn bề thôn Khanh Hội ra Hội An công tác bề ñõch bắt, không chõu ñõõc tra tãn ñã cùng khai, ñõch vào bắt một số ñang viên và quan chúng ôi thôn Khanh Hội ñõ chò Nguyễn Thò Hiệp, ñông chí Trần Ca... Ñông chí Trần Xuân Mien không bề ñõch bắt. Hai ngày sau, ñõch vây bắt các ñông chí Trõõng Nhõ Bích, Trõõng Trọng Xõõng, Trần Phõõc Am ôi thôn Vónh Hy. Chúng phát hiện danh sách 40 thanh niên trong thôn là các thanh viên Hội bề ñã, trong ñõ có nhiều anh em là Hội viên thanh niên phan ñẽ do ñông chí Trõõng Trọng Xõõng ñõng ñầu.

Tháng 9-1942, bốn thông trò môi lập xong hồ sơ, kết án những ngỗôi bỏ bắt. Nhiều nông viên và cốt cán cách mạng làng Vónh Hy, Khanh Hoi bỏ kết án từ 1 năm đến 3 năm tù giam. Các nông chí Trần Ca, Trông Trông Xôông, Nguyễn Thò Hiệp mỗi ngỗôi bỏ kết án 3 năm tù.

Tháng 5-1943, nông chí Trần Tín, một chính trò phạm que Bình Nờnh, sau khi ra tù từ nhà lao Buôn Me Thuot vào Ninh Thuận để tranh lãnh và tiếp tục hoạt động nữa đến thôn Mỹ Tởông (tổng Mỹ Tởông), vừa làm thô mộc để kiếm sống vừa tuyên truyền cách mạng. Sau đó, tại Vónh Hy, nông chí Trần Tín giác ngộ nhiều thanh niên vốn có cảm tình với cách mạng từ trước, xây dựng một sơ cô sở. Tháng 10-1943, nông chí Tín nói nhởộc liên lạc với các nông chí Nguyễn Hửu Hỏông, Trần Thi... cùng hết hạn tù từ nhà lao Buôn Me Thuot vừa về Tháp Cham, làng Vạn Phỏộc.

Lang Vạn Phỏộc và thò trấn Tháp Cham là nhà ban khôi xôông các phong trào cách mạng từ khi Nang ra đời. Khi các nông chí ôi tù trở về nhà phỏông, phong trào cách mạng lại nởôộc khôi dậy. Sau tết âm lịch năm 1944, nông chí Trần Thi phân công các cốt cán trong tổng Vạn Phỏộc và huyện An Phỏộc thành tổng nhóm, mỗi nhóm phụ trách một

“Việt Minh vùng” gồm 4 hoặc 5 thôn. Nhiệm vụ của các cốt cán là tuyên truyền, phối biến các ban chống trình Việt Minh và thợ của nông chí Nguyễn Ai Quốc, kêu gọi nông bao hoãn kết chông Pháp, Nhất do hai nông chí Trần Thị, Mai Mạnh học thuộc lòng tờ nhà tù Buôn Mê Thuột truyền lại. Sau một thời gian văn nông ãa thành lập ãôôc 4 “Việt Minh vùng”, bao gồm gần 30 làng với nhiều quan chức cách mạng.

Cùng tờ nhà tù Buôn Mê Thuột, giữa năm 1944, nông chí Lê Tô Nhiên, quê Thờa Thiên, mất hạn tù trên ãôông ãôch giải về nguyên quan, ãa nhảy tàu lửa trốn vào Tháp Cham, tìm ãen nhà nông chí Nguyễn Hữu Hồng lại ngôi ãa quen biết trong nhà tù của ãôch. Qua nông chí Hồng, nông chí Nhiên liên lạc ãôôc với các nông chí Thị, Tín và nhiều quan chức cốt cán ôi Tháp Cham, Đỗ Khanh, tổng My Tôông... ãe bao về an toàn, nông chí Nhiên ãôôc ãôa qua làng Văn Phôôc tạm trú ôi nhà Nguyễn ãôi. Nông chí ãa chu trọng cùng cơ, xây dựng cơ sở ãang ôi Văn Phôôc; chã một thời gian ngăn các cơ sở ãang ôi Thuận Hoa, Trôông Sanh, An Thanh, Sơn Hai, Ca Na ãôôc cùng cơ, tổ chức hoạt ãông.

Với lực lượng cán bộ và cơ sở ãa cơ, vào một ãem ãau năm 1945, trên cánh ãông làng Văn Phôôc

ñong chí Lê Tôì Nhiên ñaì triệu tập các ñang viên, quan chung cốt cán họp, thành lập Ủy ban Việt Minh làm thôi tãnh. Hội nghò phân công ñong chí Lê Tôì Nhiên chịu nhiệm phụ trách tổng Kinh Dinh; ñong chí Trần Tín phụ trách tổng Mỹ Tôông; ñong chí Lê Thiệu phụ trách Tháp Cham; ñong chí Nguyễn Ñôi, Nguyễn Lao phụ trách tổng Văn Phôộc ñền Ba Lạp; ñong chí Mai Mạnh phụ trách vùng An Thành, Phú Thọ. Hội nghò còn ban kế hoạch phát triển quan chung cách mạng và liên lạc với cấp trên. Ñong chí Hồông, Thi do bỏ ñòch quan thực nên không bầu vào cơ quan lãnh ñạo tãnh, những mọi công việc của Ủy ban làm thôi Việt Minh tãnh ñều ñôộc trao ñôi với các ñong chí.

Cùng với thời gian ñong chí Lê Tôì Nhiên ñền Ninh Thuận, ñong chí Nguyễn Duy Tính là một ñang viên hoạt ñong trong Mặt trận dân chủ trước ñây và cũng là Ủy viên Hội hồông ñạo Trung Kỳ, làm việc trong ngành xe lửa Nha Trang cũng ñền hoạt ñong ôi Ñẹp Tháp Cham. Bất ñôộc liên lạc với Lê Cát là một cốt cán của ñang trong Ñẹp, ñong chí Nguyễn Duy Tính ñaì tuyên truyền chủ trương ñánh Pháp, ñuôi Nhật của Việt Minh cho quan chung trong công nhân Ñẹp. Tháng 5-1944, với danh nghĩa Ủy viên của Hội Hồông ñạo Trung Kỳ, ñong chí Tính

thành lập Trang ãoan hõng ão Ninh Thuận¹. Qua to chõc công khai hõp phap nay, ãoing chí Nguyen Duy Tính van ãoing những trang sinh hãng hai, tích cõc nhất ãe tuyen tuyen chõõng trìn cõu nõõc của Viet Minh va to chõc hõ thanh nhõm cõ tõ tõõng cách mãng nam trong các toan hõõng ão nhõ: Toan hõõng ão Thap Cham cõ ãoing chí Nguyen Duy Tính, Le Cat, Tran Thanh Hy, Trõõng Ñinh Tham... Toan Phan Rang cõ ãoing chí Nguyen Van Nhu, Nguyen Phung, Phan Van Them, Nguyen Van Giai, Tran Nghiem... Toan Dõ Khanh cõ ãoing chí Nguyen Thuc Khoi, Huynh Van Sã, Chau Tuan... Con ô Phu Quy cõ ba trang sinh do anh Nguyen Ngõc Lan lam huynh trõõng sinh hoat trong Trang ãoan Le Thanh Ton (Phan Rang). Các nhõm nay hõõng hoat ãoing của hõõng ão vao viec tuyen tuyen long yeu nõõc, y thõc dân tõc va tinh than san sang ãanh Phap, ãuoi Nhãt ãe gianh ãõc lap, tõ do cho To quõc.

Tã Phan Rang, các trang ãoan ãa to chõc dien vô

1. Hõõng ão la mõt to chõc quõc te, do thõc dân Phap thanh lap nhieu ãõ ô nõõc ta. Tõ nam 1935, trong Nghõ quyet ve “Thanh niẽn van ãõg”, Ñãng ta ãa chũ trõõng van ãõg thanh niẽn trong Hõõng ão sang phe Thanh niẽn Công san. Trong to chõc hõõng ão ô Ninh Thuận cõ nhieu thanh niẽn yeu nõõc ãa nõõc các ãõg chí ããng viẽn tuyen tuyen giãc ngõ tham giã lam cõ sõ cho cách mãng.

kịch “Sát Thát” coi tác dụng thực này tinh thần yêu nước trong nhân dân, nhất là số thanh niên. Ngoài ra hòng nào sinh con lập ban cứu tế quyên góp lương thực, tiền bạc giúp nông bào miền Bắc nâng bò nạn đói và phong trào truyền bá quốc ngữ. Nhờ vậy, Mặt trận Việt Minh ở Ninh Thuận này có ảnh hưởng mạnh, cùng nhờ xây dựng hòng cô sở trong các tổ chức hòng nào... nên tuyên truyền cách mạng, này mạnh hoạt động của phong trào quần chúng. Nhiều nơi phụ hợp với chủ trương của Đảng: *“Muốn cho Mặt trận mau lan rộng, phải biết lợi dụng mọi khả năng công khai hay bán công khai mà tổ chức những đoàn thể đơn sơ của quần chúng có tính cách kinh tế, văn hóa hay thể dục, v.v., dựng để đoàn kết quần chúng. Đồng thời phải phái người vào tổ chức công khai - dù là của phát xít dựng cảm hóa quần chúng trong đó”*¹.

Tới khi Xô úy Trung Kỳ có nông chí Trần Hữu Dộc vào chỉ đạo các tỉnh Nam Trung Kỳ nên khi Ủy ban Việt Minh làm tỉnh hòng hình thành, phong trào cách mạng trong tỉnh cũng này trải qua bao nhiêu thăng trầm, những vấn đề có bước phát triển này lên và chuẩn bị cho một trận bão táp cách mạng sắp đến.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.7, tr.294.

Chöông V

CHÍNH QUYỀN VỀ TAY NHÂN DÂN (8-1945 – 1-1946)

Vào cuối năm 1944, phát xít Nhật tràn vào miền Nam nước ta để nối tiếp với quân nông minh. Trên mặt trận Thái Bình Đông, những trận giao chiến giữa quân Nhật với quân Anh - Mỹ liên tiếp diễn ra. Ven bờ biển tới Cam Ranh tới Bình Thuận, những cuộc bắn phá của không quân Mỹ làm cho nhiều tàu Nhật bỏ chạy, bỏ chìm. Tuyến đường sắt và Nepal Tháp Chàm cũng là mục tiêu đánh phá của không quân Mỹ, gây cho nhân dân ta không ít những thương vong và tổn thất. Con ở các vùng nông thôn, để chuẩn bị chiến tranh lâu dài, quân Nhật bắt nông dân phá ruộng lúa trong thau dầu; ép buộc các chủ xe bò, xe ngựa, ghe thuyền đi chôn hàng cho chúng. Bắt người dân Ca Na và nông bào dân tộc phía bắc tỉnh này đi lao công ở Cam Ranh; bắt nông dân các làng trong tỉnh này đi lao công và làm sân bay ở Liên Khương.

Tuy thối dân Pháp và phát xít Nhật cùng xâm lược nước ta, nhưng vì quyền lợi riêng của chúng, nên rằng ngày 9-3-1945, Nhật đảo chính Pháp, nước chiếm Nông Đồng. Tại Ninh Thuận, sáng ngày 9-3-1945, các tên công sở, giam binh, mật thám, binh lính, dân thôông ngôôi Pháp và cai tên Nuyvan, tổ sản nhà chủ ôi Tháp Cham cùng bỏ Nhật bắt giải về Phan Rang. Nhật giám sát bởi mấy cai trò Nam triều và khi lập Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim thì chúng nữa Phan Văn Phúc làm tân trưởng. Mật khác, Nhật lập Đảng Việt Nam phục quốc để tuyên truyền cho thuyết Nãi Nông A của chúng do bác số Đảng Văn Dõ và Ông Phoi (nguyên là chủ sở văn phòng tòa sở Phan Rang) lãnh đầu. Lợi dụng quân chúng hoang mang, vội chiều bài nước lập, sáng ngày 23-4-1945 (tức ngày rằm tháng 2 âm lịch năm 1945), dõôi sức ép của chính quyền thân Nhật, tại thò xai Phan Rang chúng tổ chức mít tinh “hoan nghênh nước lập”. Trong khi đó, máy bay Mỹ nhân danh nông minh nhanh phát xít Nhật nên thả bom, bắn phá dõi dõi làm chết và bỏ thôông cai ngan nông bao với tôi, quân Nhật thì chả lo tìm nơi an náu để bao vệ tính mạng của chúng. Tôi này, nông bao Ninh Thuận càng thấy rõ cái “nước lập” mà bọn Nhật ban cho nông bao ta chả là “giai hiệu”. Sở kiện nầu thôông

nay lại bang chông tôi ác to lớn của bọn phát xít Nhật và đế quốc Mỹ nổi với nhân dân Ninh Thuận. Hàng năm cứ đến ngày rằm tháng 2 âm lịch, nông bao Phan Rang lại cùng tôi, tháp hồng tống niệm những ngỗai dân với tôi nữa thiết mạng trong trận bom đại man của quân Mỹ vào năm 1945.

Trong tình hình Nhật ão chính Pháp, Ban Thông vụ Trung ương Đảng kòp ra chẻ thò “Nhật Pháp bán nhau và hạnh nông của chúng ta”. Vào cuối tháng 3-1945, Hội nghị lần thứ 2 của Ủy ban Việt Minh làm thôi tạnh Ninh Thuận ãoặc triệu tập, quyết ãnh tiến hành một số công việc khẩn trương trong tình hình mới. Trước hết ãây mạnh công tác tuyên truyền vạch trần tội ác lập gia hiệu của Nhật và tay sai. Tập trung in một số tài liệu về Mặt trận Việt Minh và bóc thò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc gửi toàn thể nông bao, phân phát cho các ãnh phốông làm công số tuyên truyền, văn nông quan chúng. Hội nghị cũng ãe cấp ãen việc liên lạc với cấp trên ãe nhận chủ trương mới của Đảng. Tuy nhiên, ãen ãau tháng 4-1945 văn chỏa liên lạc ãoặc với Xô úy.

Sau khi Nhật ão chính Pháp, tình hình trong xã hội xôn xao không biết thôi gian ãen Nhật sẽ

lam những gì. Trong khi đó, do chưa nhận được chủ trương của Đảng, nhiều quan chức cốt cán ở Phan Rang không ra tập hợp lúc đó, nhờ Nguyễn Văn Nhu, Châu Tuấn, Nguyễn Đình Mai... là những công chức được giác ngộ cách mạng mà tìm đến với Võ Liêm Sơn, một nhân số cốt lõi tại Mỹ Nối - một địa phương ra thành lập tổ chức “Công dân hội”, với mục đích thông qua tổ chức này để tập hợp quần chúng.

Cuối năm 1944, nông chí Trương Trọng Xương ra tù, đưa vào sở chỉ huy trong tổ chức Nghĩa quân cộng sản tại huyện này ở Vĩnh Hy, Phường Cầu thành lập nội tổ về có các anh Nguyễn Văn Duyệt (Liêm), Trương Trọng Toại, Nguyễn Thông Trung (Nối). Cuối tháng 3-1945, nông chí Trần Kỳ, Trần Hiem tới trại tập trung Trại Khé (Phước Yên) trở về Tháp Chàm. Sau khi liên lạc được với nông chí Trần Thị, Lê Tấn Nhiên, nông chí Trần Hiem được phân công cùng nông chí Lê Thiệu phụ trách vùng Tháp Chàm. Đến tháng 4-1945, nông chí Trần Hiem liên lạc và giới thiệu nông chí Nguyễn Hoành (Nguyễn Nhật Khoang), thợ kỹ Bưu điện Phan Rang (là một nông viên ở địa phương Quảng Nam) với nông chí Lê Tấn Nhiên và được giao nhiệm vụ vận động nông Việt Minh trong tỉnh ở Phan Rang. Tháng 4-1945, nông chí Lê Chông, Lê Hán (quê ở Quảng Trị), sau khi ra khỏi nhà tù

Buon Me Thuot cùng với Tháp Cham tìm gặp nông chí Nguyễn Hữu Hồng vốn quen biết ở trong tu lễ hoạt nông.

Các tổ chức cơ tính chất vũ trang lan loạt nổi thanh lập và cùng cơ nhỏ: nơi tôi về ở Vĩnh Hy, nơi danh dõi ở Tháp Cham và Vạn Phô¹. Các cơ sở cũ trong công chức ở bầu niên Phan Rang, trong dinh quân nào, toa sở, trại lính nổi tập hợp lại và lãnh nhiệm vụ tuyên truyền văn nông, tổ chức các đoàn thể cứu quốc trong tầng lớp viên chức, thanh niên học sinh.

Mặc dầu chưa liên lạc nổi với Xô úy, đầu tháng 5-1945 tôi Nha Trang trôi về, nông chí Lê Tồn Nhiên chủ nông triệu tập hội nghị Việt Minh tanh lan thời ba lễ chuẩn bị cho cuộc đấu tranh sắp tới. Hội nghị này thành lập Mặt trận Việt Minh tổng Mỹ Tông, giao cho nông chí Trần Tín phụ trách. Các nông chí Trần Ca phụ trách làng Khánh Hội, Ninh Chử...; Trông Trọng Xôông phụ trách các làng

1. Nơi tôi về ở Vĩnh Hy có các nông chí Trông Trọng Xôông, Nguyễn Văn Duyệt, Toa, Đức, Năng, An, Ít, Đàm, Nhanh, Phách... Nơi danh dõi chia làm 2 tổ: tổ Tháp Cham có Nguyễn Thiệu, Nguyễn Tham, Ninh Văn An (Tham nổi trông); tổ Vạn Phô có Mai Ngẫu, Trần Ray, Nguyễn Cho (Ngẫu tôi trông).

Vính Hy, Thái An...; Nguyễn Thông Trung phụ trách lang Phông Cẩu, Tri Thủy... Tại Nép: xe lửa và thò trên Tháp Cham các to chốc Thanh niên cách mạng nãôc nôi thanh Thanh niên cứu quốc. Trong khi nôi, soi tay sai thân Nhật cùng coi âm mưu lôi kéo quan chúng thanh lập to chốc Tổng nãan thanh niên Bảo an và Thanh niên tiên tiến. Chúng không trở một thu nãan nao, nhớ vụ cáo ai ôi ngoài to chốc của chúng là Việt Minh... Nhân cô hội này, Ủy ban Việt Minh tổng Mỹ Tôông nãa một soi cốt cần vào hai to chốc trên của bốn thân Nhật, tuyên truyền về Việt Minh nêi tập hập nòng não quan chúng. Ôi nhiều lang của tổng Mỹ Tôông nhớ An Thanh, Phú Thọ, Hải Chỗ, Nông Tây Giang, Mỹ An, Tân Lạc..., nhiều cốt cần thanh niên cứu quốc nãi nòng ra nam luôn to chốc Tổng nãan thanh niên Bảo an và Thanh niên Tiên tiến.

Do chĩa liên lạc nãôc với Xô úy, thiếu tài liệu tuyên truyền, nên nòng chí Lê Chông nãi không quan ngay nêi biên soạn và tìm dùng củi in ấn tài liệu truyền nôn tuyên truyền về chông trình Việt Minh. Dĩa vào nôi, nhiều cô sô kêu gọi nòng bao chuan bò nãnh nuôi phát xít Nhật, giành nôi lập, tõi do cho Tôi quốc.

Ngày 5-5-1945, Hồng quân Liên Xô tan công phát xít Đức ở Berlin bước chúng nhau hàng. Ở châu Á, số tồn tại của phát xít Nhật chẻ lại ngay giờ. Tình thế ão tạo cho nhiệm vụ cách mạng của ãoộc ta trở nên cấp bách. ãoùng cho tôi lúc này, các tẻnh ở cởc Nam Trung Bộ vẫn chờa nhận ãoộc số chẻ ãao của trên. ãe chử ãoùng phoi hợp hoạt ãoùng, cuối tháng 6-1945, trên cánh ãoùng làng Vạn Phởc các ãoùng chí Lê Tởi Nhiên (ãai diện tẻnh Ninh Thuận), Ngô Duy Diện (ãai diện ãa Lạt), Nguyễn Sẻc Kim (ãai diện Bình Thuận) tiến hành một cuộc hội ãoùng thành lập Ban liên lạc nhằm trao ãoùng tình hình, giúp ãoùng lẫn nhau trong việc phát triển lực lượng cách mạng. Hội ãoùng ãai cở ãoùng chí Lê Tởi Nhiên coi nhiệm vụ liên lạc với cấp trên ãe xin chử trởoùng. ãoùng thôi cùng vào tháng 6-1945, tại Ninh Thuận với số ãang viên ãai coi, các ãoùng chí ãai thành lập Tẻnh uỷ lâm thời gồm ba ãoùng chí: Lê Tởi Nhiên, Lê Han và Trần Thị, ãoùng chí Nhiên làm Bí thờ.

ãau tháng 7-1945, ãoùng chí Lê Tởi Nhiên ra Quảng Ngãi gặp ãoộc ãoùng chí Nguyễn Chí Thanh, ãoùng vẫn không nhận ãoộc số chẻ ãao của cấp trên. Biết tin dụ kích Ba Tô ãai khỏì ghẻa ngay sau khi Nhật ãao chính Pháp, về ãen Ninh Thuận ãoùng

chí Nhiên gặp nông chí Nguyễn Thúc Khởi là một cốt cán trong Hồng ão ban thành lập ãi du kích Đỗ Khanh¹. ãu tháng 8-1945, qua nông chí ãi ãat Khoang (Hoanh), nông chí Lê Tôì Nhiên ãi gặp nông chí Nguyễn Văn Nhu là cốt cán của ta làm lúc số ãi dinh tãnh trởông và giao nhiệm vụ gây ãiêng cô số Viet Minh trong các toì chốc công khai nhõ Công ãn hội và Hồng ão ãi Phan Rang. Tháng 8-1945, do số hõ trong tuyên truyền văn ãiêng bò lỏ, hien binh Nhật ãi lung sức bắt bò một số hội viên trong các toan Hồng ão, trong ãi có các nông chí Nguyễn Thúc Khởi, Nguyễn ãinh Phung, Trần Nghiẽm, Nguyễn Văn Giai... ãi ra giam giữ tại Ba Ngoi (Khanh Hoa). ãi ãi tin, nông chí Nhiên kòp thôi bao cho nông chí Trần Tín chuyẽn vào Cà Nã, ãi nông chí Lê Han tở Văn Phõc ãi thay phụ trách tổng My Tôông. Sắp xếp xong công việc, ãu tháng 8-1945, nông chí Lê Tôì Nhiên lại lên ãiông ra các tãnh miền Trung ãi tìm liên lạc với Xô ãy.

Ngày 8-8-1945, Hồng quân Liên Xô tãn công vào Miền Châu, Trung Quốc và chã sau một tuần ãi

1. ãi du kích ãi Đỗ Khanh do Nguyễn Thúc Khởi thành lập gồm có: Hội Gia Tuyền, Hà Ngọc An, Dậu, Cà, ãi, Nguyễn Thúc Khởi.

tiêu diệt lực lượng quân nhôch ôi này. Trôôc thôi cô
nô, tôi ngày 13-8-1945 nên ngày 15-8-1945, Hội nghò
toàn quốc của Nặng họp tại Tân Trao (tỉnh Tuyên
Quang) nãi ra quyết nhònh chớp thôi cô lãnh nãi
nhân dân khôi nhôa giành chính quyền tôi tay phát
xít Nhật. Hội nghò vôi ba mại thì ngày 16-8-1945,
Nãi hội quốc dân cùng họp tại Tân Trao, côi ra Ủy
ban dân tộc giải phóng Việt Nam (tộc Chính phủ
lạm thôi) do Hồ Chí Minh làm Chủ tồch.

Trôi 16-8-1945, tôi Nha Trang về Phan Thiết,
nông chí Nguyễn Tôông là ngôôi nãi tìm liên lạc
vôi cấp trên, ghé vào Tháp Chàm báo tin cho nông
chí Nguyễn Hữu Hông là Nhật nãi nãi hàng quân
nông minh. Nỗôc tin, ngày 17-8-1945, tại làng Vạn
Phôôc các nông chí Trần Thi, Lê Han, Lê Thiệu,
Nguyễn Nôi, Lê Chôông nãi họp ban: Nãi mạnh
hoạt nông tuyên truyền, báo tin Nhật nãi nãi hàng
nông minh, phát nông quân chung sản sang chuẩn
bò, côi thôi cô giành chính quyền. Nong thôi hội nghò
phân công các nông chí: Lê Chôông, Lê Thiệu phụ
trách Tháp Chàm; nông chí Lê Han phụ trách Phan
Rang; nông chí Trần Thi, Nguyễn Nôi phụ trách
vùng nông thôn phía nam tỉnh... nhăm tập hợp lực
lượng quân chung. Nỗôc tin tôi chôi “Thanh niên

tiên tuyền” của Nhật sẽ to chốc mít tinh vào chiều ngày 21-8-1945 tại sân trường làng Bao An, lúc 12 giờ ngày 20-8 tại ngôi miếu ôi làng Bao An, nông chí Lê Chông triệu tập hội nghị bất thường, ban kế hoạch nội phó với to chốc “Thanh niên tiên tuyền” ôi này. Cuộc họp có nông chí Lê Thiệu và các nông chí Lê Cat, Lê Văn Bui, Nguyễn Thanh (nhà diện của công nhân Nêpô Tháp Cham); Trần Lông (nhà diện nhà máy nện); Nguyễn Tham, Mai Ngẫu (nhà diện cho nội danh dõi Tháp Cham - Văn Phôôc); Ninh Văn An, Trần Hữu Hue, Nguyễn Hữu An (nhà diện thanh niên cứu quốc Tháp Cham); Trần Nguyễn Mân (thanh niên viên chốc Bôu niên Tháp Cham), năm nhà biểu nông dân Văn Phôôc - Trường Sanh, ba nhà biểu thôn thuế công Tháp Cham cùng tham dõi. Khi vào cuộc họp, nhà biểu công nhân Nêpô báo tin: Nhà Trang nhà giành chính quyền ngay hôm qua. Hội nghị nôn nhận tin ấy nhờ một kinh nghiệm, một gợi ý hành nông và quyết nòn:

- Bên cuộc mít tinh của “Thanh niên tiên tuyền” chiều hôm nay thành cuộc mít tinh công khai của Việt Minh, vach mặt phát xít Nhật và bè lũ tay sai, kêu gọi quan chúng giành chính quyền.

- Gấp rút may cô, viết biểu ngữ.

- Cõi ngõôi nĩi vãn ñồng công nhân, nông dân, thanh niên phụ nữ Tháp Cham, Vạn Phôôc, Trông Sanh tham gia và tời trang bò vui khí cho mình.

- Liên lạc với Phan Rang, huy ñồng lồi lồing phối hợp hành ñồng.

Và Hoi ñghò chẽ ñình Ban chẽ huy gôm các ñồng chí: Lê Cat, Lê But, Trần Lồing.

Mõôi làm giõ ngay 21-8-1945, khi 200 “Thanh niên tiên tuyền” tập hợp tại sân trõng tiêu học lang Bao An (Tháp Cham) thì ñồng ñào thanh niên cõu quốc, công nhân, quan chung cách mạng với các loại vui khí thổi sô, bãng, cõi giầu trong ngõôi ñõng bao quanh sân trõng Bao An. Khi buổi lễ kết thúc của chung bắt ñầu, lại cõi que ly (cõi vang có 3 sợi ñỏ) ñõõc kéo lên, năm thanh niên cõu quốc do ñồng chí Lê Cat phụ trách ra lệnh: Hai cõi chung xuống, kéo cõi ñỏc lên. Trong lúc ñó hàng trăm cánh tay giõ lên cùng với tiếng hô “Ñã ñào cõi ban ñõõc” của quan chung làm cho buổi lễ ñào ñồng, giãng co, xo ñây giữa những ngõôi cách mạng với bốn tay sai thân Nhật. Cuối cùng lại cõi ñỏ sao vang tung bay trên ñãnh cột cõi với tiếng hô vang: Việt Nam muôn năm; ñã ñào phát xít Nhật và bè lũ tay

sai. Trong lúc kẻ thù đang bang hoang, thì nông chí Lê Cát tiến lên để đánh mặt bên tay sai thân Nhật để kêu gọi nhân dân lập gia hiệu, kêu gọi nông dân ủng hộ Việt Minh. Tổ chức mít tinh để biến thành cuộc tuần hành thò uy, giành chính quyền diễn ra ở Tháp Cham. Nỗ lực tình mang cô gái sao vàng kéo qua cầu Cầu Bao, tiến lên hướng Tháp Cham để nên nấu tổ chức bỏ các loại vũ khí để có và nhân dân để hai bên đồng hòa nhập vào làm cho nông dân mỗi lúc một thêm. Khi nông dân qua sông hiền bình Nhật, bên chúng ta cũng im lặng, không phản ứng, nên Nhà Bang Ta, tên Bang ta Tháp Cham run rẩy hết gia tộc, sợ hãi. Tên Mạnh Việt gian, mặt tham của Nhật cũng bỏ quan chúng ta. Rồi Nhà Bang Ta, nỗ lực tình kéo nên bao vây sông lính kho xanh, ta thuyết phục và gây áp lực buộc binh lính phải nấu hàng, giao 12 súng cho cách mạng. 12 công nhân cũng phân phát mang súng để nấu cuộc biểu tình, khí thế cách mạng của quần chúng càng lên cao. Lúc này, nông chí Lê Chông thay nông chí Lê Cát chỉ huy cuộc biểu tình. Việc giành chính quyền ở Tháp Cham cũng gần đây hoàn thành. Một quyết định mới của ban chỉ huy: “Kéo luôn xuống chiếm Phan Rang”. Quyết định cũng quan trọng ủng hộ. Những người mang

sung cùng ban chạ huy ãi ãau ãoan biểu tình rầm ròi tiến xuống Phan Rang...

Tại Phan Rang, ngày ãem 20-8-1945, theo kế hoạch chung, ãong chí Lê Han ãi họp ban với các cốt cán, huy ãong lực lượng, phân công cho cô sô ãam các ãiem trong tãnh lĩ.

Tại Dinh tãnh trởông, ta ãi thuyết phục tuân vủ Phan Văn Phúc chấp thuận giao nộp chính quyền cho cách mạng. ãen ngày 21-8, chạ coi ãon báo an do tên Quan Kính chạ huy không chòu ãau hang. Ta lập mỗu bước Phan Văn Phúc gọi y sang toà thờ chính, vĩa ãen ãi liên bò anh em tũ ve bắt. Ô ãon báo an coi các cô sô ãhõ Ngoi Suyen... hoi trởi vãn ãong ãen khi tũ ve của ta tiến vào, binh lính ãhõ ãieu ãau hang cách mạng. Một tũ tũ ve khác tiến vào khách sạn Roĩngantan (Rosenthal) bắt tên mặt tham Nguyễn Văn Nhõ và ãong bõn. Khi ãoan biểu tình Tháp Chàm kéo ve Phan Rang (ãen sản vãn ãong Mỹ ãĩc hiện nay) thì gặp ãoi lính khoi xanh tũ Phan Rang kéo lên và cho biết là “ñe hõông õng cuộc biểu tình”¹, sau ão ãập với ãoan biểu tình cùng kéo ve Phan Rang ãe giành

1. Theo hoi ký ãong chí Lê Chõông, tài liệu lổu trởi Ban Tuyên giao Ninh Thuận.

chính quyền cấp tỉnh. Vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 21-8-1945, lực lượng khởi nghĩa nổi tiến vào các công sở, đồn trại của binh lính và tay sai Nhật.... Khi hoàn biểu tình tiến vào dinh tỉnh trưởng, một băng rôn căng qua cổng số 1 với dòng chữ “Việt Nam dân chủ cộng hòa muôn năm”¹ làm tăng thêm khí thế cách mạng của quần chúng; tuần vui Phan Văn Phúc giao nộp an ninh, chìa khóa kho bạc... cho cách mạng. Quần chúng khởi nghĩa ào ạt tiến chiếm các công sở còn lại, phá nhà lao, giải phóng tất cả chính trò phạm.

Ngày 21-8-1945, chính quyền cấp tỉnh ở Ninh Thuận nổi tay nhận dân

Sau khi giành chính quyền ở tỉnh, trong các ngày 21 đến ngày 22-8-1945 các tổng, huyện An Phước cùng các thôn, xóm cùng lần lượt giành nổi chính quyền. Ngày 22-8, ở tổng Văn Phước do nông chí Mai Mạnh lãnh đạo nổi giành nổi chính quyền về tay nhận dân; lần lượt các làng trong tổng, nhận dân nổi lên bắt các ban lý hương giao nộp an ninh cho cách mạng.

1. Một vài ngày sau khẩu hiệu nổi lại “Việt Nam dân chủ cộng hòa muôn năm”.

Tại tổng Mỹ Tôông, sau khi tham gia giành chính quyền ở tỉnh lẻ, ngày 22-8, các nông chí Trần Ca, Trông Trông Xôông, Nguyễn Thởông Trung... lãnh đạo nhân dân các làng giành chính quyền thành công.

Ở tổng Phú Quý, ngày 22-8, nông chí Nguyễn Ngọc Lan lãnh đạo cốt cán và cô gái Việt Minh bắt tên Dâu và giao Nặc (thu lãnh “Thanh niên tiến quân”), tuyên bố xóa bỏ chính quyền của địch. Sau đó, họ phân chia ruộng đất cho các làng lãnh đạo quần chúng giành chính quyền.

Huyện An Phước Chăm do các nông chí Trần Thi, Nguyễn Nổi... liên lạc với Trông Phú Khanh và Phú Nhỏ lập lại cốt cán ở huyện Chăm lãnh đạo nhân dân ở các tổng Hữu Nổi, Nghĩa Lập giành chính quyền thành công.

Do ảnh hưởng của phong trào cách mạng ở Tháp Chăm lan rộng, ngày 22-8, các làng dọc đường 11 (đường 27 hiện nay) đôi khi chỉ đạo của nông chí Trần Nguyễn Mạnh, cùng một số cốt cán địa phương giành chính quyền.

Nổi với tổng E Lâm Hạ, E Lâm Thởông và tổng Ta Dởông của huyện An Phước lúc này có phong trào mạnh, nên có xóa bỏ chính quyền

tay sai của nhòch ôi này. Song, do tác ñông phong trao cách mạng ôi ñông bang lan ñến, một số ñầu lôn, tổng lý, một số thôn trồông hoang mang, dao ñông và bị việc.

Coi thế ñời, việc giành chính quyền ôi tạnh tháng lôn ñầu tác ñông ñến các tổng, các làng và quan chúng ñông lên hồông ổng rất mạnh mẽ. Với khí thế ñó, chính quyền các cấp của nhòch nhanh chóng tan rã. Ninh Thuận ñầu góp phần cung cấp ñôc giành chính quyền thành công, lập ñen ñôc Việt Nam dân chủ công hòa - Nha ñôc công nông ñầu tiên ôi Ñông Nam A.

Sau khi giành chính quyền ôi tạnh tháng lôn, sáng ngày 22-8-1945, Ủy ban Việt Minh làm thôi tạnh họp tại Tòa sở (cũ) ñầu ban việc:

- Xây ñựng chính quyền các cấp.
- Thanh lập Mặt trận Việt Minh.
- Bôi ñông cốt cán.

Hỏi ñầu ñầu Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôi gồm có:

Coi van: Ông Voi Liêm Sơn và ñông chí Trần Thi.

Chủ tồch: Ông Nguyễn Văn Nhu.

Phối chu tòch: Ñong chí Lê Han.

Ủy viên Kinh tế: Ñong chí Nguyễn Hữu Hồng.

Ủy viên tài chính: Ông Nguyễn Ninh Mai.

Ủy viên tuyên truyền: Ñong chí Lê Chông.

Ủy viên quản số: Ñong chí Huỳnh Số (Hoi Thien Ngon)¹.

Ủy viên cảnh sát: Ñong chí Voi Giôi Sơn.

Ủy viên thơ ký: Ñong chí Trần Nghiem, sau ño Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời bổ sung ông Phan Văn Phúc (lại tạnh trởông chính quyền cũ) làm Ủy viên tổ pháp, ñong chí Ñoi Hoanh (Khoang) làm Ủy viên thanh niên...

Vào 14 giờ ngày 22-8, ñong ñào quan chung ñen dôi mít tinh tại sân trởông tiểu học Phan Rang. Các giới quan chung mang theo biểu ngữ, băng, còi tạo nên khí thế một ngày hội ñầu tiên của ñất nước ñộc lập. Ñong chí Lê Chông thay mặt Ban khôi nhóa tuyên bố việc thu tiểu chế ñoi cũ, thành lập chính quyền cách mạng. Ñong chí Trần Thi thay mặt Ủy ban Việt Minh tạnh công bố danh sách các ủy viên

1. Khi ñong chí Số bò bệnh, ñong chí Nguyễn Thục Khoi thay. Ñong chí Khoi ñi học lớp quản số, ñong chí Voi Giôi Sơn thay.

trong Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời¹.

Con ôi các tổng, thôn, xóm sau khi giành nổi chính quyền, ta cùng dõa vào tời chốc hạnh chính cuối năm thành lập chính quyền cách mạng.

Tại tổng Kinh Dinh (Phan Rang), ta thành lập chính quyền cách mạng, nông chí Huỳnh Khanh Tong làm Chủ tịch.

Ở Tháp Chàm thuộc tổng Nặc Nhôn, sang 22-8, nãi diện Ban khôi nhóa do nông chí Lê Cát, Lê Thiệu triệu tập Nãi hội nhân dân coi nông nào quan chung tham dõ bầu Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời có 7 thành viên; nông chí Trần Hiem nổi cử làm Chủ tịch. Nông chí Lê But làm Ủy viên quan sõi...

Chính quyền tổng Vạn Phước thành lập ngày 22-8, nông chí Mai Mạnh (Trần Quyet) làm Chủ tịch.

Ngày 23-8, tổng Mỹ Tồng tiến hành Hội nghị thành lập Ủy ban Việt Minh. Cô quan Việt Minh tổng lãnh nào cả chính quyền, nông chí Trần Ca làm Chủ nhiệm.

Nổi với tổng Phú Quý, sau khi giành chính quyền

1. Lúc này nông chí Lê Tội Nhiên nĩ ra các tnh Bắc Trung Kỳ chĩa về.

thanh công, nên ngay 26-8, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tổng, nông chí Nguyễn Ngọc Lan (Hồng) làm Chủ tịch.

Chính quyền quân An Phước Cham nông thanh lập vào ngày 28-8, nông chí Trông Phú Khanh làm Chủ tịch. Ông Lầu Ai một nhân số ngòi Cham làm Phó Chủ tịch, nông chí Phú Nhỏ Lạp làm ủy viên quân số.

Sau khi các tổng này thành lập chính quyền, các làng cùng có ra Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã, thôn. Ngoài các nông chí nông viên, có cả Việt Minh tham gia chính quyền cách mạng, các thôn, xóm còn có nhiều lý trưởng, hào mục, nhân số cùng nông chắt nòng làm trong Ủy ban. Nhờ vậy, nên cuối tháng 8-1945, trở các tổng E Lâm Hạ, E Lâm Thôn và Ta Đông còn các làng, xã ô nông bang này hoàn thành việc xây dựng chính quyền mới, chính quyền của nhân dân, vì nhân dân.

Ngày 2-9-1945, tại Hoàng Cung (Mỹ Nốc) nhân dân Ninh Thuận tổ chức mít tinh trong thế cùng nhân dân cả nước tổng bằng non chao ngay Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố với thế giới: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời sau hơn 80 năm bị thực dân Pháp nô hóa. Sau cuộc mít tinh, Ủy ban

nhân dân cách mạng làm thôi tạnh hợp ban nề giai quyết các công việc lớn trở về mặt:

- Triệt hai tàn gốc chính quyền bù nhìn tay sai thân Nhật, Pháp.

- Tuyên truyền toàn xã mức nức Mặt trận Việt Minh.

- Xây dựng công an, tăng cường công việc trấn an.

- Xây dựng và phát triển lực lượng dân quân du kích, vệ quốc đoàn, lập công binh xã.

- Xét xử, tịch biên tài sản của bọn Việt gian bán nước.

- Phát động nhân dân sản xuất, lập kho cứu quốc đỡ đỡ thời đói.

- Mở lại trường học, chữa bệnh, y tế, giáo dục.

Những chủ trương trên được triển khai nhanh trong nhân dân.

Việc xây dựng Đảng và các đoàn thể quần chúng được tiến hành theo chủ trương chung trong cả nước. Vào cuối tháng 9 năm 1945, Ủy ban Việt Minh làm thôi tạnh mọi hội nghị bầu cử Ủy ban Việt Minh tỉnh Ninh Thuận chính thức có 7 thành viên: thành viên Lê Tô Nhiên, Lê Han, Trần Thị, Võ Mộng Phi,

Nguyễn Nối, Trần Nguyễn Mạnh, Lê Chông; nông chí Lê Han làm Chủ nhiệm, nông chí Trần Nguyễn Mạnh làm Phó Chủ nhiệm. Đến tháng 10-1945, nông chí Lê Han chuyển công tác, nông chí Lê Tới Nhiên thay làm Chủ nhiệm và bầu bổ sung nông chí Nối Hoành (Khoảng) vào Ủy ban Việt Minh tỉnh.

Đến tháng 10 năm 1945, Việt Minh tỉnh có căn cứ nên các nhà phổ thông tuyên truyền thành lập Việt Minh các tổng, huyện và thành lập các đoàn thể quần chúng. Các đoàn thể cứu quốc tỉnh và các thôn xóm mới hình thành nhờ phụ nữ, thanh niên, nông dân không chờ có hệ thống tổ chức nên cô đơn, nên do Việt Minh các cấp chưa nào. Trong các đoàn thể cứu quốc, phụ nữ có phong trào khá mạnh, chủ yếu tham gia tích cực phong trào cứu đói, nữ học bình dân học vụ, tập quán sỏi và năm năng sản xuất trong gia đình. Ban Chấp hành phụ nữ cứu quốc tỉnh có 5 thành viên, chủ tịch Tô Kim Xuyên làm chủ tịch. Đoàn thanh niên cứu quốc tỉnh, nông chí Nối Nát Khoảng mới có tổng phụ trách. Hội nông dân mới thành lập theo các làng, xã. Ngoài ra còn có Ban Chấp hành “công chức cứu quốc”, “Việt Hoa thân thiện”.

Song song với phát triển đoàn thể Việt Minh,

công tác nâng cao năng lực các nông chí lãnh đạo tỉnh ủy xây dựng và phát triển. Tỉnh nắm lại sợi dây liên hệ hoạt động trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 nên cùng có các tổ chức cơ sở đảng và thông qua tổ chức cho cốt cán nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lenin.

Ở tổng Vạn Phước, trước đây đã có các nông chí đảng viên, nay tổ chức kết nạp các cốt cán vào Đảng, thành lập chi bộ Vạn Phước, nông chí Huỳnh Huyền làm Bí thư. Đến cuối năm 1945, chi bộ Trông Sanh cũng thành lập, nông chí Phạm Nâu làm Bí thư. Ở các làng An Thạnh, Sơn Hải, Cà Ná đều có đảng viên.

Tại tổng Mỹ Đông, lại nổi có phong trào cách mạng khá sớm. Trên cơ sở nông cốt trong tổ chức Việt Minh, tháng 11 năm 1945, bốn quan chức Bích, Duyệt, Trung, Xông cũng kết nạp vào Đảng cùng nông chí Trần Ca là đảng viên cũ, thành lập chi bộ ghép khu nông bác tỉnh Ninh Thuận, nông chí Trần Ca làm Bí thư. Sau khi thành lập, để thể hiện ý chí chiến đấu vì lý tưởng của Đảng, các nông chí đảng viên trong chi bộ mang các bí danh: Hy (nông chí Bích), Sinh (nông chí Ca), Gianh (nông chí Duyệt), Nọc (nông chí Trung), Lạp (nông chí Xông).

Nên cuối năm 1945 đầu năm 1946, một số chi bộ nâng lên các thôn Vĩnh Hy, Phông Cầu, Khanh Hội, Sơn Hai nổi lên thành lập.

Với lực lượng vũ trang, thanh niên hàng hai tham gia dân quân tự vệ, xung phong vào Vệ quốc quân¹. Ngày 23-8-1945, thôn và bộ nổi dậy tập trung đầu tiên của tỉnh do nông chí Trần Kỳ làm Chỉ huy trưởng, Lê But, Ủy viên quân sự làm Chính trị viên nổi lên thành lập tại Tháp Cham. Sau đó, thôn và bộ nổi dậy hai nổi lên thành lập tại Phan Rang có 4 phân bộ.

Cùng với sự ra đời của các bộ Vệ quốc quân ở tỉnh, các thôn xóm nổi lên thành lập các thôn và dân quân tự vệ của nhà nông mình: thôn Đỗ Khanh thành lập một trung đội do nông chí La Nhật Mỹ phụ trách, thôn Lạc Nghiệp thành lập 1 trung đội do nông chí Hoàng Ngọc Thuận phụ trách... Nổi dậy ở Phan Rang thành lập một bộ tự vệ và một đội nổi dậy cứu thông, do các chú Võ Mộng Phi, Hồ Tiểu Nga, Tăng Thọ Xuyên làm nông cốt.

1. Sau khi cả nước giành nổi lên chính quyền, bộ nổi dậy tập trung có tên gọi thống nhất là “Vệ quốc quân”. Ngày 25-5-1946, Chính phủ ra Sắc lệnh 71/SL đổi tên gọi Vệ quốc quân thành Quân nổi dậy quốc gia Việt Nam.

Ra nôì trong nêìu kien nãt nôôc môi thoat khoi
ach nôì hoì của thộc dân Pháp và phát xít Nhật, nên
trang bò của lợc lợông vui trang còn nhiều thiếu
thon. Các nôñ vò boì nôì sữ dụng các loại vui khí thu
nôôc của giac. Con dân quan tởi veì hầu hết dụng
giao, mac, gay gọc. Những vôi khí theì của ngồì
lam chui nãt nôôc nôc lap, các chien số boì nôì, dân
quan tởi veì nêìu hàng hai luyên tập. Lợc lợông dân
quan ngay nêìm thay nhau canh gác bao veì trat tởi,
trò an trong các thôn xóm và tham gia các hoạt nòng
khac trong xã hoì. Trong hoan canh khoì khăn nôì,
các chien số cùng nhữ anh em tởi veì tham gia vôi tinh
than tởi giac, mang áo, quần, côm, gao của gia nình
nữ lam nhiệm vui. Nên khi cơ phong trao ừng hoì của
nhân dân nêìi kháng chien, kien quốc thì chính quyền
môi cơ một phần tài chính cung cấp cho lợc lợông
vui trang.

Sau khi lợc lợông vui trang ra nôì, viec não tạo,
boì dợông nang cao trình nôì chã huy quan sữ, chính
trò cho các nòng chí phụ trách quan sữ trôì nên cấp
thiet. Cuối tháng 9 năm 1945, tãnh thanh lập Trợông
quan chính nêìa phợông tại Hoang Cung (Mỹ Nợc,
Phan Rang). Nòng chí Lê Tởi Nhiên phụ trách veì
chính trò, Nguyễn Khắc Ai lam giam nôc. Nội dung

huan luyện lực nổ: về chính trò học tập nhiệm vụ
ngôi “Về quốc quan” và mối quan hệ giữa cán bộ,
chiến sĩ với nhân dân; về quan số học bản, hành
quan và cách nhanh du kích. Trông mô trong 3
tháng, nào tạo nên 3 khoa cán bộ, nên khi thời
dân Pháp trở lại xâm lược môi giai tan.

Ngoài ra tên con có một số cán bộ quan số, nhờ
ông chí Nguyễn Thúc Khôi... ra học tập tại Trông
quan chính ở Hà Nội¹.

Ngày 23-9-1945, sau khi nên quan Anh hội trở,
quan Pháp nhanh chiếm Sài Gòn, Gia Định; chúng
nâng chuẩn bị môi rộng chiến tranh ra các tên Nam
Trung Bộ. Trông tình hình này, ngày 10-11-1945, tại
lang Bình An (Hàm Thuận - Bình Thuận) nên diễn
quan số hai tên Ninh Thuận, Bình Thuận, các ông
chí chỉ huy nên về bộ nên Nam tiến cùng nên diễn
Ủy viên Quan chính Nam phần Trung Bộ nên họp
thống nhất lực lượng vũ trang hai tên Bình Thuận
và Ông Nai Trông thành chi nên I; Ninh Thuận
và Lâm Viên thành chi nên II (có hai nên nên) do
ông chí Cao Thanh Tra làm chi nên trông, ông

1. Nhiều ông chí sau khi học các trông quan chính ở nhà
phông và Trung ương nên trông thành trong hai cuộc kháng
chiến chống Pháp, chống Mỹ, cứu nước.

chí Lê Tỏi Nhiên làm chính trò viên, Ban chấp hành chi
nhánh II nông thôn Phan Rang. Một bộ phận của nông thôn
Nam tiến (chi nhánh III) tiếp tục chuyển quân trôi ra
chi viện cho mặt trận Nha Trang.

Cùng với việc thành lập lực lượng quân sự, lực
lượng công an tỉnh Ninh Thuận cũng nhanh chóng hình
thành. Ngành công an có hai ty: Ty cảnh sát và Ty
trình sát. Ty cảnh sát do nông chí Võ Giới Sơn, Ủy
viên Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh phụ
trách và Ty trình sát do nông chí Trần Quang Diệu
phụ trách. Đến tháng 9-1945, nông chí Trần Lưỡng
thay nông chí Võ Giới Sơn phụ trách Ty cảnh sát.
Các tổng đều hình thành các Ban trình sát để góp
phần vào việc ổn định trật tự xã hội trong tỉnh. Ty
cảnh sát làm nhiệm vụ giữ trật tự các vùng dân
Phan Rang, Tháp Chàm và các tuyến xe ngựa, xe
lửa từ Phan Rang - Tháp Chàm đến các nơi.

Sau khi lực lượng vũ trang ra đời, việc yêu cầu
sửa chữa vũ khí cho bộ đội, rèn giáo mác cho dân
quân trôi nên cấp thiết. Từ tháng 10-1945, công
sĩ binh xã hội tỉnh Ninh Thuận nhanh chóng hình
thành ở làng Văn Phước, nông chí Phạm Văn Thêm
phụ trách về chính trị, Võ Văn Liên phụ trách kỹ
thuật. Với gần 30 anh em công nhân, nhiều người đã làm

trong Ñepoı Thap Cham, Sôı muoi Caı Naı... tham gia, nên phan ñong anh em coi tay nghe. Dung cui va nguyên lieu sản xuất lúc mới thành lập là những máy móc, sắt, ñong ôı Ñepoı xe lôıa, ôı Sôı muoi Caı Naı ñôıa ra. Sau khi coi phong trao “Tuân lei ñong” kêu gọi nhân dân ủng hộ cung cấp một phần va anh em ngộ dân do ñong chí Nguyễn Hữu Tân phụ trách, lán xuống biển lấy súng ñắn trong các tàu của Nhật bỏ chìm, nên việc tiếp tế nguyên vật liệu cho công binh xôıng thuận lợi hơn. Ñeı chuan bỏ kháng chiến, tháng 12-1945, công binh xôıng ñôıc tạnh chuyen lên căn côi Bau Beo (xa Phôıc Sơn, Ninh Phôıc).

Sau ngay Cách mạng Tháng Tám thành công, ñất ñôıc ta ñôıng trởôıc bao nhiêu khoi khan chóng chat. Ñeı giải quyết những khoi khan ñôı, trong Hội nghị Chính phủ lâm thời ngày 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ñeı ra nhiệm vụ: chóng giac ñôı, giac dot va chuan bỏ chóng giac ngoài xam. Ba nhiệm vụ cấp bách hàng ñâu này ñôıc nhân dân cả ñôıc hôıng ơıng nhiệt liệt. Ôı Ninh Thuận, phong trao chóng giac dot diễn ra nhiều nơi trong các thôn xóm va các thò trấn, thò xaı qua các lớp bình dân học vụ. Ngay lo sản xuất, ñem ñem ñôi anh ñem chai, ñem đau, các

lũa tuổi tập viết, tập học chữ quốc ngữ. Với phương châm người biết chữ dạy cho người chưa biết chữ, người biết nhiều dạy cho người biết ít, từ các neo nông nên các nơi công cộng như có các bảng nên viết chữ quốc ngữ để kiểm tra, ai học thông, viết thạo mới cho vào chữ, vào hình ảnh. Phong trào “diệt giặc đói” nông nhân dân tích cực tham gia cho nên khi giặc Pháp trở lại xâm lược, và trong cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều nhà nông vẫn tiếp tục duy trì.

Cùng với “diệt giặc đói” phong trào “diệt giặc đói” cũng nông triển khai. Các vùng đất bỏ hoang và ruộng đất tịch thu của nhà chủ người Pháp như đem chia cấp cho nông dân cấy cấy. Các công sở nhỏ nhà máy nên, Nhà xe lửa... nông phục hồi hoạt động. Chính quyền nhân dân còn xóa bỏ một số thuế bất hợp lý như thuế ruộng, thuế thân... và miễn thu thuế ruộng đất làm cho người nông dân hàng hai sản xuất, nông góp ngân quỹ.

Như vậy với phong trào tăng gia sản xuất, phong trào ủng hộ kháng chiến với hình thức “hội gạo nước lập” (sau là “hội gạo cứu quốc”) nông phát nông trong nhân dân. Theo quy định chung, ngay thời sau hàng tuần mỗi người cũng “nông tâm” nhận ăn một

bữa nếp lay gạo bỏ vào “hũ gạo cứu quốc” của mọi gia đình. Cuối tháng sợi gạo nếp nếm nộp cho Ủy viên kinh tế chính quyền nhà phố. Với lòng tận tụy cao, nhân dân nông góp nhiều công sức. Sợi công sức này vừa giải quyết giúp cho những gia đình thiếu nơi tại chỗ, vừa cung cấp cho các cơ quan, bộ nội trong tỉnh và ủng hộ nông bào miền Bắc nâng đỡ nạn đói do Nhật, Pháp gây ra.

Nhằm khắc phục khó khăn về tài chính, từ ngày 17 đến ngày 24-9-1945 trong một kêu gọi “tuan lệ vàng” của Chính phủ, các nội trong tỉnh các chợ, các mai mang các nội trang sức nhỏ bằng tai, ca ri, dây chuyền... đến Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôi nhà phố để ủng hộ. Nông thôn, nhiều gia đình mang cả chân đến, mâm thau... bằng nông nông góp cho công bình xã hội.

Nếu nhất cô sẽ pháp lý cho Nhà nước dân chủ nhân dân, việc bầu cử Quốc hội cùng nước Chính phủ sẽ ra trong cuộc hội nghị ngày 3-9-1945. Từ tháng 12-1946, trong tỉnh đã diễn ra cuộc tuyên truyền vận động ủng hộ vào nhà biểu Quốc hội. Đến ngày 6-1-1946, nhân dân trong lứa tuổi cử tri từ nông thôn đến thành thị bầu nhà biểu Quốc hội của nhà phố. Với số dân gần 100.000 người,

Ninh Thuận nông dân bầu 2 đại biểu. Các cố tri trong tỉnh bầu nông dân chí Trần Thi, một nông viên công sản từ năm 1930 và ông Lầu Ai, một nhân số nông dân vào đại biểu Quốc hội khóa I. Cuối tháng 1-1946, các đại biểu Quốc hội lên nông dân ra Hà Nội để phiên họp đầu tiên của Quốc hội nông dân Việt Nam dân chủ cộng hòa¹.

Nhờ vậy, từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công đến cuối năm 1945 đầu năm 1946, tỉnh bầu thực hiện các chủ trương của Đảng xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân ở nông thôn.

Sau những ngày giành nông dân chính quyền về tay nhân dân, tình hình trong nông dân diễn biến phức tạp. Quan nông dân vào Nông Dân giải giáp quan nông dân phát xít Nhật bầu tạo nhiều kiện cho quan Pháp vào miền Nam, quan Tưởng vào miền Bắc. Đưa vào quân Anh, Ấn, ngày 23-9-1945, Pháp nhanh chiếm Sài Gòn, Gia Định và sau đó tiếp tục nhanh chiếm các tỉnh lân cận.

Ở Ninh Thuận, cùng với xây dựng chính quyền

1. Do Ninh Thuận là vùng bờ biển chiến, đại biểu phải đi nông dân rộng ra Phú Yên, từ đó đi xe lửa ra Hà Nội, ông Lầu Ai tuổi cao sức yếu không đi nông dân, chỉ có nông dân chí Trần Thi thực hiện nông dân bầu đại biểu Quốc hội của mình.

cách mạng, việc trồng trọt những tên tay sai coi nô mau vô nhân dân cùng khổ nhất ra. Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôi tạnh họp trong 2 ngày để xem xét các tội trạng những tên tay sai ta bắt trong ngày khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 23-9-1945, tại sân vận động Phan Rang (nay là bến xe tạnh), tạnh mô phiên tòa xét xử những tên tay sai nô mau vô nhân dân, coi nông nào quan chung tham đồi. Tòa án này kết tội tội hình 7 tên: Ông Phó, làm mất tham cho Pháp, này này áp nhiều quan chung và can bỏ cách mạng; Quan Kính, Lê Mạnh, Nguyễn Văn Nhỏ, Nhoan Ngọc Văn: tay sai của Nhật; Trần Ninh Thông quản lý đồn điền Duyvan và Cửu Tiên làm Bang tại Bà Rịa.

Cùng vào thời gian này, ở Phan Rang vẫn còn một số binh lính Nhật; nên cuối tháng 9-1945, chúng rút vào Sài Gòn. Những theo lệnh quan Anh, quan Nhật trở lại nông ở Phan Rang chờ quan nông mình nên giải giáp, thúc chặt lại tạo nhiều kiện cho quan Pháp trở lại xâm chiếm Ninh Thuận. Khi trở lại, quan Nhật nông ở Tháp Chàm một trung đội, ba trung đội nông ở Phan Rang. Lúc này ta chờ nhân thúc này nếu âm mưu của địch, nên khi chúng nên, Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôi tạnh chờ này

diện nên gặp quan Nhật khuyên chúng giao nộp vũ khí cho ta. Quan Nhật không chấp nhận, ta có lập uy hiếp tinh thần nhằm làm cho chúng náo loạn. Vì vậy, sáng 2-10-1945, quan Nhật có một tiểu đội tới Tháp Cham rồi lên Núi Lat liên lạc với quan Nhật ở đây. Do có số báo trước, ta biết trước âm mưu của chúng, nên đã bố trí lực lượng phục kích chặn nhanh tại cầu Tân Mỹ diệt và bắt một số tên, một tên chạy thoát về Tháp Cham báo tin. Tình hình giữa ta và Nhật trở nên căng thẳng. Sau vụ này, chúng rút trung đội tới Tháp Cham về nông đội Phan Rang. Ngày 17-10-1945, có 2 xe chở một tiểu đội quan Nhật tới hồ ông Phan Thiết ra Ninh Thuận, bỏ ta chặn nhanh tại cầu Suối Nôôc (Cà Ná)¹. Vì vậy, giữa ta và Nhật ngày càng căng thẳng thêm. Trong khi đó quan Pháp tấn công Nha Trang và tới Biên Hòa nhanh ra rừng La, nội phong tuyến của quân dân tỉnh Bình Thuận. Nguy cơ Nhật sẽ làm nơi ở cho quan Pháp khi chúng nhanh chiếm Ninh Thuận đã bộc lộ rõ.

Trước tình hình đó, các nông chí lãnh đạo tỉnh nổi ra chủ trương tiêu diệt tàn quân phát xít Nhật và chuẩn bị kháng chiến chống Pháp trở lại xâm lược.

1. Trong trận này ta diệt tên quan Ba Nhật.

Các cô quan tân chuyên về Mỹ Nỗc. Vào sáng sáng ngày 10-11-1945¹, bỏ nồi giải phóng quân cùng lúc lộng dân quân tan công vào Trông Nam (Trông trung học cô sô Ly Tô Trông hiện nay), nồi quân Nhật chiếm giữ. Chỗ có kinh nghiệm chiến đấu, lúc lộng dân quân với vũ khí giao mặc tiền trở nên bỏ trốn thất trong ngày đấu. Sau khi có Chi nồi Nam Long² tới Bình Thuận ra tặng công cho mặt trận Nha Trang nên Phan Rang và Trung nồi Lê Trung Ninh tới Quảng Ngãi vào, tân lại tới chốc tan công nhòch lan tới 2. Quân Nhật đấu rút tới Trông Nam sáng Toa sô, cùng có lúc lộng chống trả. Sau

1. Trong sách “Khu 5- 30 năm chiến tranh giải phóng”, t.1, tr.58, về thời gian nhanh Nhật ô Phan Thiết và Phan Rang nên có những tài liệu khác nhau:

- Theo tài liệu Khu 6 cũ, ta đốt nồi Phan Thiết ngày 12-12 và Phan Rang ngày 14-12-1945.

- Theo nông chí Nguyễn Thế Lâm, nhanh đốt nồi Phan Rang ngày 29-11.

- Theo *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải*, ta nhanh Nhật ô Phan Rang cuối tháng 10-1945 và sau 10 ngày thì Nhật rút chạy.

- Theo ý kiến của nông chí Nam Long, khi nhanh Phan Thiết xong, nông chí mời ra Phan Rang (không nhớ ngày). Ô này đấu vay nhanh Nhật 8 ngày, nông chí tiếp tục nhanh thêm 6 ngày nữa, Nhật mời chạy.

2. Chi nồi 3 do nông chí Nam Long chỉ huy nên thông gọi là Chi nồi Nam Long, sau Hội nghị Bình An mời ra Nha Trang.

hôn 10 ngày bò bao vây,ล้อม thóc cạn dần, quân Nhật sợ bò tiêu diệt sợ con lai tìm nông rứt chạy. Bằng cách nghi binh nên một số lính tối thu, chúng bí mật rứt qua sông Dinh chạy về hồ ông rổng Xoai (Ninh Phước). Khi chúng nên gần Mông Nốc, bò dân quân tối về ô này, do anh Phan Thanh Châu chỉ huy, chặn nhanh làm tên quan Ba chạy thuộc hoảng sợ chạy vào rừng làng Nhuận Nốc, bò nhận dân bắt. Sau đó, chúng mở nông chạy về Krongpha và nên lên Liên Khang (tên Lâm Viên). Khi quân Nhật rút khỏi Tòa sở, lúc lờng ta vào tiếp quản, thấy 11 súng trường nên bò phá hủy và bốn xác lính Nhật chết.

Sau gần nửa tháng chiến đấu nhanh tàn quân Nhật, bao về thành qua cách mạng, quân dân Ninh Thuận nên giành thắng lợi. Đây là trận chiến đấu đầu tiên của lực lượng vũ trang non trẻ với quân nội nhà nghe xâm lược. Trong trận chiến đấu này, bị nội, dân quân tấn công nhèch, phải nên, ông gia lo tiếp tế cơm nên, thể hiện ý chí toàn dân nhanh giặc. Nên giành thắng lợi, gần 30 chiến sĩ của trung đội Lê Trung Ninh, 27 dân quân của làng Đỗ Khanh (nay xã Khanh Hải), 11 dân quân làng Bảo An và 50 chiến sĩ bị nội Nam Tiến của Chi đội Nam Long nên anh

dùng hy sinh¹. Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôi toí chốc mít tinh mừng chiến thắng và làm lễ truy niệm những chiến sĩ và nông bao hy sinh trong trận chiến này vừa qua. Nông thôn, các cơ quan và nhân dân trở lại Phan Rang.

Trước nơi vào tháng 10-1945, tỉnh Ninh Thuận đã có nông chí Nông Tổng (Ba Trầu) lên vùng Hòn Núi, Núi Trang, Bàu Beo, lập chiến khu, chuyển lương thực, công binh xuống lên nông ô này. Nông thôn, các nông chí lãnh đạo tỉnh chọn vùng Bình Chánh làm nơi chuyển cơ quan chính quyền tỉnh về này làm việc. Mặt khác, tỉnh có kế hoạch sơ tán nhân dân ra các vùng nông thôn để thực hiện kế hoạch “vườn không, nhà trống” khi địch đến. Lúc lương Chi nội II cũng bố trí nông quân ở các vị trí quan trọng như Ba Ngòi, Cầu Nát, Cà Ná là ba nơi giáp với tỉnh Khánh Hòa, Lâm Viên, Bình Thuận; dân quân tại vị cũng giao nhiệm vụ bảo vệ thôn xóm và canh gác ven biển. Trong các ngày 22-12-1945 và 25-1-1946, tàu chiến Pháp tới ngoài biển bắn vào Cà Ná, Sơn Hải, Ninh Chữ cho nên việc bố trí lúc lương canh gác, tuần tra ven bờ biển càng nghiêm ngặt

1. 50 chiến sĩ với danh nghĩa chọn cất tại nhà Phan Trông trung học cô xã Núi Long A hiện nay.

hôn. Không khí chuẩn bị kháng chiến chống Pháp xâm lược ở trong tỉnh khá trống vắng với khí thế của người làm chủ đất nước.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nhân dân Ninh Thuận cùng nhân dân cả nước nhanh chóng xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc gia, dân tộc, giành chính quyền về tay nhân dân. Chỉ trong thời gian gần 6 tháng (8-1945 - 1-1946) sống trong nước độc lập, tự do dưới sự lãnh đạo của Đảng và Việt Minh tỉnh, nhân dân Ninh Thuận đã thực hiện được các công việc xây dựng chính quyền cách mạng và các đoàn thể nhân dân, xây dựng sản xuất, phát triển văn hóa, tập hợp mọi tầng lớp nhân dân chuẩn bị chống giặc ngoại xâm, trấn áp bọn phản động... Với những kết quả này, trong thời gian ngắn, vừa thể hiện được nguyện vọng tha thiết của nhân dân đã từng bao năm bị kẻ thù áp bức, bóc lột; vừa thể hiện khả năng lãnh đạo của Đảng, chính quyền, Việt Minh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước khi vừa giành được nước độc lập tự do.

PHẦN THỨ BA

**ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN
CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
XÂM LƯỢC (1-1946 – 8-1954)**

Chöông I

NHÖNG NGAY ÑAU QUAN DAN NINH THUAN CHONG PHAP XAM LÖÖC (28-1-1946 – 12-1946)

Trong nhöng thang cuoi nam 1945, quan Phap dung ñöông bien va ñöông boi tö Sai Gon theo ñöông quoc loi 1 ñanh chiem cac tænh Nam Trung Boi. Nhöng bò ta chan ñanh nen am möu của chung không thanh. Ñen cuoi thang 1-1946, quan Phap lai môi cuoc hanh quan mang mat danh Goi (Gaur) chia lam 2 canh tiep tuc ñanh chiem cac tænh Nam Trung Boi mot lan nöa¹. Canh thöi nhät, theo ñöông 20 tien vao thò xa Ña lat ngay 21-7 va sau ño theo ñöông 11 ñanh chiem thò xa Phan Rang ngay 28-1-1946, roi ñanh ra Cam Ranh. Canh thöi hai xuất phát tö Buon Me Thuot theo ñöông 21 ñanh vao thò tran Mañac, ôi ñeo Phöông Hoang, roi tien chiem Ninh Hoa ngay 29-1, phoi hüp vöi canh quan ôi Cam Ranh ra uy hiep

1. Cuoc hanh quan mat danh Goi (Gaur) do töông Lôcléc (La clerc) chà huy, co 15.000 quan tham gia.

thò xài Nha Trang¹. Trong khi ño, ngay 25-1, chung dụng tau chiến bán phá Cai Na, Sơn Hải, Ninh Chõ, Thái An, Vónh Hy, nhằm nghi binh thu hút lợc lợng ta tập trung canh phong bờ biển. Khi ñánh xuống Phan Rang, trên ñỗông hành quân, chung dụng cô ño sao vàng của ta cam trên xe. Hai yếu tố nghi binh ño ña tạo thuận lợi cho ñịch ñánh chiếm Tháp Cham, Phan Rang nhanh chóng. Do bỏ bất ngờ, nên khi quân Pháp ñến Phan Rang, dân chung và nhiều cô quan của tnh môi chuyển ra khỏi thò xài. Việt Minh tnh chuyển về Vạn Phõ, Ủy ban hành chính tnh chuyển về Bình Chánh, lợc lợng Chi ño II về ñông tới Bàu Beo, Hòn Ño ñến Ña Trang. Một bộ phận cô quan và nhân dân tnh Lâm Viên sơ tán xuống vùng Trại Cỏ, sông Cai, sau ño di chuyển về Trại Thủy, Phõng Cõu... Lợc lợng bộ ño ñỗc bộ trí phá cầu Tân Mỹ, ñông không thõc hiện ñỗc. Ñôn và bộ ño ñông ô Ba Ngõ ñánh ñịch tiến ra Nha Trang, sau ño cùng rút về Ninh Thuận.

Khi chiếm ñỗc thò xài, Pháp cho quân chốt giữ các vị trí quan trọng ñó: Tòa sở (cũ), ñồn Khoi xanh, các công sở, nhà Dạy thép... Tại Tháp Cham, chung

1. *Nam Trung Bộ kháng chiến (1954 - 1975)*, Nxb. Sở thất, Hà Nội, 1992, tr.87-88.

chiếm lại nhà ga xe lửa, nông quân ôi nhà Pharet, Nuyvan. Tới Phan Rang chúng nhanh chiếm vùng Mỹ Tõông, Phõông Cõu... nông ñon ôi Thõông Diem, Hoa Trinh, Phu Quy... Mặt khác, chúng ñưa tên Công sở Renhie và giam binh Ruvie trõộc ñây trõ lại lập bộ máy cai trò, kêu gọi số công chõc cũ ra làm việc và hõa tra lõng tõi khi bò Nhật ñảo chính (9-3-1945).

Trõộc tình hình Pháp tiến hành lần chiếm các tỉnh Nam Trung Bộ, thúc hiện chủ trõông của Trung õông, ngày 13-1-1946, ñại diện Việt Minh và Ủy ban hành chính 4 tỉnh: Khanh Hoa, Bình Thuận, Ninh Thuận, Lâm Viên và ñại diện Ban chỉ huy các Chi ñoại I, II, III họp tại Phan Rang do nông chí Lê Văn Hiến, Năm Minh Viên ñặc phái viên của Chính Phủ và Bộ tổng tõi lệnh quân ñoại quốc gia chủ trì ñể ban kế hoạch chuẩn bò kháng chiến chống Pháp¹.

Veì ta, sau gần ñửa tháng lo sợ tàn, òn ñòngh ñội an ôi cho cô quan, nông bao tàn cõ, cùng cơ chính quyền vùng ta kiểm soát, khoảng giữa tháng 2-1946, Việt Minh tỉnh họp tại làng Vạn Phõộc ban chủ

1. Biên bản cuộc họp, lưu tại bảo tàng tỉnh Lâm Ñồng. Theo “*Lịch sử Nam Trung Bộ kháng chiến*”: tháng 12-1945, Hội Chủ tịch môi giao nhiệm vụ cho Lê Văn Hiến vào Nam. Theo “*Lịch sử Đảng bộ Bình Thuận 1930-1954*”: cuộc họp do Lê Văn Hiến chủ trì diễn ra vào ngày 13-1-1946, tại Phan Rang.

trông coi cán bộ xuống các làng làm công tác tổ
tổng và vận động nhân dân ủng hộ kháng chiến.
Trong thời gian này, tỉnh thực hiện chủ trương của
Ủy ban hành chính Trung Bộ giải tán các tổng,
thành lập 3 huyện: Ninh Sơn, Ninh Hải Hạ, Ninh
Hải Thông¹. Việc củng cố lại tổ chức lại một chủ
trông kịp thời nên sát dân trong tình hình mới, vận
động nông dân nông nô nhân dân ủng hộ và tham gia
kháng chiến. Mặt khác, lực lượng vũ trang sau khi
bỏ trí các vị trí then chốt trong các vùng ta làm chủ
đã chuyển sang tấn công địch. Trong tháng 2-1946,
lực lượng vũ trang chặn nhanh địch ở địa phương
Trông Sanh, Ma Ram..., bước nhanh cơ cựa trong
các vùng tạm bị chiếm

Ngày 6-3-1946, thực hiện chủ trương “Hoa lệ
tiên”, nhằm này quân Tổng và loại bỏ bớt bộ
phận nông, chúa mũi nhọn đấu tranh vào bên thực
dân Pháp xâm lược, tranh thủ thời gian hòa hoãn để
chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài... Chính phủ
ta ký với Pháp một bản Hiệp định sơ bộ. Tại các tỉnh
cố Nam Trung Bộ, lôi cuốn việc liên lạc với Trung

1. Huyện Ninh Sơn có các tổng E Lâm Hạ, E Lâm Thông
và tổng Ta Đông. Huyện Ninh Hải hạ gồm tổng Mỹ Tổng,
Kính Dinh, Nặc Nhôn. Huyện Ninh Hải thông gồm tổng Văn
Phước, Phú Quý và huyện An Phước Chăm.

ông của ta coi khôi khăn, thóc dân Pháp dùng aim
mẫu “ky hiệp ñòngh ñòa phõông” ñe ñanh pha lốc
lõông khang chiến.

Ñoi với Ninh Thuận, chúng phải tên giam binh
Ruvie liên lạc với Ủy ban hành chính tỉnh ñe ñghò
hai bên ky hiệp ñòngh ñòa phõông. Do không nhận
ñõõc chu trõông của trên và biết Chính phủ ta ñã
ky Hiệp ñòngh sô boi với Pháp, nên ta ñõng y ky
với chúng. Ngày 27-3-1946, tại Phan Rang, chánh
sõ Gruera và quan tõ Ruvie cùng phải ñoan của
ta coi các ñõng chí Lê Tõì Nhiên, Bí thõ Tỉnh ủy
làm thôi kiêm chính trò viên Chi ñoi II; ñõng chí
Nguyễn Văn Nhu, Chủ tõch Ủy ban hành chính tỉnh
và Cao Thanh Tra, Chẽ huy trõông Chi ñoi II... ñã ky
Hiệp ñòngh ñòa phõông. Hiệp ñòngh quy ñòngh: “Quan
ñoi hai bên không ñõõc tàn công nhau. Quan Pháp
ñõng dõõ ñõõng xe lõa (ñõõng xe lõa xuyên Bắc -
Nam hiện nay). Việt Minh ñõng phía tay ñõõng xe
lõa và không mang vũ khí khi ñen vùng ranh giới
ñã quy ñòngh. Pháp ñõõc quyền di chuyển trên các
trục ñõõng chính...¹.

1. Các văn bản hiệp ñòngh sô boi ñòa phõông ta ky với Pháp
hiện nay chõa tìm lại ñõõc. Nội dung hiệp ñòngh và các diện
biên trong khi ky do ñõng chí Ñoi Ñat Khoang, lúc ñoi là thành
viên trong ñoan, cung cấp lại.

Sau khi ký kết, hai bên thành lập trạm liên lạc Việt - Pháp tại thôn Hoa Trinh để theo dõi các nhiều khoản này quy định. Nạn của ta do nông chí Voi Giỏi Sơn, Ủy viên Ủy ban phụ trách quan sở làm trốn nạn. Trong khi hai bên tới chỗ nông cơ chia ranh giới, Pháp cho gian nếp gia đình buôn bán thâm nhập vào vùng ta kiểm soát để đo lường tin tức. Trong thời gian này thúc đẩy Hiệp định, Pháp choa bóc lột âm mưu gì nên một số nông chí lãnh đạo thanh tin tưởng lại nhờ sẽ thi hành những các nhiều khoản này ký. Lúc này ta chuyển công quan Ủy ban hành chính thanh tới Bình Chánh về nông tại thôn La Chỗ. Lúc lơng vui trang nông trại dài thành các tuyến.

Trong khi này, vào tháng 4-1946, sau khi đổi hợp Quốc hội về, nông chí Trần Thị gặp nông chí Trần Hữu Dốc, Chủ tịch Ủy ban hành chính Trung Bộ và nhận nhiệm vụ chủ trì công chuẩn bị kháng chiến. Khi về nên nhà phòng, biết các nông chí lãnh đạo thanh ký Hiệp định với Pháp, nông chí này nhờ hợp Ban Chấp hành Việt Minh thanh ban cùng có lại lúc lơng. Cuối tháng 4-1946, nông chí Trần Quỳnh, Phó Bí thư Thanh ủy Phú Yên, nhiệm trên nhiều vào công tác ở Ninh Thuận cùng tham đổi hợp. Sau cuộc Hội nghị Việt Minh thanh, nông chí Trần Thị, Trần Quỳnh này gặp

Ủy ban hành chính tỉnh và Ban chấp hành Chi nội II nên ban việc nội phó với nội, những giữa các nông chí lãnh đạo chính quyền, chi nội và Việt Minh tỉnh không thống nhất nội quan niệm chung. Khi các nông chí Trần Thi, Trần Quỳnh trôi về Vạn Phúc, thì lúc 3 giờ 30 phút ngày 5-5-1946, quân Pháp bắt nội bao vây Ủy ban hành chính tỉnh tại La Chôi. Chấp trở nên nông chí Nhu nâng niu công tác ở Nhà Trang, còn toàn bộ các thanh viên đều bỏ chạy. Khi nghe tin Pháp bắt Ủy ban hành chính tỉnh, nông chí Nhu trôi về phản nội chung phá hoại hiệp định cùng bỏ Pháp bắt. Bốn thúc dân vừa đi đi, vừa tra tấn các nông chí của ta những van không mua chuộc nội. Thấy không thể khuất phục các nông chí nên bốn Pháp quyết định xử bắn tất cả các thanh viên Ủy ban. Trước khi bắn chung hỏi nông chí Nhu có muốn trang trời gì không? Trước mặt kẻ thù, nông chí Nhu động dục nói: “Nhân dân Việt Nam sẽ trả thù cho tôi” và hô vang khẩu hiệu “Việt Nam muôn năm”, “Hội Chí Minh muôn năm”.

Ngày 7-5-1946, có máy bay yểm trợ, quân Pháp tới 3 hòng tiến vào Hòn Núi nội Chi nội II nông quân. Ngày 9-5, chúng nhanh vào Nhà Trang. Chi nội II chặn nhanh nội một số nội nhỏ Móng Nọc, Ca

The, Möông Chai (ñoan giöla Cai Na - Ña Trang). Bô ñoi chien ñau rat dung cam, coi ngöôi bô ñòch bat không ñau hang, nhö ñong chí Ñinh Van Thanh - Chi ñoi phoi bô thöông, bô chung bat. Biet ñong chí lai só quan của chung tröôc ñây nen ra söc mua chuoic, dui doi, nhöng ñong chí tra löi: Toi không lam cai ñieu ma Petanh (Patain) ña lam cho nöôc Phap! Ñong chí bô chung giét hai. Cac ñoi dân quan töi ve va chính quyen cac huyen, cac thôn van hoat ñong chong giac. Do Viet Minh, Tênh uy lãnh ñaio không kôp thoi nen tröôc tình hình Uy ban hanh chính tênh bô bat, Ban chà huy Chi ñoi II ña lung tung, dao ñong. Ngay 11-5-1946, ñong chí chà huy tröông Chi ñoi II Cao Thanh Trai ra lenh cho gan 2.000 can boi, chien só chon sung phan tan vao trong dân. Chi ñoi II giai tan, lam cho sö ñong nhan dân va can boi hoang mang, lo lang. Chính quyen cac huyen va mot sö lang không hoat ñong. Mot sö can boi lãnh ñaio ve Vónh Hy theo ñöông bien ñi ra vung töi do. Trong ñoi cung coi ñong chí ra ñe bao cao tình hình, nhö ñong chí Tran Nguyen Man..., nhöng cung coi mot sö ngöôi dao ñong boi chay ra vung töi do nhö Chi ñoi tröông Chi ñoi II...; mot sö ñau hang giac chà nöi cat sung ñan cho giac. Mot sö ten nhö Nguyen Van Hay, Nguyen Van Thieu, Ho Tran Chanh (Tong Chon)...

có tham gia chính quyền cô sở của ta, nay nấu hàng giac chẻ niêm cán bộ, cô sở cách mạng cho Pháp (sau này chúng lại tay sai nặc lặc cho thối dần Pháp và nội quốc Mỹ). Mặt khác, nhiều tay sai lâu nay nằm im, bây giờ thôi cô nãi nên, chúng nấu nhau ra làm việc cho Pháp. Cùng thời gian này, nòch nông thêm nòn bộ ô An Thành, Nha Phan, Phú Quy, Phồ ô Nong, Mỹ Tôông, Phồông Côi...

Sau khi Ủy ban hành chính tành bỏ bắt và Chi nôi II giải tán, các nông chí Trần Quynh, Lê Tô Nhien, Trần Thi và nhiều cán bộ cô sở vãn bám trụ vãn nông quan chúng, xây dựng lại phong trào kháng chiến trong tình hình mới. Nhiều chiến sĩ Chi nôi II về trong dân tiếp tục hoạt động, hoặc phối hợp với tổ về, du kích nấu phồông nhô ô Đỗ Khanh, Lạc Nghiệp... giới trật tổ, bảo vệ tài sản cho nhân dân. Riêng nông chí Trồông Văn Hoan (Ly) chẻ huy Nãi nôi 3 phan nôi việc giải tán bộ nôi nãi rút về vùng Ninh Hải Hải, tiếp tục cùng có lặc lợng nê chống giac.

Nhỏ vậy, trong nội dung Hiệp nòn nhô phồông nãi ký với Pháp, ta nê nòch chiếm nhiều ơu thế về nất nãi, dân có và nắm các trục nồông giao thông quan trọng. Trong khi nôi ta chẻ chiếm giới vùng dân có

thỏa thoát và ôi trong thế bò nông, chia cắt. Sau khi ký hiệp nhònh vì qua tin vào kẻ thù, mặt cảnh giác không nên phong nên bò chúng nhanh up. Việc Ủy ban hành chính tành bò nhòch bắt, Chi ñoai II giải tán ñại coi tác ñộng xấu nên phong trao kháng chiến. Qua việc Chi ñoai II tòi ñộng giải tán, chọn vui khí cho thay Tành ủy lực bay giô không công quyết, không ñưa ñộng chí kiên trung, vông vang vào năm quan ñoi mà thế hiện sô buông lỏng công cu chuyên chính của mình.

Tôi tháng 6-1946 trôi ñi, tình hình trong ñôc và ôi các tành Nam Trung Bộ coi nhiều thay ñoi. Theo Hiệp nhònh Pháp - Hoa (2-1946) và Hiệp nhònh sô boi (6-3-1946) giữa ta với Pháp, hơn 20 vạn quân Tôông Giôai Thách rút khỏi miền Bắc ñôc ta. Nên tháng 11-1946, Pháp tăng quân ñoi boi chiếm ñộng Ñại Nang, Hải Phòng, Lạng Sơn... Ñoi với các tành vùng tôi do Nam Trung Bộ chúng cho tâu chiến tán công nghi binh dọc bờ biển tôi Phú Yên nên Quảng Nam. Con các tành cộc Nam Trung Bộ, sau khi Pháp phản boi Hiệp nhònh sô boi ñưa phôông, các tành Khánh Hòa, Bình Thuận cùng coi lại boi may kháng chiến và xây ñồng lại phong trao cách mạng.

Ninh Thuận cũng nằm trong bối cảnh chung ñoi.

Sau khi bỏ Pháp tàn cộng, Chi nội II giải tán, một số nông chí lãnh nào ô lại trong tỉnh chấp nội, liên lạc với nhau. Ngày 25-5-1946, nông chí Trần Quỳnh triệu tập một cuộc họp mở rộng tại Cán Khôn (vùng sông Quao) có các nông chí Trần Thi, Trần Hiem, Mai Mạnh... tham dự. Hội nghị nhanh giải tình hình trong tỉnh sau khi Pháp phản bội Hiệp định sơ bộ nên phê phán và nêu ra một số nhiệm vụ:

- Gặp rút cùng có lại lực lượng vũ trang.
- Khởi phục lại chính quyền các cấp, thành lập các tổ chức năng ô cơ sở.
- Cùng có lại Ban AS (Am sát)¹.

Các chủ trương năng tổng bóc lột thóc hiện, đầu tháng 6-1946, các nông chí Trần Nguyên Mẫn, Nguyễn Nội... tổ chức do tổ về cùng các nông chí Nguyễn Thế Lâm, Lâm Hồng Phan, Trông Chí Công nhờ Xô ủy và Ủy ban nhân dân (hành chính) Trung Bộ có vào tặng công cho Ninh Thuận. Các nông chí mở vào cùng với các nông chí Trần Quỳnh, Trần Thi, Lê Tổ Nhiên... triệu tập cuộc họp vào cuối

1. Theo ý kiến của nông chí Phan Việt Sơn: Khoảng tháng 5-1946, làng An Thạnh nên có Ban Trông gian hoạt động công khai lấy tên là “Ban nhôch tình” do nông chí Lê Hồng Sơn phụ trách.

tháng 6-1946, tại ấp Thuận Lôi (Cần Khe). Hội nghị này ban các chủ trương:

- Bầu Tỉnh ủy lâm thời, bầu Ủy ban Việt Minh và Ủy ban hành chính tỉnh.

- Xây dựng lại lực lượng vũ trang, thành lập Trung đoàn 81 và lập chiến khu.

- Nâng mạnh hoạt động quần sở, tiêu hao, gây rối nơi bồi nhòch, trở gian và chuẩn bị phát động quần chúng nơi đây.

- Tổ chức các thôn và hành chính, lập Ban căn sở Nang, Ủy ban Việt Minh ở các thôn và hành chính cô sở.

Tại Hội nghị này bầu Tỉnh ủy lâm thời có các nông chí Trần Quỳnh làm Bí thư, nông chí Trông Chí Công, Phó Bí thư; các ủy viên gồm các nông chí: Lê Tội Nhiên, Trần Thị, Trần Nguyễn Mẫn, Mai Mạnh, Nguyễn Nối. Cơ quan Tỉnh ủy nông tại Cần Khe (Thuận Lôi). Ban Chấp hành Việt Minh có các nông chí: Trần Quỳnh kiêm Chủ nhiệm; ủy viên có các nông chí: Lê Tội Nhiên, Trần Thị, Nguyễn Nối, Trần Nguyễn Mẫn; cơ quan nông tại Vạn Phước. Còn Ủy ban hành chính tỉnh, nông chí Trần Nguyễn Mẫn làm Chủ tịch, Phạm Thúc Bảo (Cau) Phó Chủ tịch; cơ quan Ủy ban nông tại Bàu Sơn (Bàu Lầu).

Vei quan sõi, theo chuï trööng của Khu 6, tænh Ninh Thuan thanh lap Trung ñoan 81¹, ñoàng chí Nguyen Thei Lam ñööc côi lam Trung ñoan trööng, ñoàng chí Lam Hong Phan lam Chính trò vien va ñoàng chí Trööng Chí Cööng phui trach quan sõi của Ñang.

Sau Hoi nghò, cac ñoàng chí ñööc phan công lanh ñao cac nganh va cac ñoan thei bam xuong cô sõi, nam tình hình, van ñoàng quan chung xay döng toï chöc thanh boï may lanh ñao, chà ñao ôi cô sõi theo chuï trööng ña ñe ra.

Qua mot thoi gian tap hüp cung côi, ta ña on ñoàng ñööc toï chöc, toan tænh chia thanh 6 khu hanh chính (tööng ñööng 6 huyen). Ñoàng thoi vei Ñang, tænh thanh lap 6 Ban can sõi ôi 6 khu hanh chính.

- Khu I: bao gôm cac thôn Ca Ñu (Löông Cäch), Tân An, Khanh Tööng, Khanh Nhôn, Van Sôn, Nhôn Sôn, Dö Khanh, Ninh Chöi, Hon Thien, Hoi Diem, Goi Ñen, Goi Thao, Goi Sain, Ba Tháp, Phööng Cöu,

1. *Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb. Quân ñoi nhân dân, 1974, tr.231: tháng 10-1945, Chính phui lap cac chien khu, sau ñoi thanh khu. Khu 6 gôm cac tænh Phui Yen, Khanh Hoa, Ninh Thuan, Bình Thuan, Ñac Lac, Lam Vien va Ñong Nai Thööng. Tai Khu 6, tháng 7-1946 thanh lap 4 trung ñoan: E79 ôi Ñac Lac, E80 ôi Khanh Hoa, E81 ôi Ninh Thuan va E82 ôi Bình Thuan.

Tri Thủy, Khanh Hoi, My Tồong, My Hoa, Thai An, Vónh Hy và vùng Bónh Nghóa, Xóm Bang, Ba Tồ, Lo O, Xóm Am, Nải Hang, Xóm Chùa, Cầu Gay; nông chí Trần Sinh (Ca) làm Bí thư Ban cán sự nông, nông chí Trồong Thuận Hy làm phó viên kháng chiến hành chính và nông chí Nguyễn Trồong Trung (Nốc) phụ trách quản sở.

- Khu II: gồm các thôn Phú Thọ, Tồ Thiên, My An, Nông Tây Giang, Tân Thanh, Vónh Trồong, Sơn Hải, Cai Na, Nho Lâm, Tồ Tâm, Lâm Thủy, Tồ Hoa, Hải Chồ, Nông Ba, Long Bình, Hoa Thanh, An Thanh; nông chí Hồng Nhai (Ngôu) làm Bí thư Ban cán sự nông, nông chí Nguyễn Ngọc Lan (Hồông) làm phó viên hành chính khu và nông chí Hoàng Hôu Thái phụ trách quản sở.

- Khu III: gồm các thôn La Chồ, Mông Nốc, Nhuận Nốc (Ma Ram), Hieu Le, Phồoc Thiên, Hoa Trinh, Bình Chánh, Văn Phồoc, Thuận Hoa, Phồoc Khanh, Phú Quy, Nải Trang, Phồoc An, Phồoc Thiên, Liên Sơn, Phú Thuận, Krôngpha, Hôu Nốc, Nhô Ngọc, Thái Giao, Trồong Sanh, Phồoc Nông, Ninh Quy, Ninh Nhuận; nông chí Mai Mạnh làm Bí thư và kiêm phó viên hành chính, nông chí Lê U phụ trách quản sở.

- Khu IV: gồm các thôn Nặc Nhôn, Lồông Cang, Ky Sôn, Nhôn Hoi, Lồông Tri, Lồông Thanh, Tân Mỹ, Mỹ Hiệp, Nồng Me, Công Thanh, Thanh Y, Nhôn Hoa, An Hoa, An Xuân, An Nhôn, Phồộc Nhôn, Mỹ Nhôn; nông chí Nguyễn Nối làm Bí thư Ban cán sự hương, nông chí Lê Văn Phúc làm phó viên hành chính và nông chí Nồộc phụ trách quản sở.

Khu V: bao gồm Phan Rang (phồông Tân Tai A, Tân Tai B, Náo Long, Mỹ Hông, Kinh Dinh, Tân Loic, Tân Hoi, Thanh Hải), và Tháp Cham (Bao An, Nối Vinh, Mỹ Nối, Phồộc Nối); nông chí Trồông Văn Hoan (Ly) phụ trách chung, nông chí Vinh phụ trách Việt Minh, nông chí Voi Thanh Hay làm phó viên hành chính và nông chí Nguyễn Văn Võông phụ trách quản sở. Năm 1947, nông chí Hoan (Ly) chuyển lên Lâm Viên, nông chí Lê Văn Toàn (Hien) thay¹. Ban cán sự nồộc thành lập và nông chí Lê Văn Hien làm Bí thư.

- Khu VI: là vùng Ba Ngòi (Cam Ranh) do nông chí Sôu (tộc Sô) làm Bí thư, nông chí Tôn Thất Chí phó viên hành chính và nông chí Nguyễn Thúc Tồnh

1. Năm 1947, nông chí Lê Văn Toàn (Hien) nồộc trên tảng công cho Bình Thuận, những năm ô lại tham gia kháng chiến tại Ninh Thuận.

phủ trách quản sở.

Cung với việc thành lập chính quyền, hoãn thuế, giảm bớt lao động vui trang ở mỗi khu hành chính thành lập một tiểu đội du kích tập trung, và các thôn xóm nếu có các nội dân quan tâm làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự.

Về việc thành lập Trung đội 81, sau Hội nghị, các nông chí Nguyễn Thế Lâm, Lâm Hồng Phan và Trông Chí Công thì các nhà phòng phối hợp với các hoãn thuế, chính quyền các thôn tập hợp số cán bộ, chiến sĩ của Chi đội II trước đây ở trong dân và vận động thanh niên nhập ngũ. Chờ trong hai tuần “chiêu binh”, ở các làng phía nam, tỉnh này tập hợp được một trung đội nông tại Sơn Hải do nông chí Cao Nôn Luan chỉ huy. Ở các thôn: Tân Thanh, Hải Chử, Nông Giang, Tây Giang... tập hợp lại được khoảng một trung đội, do nông chí Thái Chu Long chỉ huy, nông tại suối Núi Ngọt (Thái An). Khu III, tập hợp được một đại đội do Trông Văn Diêu chỉ huy nông quan ở CK7. Tháng 3-1948, nông chí Diêu hy sinh, nông chí Huỳnh Văn Huệ thay.

Sau gần một tháng tập hợp giảm bớt lao động vui trang, xây dựng và củng cố chính quyền các cấp, nhằm khôi phục phong trào, Tỉnh ủy chủ trương phát động

toàn tỉnh nơi đây lại thời hai vào năm 24-7-1946. Bởi nơi tấn công này, dân quân du kích diệt tề, nhân dân các thôn nhanh chóng, gọi mọi hỗ trợ. Nỗ lực do nông chí Mai Văn Tân chỉ huy tấn công vào thôn Pháp nông ở An Thạnh, những ta không tiêu diệt dứt điểm. Trung đội nông quân tại Sơn Hai tấn công vào Phú Quý diệt nòng cốt thôn Bang Ta, sau đó rút về Sơn Hai. Còn trung đội do nông chí Thái Chu Long chỉ huy phối hợp với du kích thôn Mỹ Đông, Mỹ Hòa, Thái An, Vĩnh Hy tấn công vào thôn Lu (Mỹ Đông). Nỗ lực này nhờ nông trong nhà dân, bởi vậy, du kích tấn công, nhân dân nhanh chóng, gọi mọi hỗ trợ; nhờ sự ủng hộ sau một giờ chống nòng, chúng rút về Ninh Chữ.

Trước đó vào ngày 30-6-1946, chỉ bộ thôn Sơn Hai cùng nhà lãnh đạo lực lượng dân quân, dùng mưu nhanh chồm một ghe chèo một tiểu đội lính Pháp nấp tại Mũi Dinh nên Vĩnh Đông.

Ngày 14-9-1946, nơi du kích Đỗ Khanh chặn nhanh quân Pháp khi chúng cần vào làng.

Trong một hoạt động này, dân quân phối hợp với các nỗ lực của lực lượng nhanh thôn và diệt tề, trở ngại. Nhiều tên tay sai ở Phông Cẩu, Tri Thủy, Khanh Hội, Vĩnh Hy, Nhôn Sơn... làm tay sai cho Pháp nhanh

phai phong trao cách mạng bỏ ta đi.

Về công tác xây dựng tổ chức nâng ôi cô sô, sau khi thành lập Ban cán sự nâng ôi các khu, tổ giữa năm 1946 đến cuối năm, nhiều nhà phở ông thành lập các chi bộ như: Chi bộ Đỗ Khanh, Văn Sơn, Vĩnh Hy, Thái An (ôi khu I), chi bộ An Thành, Sơn Hải (ôi khu II), chi bộ ghép Tháp Chàm - Phở ông Nởc, Kinh Dinh - Mỹ Hở ông... (ôi khu V), chi bộ Văn Phở ông (ôi khu III), chi bộ An Xuân (ôi khu IV) và các cô quan cùng thành lập chi bộ nâng.

Cùng với việc củng cố lực lượng quan sô, lực lượng an ninh cũng nỗ lực chặn nỏn lại và nỏi vào hoạt nỏng. Cuối năm 1946, nỏng chí Phạm Thúc Báo (Cau) Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh phụ trách ngành trình sát và cảnh sát.

Khi lực lượng vũ trang nỗ lực thành lập lại, chính quyền cách mạng nỗ lực xây dựng tổ tởn nên cô sô, nhân dân tiếp tục ủng hộ cách mạng. Nhân dân các thôn Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Tở ông, Phở ông Cỏu, Đỗ Khanh, Trì Thủy... ủng hộ lực lượng thổc, thổc phạm cho bộ nỏi, cô quan nỏng ôi núi Chùa (sau nỏi thành CK19). Một số thôn thuộc khu II, cùng các thôn thuộc khu III tiếp tở cho cán bộ, chiến sô ôi CK7. Nhân dân Ca Nỏ, Sơn Hải... tiếp

te cho boi ñoi va can boi ôi CK35, cac thôn thuoc khu IV tiep te cho lóc lồông khang chien ñong ôi CK22. Nhân dân thò xai Phan Rang - Tháp Cham che chôi tiep te cho cac ñong chí hoat ñong ôi noi thò... Ngoai ra nhân dân còn ñao ham bí mat, tham gia du kích, canh gác, bao ve can boi hoat ñong bí mat trong ñòa phồông.

Nhìn chung, phong trao cách mạng ôi Ninh Thuận ñai ñồôc khôi phục, phát triển, Ñang boi ñai tập hốp, huy ñong ñồôc moi tầng lớp nhân dân tham gia vào cuộc khang chien chống thốc dân Pháp xam lồôc.

Chương II

ĂN BỎ TÍNH LÀNH NÀO NHÂN DÂN CUNG TOÀN QUỐC KHANG CHIẾN, ĂN MẠNH PHONG TRAO DU KÍCH, LÀM CHU NÔNG THÔN (12-1946 – 8-1948)

Ngày 31-5-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh và phái đoàn Chính phủ ta sang Pháp để ký Hiệp định chính thức với Pháp nhờ đó mà thỏa thuận trước đây. Không do kẻ thù phá hoại, ngày 14-9-1946, ta ký với Pháp một bản tạm ước để tranh thủ thời gian chuẩn bị kháng chiến.

Trong khi đó, tại Việt Nam, từ ngày 15 đến ngày 19-8-1946, quân Pháp nổa quân gây hấn ở Hà Nội, Hải Phòng và gọi tôi hầu tho bước ta phải nhường. Ở Nam Trung Bộ tôi nhường tháng 12-1946, chúng nổa thêm quân nổa ở Nha Trang; nổa thôi bị chặn huy quân Pháp ở Nha Trang, Phan Rang, Ba Ngòi về Sài Gòn họp bàn âm mưu mới.

Trước tình hình ngày càng mở rộng chiến tranh, ngày

18 và ngày 19-12-1946, Hội nghị của Ban Thông vụ Trung ương Đảng họp tại làng Văn Phúc (Hà Nông) nêu ra nhiệm vụ “Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ”. Ngày 20-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc kháng chiến và ngày 22-12-1946, Ban Thông vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Toàn quốc kháng chiến”. Nạp lời kêu gọi của Đảng và Bác Hồ, toàn dân tộc Việt Nam nhất nhất theo Đảng, “Tha hy sinh tất cả, chỉ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Năm 19-12-1946, quân dân Hà Nội nổi dậy tấn công địch, mở đầu cuộc kháng chiến trong cả nước.

Hòa chung với cuộc kháng chiến trong cả nước, đầu tháng 1-1947, quân dân tỉnh Ninh Thuận cùng các tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa, Lâm Viên liên tục tấn công địch.

Ở trong tỉnh, từ sau nổi dậy tấn công nông trường của ta trong tháng 7-1946, quân Pháp bỏ nông, hàng ngày tay sai hoang mang dao động. Để lại thì chiếm nông và ổn định tinh thần cho bọn tay sai, chúng tổ chức các cuộc can quét khủng bố các thôn Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Hòa, Mỹ Đông. Mặt khác, từ tháng 10 đến tháng 11-1946, chúng nông thêm các thôn bót ở Mỹ Đông, Mỹ Hòa, Thái An, Vĩnh

Hy, Cay Khe (Phổông Cồu), An Xuan, Nông Me, Tân Mỹ, Nặc Nhôn, Sôi Cui (cay soi 35, ãông 11) cay song Quao, Phu Quy, Phổộc Nông. Tõ tháng 4 năm 1947 ãen cuoi năm 1947, chung lai ãong thêm ãon Tri Thủy, cay Dõ Khanh, Bõnh Nghóa. Ñau năm 1948, chung rút ãon Võnh Hy, Thai An, Mỹ Hoa, Tri Thủy, Sõn Hai... va ãong thêm ãon bot ôi Hâu Sanh, Nha Phan (Vui Bõn), Tuan Tu, Tõ Tam, Lam Thủy, Khanh Nhõn, Mỹ Nhõn va ãen cuoi năm 1948, ãon bot ãõch coi khắp ãõi trong tãnh ãõi kìm kẹp nhãn dãn. Khi chung ãong ãõn, nhãn dãn ba lang Võnh Hy, Thai An, Mỹ Hoa bõi nhãn cõa, tai san ra rõng, bat hõp tac või chung. Pháp dung chính sach võa khùng bõi, võa mò dãn ãõi ãõa dãn ve lai lang cui, ãõng nhãn dãn cãc thôn tren võa bãm rõng nui sinh song võa bõi phong chõng giãc.

Ve lõc lõng ãõch, ãen tháng 4-1947, quan soi coi 700 lĩnh Au - Phi, 200 lĩnh nguy. Tõ tháng 7-1947, chung tãng quan soi ãõi lap ãõn bot, phãt trien nguy quyẽn, ãõa cãn bõi Mãt tran quoc gia tõ Hue vaõ ãõi tõi chõc Mãt tran quoc gia tãnh Ninh Thuận. Ñõng thõi mõi mãt phã hoãi kinh te ta, mãt khãc thõc hiẽn dõn dãn tõng bõõc.

Ve nguy ãõan the, ngay 17-7-1947, chung thanh

lập khôi quốc gia liên hiệp tạnh do Hồ Trần Chánh (Tông chơn) phụ trách. Ôi vùng nông bang do Hồ Hữu Lông (Huyền Chỗ) làm huyện ủy. Thanh khôi Phan Rang do Phan Văn Mồì và thanh khôi Tháp Cham do Ninh Văn Nông làm thanh ủy. Sĩ hội viên toàn tạnh có 3.000 tên. Ngay 1-8-1947, chúng thanh lập “Bảo vệ quan”, nên tháng 10-1947, Pháp xây đồng nông 133 tên tay sai có lính lũng khai mánh, nãi gây nhiều khó khăn cho phong trào cách mạng trong tạnh những năm sau này.

Nội với miền núi từ tháng 6 nên cuối năm 1946, Pháp tổ chức các ội vũ trang (Goum) thanh hệ thống vũ trang miền núi. Tên quan ba Pháp nông nơn Krôngpha chæ huy sĩ lính Goum này. Mặt khác chúng dụ dỗ, mua chuộc sĩ nẫu lớn nhỏ Cha Bang, Tông Cung, Cao Cò, Phò Vòt, Phò Broom, ôi Tông E Lâm và một số ôi Ma Nôi, Hả Dai, La A, Gia thuộc Tông Ta Đông làm tay sai cho chúng.

Về ta, nẫu năm 1947, lính lũng kháng chiến nông cùng có. Trong nôi lính lũng Trung nơn 81 nãi có 4 nãi nôi nông ôi 4 chiến khu¹. Dân quan từ về các

1. Thanh lập 4 chiến khu: ngày 19-8-1946, thanh lập CK19 ôi vùng núi Chứa, do nãi nôi nông chí Thái Chu Lũng chæ huy nông quan tại này; ngày 25-8-1946, thanh lập CK25 tại

nhà phồng có 900 ngôi và tỉnh thành lập 6 thôn và
địa kích tập trung ở 6 khu làm nhiệm vụ hoạt động
cơ sở. Lực lượng dân quân lúc này nổi bật là
mảnh hồn thiêng, có cả súng trường, lựu đạn.

Cuối năm 1946, tỉnh nhận nổi lệnh của Khu 6
thực hiện chủ trương của Trung ương “toàn
quốc kháng chiến”, lực lượng Trung đoàn 81 cùng
dân quân địa kích các khu, các thôn liên tục tấn công
thù. Ngày 31-12-1946, ta tấn công thôn ở Phồng
Cổ và Hoa Trinh mới đầu cho cuộc phối hợp toàn
quốc kháng chiến chống giặc, diệt 13 tên lính Pháp
và 2 tên lính nguỵ.

Tiếp đó, từ năm 1947 đến giữa năm 1948, ta
dùng lực lượng E81, địa kích tập trung các vùng
và dân quân địa kích các xã, liên tục tấn công thù,
thu nhiều thắng lợi. Có những trận chống càn,
nhấn thù ở các chiến khu; những cùng có những
trận nhấn ngay vùng giáp ranh ở nông bang, ven

khu vực neo Nổi Mạn, đổ vào dãy Hòn Thơm, do hai nơi
không chỉ Thiên không quan (năm năm 1948, CK25 không còn số
dùng nữa); cùng trong năm 1946, ta thành lập CK7 ở phía sau
hố Núi Mang, đồi chân núi Nhon, dãy Hòn Thơm - nay là xã
Phước Hải, huyện Ninh Phước, do hai nơi Huỳnh Văn Huệ không
quan; ngày 22-12-1946, thành lập CK22, đồi chân núi Rạ, thuộc
Phước Trung, do hai nơi Trần Năm không quan; và đầu năm
1947 thành lập CK35 ở vùng Phước Dinh.

biên và trong thò xa nhỏ: trong tháng 1-1947, ta tấn công nhòch 10 trận; trong tháng 2-1947, ta tấn công nhòch 11 trận; trong tháng 3-1947, ta tấn công nhòch 12 trận; tòi ngay 9 nhen ngay 24-4-1947 nhen nhòch 5 trận; tòi ngay 4 nhen ngay 11-5-1947 nhen nhòch 13 trận. Trong nhòt tấn công này, lòi lòiông du kích phối hợp với bộ nòi chu lòi nhen tiêu hao, tiêu diệt nhòch nhiều nhòch; thu một số vũ khí. Tòi tháng 7-1947 nhen tháng 6-1948, nhen nhòch chủ yếu do Trung nhen 81 thòi hiện. Con lòi lòiông du kích nhen thòi hiện chủ tròiông của tành rút du kích các xa, thôn nhen thành lập nhòng nhen và tập trung, nhen nhen nhòch ít hên.

Trong thòi gian gần một năm hoạt nhen, Trung nhen 81 nhen nhòch 37 trận. Trong nhen hầu hết nhòt kích vào Phan Rang, Nhen xe lòi Thập Cham, Krôngpha, Ca Nhen - Vĩnh Hào, Sông muoi Ca Nhen và chòing căn ôi CK25, một lần phục kích toàn lính tuần tiêu của nhen Vĩnh Hy... ta thu nhiều chiến lợi phẩm, diệt nhiều nhòch và làm hòi hai cô sông vật chất của chúng. Nhen biết, trận nhen nhòch ôi nhen Ca Nhen tháng 7-1947, nhen rút 30 công nhân và 30 ngò dân thoát ly tham gia kháng chiến. Trong nhòt nhen thoát ly này có nhen chí Nhen Chí Thanh nhen tham gia Hai

ñôi vãn chuyẽn ñõông biẽn¹.

Trẽn ñánh ngay 3-10-1947, làn ñầu tiẽn lữc lữông vui trang của ta diẽn ñõn lĩn quĩc gia ñõng õi Phu Tho. Nhĩ vậy, tĩ khi cĩ lẽn “toan quĩc khảng chiẽn” ñĩn giĩa năm 1948, phong trao du kĩch chiẽn tranh trong tẽn phỏt triẽn mảnh. Ta liẽn tục tỏn cĩng ñĩch, ñánh 94 trẽn, (trong ñĩ năm 1947 ñánh 75 trẽn), tiẽn diẽn, tiẽn hao nhiẽn sinh lữc, phỏ hũy vỏ thu nhiẽn chiẽn lĩi phỏm của ñĩch. Ñỏy lỏ thĩi ñĩm phong trao du kĩch chiẽn tranh tẽn nhỏ phỏt triẽn.

Sỏu ngay toan quĩc khảng chiẽn, cỏc tẽn Nam Trung Bỏi ñỏ cũng cĩ lỏi tĩ chĩc chĩn quẽn, ñỏng, quỏn sũ. Khu 6 ñĩĩc thỏn lỏp gĩm cĩ cỏc tẽn: Phu Yẽn, Khỏn Hoa, Lỏm Viẽn, Ninh Thỏn, Bĩn Thỏn vỏ Ñĩng Nỏi Thĩĩng. Vẻ quỏn sũ, ñĩng chĩ Trỏn Cĩng Khỏn lỏm Khu trĩĩng, ñĩn thỏng 9-1947, ñĩng chĩ Nguyẽn Thẻ Lỏm thay (ñĩng chĩ Khỏn ñĩ lỏm Khu trĩĩng khu 15). Vẻ Ñỏng, tĩ khi thỏn lỏp Phỏn khu ỏy vỏ cũi 1946, viẽn chỏ ñỏo cỏc tẽn cĩc Nam Trung Bỏi ñĩĩc thỏn lĩi; cũng thĩi gĩn nỏy,

1. Trong khảng chiẽn chĩng Mỹ, ñĩng chĩ Ñỏng Chĩ Thỏn ñĩĩc Nhỏ ñĩĩc phong tỏng dỏn hiẽn Anh hũng lữc lữông vui trang nhỏn dỏn.

Ủy ban hành chính các cấp nổi thành Ủy ban kháng chiến hành chính.

Ở Ninh Thuận cuối năm 1946, cô quan Tánh ủy vai Ban kháng chiến hành chính chuyển lên CK22, sau tết năm 1947 chuyển về CK Ngọc Lâm (CK7). Nê chênh nổi lại sồi lạnh ñào theo sồi chà ñào của Khu ủy, ngày 12-4-1947, tại CK7, Tánh ủy làm thôi ñai môi hồi nghò can boi, coi 20 ñai biểu tham đồ¹. Hồi nghò ñai ban về: Công tác phát triển ñang, cùng coi chính quyền, ñoan the quan chung, giới võng giao thông liên lạc, cùng coi lốc lờng vui trang... Hồi nghò bâu Ban Chấp ủy môi (Ban Chấp hành) coi 9 ñong chí:

- 1- Ñong chí Trần Quỳnh, Bí thồ.
- 2- Ñong chí Trồông Chí Cồông, Phó Bí thồ.
- 3- Ñong chí Hồng Nhai (Huỳnh Ngồu), Ủy viên
- 4- Ñong chí Trần Nguyễn Mạn (Kính), Ủy viên.
- 5- Ñong chí Trần Thi (Trang), Ủy viên.
- 6- Ñong chí Lê Văn Toàn (Hien), Ủy viên.
- 7- Ñong chí Mai Mạnh (Quyet), Ủy viên.

1. Trong ñoi coi ñong chí Hoàng Ñình Giông, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ồông Ñang, tổ Nam Boi ra ñien Ninh Thuận vào ñau thang 4-1947.

8- Nông chí Lam Hồng Phan, Ủy viên.

9- Nông chí Nguyễn Nối (Sang), Ủy viên.

Nên Hội nghị cán bộ tháng 7-1947, nông chí Trần Quỳnh rút về Khu công tác; nông chí Trông Chí Công nhờ cậy làm Bí thư cho nên giữa năm 1949 vai nông chí Trần Nguyễn Mạnh làm Phó Bí thư, nông chí bổ sung các nông chí: Nguyễn Ngọc Lan (Hồng) vào ủy viên chính thức và bầu các nông chí Hoàng Hữu Thái (Phi), Nguyễn Chí Không vào Thành ủy (dời khuyết).

Cùng vào tháng 7-1947, nông chí Lê Duan, Ủy viên Trung ương Đảng trên nông vào Nam Bộ công tác, đã dừng tại CK7 nơi chuyển với cán bộ về dời hội nghị.

Thực hiện các chủ trương của Hội nghị Thành ủy, trong tháng 4-1947, ta đã tiến hành cuộc hội nghị có đại diện Thành ủy, Ủy ban Việt Minh, các đoàn thể và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, để thành lập các ty chuyên môn thuộc Ủy ban kháng chiến hành chính nhờ:

- Hợp nhất Ty trình sát và Ty cảnh sát thành lập Ty công an, nông chí Lê Công Chánh (Hai Phi con gọi là Lê Ông Nhu) phụ trách.

- Ty Thông tin, nông chí Nối Nứt Khoảng lam Trồng ty; tháng 10-1947, rút nông chí Huỳnh Trung (Bàng) phải viên kháng chiến hành chính vùng I lam Phoi trồng ty.

- Ty Kinh tế tiếp tế, nông chí Phạm Thúc Báo (Phoi Chu) tước Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh) phụ trách.

- Ty bình dân học vụ, nông chí Trần Huỳnh (Bôn) phụ trách.

- Phong quốc dân thiếu số, nông chí Trần Hiem phụ trách.

Sau khi thành lập khu 5, khu 6, vào đầu năm 1947, các khu hành chính của tỉnh nãôôc nãoi lai thành các vùng hành chính. Về Năng, thành lập các vùng ủy, bao gồm:

Vùng I: nông chí Trần Sinh (Ca) lam Bí thư vùng ủy, nông chí Trồng Thuận Hy - Phoi Bí thư kiêm Chu tước Ủy ban kháng chiến hành chính vùng. Đến cuối 1947, nông chí Hy về lam Bí thư vùng IV, nông chí Sinh (Ca) kiêm Chu tước. Cơ quan vùng ủy nông tại cạnh nông Ca Rai¹ và Ủy ban kháng chiến nông tại Xóm Bàng. Vùng I có 5 xã: Cách Mạng, Công Hoa,

1. Nãoi danh giáp với một số thôn của xã Phãôc Trung và xã Xuân Hải hiện nay.

Cap Tien, Dan Chu, Nhoan Ket.

Vùng II: nông chí Huynh Ngẫu (Hong Nha) làm Bí thư, nông chí Nguyễn Ngọc Lan (Hồng) Chu từch. Sau đó nông chí Ngẫu (Nha) chuyển công tác, nông chí Lan kiêm Bí thư. Vùng II có 6 xã: Kiên Quốc, Xã Hội, Quyet Tien, Tranh Nho, Tân Dân, Tới Do.

Vùng III: nông chí Mai Mạnh (Quyet) làm Bí thư, kiêm Chu từch Ủy ban kháng chiến hành chính. Khi nông chí Mai Mạnh hy sinh, nông chí Trần Công Tâm làm quyền Bí thư. Vùng III có 4 xã: Tiên Phong, Phú Công, Nãi Nong, Thông Nhất.

Vùng IV: nông chí Nguyễn Nãi làm Bí thư, nông chí Nguyễn Chí Khổng làm Chu từch. Cuối năm 1947, Tỉnh ủy rút nông chí Nãi về làm công tác nâng vụ, nông chí Trông Thuận Hy qua làm Bí thư. Vùng IV có 3 xã: Dân Quyền, Nãi Chung, Nãi Thông.

Vùng V: nông chí Lê Văn Toàn (Hiền) Bí thư, kiêm Chu từch Ủy ban kháng chiến hành chính và thành lập 5 phường; lúc này các làng Tân Thanh, Hai Chõ, Nong Ba, Nong Giang, Tây Giang, Mỹ An (của vùng II), Đỗ Khanh, Ninh Chõ, Nhân Sơn, Văn Sơn (của vùng I) cũng chuyển về vùng V.

Vùng VI: Vào giữa năm 1948 chuyển về tỉnh Khánh Hòa quản lý.

Sau khi hình thành các vùng, các chi bộ ở nhiều xã cùng nỗ lực thành lập.

Về lực lượng dân quân du kích, vào tháng 5-1947, Tỉnh nổi dân quân nỗ lực thành lập, nông chí Hoàng Hữu Thai, Tỉnh nổi trồng, nông chí Hồ Công Luật là Chính trị viên, nông chí Nguyễn Thông Trung (Nóc) làm Tỉnh nổi phó. Mỗi xã có từ một tiểu nổi đến một trung nổi. Nông thời cuối năm 1947, tỉnh rút lực lượng du kích các xã thành lập 6 đơn vị du kích tập trung vùng (bộ nổi nhà phòng), làm lực lượng cô động phối hợp với bộ nổi Trung đoàn 81 hoạt động. Con dân quân nổi về ở các thôn, xã lúc này chủ yếu làm nhiệm vụ canh gác, giữ gìn trật tự và lo tiếp tế. Đến tháng 10-1947, thành lập hai tiểu đoàn thiếu (mỗi tiểu đoàn có 2 đại đội): Tiểu đoàn 92, Cao Nón Lùn làm Tiểu đoàn trồng, hoạt động ở phía bắc tỉnh và Tiểu đoàn 95, Ninh Ngọc Hàng làm Tiểu đoàn trồng, hoạt động ở phía nam tỉnh. Đây là bước phát triển môi về tổ chức của lực lượng vũ trang tỉnh Ninh Thuận. Song, lúc này ta vẫn chưa đủ sức ngăn chặn các nổi can quét, khủng bố, đơn dân của nổi ở các làng nên lực lượng cách mạng

không bàm nồôc dân, gặp nhiều khó khăn.

Cung với cùng cơ và xây dựng lại lực lượng vui trang, việc xây dựng lại công binh xã ông lo sửa chữa vui khí cho quân nội địa nồôc chủ ý. Công binh xã ông Trung niên 81 sau khi hình thành, cơ khoảng 40 công nhân nông tại CK7, nông chí Trần Sau phụ trách. Công binh xã ông hoạt động trong nhiều kiện chiến tranh ác liệt, xa dân, thiếu thốn những vật phẩm nấu sửa chữa các loại súng, rô-sắc. Nôn và con tôi nghiên cứu sản xuất nồôc mìn lôm bằng gỗ, ren tôi ta-vet nồông sắt. Các loại vật liệu vật dụng phục vụ cho sản xuất đều do cô sô của ta ôi Sô muối Cai Nai và Nêpo xe lổa Tháp Cham tiếp tế.

Nhằm chăm sóc sức khỏe nhân dân, cán bộ và chiến sĩ trong kháng chiến, cô sô sản xuất thuốc nông y cũng sớm ra đời. Tôi giữa năm 1946, Tỉnh ủy giao cho nông chí Trần Nguyễn Mạnh, nguyên Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh thành lập phòng thuốc nam, trực thuộc Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, do lương y Nguyễn Bảo Sơn (Nguyễn Tha) phụ trách. Lúc đầu cô sô sản xuất thuốc nam đặt tại rừng Lôn, làng Bình Chánh, vùng 3 (nay thuộc thôn Hiếu Thiện, xã Phồoc Nam, huyện Ninh Phồoc); tôi năm 1947 đến năm 1952 xã ông nông trên

nhà ban xã Thuận Phong ôi CK35 (nay là xã Phồớc Dinh, Ninh Phồớc). Xã ông có tất cả 9 cán bộ, công nhân viên, hầu hết là ngồi của thôn An Thanh, xã An Hải, huyện Ninh Phồớc. Ông Nguyễn Bảo Sơn phụ trách xã ông và bao chế thuốc, nông thồi hồ ông dân các nhân viên thu hái nguyên liệu và bao chế thuốc; riêng có Hồ Thồ Tiem (vồ ông Bảo Sơn) làm công tác hầu cán phụ trách việc giồ và phân phát thuốc, kiểm cả việc chồ nuôi.

Nhiệm vụ chính của xã ông là sản xuất thuốc nam năm năm bao kế hoạch phục vụ cho các cô quan quân, dân, chính, nằng, các bệnh xã và cán bộ, nhân dân vùng căn cồ. Ngoài nguồn thuốc bắc do các lồ ông y trong vùng nồch tam chiêm gồ ra, xã ông còn cho thu hái các loài cây thuốc mọc tồ nhiên trong rừng nằ làm nguyên liệu chế tạo các loài thuốc thông thồ ông nhỏ dung vồ cây sồa (mua cua) chế thuốc cảm; búp ỏi, củ bồ bồ (thạch xã ông bồ) chồa tiêu chay; cây lác tiên chế thuốc an thàn... Cùng vồ nhiệm vụ sản xuất thuốc, cán bộ, nhân viên của xã ông còn làm ray trồng bắp, khoai, các loài nằu nằ tồ tục vằ nằ an. Những năm 1947-1949, tằnh không cung cấp nồ ông lồ ông thồc, xã ông vằ năm bao nồi sồng cho cán bộ, công nhân viên,

duy trì việc sản xuất thuốc.

Nổi với miền núi, cuối 1946, tỉnh cũ hoàn toàn bị lên vùng E Lâm Hải nên gây đồng phong trào cách mạng. Các nông chí Trần Hiem (Gia), Ba Min, Trần Kỳ... sau một thời gian lan loi ở vùng núi rừng này hiem trở nên xây dựng nông một số cô sở ở các thôn Nâu Suối, Ma Nai, Rà, Tham Du, Ma Ty, Tra Co, Ma Hoa, Táp Lai, Nà Mai... Qua một vài năm, các nông chí có một số Nâu lên ở các thôn lam Chu tức Ủy ban kháng chiến nên chính quyền cách mạng mới chưa hình thức, quyền lợi người dân lao động và chưa có gì thay đổi. Tuy nhiên, nổi cũng là một số người có tiếng nói của cách mạng ở vùng rừng núi này. Ở tổng Tà Đông, ta xây dựng nông cô sở quan chung ở các thôn: Gia, La A, Rà O, Trai Thót. Riêng ở tổng E Lâm Thôn ta chưa có cô sở quan chung. Còn các vùng núi do các nhân vật bị nổi và cô quan huyện và tỉnh nông nhỏ CK19, CK7, CK22, ta nên gây đồng nông cô sở ở một số thôn gần đó. Đến tháng 3-1947, tỉnh thành lập Phong quốc dân thiếu số do nông chí Trần Hiem làm trưởng phong và các nông chí Them, Kỳ, Khanh... Với số cán bộ của Phong quốc dân thiếu số ta thành lập một chi bộ có 5 tổ chức, nông chí Đông Thanh làm Bí thư, sau

ñoi ñoàng chí Trần Hiem thay. Dĩa trên ñũa hình sinh song của ñoàng bao các dân tộc, phân chia thành 5 phân phong: Bắc Ai, Hy Sinh, An Phồôc, Tôông Lai và Hạnh Phúc. Ñể bao ñảm việc võa xây dựng căn cứ kháng chiến ở các vùng miền núi, võa quản lý xây dựng phong trào cách mạng trong ñoàng bao các dân tộc, tháng 5-1948, tách giao 4 phân Phong quốc dân thiếu số (trở An Phồôc) thuộc Trung ñoan 81 chạ ñào (chạ ñể quản kiểm). Những quá trình hoạt ñoàng có khó khăn nên nên cuối 1948 lập lại Phong quốc dân thiếu số. Trở về ñó, Trung ñoan 81 thành lập một trung ñội vũ trang võa làm nhiệm vụ bảo vệ ñoàng liên lạc trên ñoàng dãy từ Bình Thuận ra Khánh Hòa, võa làm nhiệm vụ hỗ trợ cho căn cứ Phong quốc dân thiếu số làm công tác phát ñoàng ñoàng bao dân tộc tham gia kháng chiến. Từ khi hình thành Phong quốc dân thiếu số, nhiều căn cứ từ các xa ở ñoàng bang ñoàng ñều ñoàng lên công tác ở miền núi. Căn cứ ñây sau vào vào ñoàng nhân dân tham gia sản xuất, lo toà chốc trao ñể muối và tuyên truyền thành lập các tổ chốc ñoàng dân, phụ nữ, thanh niên.

Xây dựng thể ñoàng chân vững chắc ở ñoàng bang và thò xa, chong số tăng công bố phong, kiểm soát

gạt gạo của nòng, từ năm 1947, căn cứ các xã vùng ven biển lấy núi Cà Nui để làm nơi trú ẩn, làm bàn đạp thâm nhập vào vùng nòng kiểm soát. Giữa năm 1948, để bảo toàn lực lượng, cơ quan kháng chiến của tỉnh lần lượt chuyển lên núi Cà Nui. Đây là một hòn núi độc lập nằm giữa nông bang, cách trung tâm tỉnh Phan Rang 4km về phía bắc. Núi có nhiều hang núi rộng, sâu, làm nơi ẩn nấp, làm sát nòng nòng, giữa vùng dân cư, cơ sở thuận lợi cho việc bố phòng và vận chuyển tiếp tế... Nòng biết Cà Nui là nơi trú ẩn và xuất phát tiến công của lực lượng cách mạng, một cái gai phải nhổ, những các cuộc can quét, bao vây, tập kích của chúng nếu không dứt kết quả, lần nào chúng hành quân lên Cà Nui cũng đều thất bại. Căn cứ Cà Nui đã vững vàng cho đến ngày tháng lợi hoàn toàn.

Ngay sau khi các tỉnh cực Nam Trung Bộ bị Pháp chiếm, tháng 2-1946, Trung ương thành lập Ban giao thông thông tin liên lạc từ Việt Bắc đến các tỉnh. Ở tỉnh Ninh Thuận, sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 tỉnh thành lập Ty giao thông - công chánh phụ trách cả bộ phận và liên lạc với tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa. Khi Pháp phản bội Hiệp định Sơ bộ 6-3, nòng liên lạc với các nơi cơ sở kho khăn, để khắc

phục tình hình ño, Ban giao thông Trung ương tổ
chức ñồng thờ trực tiếp tổ Việt Bắc vào huyện
Hiên (Quảng Nam) và tổ vùng tổ do Khu 5 tổ chức
vào Khu 6. Ñến giữa năm 1947, ñồng liên lạc ñồng
tổ chức thông suốt tổ Khu 6 vào Ninh Thuận và
Nam Bộ. Con ñồng giao thông ñi qua tạnh xuất
phát tổ Tổ Hợp (Khánh Hòa) qua Ma Hoa, Nậu Suối
ñến thôn Tham Dư xã Phước Trung. Tại ñây có trạm
18 ñi qua CK25, CK7 và trạm 50 (Bình Thuận). Trên
con ñồng nay, trung ñối của ñồng chí Ñàng Quang
Cam ñảm nhận võa tổ chức ñưa ñồn cán bộ, chuyên
công văn giấy tờ, làm công tác dân vận, tổ tực
lồng thóc và chiến ñấu chống giặc Pháp và tay sai.
Trong năm 1947, theo chủ trương chung, con ñồng
giao thông trên biển cùng ñồng hình thành, ñồng
tổ Phú Yên vào Ninh Thuận qua các chàng ñồng
(trạm) Hòn Heo (Khánh Hòa) ñến Vónh Hy, Sơn Hai
(Ninh Thuận) vào tiếp giáp rặng O Rơ (Bình Thuận)
nối với Nam Bộ. Ñồng giao thông trên biển thông
dụng ghe nhỏ chở cán bộ, ghe bầu chở lồng thóc,
vui khí tổ vùng tổ do vào các tạnh bờ ñòch chiếm
ñồng. Hai con ñồng giao thông ñồng thủy, bộ
ngoài nhiệm vụ thông xuyên, trong các năm 1947,
1948, 1949, 1950, 1951 và 1952 ñưa ñưa, ñồn ñồn các
ñồng chí lãnh ñạo cấp cao của Ñảng nhờ ñồng chí

Lê Duan, Phạm Văn Bạch, Lê Nỗc Thọ, Nguyễn Văn Linh... và các nôan can bô nôôc bân Campuchia qua lai an toan. Con nôông bô nhiều gian khoi, hiem nguy, ñây thô thách nay nôôc Ủy ban kháng chiến mien Nam ñat tên lai “nôông mon Hồ Chí Minh” và ñông chí Ñang Quang Cam ña nôôc tuyen dôông Anh hung lôc lôông vui trang vì công lao khai phá bâm tru bao ve hoan thanh nhiem vui nôôc giao suot nam 1947-1954.

Cung vôi viec cung coi lai lôc lôông kháng chiến, công tác văn hóa, xã hội, tăng gia sản xuất tổng bôôc nôôc ñây mạnh, ôi các chiến khu CK7, CK22 coi phong trao văn nghe quan chung, Ty thông tãnh ra tôi bao “Tin thãt” và Trung ñoan 81 coi tôi “Quyết tĩen”. Viec tăng gia sản xuất coi ñe cap nhông chui yeu ôi CK22 lai chính và khi 180 ngôôi dân tô trong vùng bô chiếm bung ra vùng Rã (Phôôc Trung) lập nên khu “Ai Cỗ” bôôc ñau coi sản xuất tôĩ tuc. Chôĩ kháng chiến nôôc hình thành ôi vùng An Xuân và giáp ranh giữa ta và ñôch ñe trao ñôi hàng hóa, ñông thôĩ ta cùng thành lập hôp tác xã mua bán ôi Bắc Ai, ñe tao ñieu kiện cho bà con Kinh, Thôông mua bán trao ñôi. Trong năm 1947 ñau năm 1948, sản xuất tôĩ tuc coi phát triển nhông văn dôĩa vào sôĩ ụng hội của nhân dân lai chính.

Về tới chỗ náo loạn thế, sau khi cùng có Việt Minh tanh do nông chí Trần Quỳnh làm chủ nhiệm. Việt Minh các khu (sau nội thành vùng) nêu có các nông chí phụ trách. Các náo loạn thế nhờ phụ nữ, thanh niên, cứu quốc nữ đội cùng có lại. Chờ Nguyễn Thọ Bích Thu nữ đội phụ nữ Trung Bộ nhiều vào phụ trách phụ nữ tanh, các chờ Xuyên, chờ Thao trở về này ra vùng tới do Liên khu 5 cùng lần lượt tới vào tham gia lãnh đạo tới chỗ Hội phụ nữ tanh. Các náo loạn thế thanh niên, phụ nữ lúc này trông tạm lại và nông thanh niên thoát ly, tiếp tế lương thực, thực phẩm cho bộ nội và các căn cứ kháng chiến. Một số xa có tới chỗ Hội mẹ chiến sĩ, nhận anh em bộ nội không có gia đình làm con nuôi, v.v..

Song song với việc tấn công nội của lực lượng vũ trang phối hợp toàn quốc kháng chiến, phong trào chống nội khủng bố diễn ra ở nhiều nơi. Sau trận ta diệt một tiểu nội Pháp ngoài biên ở Sơn Hải ngày 30-6-1946, Pháp cho máy bay bắn phá và bố binh can vào khủng bố bắn giết nhân dân, đốt nhà, lừa 250 con bò lang này. Sau nội chung nên nông nội. Nhân dân sơ tán vào rừng tới Hồ Ba Bè nên cây Trôm, Gieng Me, Rừng Già vừa tranh lãnh vừa song bất hợp tác với chúng, nên nội nên cương

cho quân cán vào nui, dân làng bỏ nồi ván bằm trui. Ban ngày nhân dân bằm nui cùng dân quân chống cán, ban đêm ve lang lay lổông thốc và nhanh trọng, gọi mọi làm cho nồch hoang mang, dao nòng, bước chúng phải rút vào nầu năm 1947.

Khoảng giữa năm 1947, do ta chĩa naim nồôc nòng bao ôi thôn Ma Nang (CK7) nên bỏ một số phần nòng ngôôi dân tộc phát hiện choi nòng của Trung nơan 81 bao cho quân Pháp nhanh ụp cô quan. Do nhanh bắt ngô, quân ta bỏ nòng không nôi phôi kòp, nòng chí Hoang Nình Giông (Vui Ván Nốc) hy sinh¹. Nay là một tổn thất lớn cho Nang và quân nôi ta.

Nồch năi môirong các cuộc cán quét, tháng 4-1947, ôi Thanh Nốc chúng tàn sát 94 dân làng chống đơn.

Nầu tháng 9-1947, Pháp cho quân cán vào áp Nam lang An Thanh nêi đơn dân, những năi bỏ dân quân cùng quân chúng chặn nhanh, nồch phải rút ve An Thanh. Nêi trải thu những trận thất bại vừa qua, ngày 13-9-1947, nồch kéo quân tới An Thanh, Phan Rang nên bao vây áp Nam, chúng cồp bóc, nôt sạch cả làng và bằm chết 96 ngôôi dân. Sang 14-9-1947,

1. Theo nòng chí Lê Văn Hien thì nòng chí Giông hy sinh vào tháng 5-1947, những theo lời nòng chí bao ve năi cùng và vô nòng chí Giông thì nòng chí hy sinh vào ngày 13-7-1947.

chúng ban chết thêm 10 ngỗôi nữa. Đây là tran tan sát đả man nhất của kẻ thù trong năm 1947. Sau vụ tan sát ô ấp Nam, chúng dồn dân Hoa Thành, Tây Thành, Xóm Chiêu, Bình Thành về An Thành.

Ngày 17-10-1947, quân Pháp can vào làng Mỹ Tôông, du kích chặn nhanh nhòng nhòch qua nhòng, chúng tran vào ban chết 35 ngỗôi dân, nốt nhiều nhà cõa.

Vào năm 1947, lúc 40 thanh niên cứu quốc thôn Thỏông Diêm năng sinh hoạt, lính Pháp ô ãn Ca Nai ãa quan ãn vây bắt ãm về Sô muối. Biết tin ấy, ngỗ dân va công nhân ô thôn Thỏông Diêm ãi kòp thôi toi chỏc ãu tranh ãi bỏn chúng tra sỏ thanh niên ãi trên. Quan chúng còt can trỏc tiếp ãu lý với chúng: sỏ thanh niên này hợp ban công việc sản xuất muối, chỏ không phải hợp ban chuyên Việt Minh! ãu lý, chúng không cò bằng chỏng nào khác buộc phải thả sỏ thanh niên bỏ bắt ãi trên.

Vùng sông Cản (Mỹ ãốc) bây giờ là ãu mọi liên lạc từ Phan Rang qua Thuận Hoa, Vạn Phỏc lên CK7, qua vùng 4 lên CK22, tổng lúc cô quan vùng ủy ãng ô ãy. Nhòch biết, tháng 6-1947, chúng ãa quan ãn cỏng bốc dồn dân về Phan Rang. Cô quan lãnh ãu vùng 5 phải chuyên qua Thuận Hoa,

Phồộc Khanh, roi ve Vạn Sơn, Mỹ An... tru an ham bí mật, lập the bam hoạt ñoing.

Ở vùng ñoing bao Cham, ñòch bat ñòöch các anh Trồong Phu Khanh, Chu ñhiem Viet Minh huyen An Phồộc va các anh Phu Mach, Lồu Ñang can boi Viet Minh. Sau khi dung moi thu ñoan tồ duoi doi, mua chuoc ñen tra tan dai man ñhông các anh van không ñau hang khai bao, ñòch ñem ñi thu tieu. Cai chet anh dung của các anh cang thoi bung them ngon lỏa cam thu trong long ñoing bao Cham va nhan dan Ninh Thuan ñoi vôi bốn thốc dan Phap cung be lui tay sai.

Ở La Chổi, ngay 16-4-1948, nhan dan ñau tranh vôi bốn chà huy Phap chong lap te, chong don dan, ñòch ña tra tan dai man anh Lam ñe tìm ñau moi cô sô trong lang. Không ñhông không khai bao, anh Lam con chổi bốn chung, chung giết anh va bat 35 ñgôi khác ve ñon Hoa Trinh tra tan, roi chon song va ñot het nha cỏa, tai san va don gan 2.000 ñgôi ve khu tap trung Phu Quy. Hoa Trinh la ñoi giac Phap giam cam tra tan va giết hai nhiều ñgôi yeu ñòöch trong tạnh. Cúm ña phía tay chua Tra Cang (Chai Bang) la ñoi thốc dan Phap hanh quyết ñhông ñgôi cach mạng.

Nhìn chung, từ ngay cùng coi lại lối lối kháng chiến, phong trào cách mạng của tỉnh nhà phát triển mạnh về tới chỗ, liên tục tấn công địch trong năm 1947 nên đầu năm 1948. Có thể nói đây là thời kỳ phát triển mạnh phong trào du kích chiến tranh của Ninh Thuận trong chống Pháp. Song, nhận thức về âm mưu đơn giản, rêu rạc của địch chờ đợi thời nên chờ có biện pháp thích hợp chống lại có hiệu quả. Ta cũng chờ có kinh nghiệm trong việc duy trì và phát triển vững chắc phong trào du kích chiến tranh và sức mạnh tổng hợp của lối lối vũ trang 3 thời kỳ, nên chống lại âm mưu đơn giản vào khu tập trung của địch.

Chương III
SÁP XẾP LẠI TỔ CHỨC
TỔNG BỒI “TIỀN VE LANG”
GÂY DỒNG CÔ SÔ
(Thang 8-1948 – 12-1949)

Nên thang 10-1947, kế hoạch hành quân lên Việt Bắc nhằm tiêu diệt “ñầu nào Việt Minh” của Pháp ñã thất bại. Ñây cũng là thất bại của chiến lược “ñánh nhanh, thắng nhanh” của chúng ñe ra tới thang 9-1945. Tới năm 1948, thúc dân Pháp ñe ra chiến lược mới: “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng ngòai Việt ñánh ngòai Việt”. Ñóch ñe ra kế hoạch phát triển nguy quân, ñưa Báo Ñai về làm Quốc trường và xây dựng quân cô ñồng. Ôi vùng ñồng bằng Ninh Thuận, lúc lộng quân nguy chiếm 70%¹, ñóch rao riet thúc hiện kế hoạch đơn dân, lập ấp, ñây can bỏ, chiến số ra khỏi thôn xóm, cắt ñứt các nguồn tiếp tế cho lực lộng kháng chiến, cho các chiến khu.

1. *Nam Trung Bộ kháng chiến 1945-1975*, Nxb. Sô Thát, Hà Nội, 1992, tr.129.

Trước tình hình kẻ thù này thay đổi chiến lược, Trung ương Đảng đưa ra chủ trương củng cố và xây dựng cuộc kháng chiến trong thời kỳ mới. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng mở rộng tại Việt Bắc ngày 15-1-1948 đã nhận định về âm mưu “Dung dưỡng Việt, đánh Việt. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh” của thực dân Pháp. Hội nghị đưa ra nhiệm vụ xây dựng Đảng trong vùng địch kiểm soát để xây dựng cuộc kháng chiến, xây dựng chi bộ, chủ động công tác để chủ động lãnh đạo phong trào cách mạng ở nhà nông... trong 6 tháng đầu năm Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, tỉnh, khu chính thực hiện hội nghị này biểu¹. Tháng 5-1948, Trung ương có chủ trương phân tán 2/3 lực lượng bộ đội nhà nông thành các đội nhỏ lẻ, hoạt động ở các huyện, tạo nhiều kiện cho việc phát triển du kích chiến tranh. Tháng 1-1949, Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ sáu đưa ra chủ trương nông viên sức khỏe, sức của vào cuộc kháng chiến, trong kỳ gianh nước lũ và dân chủ thật sớm. Khẩu hiệu lúc này là “Tất cả đều đánh thắng”.

1. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Viện lịch sử Đảng: *Lịch sử Biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, t.III (Đảng lãnh đạo Kháng chiến và Kiến quốc 1945-1954), tr.249-250.

Sau khi nông chí Phạm Văn Nông nỗ lực Trung ương có vẻ làm nên diện các tỉnh Nam Trung Bộ, trong tháng 4 và 7-1948, tỉnh tổ chức Hội nghị quân, dân, chính, nông. Hội nghị nêu ra nhiệm vụ cùng có lợi lợi ích vui vẻ, phát triển phong trào du kích chiến tranh, cùng có khôi phục kết toán dân, kiên toàn bộ máy lãnh đạo kháng chiến, chống địch đơn dân rao lang...

Tổ chức chủ trương này, ngày 20-10-1948, ta sáp nhập các khu 5, khu 6 và khu 15 thành Liên khu V, nên thống nhất cả nhà các tỉnh Nam Trung Bộ. Đến cuối 1948, theo chủ trương của Liên khu V, Trung ương 81 sáp nhập với Trung ương 82 của Bình Thuận thành Liên trung ương 81-82 và đến năm 1950 mới thành Trung ương 812.

Ngày 10-2-1949, Liên khu ủy V triệu tập hội nghị nêu ra nhiệm vụ cho các tỉnh miền Nam Trung Bộ, thành lập một ban lãnh đạo chung. Về quân sự xác định chiến lược chính là Kháng Hòa. Nhiệm vụ phát triển lên Lâm Viên do nông chí Lê Tồn Nhiên phụ trách chung, nông chí Nguyễn Thanh phụ trách về quân sự. Tỉnh Ninh Thuận có nhiệm vụ giúp đỡ cán bộ quân sự. Về phát triển lợi ích, chủ trương xây dựng nên nội lực lập nên này mạnh du kích chiến

tranh, tiền ve lang. Ve chính trò: thông nhất Liên Việt - Việt Minh và thành lập Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp. Ve kinh tế này mạnh phá hoại và bao vây kinh tế địch... Đến tháng 4-1949, Ban cán sự Cốc Nam được hình thành, nông chí Nguyễn Ngọc Đồng làm Bí thư, đến cuối năm 1950 đầu năm 1951 nông chí Trông Chí Công thay.

Nơi với địch, chúng tôi chọn Ninh Thuận thuộc chi khu Nha Trang có 4 quận (quartier): Tháp Chàm, Ninh Hải, Nông Mỹ và Phan Rang. Đến tháng 2-1949, quân số của địch trong tỉnh có 1.800 tên (1.000 lính Âu - Phi). Về nguy quân, chúng ta thành lập lực lượng Bảo Chính Quân. Chúng ta còn thêm nhiều đơn vị, tập canh gác các nông xã 1, nông xã 11. Nông thôn dùng quân cô nông phối hợp với quân đơn trú ẩn phá, cướp lúa của nhân dân. Trong những tháng đầu năm 1949, địch dùng máy bay kết hợp bộ binh can vào căn cứ của ta hàng tiêu diệt lực lượng kháng chiến. Chúng tập trung quân can ô nông bang, lập lại sự Ban hội tế bỏ ta diệt trở. Mặt khác, chúng thành lập các lang chiến đầu ô Phốc An, Phốc Thiên, Nông - Tây Giang, Hải Hải nhằm ngăn lực lượng ta tiến vào lang gây động cô sở. Để kiểm soát vùng chiếm nông, chúng

xây dựng thí nghiệm hệ thống thap canh trong một số làng xã ở phía nam tỉnh, sau đó tiến hành trên cả tỉnh. Để củng cố lực lượng nguy quan, Pháp giao một số đồn không quan trọng cho lính quốc gia nông giỗ, còn quân Pháp nông các đồn có vị trí quan trọng như: Cai Nại, Vui Bôn, Hậu Sanh, Hữu Nối, Mieu Ba (Móng Nối), Hoài Trung... Trong năm 1948-1949, chúng thực hiện đơn dân rào làng trong các thôn ở nông bang, bắt dân làm an phải mỗi bữa, về sớm, bỏ lúc xét khi ra vào công, không dùng mọi biện pháp để mua chuộc nông bao Chăm và một số vùng tôn giáo, hong chia rẽ công nông các dân tộc trong tỉnh; nông thôi bắt thanh niên vào lính.

Về chính trị, từ tháng 4-1949, thực dân Pháp ở xã Bảo Nại (Vĩnh Thủy) tổ chức Pháp về Nại Lạt làm Quốc trưởng bù nhìn của chế độ tay sai. Mặt khác, cô sở năng quốc gia liên hiệp xã hình thành ở Ninh Thuận, Tổng chọn (Hội Trần Chánh) làm tỉnh trưởng, nông thôi thành lập thêm 2 quan mô: Thanh Hải và Bôu Sơn¹. Để nối phong với phong trào cách mạng

1. Từ 1948, chúng thành lập quan Thanh Hải, nam phía đông nông xã 1 ra biên (kể cả Phan Rang); huyện Bôu Sơn trên nông 1 về phía tây và cả Thap Cham. Còn huyện An Phước có tổ chức và vùng miền núi.

ñang phát triển, chúng bắt dân tập trung lúa vào
nông và phát cho tổng gia đình nấu ăn hàng tháng,
hàng cái nông tiếp tế cho cách mạng.

Coi thế nội, từ giữa năm 1948 đến cuối năm
1949, nhà kiểm soát nông Ninh Thuận, này lúc
lông cách mạng ra khỏi nông bang và nổi thù, gây
cho ta không ít khó khăn.

Thực hiện chủ trương của Liên khu về kiến toàn
bộ máy hành chính các cấp. Tháng 8-1948, tỉnh chủ
trông giải tán các vùng thành lập 4 huyện, thù:

- Vùng I và IV sáp nhập, thành lập huyện Thuận
Bắc có bảy xã mới: Bắc Phong, Bắc Thủy, Bắc Quang,
Bắc Lâm, Bắc Xuyên, Bắc Khanh và Bắc Hải. Thành
lập Ủy ban kháng chiến hành chính do nông chí
Trông Thuận Hy làm Chủ tịch. Cuối 1948, nông chí
Hy về tỉnh công tác, nông chí Lê Văn Hien, Bí thư
kiểm Chủ tịch. Cuối tháng 7-1949, nông chí Hien về
tỉnh, nông chí Phạm Bình Nòng làm Chủ tịch. Đầu
1950, nông chí Nòng hy sinh, nông chí Nguyễn Nhật
Tâm thay làm Chủ tịch cho đến khi giải tán huyện,
thành lập xã lân.

- Vùng II và III sáp nhập, thành lập huyện
Thuận Nam có 12 xã mới: Nam Lợi, Nam Khê, Nam
Thanh, Nam Nòng, Nam Công, Nam Hồng, Nam

Tu, Nam Chính, Nam Hạ, Nam Niên, và Nam Thoi. Ủy ban kháng chiến hành chính huyện do nông chí Nguyễn Chí Khôông làm Chủ tịch. Đến tháng 9-1949, Nãi hoi Nãng bị huyện bầu nông chí Hoang Giao (Trần Nê) làm Bí thư kiêm Chủ tịch cho đến khi giải tán huyện.

- Vùng V nổi thành thò xai Phan Rang - Tháp Chàm, có 5 phöông, Ủy ban kháng chiến hành chính thò xai do nông chí Voi Thanh Hay làm Chủ tịch. Năm 1949, nông chí Hay chuyển công tác, nông chí Trần Minh Triết làm Chủ tịch.

Nê thuận lời cho việc chẻ nãi, huyện An Phöôc nöôc thành lập trở lại bao gồm các phần Phong quốc dân thiếu số: Hy Sinh, Tôông Phúc, Bắc Ai và An Phöôc. Trên nãi ban các phần Phong quốc dân thiếu số thành lập các xã nhỏ: phần Phong An Phöôc thành lập các xã: Nãi Thông, Phú Mach, Lầu Nãng¹; các phần Phong: Tôông Phúc, Hy Sinh, Bắc Ai thành lập các xã: Phöôc Toàn, Phöôc Dân, Phöôc Thông, Phöôc Du, Phöôc Trung, Phöôc Thanh, Phöôc Khang, Phöôc Chiến, Phöôc Thắng, Phöôc Lôi. Tháng 8-1949, thôn Gia và phần Phong

1. Phú Mach và Lầu Nãng là tên những căn bọ ngôi Chàm bọ thộc dân Pháp sát hai.

Tổn̄g Phuc tach khoi huyen An Phō̄c, thanh lap mot khu troc̄ thuoc̄ t̄nh ch̄ ãi. Cuōi nam 1949, t̄nh cat̄ thoī Gia, La, A, Ty Chuc̄, Ha Ñai giao cho Lam Vien̄ ñē ñaī ñoī Nhō̄ Hō lam ban̄ ñap̄ tien̄ lēn Lam Vien̄.

Nhìn chung bō may hanh̄ chính cac̄ huyen, thō, xā thoī ñō̄c cunḡ cō. Cō quan̄ Uȳ ban, cac̄ xā ñonḡ banḡ cō 5 ñien̄ 7 uȳ vien̄. Uȳ ban̄ khanḡ chien̄ hanh̄ chính huyen̄ Thuan̄ Nam, Thuan̄ Bac̄, thō xā moī ñoī cō 6 uȳ vien̄.

Uȳ ban̄ khanḡ chien̄ hanh̄ chính t̄nh cō 6 ñonḡ chí. Trong nam̄ 1950, ñonḡ chí Tran̄ Hiem̄ ñī hoc̄ ô̄ Nam Bō vē, ñō̄c phan̄ conḡ lam̄ Chūi tōch̄ thaȳ ñonḡ chí Tran̄ Nguyen̄ Man̄ bō̄ benh̄ mat̄ vaō thanḡ 3-1950, ñonḡ chí Tran̄ Tan̄ Dō̄ng lam̄ Phōi Chūi tōch̄. Khī ñonḡ chí Dō̄ng rā conḡ tac̄ ô̄ Lien̄ khū V, ñonḡ chí Huynh̄ Trunḡ (Banḡ) thaȳ lam̄ Phōi Chūi tōch̄.

Vē Hōi ñonḡ nhan̄ dan̄ cac̄ cap̄, tā cō chūi trō̄ng thanh̄ lap̄ ñhonḡ ñien̄ cuōi nam̄ 1949 mōī cō xā Nam Lōi baō caō danh̄ sach̄, con̄ Hōi ñonḡ nhan̄ dan̄ t̄nh ñanḡ van̄ ñonḡ ngō̄i rā ò̄ng cō̄.

Ñēi baō ñam̄ hē thō̄ng giaō thō̄ng lien̄ lac̄ trong t̄nh thō̄ng suot̄, tō̄i trō̄c̄ t̄nh thanh̄ lap̄ mot̄ phonḡ lien̄ lac̄ cō 38 lien̄ lac̄ vien̄ vā 5 tram̄. Ñien̄ nam̄

1950, thành lập Ty Bồi vãn do nông chí Nguyễn Nhật Tâm làm Trưởng ty. Ty có nhiệm vụ chuyển thổ thổ công vãn thổ tạnh nên các xã và nông dân. Riêng việc liên lạc với tỉnh Bình Thuận 5 ngày có một chuyến; liên lạc với Liên khu bang nên này và còn liên lạc theo “nông môn Hồ Chí Minh” do quân số phụ trách.

Do nhà kiểm soát nông dân, không chế lương thực và hạn chế các mặt sản xuất, nên tình hình kinh tế, tài chính của ta gặp rất nhiều khó khăn. Các nghề làm nông dân, dệt vải tơ lụa... bỏ nhà ngăn cấm nên hoạt động khó khăn. Tiêu chuẩn mỗi người trong các cơ quan kháng chiến 30 nông Việt Nam một ngày, nên cơ quan phải ăn thêm củ rừng, rau, mì, măng thay cơm, hoặc ăn cháo cái tháng. Bên cạnh đó còn bỏ bắt và số người không chịu nông dân gian khổ rau hàng dân nhà nhanh vào căn cứ, vào nhà và càng làm cho cuộc sống của căn cứ, chiến số gặp muôn vàn khó khăn ác liệt hơn. Nội giai quyết một phần khó khăn về kinh tế, tài chính, nên phải đưa vào số tiếp tế của Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ và của nhân dân ủng hộ. Riêng tiền ủng hộ của dân chắt chiu cung cấp cho các ngành, du kích và Ủy ban hành chính các xã; các Ty

công an, thông tin phải giám bắt can bô nhông và không tranh khoi khoi khan¹.

Mặt khác, một số nhân dân không hợp tác với giác cách vào rừng, lập thành tổng nhóm, dõa vào chiến khu sản xuất tồ tuc... dân hình thành các khu dân sinh, có trao nôi hàng hóa nên cần phải có tiền để trao nôi. Lúc bấy giờ Liên khu V có chỉ viên cho Ninh Thuận, Bình Thuận tiến tín phiếu của Liên khu V phát hành để tiêu dùng. Những tín phiếu của Liên khu V có mệnh giá cao, khoi khan trong việc trao nôi, hôn nữa Ninh Thuận cũng có nhu cầu tiền để phục vụ kháng chiến. Do vậy, Tỉnh ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh chú trọng cho in tiền tín phiếu 2 nông để tiến cho việc tiêu dùng².

Tiền tín phiếu của Ninh Thuận chỉ có một loại với mệnh giá là 2 nông. Tô tín phiếu 2 nông ra nôi nãi nộp ổng yêu cầu, nguyên vòng mua bán, trao nôi

1. Năm 1949, Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ cấp tiền cho tỉnh 299.207,25 nông.

2. Xõông in tín phiếu Ninh Thuận nồôc thành lập vào tháng 3-1948. Lúc nầu, xõông nông tại Thiên Thai, vùng 3 (nay thuộc xã Phồôc Hạ, huyện Ninh Phồôc), nên cuối năm 1948, để tránh nồch can quét nănch phá xõông in tiền chuyển xuống nông tại Làng Nhân, vùng 2 (nay thuộc xã Phồôc Dinh, huyện Ninh Phồôc). Nầu năm 1949, xõông in tiền lại chuyển về Thiên Thai cho nên khi giải thể (tháng 6-1949).

hàng hóa của nhân dân các khu dân sinh nên nhân dân rất phấn khởi sôi động, tiêu dùng. Phấn lên tô tín phiếu nông dân trong các khu dân sinh của tỉnh và trong nhân dân xóm Rơ, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Nhắc lại, nhân dân các vùng tạm chiếm coi đò ra vùng giải phóng đời hội họp, sinh hoạt... nếu mang theo một số tiền Nông Dân lấy tô tín phiếu 2 nông dân tiêu dùng, nhiều người còn mang tô tín phiếu về vùng tạm chiếm, bí mật cất giấu làm vật kỷ niệm thiêng liêng vì trong nó có hình ảnh Bác Hồ kính yêu. Nhiều nay thể hiện niềm tin yêu của nhân dân ta với Bác Hồ, niềm tin vào sự toàn thắng của quân dân ta trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp đời sôi lành của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Về văn hóa xã hội, trường Bình dân học vui tỉnh mô hình bộ túc văn hóa, có 40 người theo học những một tháng phải nông cấy do thiếu gạo. Chưa có xã Sơn Hải duy trì nông phong trào, có 40 người theo học lớp sơ cấp (cấp I). Từ năm 1947 đến năm 1949, các nhà mô hình bộ túc xã xóa nạn mù chữ cho 2.000 người. Công tác y tế phát triển hơn; ta dùng các thuốc tây và thuốc nam để trị bệnh có kết quả.

Huyen Thuan Bac, Thuan Nam ñaı thanh lap ñooc binh xa. Nhöng soi thuoc tan dooc va thuoc nam san xuat ñooc cha ñuı cung cap cho cac co quan khang chien, choa ñuı cung cap rong rai cho dan chung trong can coı.

Trong nhöng nam bo ñooc bao vay ñanh phaı, thuoc men bo thieu thon nghiem trong, xoong san xuat thuoc Nam ñaı gopphan quan trong trong viec boı sung nguon thuoc ñeı ñieu tro binh nhan tai cac binh xa¹.

Ngoai viec tap trung coıu choa thoong binh binh vaı nhan dan vung khang chien, y te tanh cung chu trong thoıc hien cong tac an doong noıi voıi thoong binh binh. Luc ñau, nhöng binh nhan gay yeu, mat soıc ñooc goıi vaıo nhaı dan nhö cac meı chien soı giup ñoı, ñum boı, ñen cuoi nam 1946, Trung ñoan 81 ñeı nghoı thanh lap moı traı an doong oı hoı Ba Beı (Sôn Hai - Phöoc Dinh), nam 1947 chuyen len Hoı Tre (CK35). Traı an doong ñooc xay doıng gan vung bien gioı mat, gan choı buaı, nhieu caı..., nguon loong thoıc,

1. Ñen nam 1953, phoı hıp voıi chien troong chung caı nooc, quan dan Ninh Thuan ñanh manh, thoıc sau, moı rong nhieu vung giai phong trong tanh, buoc ñooc phaı coı cum lai. Nguon cung cap thuoc men doi dao hın trooc, viec san xuat thuoc Nam khong can thiet nen xoong ñaı giai theı.

thức phẩm cung cấp cho trại khai đao đao vì nông
mua tở do ôi chôi Sơn Hai. Tở anh nuôi chăm lo các
bữa ăn này nưi dinh dưỡng, thông xuyên phục vụ
khoảng 30 đến 40 thông bệnh binh về an dưỡng.
Thức ăn hàng ngày thông này nưi rau xanh, cá tởi,
bệnh nhân nâng nông bôi dưỡng thêm nông, sũa...
nên thông bệnh binh tở mất trần về nghê ngôi nưi
dưỡng sớm nông phục hồi sức khỏe. Giữa năm 1948,
trai an dưỡng chuyển về CK50 (Bình Thuận) và năm
1949 thì giải thể.

Cung với các hoạt động khác, phong trào “Thi
hũa ái quốc” đến tháng 1-1949 nũa nông phát động
trong toàn tỉnh. Các huyện, thò, xã, phòông nưi có
Ban văn nông. Nội dung thi hũa nôt I là văn nông
nhân dân ủng hộ kháng chiến bang tiến. Nôt tổng
kết trong tháng 2-1949, xã Bắc Xuyên (huyện Thuận
Bac) giành lại cô nũa. Đến tháng 3-1949, xã Phú Mách
(huyện An Phòông) nũa giành lại cô luan lỏu với số tiền
ủng hộ là 13.000 nông Nông Dưỡng so toàn tỉnh ủng
hộ số tiền 133.216 nông.

Công tác xây dựng Đảng cũng nông cùng có,
song song với việc thành lập các huyện, thò.

Huyện ủy Thuận Bac nông hình thành, nông chí
Trần Ca (Sinh) làm Bí thò, đến cuối 1948 nông chí Lê

Văn Hiền, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy thay làm Bí thư huyện và phụ trách theo dõi, chăm sóc các xã phía bắc tỉnh. Đến cuối 7-1949, nông chí Hiền về công tác tại Tỉnh ủy, nông chí Trần Ca (Sinh) thay làm Bí thư cho đến ngay giải tán huyện.

Huyện ủy Thuận Nam tổ chức thành lập, nông chí Nguyễn Ngọc Lan làm Bí thư, nông chí Nỗ Thanh làm Phó Bí thư. Ngày hội Nông bộ huyện tháng 9-1949, nông chí Lan tổ chức nhiều về tỉnh, nông chí Trần Nãi tổ chức bầu làm Bí thư.

Ở thò xa Phan Rang - Tháp Chàm, sau khi nông chí Lê Văn Hiền chuyển về Thuận Bắc, nông chí Võ Thanh Hay tổ chức bồi làm Bí thư thò xa; tháng 5-1949, nông chí Hay về tỉnh, nông chí Nỗ Thanh về làm Bí thư thò xa¹.

Huyện An Phước chưa có một chi bộ nào của Phong trào dân thiểu số, nên tỉnh thành lập Ban cán sự do nông chí Trần Hiem phụ trách. Đến tháng 9-1949, nông chí Trần Hiem nghỉ học ở Nam Bộ cùng lúc tỉnh thành lập huyện An Phước, nông chí Lê Công Khanh làm Bí thư Huyện ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính huyện.

1. Theo *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang, Tháp Chàm 1930-2005*, tr.89, 91.

Riêng Tôông Phúc, tôi khi giao cho tành phụ trách trực tiếp, nãi thanh lập chi bộ, nông chí Ngọc Anh lam Bí thõ.

Nên nãi năm 1949, Ban Chấp hành Nãi bộ tành con 7 nông chí, nông chí Trõông Chí Cõông lam Bí thõ. Giõa năm 1949, nông chí Cõông ra Việt Bắc dõ Hội nghò về thõc hiện chủ trõông “Chuan bò chuyển mạnh sang tổng phan công”, nông chí Trần Nguyễn Mạnh quyền Bí thõ. Trong thời gian này, Liên khu cũ nông chí Võ Đan, nguyên ủy viên Thõông vụ Tành ủy Bình Nõn vào Ninh Thuận bộ sung vào Tành ủy. Sau khi nông chí Trần Nguyễn Mạnh, Phó Bí thõ tôi tran vào nãi năm 1950, nông chí Lê Văn Hiến (Toan) nõi cũ cũ lam Phó Bí thõ. Tôi năm 1947 đến 1950, các nông chí trong Ban Chấp hành Nãi bộ tành nhờ nông chí Hồng Nha, Mai Mạnh, Nguyễn Nõi hy sinh, nông chí Mạnh bò bệnh mất, các nông chí Trần Thị, Nguyễn Chí Khõông ra công tác ôi Liên khu V, nên công tác lãnh nãi có khó khăn do thiếu cán bộ.

Về xây dựng Nãi bộ: thõc hiện chủ trõông củng cố Nãi bộ của Liên khu và Trung õng nên tôi tháng 2-1948 đến tháng 8-1949, Tành ủy ãe ra công tác phát triển Nãi bộ những lo củng cố lại chính, không chủ trương phát triển nãi viên môi. Vì vậy, tôi tháng 1

năm tháng 9-1949 chưa phát triển được 39 nông viên và 13 nông chí ở tỉnh khác chuyển đến. Từ tháng 9 đến tháng 12-1949, phát triển thêm 57 nông chí nông viên. So với 3 năm trước, việc phát triển nông viên kết quả thấp. Đến tháng 12-1949, Nông bộ có 461 nông viên (402 chính thức). Nguyên nhân phát triển chậm lại do nhận thức chưa vững về chủ trương cũng có. Nông của cấp trên nên nâng về cũng có, không có kế hoạch phát triển Nông cụ thể. Nông thời lực khó khăn, một số nông viên mất tinh thần, nản lòng, cũng làm cho công tác phát triển Nông có hạn.

Về tổ chức, Nông bộ có 26 chi bộ cơ sở (8 chi bộ cơ quan, một chi bộ ghép Tháp Chàm và 17 chi bộ xã). Một chi bộ có 3 đến 5 chi ủy viên và toàn tỉnh có 108 chi ủy viên chi bộ cơ sở. Huyện ủy Thuận Bắc, Thuận Nam mỗi nơi có 9 ủy viên, thị ủy có 7 ủy viên và toàn tỉnh có 25 huyện ủy viên. Trong 4 năm kháng chiến (1946-1949), toàn Nông bộ hy sinh 185 nông chí (có 2 nông chí tỉnh ủy viên). Chi bộ nông nhất có 32 nông viên và chi bộ ít nhất có 4 nông viên.

Cùng với việc phân chia các đơn vị hành chính và thành lập cấp ủy nâng các huyện, thị, các đơn vị quan trọng từ tỉnh đến cơ sở cũng có. Sau

khi thống nhất Việt Minh và Liên Việt thành Mặt trận thống nhất, tổ chức nên các xã nên thành lập Ban Chấp hành. Nông chí Trần Thi (nông viên từ năm 1930, thành ủy viên) làm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt tỉnh. Năm 1950, nông chí Thi ra công tác ở Liên khu V, nông chí Hoàng Giao (Nê) thay. Các nông thôn của Liên Việt cùng nông dân cùng có một bước tiến bước. Hội nông dân cứu quốc tỉnh do nông chí Ai Việt làm Hội trưởng. Sau đó các huyện, xã nên thành lập Ban Chấp hành ở nhà phòng lãnh đạo các hội viên tích cực tham gia sản xuất, ủng hộ kháng chiến. Tỉnh Ninh Thuận thành lập nông dân hình thành do nông chí Nguyễn Ninh Lập phụ trách. Các tổ chức cơ sở của nông dân cùng có ở các cơ quan kháng chiến, trong lực lượng vũ trang và trong dân quân nhà phòng. Tổ chức phụ nữ cứu quốc có phong trào khai minh, nông góp nhiều công sức cho kháng chiến và tham gia mọi công tác. Năm 1948, chủ Nguyễn Thọ Bích Thu hy sinh, chủ Tăng Thọ Kim Xuyên thay. Nên năm 1949, chủ Xuyên ra Liên khu V và Liên khu 6 sung chủ Võ Thọ Xuân Lan vào Ninh Thuận công tác. Tháng 5-1950, Nữ hội phụ nữ tỉnh tiến hành, chủ Võ Thọ Xuân Lan nông dân bầu làm Bí thư (Hội trưởng). Trong nông bào Công giáo, Phát giáo cùng nông dân tổ chức thành nông thôn cứu quốc, nên tập hợp

quan chung tham gia kháng chiến. Một số nông bào trong Cao Nãi, Hoa Hào bỏ Nãng quốc gia liên hiệp, tay sai của Pháp lôi kéo nên nhiều nô tị chốc ãoan the ôi thôn, xa của ta không hoạt ãoan ãoôc. Ñe phu hốp với thóc te ão, nhiều vùng ta tị chốc “gia ãnh kháng chiến” tranh ãoôc sôì khùng bôì của ãoêch, nhân dân van tham gia các mặt hoạt ãoan kháng chiến.

Ve lốc lổông vui trang, tị cuối năm 1948, Trung ãoan 81 sạp nhập với Trung ãoan 82 của Bình Thuận thành Liên trung ãoan 81-82. Ban chã huy gồm có: ãoan chí Nguyễn Ñốc Tuyen, quyền Liên trung ãoan trôông; ãoan chí Nguyễn Chí Ñiem (Nghiem Nghò) và Nguyễn Thanh lam Liên trung ãoan pho; ãoan chí Nguyễn Sác Kim lam ủy viên chính trò. Ñến cuối 1949, ãoan chí Nguyễn Văn Giao lam Trung ãoan trôông, ãoan chí Nguyễn Lanh lam Chính ủy¹.

Ngày 29-3-1949, Liên trung ãoan tị chốc hoi ãoê môi rông ãe cùng có ãôn vò và tháng 6-1949, tị chốc hoi ãoê quan chính có ãai biểu của Tãnh ủy, Ban can

1. Liên trung ãoan 81-82 do Ban can sôì Cốc Nam lãnh ãao. Ñôn vò có các cô quan tham mỗu giúp việc và D89, D86; D86 có 3 ãai ãoi hoạt ãoan ôi Nam Bình Thuận; D89 có 3 ãai ãoi hoạt ãoan ôi Bắc Bình Thuận và Ninh Thuận. Cuối 1949, Liên trung ãoan thành lập Ñai hoi Nhô Hoi và 6 trung ãoi vui trang tuyen truyền hoạt ãoan ôi Lam Viên Ñong Nai Thôông.

số cơ Nam đổi nên ban thốc hiện chủ trương của Liên khu về: Tổ chức và phòng thốc hoạt động của tiểu đoàn tập trung, nâng nội lực lập và vũ trang tuyên truyền, về phát triển phong trào du kích chiến tranh, phân chia chiến trường cho các đơn vị hoạt động.

Hội nghị nhất trí duy trì và tăng cường hai tiểu đoàn tập trung: Tiểu đoàn 86 hoạt động phía nam Bình Thuận; Tiểu đoàn 89 hoạt động phía bắc Bình Thuận và nam Ninh Thuận. Giải tán các Tiểu đoàn 92 và 95. Ở Ninh Thuận thành lập 2 nội lực lập: Nội lực 210 do nông chí Lê Ninh Nguyên làm nội lực trường, phụ trách phía bắc tỉnh; Nội lực 212 do nông chí Phạm Niên làm nội lực trường, hoạt động phía nam tỉnh. Thờ ải Phan Rang - Tháp Chàm có một trung nội lực cam tòng do nông chí La Nhật My làm nội lực trường.

Nhau năm 1950, theo chủ trương của Bộ Tổ lệnh Liên khu V quyết định nội tên Liên trung đoàn 81-82 thành Trung đoàn 812, giải thể tỉnh nội Ninh Thuận và D89, thành lập D90¹ do nông chí Trần

1. Nông chí Trần Huy Quang, Khu ủy viên Khu V, năm 1949 vào công tác tại các tỉnh cơ Nam, sau khi nghiên cứu, xem xét tình hình Ninh Thuận nên có chủ trương giải tán huyện Thuận Nam, Thuận Bắc thành lập xã lân (Liên xã) và giải tán huyện nội Thuận Nam, Thuận Bắc, tỉnh nội D89 thành lập D90.

Văn Hoàng làm tiểu ãoan trõõng, sau ão ãong chỉ Lê Thanh Công thay. Tiểu ãoan 90 trõõc tiếp chã huy các ãai ãoi ãoc lập, ãoi cảm tõi va các ãoi vui trang tuyên truyền. ãong chỉ ãoan An ãõõc Liên trung ãoan cõ làm ãai diện Chính ủy tại Ninh Thuận. Con các huyện ãoi Thuận Bắc, Thuận Nam cõ ãõõng ãõn vò du kích tập trung. Riêng huyện ãoi An Phõõc thành lập một ãoi vui trang tuyên truyền. Con dân quân du kích các xã tõi trõõc, ãõõc rút lên xây ãõõng lõc lõõng tập trung tãnh, huyện. ãõn năm 1948, ãõõc ãõn ãõõc dân rao ãõõc lang, ta không phát triển ãõõc lõc lõõng ãõn toàn tãnh chã con một số tiểu ãoi. Cuối năm 1949, tãnh bắt ãõu cùng cõ va xây ãõõng Bắc Ai. ãõoi vôi lõc lõõng công an, tõi năm 1949 ta xây ãõõng ãõõc 2 trung ãoi công an xung phong, hoạt ãõõng hõ trõõ phong trao ãõu tranh của nhân dân trong thõ xã. Sau khi cùng cõ tõi chõc, tháng 11-1949, thõc hiện chu trõõng của Liên khu, lõc lõõng vui trang trong tãnh tiến hành học tập “Rèn cã, chãnh quan” ãõõt 1, ãõõc ãõõc cao ý chí chiến ãõu, ãõõc cao trách nhiệm ãõõõi quan ãõõn va luyẽn tập kỹ thuật chiến ãõu.

Vẽ hoạt ãõõng, tõi cuối năm 1948 ãõõn ãõu ãõõn 1949, lõc lõõng vui trang tãnh lo biện chẽ tõi chõc, ãõõn tõi giữa năm 1949 trõõ ãõõ môi hoạt ãõõng ãõõõ

nhỏ một số nơi. Tháng 6-1949, thôn và 212 nhà nhỏ thôn
ở Nha Phan, phục kích thôn ở Cai Nai, tấn công thôn
ở Hai Chõ, Tấn Thanh. Ở thò xa, năm 1949 lực lượng
Cải Tổ nổi diệt tên Qở - Ly trưởng làng Kinh
Dinh tay sai ác ôn của thôn. Ta còn phá Nếp xe
lúa Tháp Cham của thôn và diệt tên sở Hoa tình báo
của Pháp nhà nhỏ phá cô sở cách mạng ở các làng:
Náo Long, Tấn Tai, Kinh Dinh. Ở Bắc Ai, diệt các
tên phó Muôn là những tên tay sai dân Pháp can
quét nhà nhỏ phá cô sở cách mạng và các tên đầu lân
phản nông nhò Cao Co, Cao Tiên ở Tập Dõa. Lực
lượng vũ trang huyện còn phối hợp với lực lượng
huyện Khanh Sơn (Khanh Hoa) diệt tên Tổng Ba ở
Ma Trai.

Từ năm 1948, thúc dân Pháp và bọn tay sai thúc
hiện chính sách dồn dân rao làng, nhà cách mạng
ra khỏi quần chúng, nhiều vùng dân cơ sảm uất trở
nên vắng làng.

Ở huyện Thuận Nam, đầu năm 1948 chúng dồn
dân Phở Thiên B về Phở Thiên A, thôn Quy Hậu
về Phở An, dồn thôn Phú An, Phú Thuận ở phía
nam sông Dinh về Mỹ Thành. Tháng 3-1948, chúng
dồn dân 4 thôn xa Thuận Thủy về Nông Mễ
là nơi chõa cơ ngở ở. Tháng 8-1948, thôn rút non
ở Tuấn Tú và dồn dân Nam Công, Tuấn Tú về An

Thanh; dân La Chỗ bỏ đơn về Phú Quý, Thái Nùng, Hiếu Thiên đơn về Hoa Trinh; Xóm Vọt, Ca Thế về Mông Nhuận Nối. Tháng 9-1948, nhà đơn dân ở Xóm Mối (cửa Ca Na) Lạc Tân về Lạc Nghiệp; đơn dân ấp Nát Bôi, và Xóm Chà, Ma He về thôn Hoai Trung trong năm 1949 và làng Nhỏ Ngọc, làng Bình Chỗ về Hoai Trung; đơn Văn Phôc vào Trông Sanh...

Tại huyện Thuận Bắc, đầu năm 1948, hầu hết các thôn trong huyện đều bỏ nhà đơn. Đơn dân nên đầu, chúng nông thôn bắt đầu năm nên năm. Nhỏ Hoi Diem, chúng nông một thôn và 9 bắt bao vây xung quanh thôn xóm. Các thôn Gò Nền, Gò Thao, Hòn Thiên, Xóm Mối mỗi nhà nhà nông tới một nên hai bắt gác. Riêng thôn Vĩnh Hy, chúng không đơn vì nhà có nông một thôn ở này nên ngăn chặn tiếp tế của ta tới Liên khu V vào.

Ở Phan Rang, tới cuối 1948 đầu năm 1949, lúc lộng ta phải đặt ra ngoài; do nhà nhanh phá và một số bắt khai bao nên nên giữa năm 1949, cô số cách mạng trong thù xã cùng bắt lợi nhiều, một số bắt, một số phải ra vùng căn cứ.

Nhỏ vậy, nên giữa năm 1949, nhà nhà thực hiện đơn dân rao làng hầu hết các thôn trong tỉnh. Chắc còn chỉ bắt xa Nam Hưng bám sát cô số, kiên trì

chống đơn, song nên tháng 5-1949 cùng phải chuyển ra căn cứ. Nơi tách cách mạng xa dân, chúng bắt những người tới 16 nên 48 tuổi, mỗi ngày tới 18 giờ chiều vào nông ngư tập trung và 5 giờ sáng hôm sau mới nghỉ ngơi.

Trước tình hình nòng đơn dân, rao làng này lúc lộng kháng chiến xa dân nên chúng tổng bóc lột, xóa bỏ cơ sở ta bên trong, tiến lên tiêu diệt hoàn toàn cách mạng, tháng 5-1949, Tỉnh ủy nên ra chủ trương “tiến về làng”, gây cơ sở, phát động quần chúng đấu tranh diệt tề và chống nòng đơn dân rao làng. Căn cứ nên phân công về các khu đơn dân bám và nông quần chúng. Nhờ ở xã Thuận Dân, căn cứ về bám ở Bàu Gạch, nào hãm trú ẩn và đưa vào các thôn La Chối, Phú Vính và Mông Nốc nên hoạt động. Lúc nào ta về bám trú ở trong dân, ban đêm lên khoi hãm nên và nông quần chúng, có lúc bám trú 2 nên 3 ngày. Nên nơi với gây cơ sở, ta còn diệt tề trở gian hội trở cho phong trào. Ở Thuận Phong, ta diệt tên Cẩu Chi, du kích nổi nhập vào thôn mọc nơi cơ sở làm cho chúng hoang mang.

Nên cuối năm 1949, phong trào cách mạng trong vùng nên kiểm soát tổng cho nên nên nên khoi phục lại. Ta nên liên hệ lại gần 5.000 người, vốn trước

ngày là cô sô, can bô thon, áp bô ñồch đơn dân rao lang mất liên lạc. Khoảng 50% thon, xóm cô sô giời ñồôc liên lạc giữa trong vai ngoài; gần 30% thon, áp ña ñao ñồôc ham bí mất ñe can bô ve bạm hoạt ñong. Qua 5 tháng “tiền ve lang” gây cô sô, kết quả ñất ñồôc chĩa cao ñhững ño là sô ño lọc của tình thần vôôit kho, dùng cam, quyết tâm cao của can bô, chiến sô. Do thiếu kinh nghiệm và chã ñao ve biện pháp chĩa củi the, chĩa sát hợp với tình hình, củi phân ñon ñong ñen sô can bô ve lang bô tồn thất tồôg ño ñhiều, vai ño công tác chĩa bạm ñồôc dân.

Hội ñhò Tành ủy tháng 10-1949, ña kiểm ñiem nghiệm túc và bô sung thêm một sô phồôg pháp kinh nghiệm trong công tác “tiền ve lang”. Ñến năm 1950, Ninh Thuận ñồôc Liên khu V chỉ viện một sô can bô tồ vùng tồ do vào bô sung cho lọc lồôg kháng chiến.

Chương IV
KHÁC PHỤC KHO KHAN,
XÂY DỰNG PHONG TRAO NÔNG BANG,
PHÁT TRIỂN PHONG TRAO DU KÍCH
CHIẾN TRANH MIỀN NÚI
(12-1949 – 12-1951)

Thắng lợi của nhân dân ta trong cải cách nông thôn và các lĩnh vực quan trọng, chính trị, ngoại giao trong những năm 1950, 1951 đã làm thay đổi cục diện giữa ta và Pháp. Ta liên tiếp mở các chiến dịch lớn, tiêu diệt và vây hãm vào thế ngày càng lùi sâu và bỏ trống trên chiến trường. Trước tình hình đó, để duy trì cuộc chiến tranh ở Nông Đồng, thúc dân Pháp càng lệ thuộc vào Mỹ nên cầu xin viện trợ, tăng ngân sách chiến tranh, tăng thêm quân số viện chính và tiếp tục thúc hiện chính sách “dùng người Việt đánh người Việt”. Nhà quốc Mỹ công nhận trực tiếp chính quyền Bảo Đại, tiến hành viện trợ cho Nông Đồng và Chính phủ Pháp cử tổng thống Ngô Đình Diệm sang làm tổng chỉ huy quân đội không xoay chuyển tình thế.

Ở Liên khu V, chúng tôi hiện âm mưu “bình nhàn” vùng bờ tam chiêm, xây dựng thành hậu phương an toàn. Nơi thực hiện âm mưu này, chúng ta quan sát, phát triển hệ thống tháp canh, củng cố niềm tin này, phong tỏa tiếp tế liên lạc của ta, phát triển các binh đoàn ngụy Việt để thay thế lính Âu - Phi chuyên đi chiến trường chính, thành lập lực lượng Goum (ổ vũ trang), kích động hạn thu chia rẽ giữa các dân tộc.

Ở Ninh Thuận, địch chủ trương biến nơi này thành một trung tâm kiểu mẫu bình nhàn trong vùng tam bờ chiêm và hậu phương an toàn của chúng. Quan sát của địch đến tháng 1-1950 có 3.000 tên, nông trong 84 cơ điền và 200 tháp canh. Đến tháng 3-1951, đã tăng lên 3.205 tên (85% ngụy binh), nông trong 96 đồn và 359 tháp canh¹. Pháp giao cho ngụy nông một số đồn bót. Đến tháng 10-1951, chúng giải thể Bảo vệ hõn, thành lập các đội “quyết tử” nhằm ám sát cán bộ ta về gây cô lập.

Trong năm 1950, chúng cần quét vùng ven nông bằng và các chiến khu, phong tỏa nông giao thông kẻ cai nông biến. Trong năm 1951, chúng bỏ ta tấn

1. Theo báo cáo ký hiệu IDa7, trang 1: Quan sát địch có 3.438 tên, trong đó ngụy binh 3.108 tên.

cong trong nôt chien dồch Nồng - Xuân nên co cuim lai; khi ta ket thuc chien dồch thì chung bung ra nănh phai, tiep tuc don dan rao lang.

Nguy quyen do Hoi Tran Chanh (Tong chon) lam tênh trồong vai chung quan ly cac ty: Thong tin bao chí, kinh te, giao thong cong chanh, cõu te xai hoi, Sõ nha hoc chanh, Sõ thuy lồi. Con Phap quan ly canh sat (sau nõi thanh Sõ canh binh), Sõ tai chính ngoai thồong. Nến thang 12-1950, Phap giao Nha giam binh cho nguy thong nhât vôi cô quan quan sõi quoc gia thanh Viet binh nỏan do Tran Van Dan lam quan nỏc.

Be ngoai tênh trồong nam quyen hanh chính, nhõng thõc ra cac chui trồong của nguy quyen nẻu do co van Auseil nẻu khiẻn. Nỏi vôi cap huyen, sau khi sap nhap Phan Rang - Thap Cham phui trach mien thồong Ninh Thuận (ca Phan Rang - Thap Cham nẻn huyen Ninh Hai ngay nay), va huyen boi Thanh Hai phui trach mien hai tênh (huyen Ninh Phồoc ngay nay trỏ nỏng bao Cham). Con huyen boi An Phồoc (Cham) quan ly cac tong Ta Dồong, E Lâm Ha, E Lâm Thồong do Dồong Tan Phat lam huyen trồong vai chung cho “nỏc lap” quan ly 20.000 dan trong 28 thon, nham mua chuoic nỏng bao Cham, Thồong,

chia rẽ công nông dân tộc Kinh, Chăm, Thổông, chia rẽ lối sống kháng chiến của nông bao các dân tộc trong tỉnh. Song song với đơn dân rao làng, nhiều nơi chúng bắt nam giới từ 15 đến 40 tuổi phải vào nông ngũ từ 18 giờ đến 5 giờ sáng. Trong chiến dịch Nông - Xuân của ta, chúng coi nông rừng chính sách này. Sau chiến dịch, ta rút chu lối về Bình Thuận, chúng lại tiếp tục đơn dân rao làng và tập trung cả lúa gạo của dân vào nông. Nếu tiếp tục nhanh phải ta về tam ly, tháng 10-1950, chúng thành lập Ủy ban chiêu an, do tên Nặng cầm đầu nhằm nông tiếp những gia đình và những cán bộ kháng chiến nào ngũ về với chúng.

Nói với ta, để nâng cao vị trí quốc tế, ngày 14-1-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ ra tuyên bố: *"Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa là chính phủ hợp pháp duy nhất của toàn thể nhân dân Việt Nam"*¹. Sau đó, các nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ công nhân Chính phủ ta. Đầu năm 1950, Trung ương Nặng coi chủ trương chặn chặn tại chỗ và củng cố Nặng. Những do phát triển một số nơi không năm bao chất lối nên nên ngày 16-9-1950,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.6, tr.7,8.

Ban Thông vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị tạm ngừng kết nạp đảng viên mới trong toàn quốc, chỉ kết nạp những đảng viên ưu tú do Tỉnh ủy phê chuẩn. Nội phát kế hoạch bao vây, bình ổn của địch, tháng 5-1950, Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới và tháng 10-1950 chiến dịch giải phóng vùng lũng. Tiếp theo, trong năm 1951 ta liên tiếp mở các chiến dịch Trần Hưng Hải ở Trung du Bắc Bộ, Hoàng Hoa Thám ở nông thôn 18, Quang Trung ở Hà Nam Ninh...

Năm 1950, Liên khu ủy Khu V triển khai chủ trương của Đảng về “Tích cực hoàn thành giải phóng các cơ sở căn cứ chuyển mạnh sang giải phóng tổng phản công” và “tổng động viên nhân tài vật lực chuyển mạnh sang tổng phản công”. Về xây dựng Đảng, chủ trương của Liên khu là “xây dựng thành một Đảng quân chủng nông thôn mạnh mẽ”, lấy “thi đua” làm động cơ phát triển Đảng. Giữa năm 1951, Liên khu có chủ trương cùng có tổ chức: Kiến toàn khu tỉnh, gian cảnh huyện, tăng cường xã. Nông thôn, sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, tháng 8-1951, Đại hội đại biểu Liên khu V lần II đã nhận mạnh “rèn luyện tổ chức chiến tranh nhân dân, quan niệm quân chủng

va tồ tồông trồông ky gian kho, tồ lồc canh sinh la
nhiem vui mau chot ñe bao ñam cho toan boi cong
tac sap ñen thanh cong ñe cung co Ñang”¹.

Ñoi vôi cac tnh cõc Nam Trung Boi, ngay tồ
nam 1949 ñoeh ña thõc hien chnh sach binh ñõnh.
Thang 3-1951, chung cat ñõõng tiep te va lien lac
tồ Binh Thuan ra Ninh Thuan, can quet vung giap
ranh Ninh Thuan - Lam Ñong² chan cac ñoi vui
trang tuyen tuyen của ta lam nhiem vui “Tay tien”
(tien len mien Tay). Ve ta, cuoi nam 1950, ñong chí
Trõõng Chí Cõõng sau khi ñi hop ô Viet Bac ve lam
Bí thõ Ban can sõ Cõc Nam thay ñong chí Nguyen
Ñõc Dõõng. Ban can sõ ñõõc cung co va cac co
quan giup viec ñong tai can cõ khu Le Hong Phong
- Binh Thuan.

Ñoi vôi Ñang boi Ninh Thuan, trõõc boi canh
môi của tình hình va thõc hien chu trõõng của tren
ñai tien hanh Ñai hoi ñai bieau Ñang boi tnh lan thõ
nhut. Ñai hoi ñõõc tồ chõc tai CK7, khai mac vao

1. Nghõ quyet Ñai hoi ñai bieau Ñang boi Lien khu lan II
thang 8-1951. Tai lieu lõu tai Phong lõch sõ Ñang tnh Ninh
Thuan.

2. Thang 10-1950, tnh Lam Vien sap nhap vôi tnh Ñong
Nai Thõõng thanh tnh Lam Ñong.

14 giờ ngày 6-12, kết thúc vào 8 giờ ngày 11-12-1949. Có 62 bài biểu diễn cho các chi bộ cô sở trong toàn tỉnh về đổi. Bài hội này nhận tình hình Ninh Thuận về mọi mặt, nêu ra nhiệm vụ của Đảng bộ trong năm 1950, bầu Ban Chấp ủy mới và tuyên động các chi bộ này có tinh thần hy sinh, có thành tích xuất sắc và có nhiều cố gắng trong phong trào đấu tranh cách mạng vừa qua. Bài hội này biểu Đảng bộ tỉnh lần đầu nhất này ra Nghị quyết duyệt các bản thuyết trình (báo cáo) về công tác đảng, chính quyền, dân vận, kinh tế, quân sự, thi đua tiến về làng. Ban Chấp ủy mới có 9 ủy viên chính thức gồm: nông chí Võ Dân, Việt Kính (Mạn), Hồng Trang (Thị), Lê Văn Toàn (Hiên), Hoàng Hữu Thái, Trần Hiem, Nguyễn Mạnh Hùng (Thơ), Hồ Công Oanh (Luật), Nguyễn Minh Doanh (Khoảng); các nông chí Hoàng Giao (Nê), Trông Văn Cách (Hy) là ủy viên dự khuyết. Ban Chấp ủy bầu nông chí Võ Dân làm Bí thư, nông chí Việt Kính (Mạn), Phó Bí thư kiêm Chủ tịch (nên tháng 2-1950, nông chí Mạn bỏ bệnh mắt, nông chí Lê Văn Hiên làm Phó Bí thư và nông chí Trần Hiem sau khi học ở Nam Bộ về làm Chủ tịch).

Về nhiệm vụ Đảng bộ trong năm 1950, Bài hội này quyết nghị 8 vấn đề:

1- Xây dựng Năng lực Ninh Thuận thành một Năng lực chung nông thôn và mạnh mẽ, với phương châm phát triển nội lực với cùng có Năng. Nội tổng phát triển Năng lực chung công nông, dân quân, phục vụ và chủ ý nội tổng không thoát ly. Tiêu chuẩn kết nạp Năng theo những 3 tiêu chuẩn của Trung ương quy định: tán thành chủ nghĩa công sản, tán thành cách mạng, hàng hai làm việc và có tổ chức những năm. Nội với quan chung ngòi Thôn du, kết nạp năng viên có 3 tiêu chuẩn riêng: cảm tình công sản, hàng hai làm việc và tổ chức tốt. Mỗi huyện thò ủy, chỉ bộ nên tháng 3-1950 phát triển tăng gấp nội số lương năm có và nên tháng 6-1950 phải tăng gấp ba lần hiện nay.

2- Về tiêu chuẩn xây dựng chỉ bộ nội nông công tác là các chỉ bộ phương, xác định căn cứ chủ trương nội lực của trên mà xác định chương trình kế hoạch cho sát với nhà phương. Nội kết nội bộ tốt, có chương trình học tập cho năng viên, có chỉ ủy viên phụ trách công tác năng vụ... Nội với các chỉ bộ cô quan và xí nghiệp biết vận dụng chủ trương cấp trên với trọng tâm công tác của cô quan nên nên ra kế hoạch cho sát tình hình. Có năng viên phụ trách công tác năng vụ, nội kết nội bộ, học tập

ñeu ñan cac van ban va cai tien lei loi lam viec.

3- Ve kien toan boi may lam viec: cap uy, huyen, thò hai thang hop mot lan; tành 3 thang hop mot lan va Thòong vui cac huyen, thò, Tành uy 15 ngay hop mot lan; cac chi boi cô sô cung 15 ngay hop mot lan. Cac ñang boi coi cac ban: Ñang vui, tuyen huan, dan van,kiem tra, thi ñua, ñòch van va huyen thò uy, Tành uy coi mot ñong chí chuyen trách công tác Hoa van, Công giao van, Thòong du van; chan chanh lai Van phong tành, huyen thò, chi boi.

4- Ve xay đồng noi boi: Sôa ñoi lei loi lam viec theo tinh than tap the lanh ñao, cai nhan phui trách, nang cao tòi phe bình va tòi chà trách trong Ñang.

5- Ve thi hanh ky luat va khen thòong phai nghiêm minh, kòp thòi.

6- Ve can boi can sap xep va ñieu hoa can boi cho phu hôp, trong ñoi tiep tuc tang công can boi cho vung Thòong du va cac vò trí quan trọng nhò: Thap Cham, cac xa Nam Ñong va Bac Hai.

7- Ve tai chính của Ñang, phai thanh lap Ban kinh tai va nop ñang phí theo quy ñònh của Lien khu.

8- Sôa ñoi lei loi lam viec, Tành uyphan công cap

ủy viên phụ trách tổng ngành và chịu trách nhiệm về ngành nò. Thực hiện tập thể chế não, cá nhân phụ trách. Các cấp có kế hoạch thông xuyên cho cấp mình và cấp dõoi. Nông thôn cấp dõoi thông xuyên báo cáo lên cấp trên theo quy nòngh.

Thực hiện Nghò quyết Nãi hoi nãi biểu Nãng bồi tãnh lan thời nhất (12-1949), trong năm 1950, công tác xây dựng Nãng nũộc nãy mạnh. Số lữông nãng viên toàn Nãng bồi nẽn cuối năm 1950 có 2.340 nông chí (1.304 chính thức); trong nỏ, nãng viên thoát ly có 1.348 nông chí, nãng viên không thoát ly 992 nông chí. Số vũi năm 1949, số lữông nãng viên tăng 1.862.

Vei Ban Chấp hành Nãng bồi tãnh, nẽn năm 1950 có sữ thay nỏi. Nẫu năm 1950, nông chí Hồ Công Luật (Oanh) ra Liên khu V công tác. Tháng 8-1950, nông chí Lê Văn Toàn (Hiền) ãi dõ Nãi hoi nãi biểu toàn quốc lan thời II của Nãng (2-1951); cùng thời gian nỏ, nông chí Hồ Mĩ Châu nũộc Liên khu tăng công và bồi sung vào Tãnh ủy. Khoảng tháng 3-1951, Liên khu nũu nông chí Voi Đan, Bí thữ tãnh ra Liên khu, nông chí Hồ Mĩ Châu nũộc chế nòngh quyền Bí thữ. Nẽn tháng 6-1951, nông chí Lê Văn Toàn (Hiền) ãi dõ Nãi hoi về nũộc Liên khu chế nòngh quyền Bí thữ.

Năm 1950, theo sở chỉ đạo của nông chí Trình Huy Quang (khu ủy viên) ta giải tán huyện Thuận Bắc, Thuận Nam để nông dân, thanh lập các xã lớn trực thuộc tỉnh chỉ đạo, còn căn cứ huyện về làm Bí thư của Liên xã. Riêng thò xã Phan Rang, Tháp Cham và huyện An Phước vẫn giữ nguyên nền và hành chính. Thò xã Phan Rang - Tháp Cham do nông chí Nội Mạnh Hưng (Thò, tức Nội Thanh) làm Bí thư. Lúc này phong trào cách mạng trong thò xã gặp rất nhiều khó khăn, lực lượng kháng chiến hầu hết bỏ nhà ra khỏi dân; ta chỉ có lực lượng thoát ly nông dân ban đêm, ở căn cứ và lực lượng bí mật nằm trong dân. Trong hoàn cảnh khó khăn này ta phải giảm liên lạc trực tiếp với sở chỉ đạo bí mật, phải dùng phương pháp “cán cầu” tới ngoài bắt liên lạc với một người thò ba. Tháng 2-1950, nông chí Diệp Xông, chỉ sở trong Hoa kiều bỏ lại nên tỉnh rút ra căn cứ. Tháng 3-1950, với sở chỉ đạo Hoa kiều còn liên lạc, ta kết nạp thêm 5 đảng viên mới trong nông dân Hoa. Năm 1951, ta chỉ liên lạc thêm một sở chỉ đạo Tân Tai B, Nội Vinh, khu Công Chính, Nội Tháp Cham. Trong thò xã lúc này ta chỉ có chỉ đạo, chỉ có đảng viên nền tuyên truyền ở Bao An, Phan Rang.

Ở huyện An Phước, trong năm 1950 ta chỉ chủ

trông phát triển Năng trong nông bao Chăm, trong một nông viên “bao ve mua mang” ta kết nạp nữa khoảng 50 nông viên mới. Những năm năm 1951, do tình hình khó khăn, có nông viên làm việc hai mặt. Có tình hình nơi xây ra lại do ta phát triển nông viên ở đó, tuyên truyền vai trò lại kết nạp.

Trong lúc công việc vui vẻ, công tác phát triển Năng cũng thực hiện tốt hơn so với trước. Nhờ đó năm 1951, năm tháng 5-1950 có 58 nông viên (54 chính thức) và trong dân quân du kích có 100 nông viên.

Nơi vùng Bắc Ai, từ tháng 3-1950, tách khỏi huyện An Phước thành lập Ban căn cứ nông thôn tiếp Tỉnh ủy do nông chí Trần Sinh làm Bí thư. Năm 1951, nông chí Phông (Hue) thay. Trong 6 tháng đầu năm 1950 do nông viên ít, toàn căn cứ Bắc Ai thành lập một chi bộ lấy bí danh Bắc Sơn. Năm tháng 10-1950, kết nạp thêm 10 nông viên, mỗi xã có một tổ nông. Cuối năm 1950, thành lập các chi bộ ghép (liên xã) và 1951 các xã trong căn cứ đã có đủ nhiều kiện thành lập các chi bộ. Căn cứ Anh Dũng cuối 1950 có một số nông viên thành lập chi bộ ghép các thôn Gia, La A... Năm 1952, khi thành lập huyện căn cứ, các xã ở Anh Dũng đã có chi bộ.

Coi thế này, trong năm 1950 công tác xây dựng Nông dân có bước phát triển và có nhiều các cơ quan chức năng tham mưu cho cấp ủy, lôi kéo làm việc dần dần vào nề nếp. Tuy vậy, số lượng nông viên phát triển nhiều, chất lượng non yếu do không nắm vững tiêu chuẩn, nông viên lấy thì nửa làm nông lĩnh nên nhiều người không đủ tiêu chuẩn nhờ Trung ương quy định cũng kết nạp. Với cách làm này trong năm 1951, khi tình hình khôi phục một số năm im hoặc nửa hàng giặc.

Về xây dựng chính quyền, ngày 12-11-1950, Hội đồng nhân dân tỉnh (có 17 đại biểu) đã họp cùng với đại biểu quan dân chính để ra kế hoạch công tác trong năm 1951 và bầu Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh có 4 ủy viên. Ở xã Phan Rang - Tháp Chàm, Ủy ban kháng chiến hành chính có 2 nông chí (một nông chí Chủ tịch và một nông chí phụ trách quản sở). Huyện An Phước, trong 28 thôn nông bao Chàm sinh sống ta thành lập ở 3 xã Phú Mách, Lầu Nang và Nại Thông, những không thành lập nông chí chính quyền mà do cán bộ quan, dân, chính huyện phụ trách. Ở miền núi, từ khi tách khỏi huyện An Phước, chính quyền ở Bắc Ai do nông chí Võ Thị Kỳ làm Chủ tịch, chính quyền các xã Phước Chien,

Phồộc Trung, Phồộc Thanh và Phồộc Khang hoạt động có hiệu lực. Riêng các xã Phồộc Toàn, Phồộc Dân, Phồộc Thồông, Phồộc Du ta cũng có chính quyền khai mạnh. Còn một số xã, thôn, huyện Thuận Bắc, Thuận Nam trước đây có chính quyền không ở ngoài căn cứ.

Nội với các ngành chuyên môn của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh cùng nỗ lực cùng cố lại cho phù hợp với thực tế cuộc kháng chiến trong tỉnh. Ty Công an tỉnh, đầu năm 1951, nông chí Lê Công Chánh ra Liên khu V công tác, nông chí Phan Văn Minh làm quyền Trưởng ty. Tháng 4-1950, tỉnh sắp nhập lực lượng quân bộ với giao thông thành một đơn vị, đặt dưới sự quản lý của Ủy ban hành chính tỉnh do nông chí Nguyễn Nhật Tâm phụ trách; Ty Kinh tế do nông chí Trồông Thuận Hy phụ trách. Về lực lượng vũ trang, lúc này quân số mỗi năm có khoảng 100 người. Dân quân thoát ly trong năm 1950 là 217 người, dân quân không thoát ly 4.000 người nên 1951 năm có 4.371 người. Sau chiến dịch Nông - Xuân, tháng 5-1951, ta giải tán D90 thành lập lại Tỉnh đội do nông chí Hoàng Hữu Thái làm Tỉnh đội trưởng và nông chí Lê Văn Hiến làm Chính trị viên. Cuối năm 1951, nông chí Võ Ninh Cung ở

Liên khu vào làm Tân nội trồng, nông chí Thái làm Tân nội phó.

Về công tác dân vận, tỉnh nhà thống nhất Mặt trận Việt Minh và Liên Việt thành mặt trận thống nhất Liên Việt do nông chí Hồng Trạng (Thị) làm Chủ tịch. Đến tháng 5-1950, nông chí Hoàng Giao (Nê) làm Trưởng Ban Dân vận thay nông chí Thị (ra công tác tại Liên khu V). Năng suất Liên Việt đến tháng 11-1950 có 5 nông chí. Số ruộng hồi viên của Liên Việt toàn tỉnh cuối năm 1949 có 1.840 ngôi, đến quý II năm 1950 có 10.737 ngôi và quý IV do nhà nhanh phá số hồi viên còn 8.200 ngôi. Trong cuộc vận động nông công góp ủng hộ chiến dịch Nông - Xuân, Mặt trận Liên Việt nhà thu nộp tiền ủng hộ 307.180 nông Nông Đông, 14.700 kg ruộng thức, huy động 3.031 nhân công tham gia chiến dịch và có 250 ngôi thoát ly.

Về các nhà thế trong Mặt trận Liên Việt cũng nộp cũng có. Liên hiệp công nhà làm thôi tỉnh nộp thành lập tháng 4-1950, đến tháng 8-1950 có 5 nông chí, nông chí Việt Hải (Tân) làm Chủ tịch. Nhà viên công nhà năm 1949 có 54 ngôi, đến quý III năm 1950 phát triển nộp 547 ngôi. Các công nhà cô sô nhà Ca Na, Thuận Long, Hòa Xa

những chính sách lại. Công nhân này tham gia hình thành đấu tranh nội thành công. Mặc biệt, công nhân Cao Nai phá hoại Sở muối làm thiệt hại 38.060.000 đồng Nông Đồng và có 9 thợ may thoát ly tham gia công binh xưởng, 20 thanh niên tham gia quân đội. Hội nông dân cứu quốc tỉnh, từ tháng 6-1950 lập lại Ban văn nông nông dân cứu quốc làm thủ, nên tháng 11-1950, Ban Chấp hành có 3 ngôi do nông chí Ai Việt phụ trách này này vào hoạt động. Nên tháng 6-1950, nhiều xã có Ban Chấp hành nông hội. Số lương hội viên cuối 1949 có 347 ngôi, nên quy IV năm 1950 có 1.635 ngôi. Tuy nhiên, phong trào trong nông dân văn hóa nông chủ yếu. Công tác thanh niên cứu quốc trong năm 1950 có bước phát triển, cuối 1949 có 289 ngôi, nên cuối 1950 tăng lên 1.249. Ban Chấp hành làm thủ tỉnh hoàn thành lập tháng 5-1950 có 3 nông chí, do nông chí Nguyễn Đình Lập phụ trách, những hoạt động rất khó khăn. Khoảng cuối 1950, Liên khu V có 7 cán bộ thanh niên ở các tỉnh vùng từ đó vào tăng cường, tỉnh này này xây dựng phong trào hoàn ở các xã. Ngoài ra, thò xã có một nông chí phụ trách công tác thanh niên và một số xã Thuận Thành, Thuận Thủy, Thuận Dân, Thuận Bình, Thuận Khánh có Ban Chấp hành Xã hoàn.

Sau Hội nghị bầu ban chấp hành huyện (tháng 5-1950), công tác phục hồi nông thôn được củng cố: Ban Chấp hành có 3 nông chí, nông chí Võ Thọ Xuân làm Hội trưởng, nông chí Nguyễn Thọ Thảo làm Hội phó và đến tháng 9-1950, có thêm 5 thành viên. Đến cuối năm 1950, nông chí Nguyễn Thọ Ngọc Sông bầu Liên khu nhiều tổ Khánh Hòa vào thay nông chí Xuân ra Liên khu V. Ở thôn xã và xã Thuận Phong chia thành lập nông thôn Ban Chấp hành huyện, còn các xã khác ở nông thôn thành lập Ban Chấp hành. Riêng các xã miền núi và các xã Chăm nhiều có cán bộ phục vụ công tác phục hồi. Số lương hội viên tăng lên hàng loạt: tổ 793 hội viên và 310 bà mẹ chiến sĩ cuối năm 1949 đến cuối 1950 toàn tỉnh có tới 2.982 hội viên và 688 bà mẹ chiến sĩ. Trong đó hội viên huyện Chăm cuối năm 1949 có 208 và 114 bà mẹ chiến sĩ thì quy IV năm 1950 có 904 hội viên và 29 bà mẹ chiến sĩ. Huyện vào hoàn thành năm nông thôn góp nhiều công sức cho kháng chiến. Trong năm 1950, có em năm nông thôn góp 155.678 nông thôn Đồng, 6.404 lượt có em tham gia một tranh thủ bảo vệ mùa màng và 163 có em tham gia nữ phục vụ chiến dịch Đồng - Xuân; 136 có em nữ vận tải cho các cơ quan và tham gia công tác nội địa.

Cung với cùng có các loại nôan thể quan chúng, công tác văn nông nông bao các dân tộc Chăm, miền núi, Hoa kiều và các tôn giáo cùng nỗ lực chung.

Trong nông bao Chăm, nên quy II năm 1950, có 295 ngôi là hội viên nông dân, 36 ngôi vào tổ chức thanh niên, 421 là hội mẹ chiến sĩ, 811 ngôi là hội viên phụ nữ, phụ lão có 50 ngôi và 29 cháu vào tổ chức thiếu nhi. Nông bao Chăm ở vùng kiểm soát của địch, nên ta phải liên lạc ở ngoài rừng là chính. Trong năm 1950, nông bao Chăm các vùng Lũng Tri, Lũng Thanh, Phước Nhân, Thanh Tín đều tranh chống bắt lính. Nông bao An Nhân, Vĩnh Thuận... đều tranh nổi dậy do lên rừng chặt cây lấy củi. Từ năm 1951, phong trào cách mạng trong nông bao Chăm có sự phát triển với tốc độ sôi nổi quan chúng ta giao được chữ ký, địch gom dân và chữ nào tạo sự can thiệp tai hại. Mặt khác, ta cũng có một số việc làm sai lầm nhỏ: ở Thuận Dân, dụ kích bắt 2 gia đình người Chăm khi chữ rồi tới trạng của họ; hay dụ bắt Lý Cho ở An Nhân khi khai nghị ở đây không tốt với kháng chiến. Để sửa sai các việc trên và nữa sau vào văn nông nông bao Chăm, cuối 1951, thành tổ chức 4 nơi vui trạng tuyên truyền gây cô lập ở Hiếu Lễ, Vĩnh Thuận, Nha Phan và một nơi

hoạt nông ô Hữu Nộc.

Nội với nông bao miền núi, dân số trong các vùng cách mạng có 5.442 người (trời số dân ô khu tập trung: Ruộng Dân, Ba Râu, Bónh Nghóa ta chĩa nam ñộc). Ñến tháng 10-1950, khi ta xây dựng huyện căn cơ, số người trong tổ chức thanh niên có 507, nông dân 768, phụ nữ 1.233, phụ lão 50 và hội mẹ chiến số có 80 người. Trong năm 1951, các ñoạn thể nhỏ thanh niên có 622 người, phụ nữ có 799 người, nông dân có 770 người.

Nông bao Hoa Kieu có 1.900 người, song chủ yếu ô Phan Rang, Phụ Quy, Tháp Cham, Dõ Khanh, Ñắc Nhôn, An Xuân. Trong nông bao Hoa số nông ủng hộ cách mạng, song cũng có một số ít tham gia tổ chức Quốc dân Ñảng do Phùng Tam Kha làm chủ nhiệm (than Pháp). Tỉnh ñã thành lập Ban Hoa văn do nông chí Diệp Xõng phụ trách và trong công nông Hoa Kieu ta ñã phát triển ñảng viên, thành lập chi bộ.

Riêng các tôn giáo nhỏ: Công giáo, Phật giáo, Cao ñai và Tin lành, ñến tháng 6-1950, tỉnh môi cơ ñộc căn bộ làm công tác Tôn giáo văn, trực tiếp lãnh ñạo chính quyền các xã có Công giáo nhỏ Thuận Quang, Nam Ñông. Trong chiến dõch Ñông

- Xuân ta môi cha coi Hồng, cha Long ra chiến khu thuyết phục và tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng Nhà nước, khi các cha coi về cùng gây nước tác động tốt trong giao dân.

Nhìn chung công tác dân vận trong năm 1950, năm 1951 nhà nước cùng coi về to chức, phát động nước quan chúng tham gia các công tác kháng chiến. Nước thôi, ta nhà tuyên truyền phát nước phong trào cách mạng trong các giới nước thế, các dân tộc, các tôn giáo. Tuy nhiên, cùng do tác động chung trong các nội tổng nước viên nhân tại, vật lực tham gia chiến dịch Nước - Xuân nên chờ giao đức này nên cho hồi viên, nên khi khôi phục một số năm im không liên lạc với ta, coi nội to chức tan rã.

Tháng 5-1950, Thông vụ Tỉnh ủy họp để thảo luận nhiệm vụ phối hợp với chiến dịch He ô Bắc Bình Thuận, do Ban cán sự Cốc Nam giao cho Ninh Thuận,. Sau khi xem xét tình hình trong tỉnh lúc bấy giờ còn nhiều khó khăn nhờ nhờ đơn dân ráo rã, nhiều kiện hậu cần tại chỗ không năm bao nên việc phối hợp với Bình Thuận nhờ trên giao không thực hiện nước. Vì vậy, Thông vụ Tỉnh ủy nên nhờ với Ban cán sự Cốc Nam cho tỉnh phối hợp với một thập nhờ: Đây mảnh lực lượng vui trạng tiêu hao, tiêu diệt

nhỏ, phá hoại giao thông, mở rộng việc gây đồng cô sở, hoạt động vui trang tuyên truyền, diệt ác, văn nông tế, nguy, hội trêu quan chung nhau tranh, phá khu tập trung dân, nội vệ lang cu, nội tồ do nãi lại lam an, chống bắt lính, chống bóc lột... Và nêi ngờ nay nêi trên nông y.

Nêi nội với triển khai Nghò quyết Nãi hội Nang bị tạnh lan thời nhất, các nãi nội nêi lập, các nội vui trang tuyên truyền liên tục hoạt động. Trong năm 1950, ta nãi nêi 272 trăn lôn nhỏ, diệt 200 tên nêi, lam tan rã một trung nội hóa tiến nguy và một trung nội lính Commandos, thu 3 trung liên và một số súng trôông.

Thực hiện chế thò Tổng nông viên nhận tại, vật lôn nêi chuẩn bỏ cho chuyển mạnh sang tổng phân công, nêi cuối năm 1950, tạnh nãi mô 2 nêi tổng nông viên, huy động nêi 461.680 nông Nang Dông, 14.700 kg thóc, nhiều thanh niên thoát ly vào bị nội, hàng trăn cô sở và quan chung nãi dân công tại vui khí, lôn thóc...

Nên cuối năm 1950, công tác “tiên vệ lang” tuy còn những khó khăn, song có nhiều tiến bộ hơn trôông: 70% số thôn, ấp trong vùng tạm chiếm nãi khôi phục nêi cô sở, phát triển nêi cốt cán, nang

viên, nhà ban cán bộ bám trụ hoạt động nông thôn mở rộng thêm, công tác văn phòng tốt, nguy cơ kết quả tốt đẹp, nhất là các làng Chăm ta tranh thủ nông thôn ủng hộ của ta, bảo vệ hồng, lĩnh nhà phòng. Ta còn sẽ dùng nông thôn cán bộ cốt cán những nơi bám nông thôn này văn phòng, phát triển cơ sở ở những làng con “trung” cơ sở.

Tháng 10-1950, Tỉnh ủy họp về quan trọng chủ trương mở chiến dịch Nông - Xuân 1950-1951 của Ban cán sự Cục Nam và ban kế hoạch thực hiện. Mục đích yêu cầu của chiến dịch: Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quan trọng của địch, làm lung lay, sụp đổ một bộ phận nguy hiểm, nguy hiểm, nguy hiểm nhất là ở cơ sở. Đây mạnh xây dựng thực lực chính trị, vũ trang tại chỗ, phát triển và mở rộng phong trào du kích chiến tranh trong vùng địch. Bồi dưỡng một phần lực lượng ta.

Phòng thực tiễn chiến dịch là: dùng quan sát mạnh nhanh tan một số thôn và về mở phong trào, sau đó phân tán, tập trung lực lượng linh hoạt về hỗ trợ quan trọng nơi đây nhà tranh, xây dựng cơ sở, phá ta, trở lại...

Trong năm của chiến dịch là các xã Vùng III cũ, nhằm phá thế kìm kẹp của địch. Lực lượng tham

gia có Tiểu đoàn 86 của Trung đoàn 812, các nữ ai nữ ai lập 212, 210, cam tới nữ ai Phan Rang - Tháp Cham và dân quân du kích toàn tỉnh. Ban chỉ huy chiến đấu gồm: nông chí Nguyễn Chí Niêm, Trung đoàn trưởng E812 làm Chỉ huy trưởng kiêm Chính trị viên; nông chí Nguyễn Minh Châu, Trung đoàn phó E812 và Hoàng Hữu Thái, nguyên Tỉnh ủy trưởng trưởng này lại chỉ huy phó.

Thời gian chiến đấu diễn ra chia thành 3 đợt:

- Từ tháng 10 đến tháng 12-1950 là thời kỳ chuẩn bị.

- Từ tháng 1 đến tháng 3-1951 là thời kỳ tấn công địch.

- Sau đó lại thời kỳ phục hồi chiến đấu.

Sau hồi ngộ, Tỉnh ủy tổ chức hai đoàn cán bộ nữ ai biên chế trưởng, kế hoạch cho các nữ ai vào và nhà phòng ở phía bắc và phía nam tỉnh. Nữ ai bí mật, đoàn lấy danh nghĩa là đoàn kiểm tra công tác “tiền vệ lang”.

Trong thời gian 3 tháng chuẩn bị chiến đấu, tỉnh rút một số cán bộ chiến sĩ của C210, 212 bổ sung cho các nhà phòng yếu, nên mỗi nữ ai nữ ai có

nam tiểu nông tác chiến, cầm tay tiểu nông có một trung nông, các xã có tay một tiểu nông nên hơn một tiểu nông tham gia. Nông thôn ta tăng công quay roi vùng nhôch và vui trang tuyên truyền gây cô sở nhằm tiểu hao nhôch, thu một số vui khí, tác nông tốt nên tình thân nhân dân. Về hậu cần, trong thời gian chuẩn bị chiến dịch, lương thực thiếu thốn, nhờ D86 chở con 2 tấn gạo do trung nông cấp, các xã lương thực không còn bao nhiêu. Để giải quyết khó khăn này, thành phố nổi “tổng nông viên nhân tại vật lộn” cho chiến dịch. Thành Bình Thuận huy động hàng ngàn dân công phục vụ vận chuyển cho E812. Tuy nhiên, do chuẩn bị lương thực và nam nhôch ở vùng trong năm có khó khăn, nên môi chiến dịch chậm so với kế hoạch đề kiến.

Môi chiến dịch, năm 26-3-1951, Tiểu đoàn 86 tấn công vào thôn Phú Quý, không đột nhập, chỉ chiếm một góc thôn, diệt 10 tên, thu một cối 60 ly, ba trung liên và một số súng khác, giải thoát cho 70 cô sở và nông bao bắt giam. Tiếp theo ta nhanh thôn Mông Nôc bằng kỵ tập ban ngay, chiếm nôc thôn, diệt và bắt 30 tên, thu 40 súng các loại. Sau đó cũng trong tháng 3-1951, ta tấn công vào thôn Trông Sanh, diệt gần hết nhôch,

những không chiếm nổi non. Cuối tháng 3 đầu tháng 4-1951, một lực lượng D86 cùng C210 đánh non Công Thành chỉ chiếm nổi 2/3 non và tiêu hao 1/3 nòng. Cùng thời gian này, một bộ phận khác của D86, C212 và du kích xã Thuận Phong nổi dậy vào Nông Ba, Nông Giang, Tây Giang, Hai Chõ, Tân Thanh và đánh đập canh và phục kích trở lại, kết quả ta bắt và làm bỏ thòng 100 tên, thu 40 súng, và nông 20 thanh niên thoát ly vào bộ đội. Đội cảm tử do nông chí La Nhật Mỹ chỉ huy đánh non Tân Hội (Phan Rang - Tháp Chàm) diệt một trung đội nòng, thu một số súng đạn. Các xã phối hợp trong chiến dịch tấn công nòng, trở lại diệt tên, phá các cầu cống trên các trục nòng giao thông quan trọng. Sau một thời gian hoạt động, ta đã diệt một non, đánh thiệt hại ba non, nòng rút bỏ non (Tân An, Ca Na, Phú Thọ, Tân Hội), ta phá và bóc rút 74 đập canh, diệt và bắt khoảng 200 tên nòng, thu 100 súng các loại, phá 17 cầu, 3 km nòng sắt và nhiều dụng cụ, phương tiện chiến tranh; bắt 5 ban hội tên và 60 tên khác trong trận. Qua chiến dịch, tinh thần nòng coi hoang mang giao động.

Nên cuối tháng 4-1951, vì hết lương thực nên chiến dịch phải kết thúc sớm hơn dự kiến (thời kỳ

khước trởông chiến qua không thốc hiện ãõõc). Do ãõõc tăng cõõõc ãõõc pha ô Ham Thuận, lốc lốõõc chui lốc D86 rút về Bình Thuận. Thôi kỳ này ãõõc bắt ãõõc phản kích lại ta, siết chặt vòng vây quanh làng, khủng bố cô sô bên trong. Ta rút lốc lốõõc, chúng tiếp tục thốc hiện đơn dãn, rao làng và bắt dãn ngu ãõõc trôi lại. ãõõc rao riet phong tỏa kinh tế, tiếp tế của ta kết hợp với chiêu an, chiêu hàng làm cho lốc lốõõc kháng chiến gặp rất nhiều khó khăn. Nhiều lúc can bỏ, chiến số phải ăn củ rừng, ăn trái cây. Khi về làng mọc nơi cô sô nhận tiếp tế thông bò hy sinh tổn thất. Trong hoàn cảnh ãõõc, nạn ãõõc ngu bắt ãõõc diễn ra trong các cô quan kháng chiến, làm cho phong trào gặp khó khăn.

Tháng 5-1951, Bộ Tổng lệnh Liên khu V quyết ãõõc giải tán D90, thành lập lại Tỉnh ãõõc Ninh Thuận do ãõõc chí Hoàng Hữu Thái làm Tỉnh ãõõc trưởng, ãõõc chí Lê Văn Hiến, Phó Bí thư Tỉnh ủy làm Chính trị viên. Đến tháng 10-1951, ãõõc chí Võ ãõõc Cung, Trung ãõõc phó ãõõc Liên khu ãõõc vào làm Tỉnh ãõõc trưởng, ãõõc chí Hoàng Hữu Thái là ãõõc phó.

Tháng 6-1951, Tỉnh ủy hợp rút kinh nghiệm chiến dõõc nhất trí với ãõõc giải của Ban can sô

cốc Nam: Nhiệm vụ yêu cầu của chiến dịch chữa thối hiện nông. Trong hoạt động, năng suất dùng sức lao động quan trọng nhất nhất nhất môi trường phong trào, những chữa chú ý những việc phát động quan trọng gây động cơ sở. Bên cạnh đó, việc môi chiến dịch Nông - Xuân là một việc làm quá sức của tằm, coi hai cho cuộc kháng chiến lâu dài, nhờ nhiều nông nhiều nhân công, cơ sở này phục vụ cho chiến dịch. Việc tổng động viên “nhân tài vật lực” và “bao vệ mùa màng” trước đây nhiều nơi bắt ép nhân dân nông góp quá mức coi ảnh hưởng đến sức dân. Các hội hoạt động của ta tổ chức rầm rộ, huy động nhiều người tham gia dân công nên nhất biết trước nội phôi. Vì vậy, Tỉnh ủy cần kiểm điểm khác phục những sai lầm để khôi phục lại phong trào.

Về công tác sắp tới, Tỉnh ủy chú trọng: phải khẩn trương xây dựng căn cứ miền núi, nhất là Bắc Ai, xây dựng các khu dân sinh nhằm này mạnh sản xuất lương thực, chăn nuôi. Nông thôn này mạnh phong trào du kích chiến tranh, xây dựng làng chiến đấu, sản xuất và chú ý chiến đấu coi hiệu quả, bao vệ sản xuất, bao vệ nông bao. Văn nông nông bao vùng căn cứ ủng hộ lương thực để giải quyết một phần khó khăn cho cơ quan, bộ nội

và một số nơi công tác. Nơi với nông bang, tiếp tục giải quyết tổ tông bị quan, dao nông trong can bỏ, chiến số và cốt can cô sô, cũng coi long tin nơi với nhân dân, thực hiện tiếp chuỗi trồng “tiền về làng”...

Thực hiện những chuỗi trồng của hội nghề nê ra, lúc lờng vui trang tênh nêôc cũng coi và tiếp tục tan công nêch. Tháng 5-1951, Ban can sô Cốc Nam nêiu nêi nơi C214 tổ Bình Thuận ra tặng công cho Ninh Thuận và tênh bỏ sung thêm hai trung nơi (rút của C210, C212). Nêi nơi C124 coi nhiệm vụ hoạt nông trên phạm vi toàn tênh. Còn hai nêi nơi nêc lập 210, 212 vẫn là hai nêi nơi nêa phêông. Nông thôi ta chia nêi một số nơi vui trang tuyên truyền bêm các xã hoạt nông.

Mùa thu năm 1951, C214 nênh nêch diệt 4 xe trên nông My An nêi cây Me và hai làn nênh tiêu hao quan tuần tiêu ô Hai Chê. Nêi nơi C212 tổ tháng 6-1951, phải tổ tục lờng thêc; do nêch can quet mạnh nên thiếu lờng thêc nêi xảy ra, tháng 10-1951 tênh nêa về chiến khu cùng coi. Sau nêi C212 hoạt nông chủ yếu ô các xã Thuận Tâm, Thuận Phong, Thuận Dân, Phú Mách và Thuận Diêm. Nêi vô nêi tiêu diệt một số binh lính nêch, phá một số

ranh rạo và trang bò của nhòch; nông thôi xây dựng một soi cô sô bên trong. Nãi nôi C210 lúc này hoạt nông ôi một soi nhò ban phía bắc tạnh, trong nôi trồng tam lai xa Thuận Quang và Thuận Khanh. Ôi Thuận Quang nhôn vò phôi hốp vôi du kích xa chân nảnh hai trung nôi nhòch nãi can, diệt một trung nôi tại Lang Bang. Hai ngày sau, nhòch huy nông lốc lờng chu lốc nên bao vây can quét núi Cai Núi tở bỏt soi 6 nên xa Thuận Khanh, cỡ 30m chúng dùng một xe tăng chốt chặt vôi y nhònh tiêu diệt ta. Nhòch bao vây trong 10 ngày và sau nôi chúng can lên núi, nhòng lúc nôi cô quan các xa Thuận Quang, Thuận Khanh và nãi nôi C210 nông ôi nầy nãi bí mật rút khỏi can cở, cuộc can của nhòch bò thất bại. Riêng nôi vui trang tuyên truyền Bắc Ai tiếp tục phá các ôi Goum ôi Ma Nai, Hai Lai Hai và bước chúng tháo chạy về Cầu Lức (Khanh Sơn - Khanh Hoa).

Hoạt nông vui trang của ta có tiến bộ cả về phôi hốp và hiệu quả chiến nẫu, phục vụ tốt nhiệm vụ bám về làng xây dựng cô sô, bao về can cở, bao về sản xuất. Vôi chiến nẫu tốt, vôi sản xuất tích cởc, góp phần giảm bớt khó khăn cho công cuộc kháng chiến. Ngoài ra, lốc lờng vui trang còn giúp dân thu hoạch mùa màng (vui mùa cuối 1951),

hồông dân cat giau lơông thộc, chong ñòch cồop lua. Ñong thôi cùng tồ phe bình vồì dân ve van ñe gat lua của dân trong vui mua năm 1950, ñồoc nhân dân hieu va thông cam.

Ve xay dõng căn cồ ñòa, trong năm 1950, năm 1951 cùng ñồoc cùng cồ mot bồoc. Tháng 10-1950, thanh lap huyen căn cồ Bac Ai va năm 1953 ô phía tay ñồong 11 hình thanh căn cồ Anh Dung. Mat khác, ñe giai quyet so ñong bao không chồu hỏp tac vồì ñòch ra vung kang chien, cùng ñồ giai quyet so căn bo, chien số ñau yeu cồ ñôi an ô, tồ ñồ cac khu an toan (sau ñồi khu dân sinh) I, II, III, IV ra ñồi¹. Sau khi ket thuc chien dòch Ñong - Xuan, viec sản xuất tồ tục ñồoc ñat ra. Cac khu dân sinh ñồoc cùng cồ ca ve tồ chồc va ñầy mạnh sản xuất, chăn nuoi. Cac khu căn cồ va khu dân sinh ña gop phan giai quyet ñồoc mot phan khoi khan ve lơông thộc va thộc pham cho kang chien. Ô căn cồ Bac Ai, năm 1950, dien tích trong troit tang 10% so vồì năm 1949 va năm 1951 ña tang 20% so vồì năm 1950.

1. Khu dân sinh I, ô vung ñong bac tạnh (CK19) cồ 250 ñồoi dân. Khu dân sinh II, ô vung sông Nhò Ha (CK7) cồ khoảng 50 ñồoi. Khu dân sinh III, ô vung Sôn Hai (CK35) cồ 180 ñồoi. Khu dân sinh IV ô vung suoi Ngang (Hoc Roong) cồ 80 ñồoi.

Mặt khác, các cô quan nôn vò cùng tời tức sản xuất nêi bao năm lơng thóc. Tại trại Cay của Tánh uy ôi Thuận An, ta thu nêi 20 xe lúa; các xã Thuận Thanh, Thuận Dân, nêi nêi C210, C212 và các cô quan nôn vò Tánh uy tời tức nêi 2 tháng lơng thóc. Xã Thuận Tâm, cùng các cô quan Ủy ban kháng chiến hành chính tạnh, trại thông binh và Tạnh nêi tời tức 4 tháng lơng thóc.

Cùng với cùng cơ sở chính quyền và nêi mạnh sản xuất, phong trào bồi phong nêi nêi ôi vùng căn cơ cùng phát triển. Ôi Bạc Ai là nêi cơ sở phong trào du kích chiến tranh phát triển tời năm 1950. Trung nêi vui trang nêi mon Hồ Chí Minh nêi hình thành tời 1946 nêi chêu nêi gian kho, khắc phục khoi khan hoàn thành nhiệm vụ nêi giao. Vì vậy, tháng 10-1950, Chủ tịch nêi Việt Nam dân chủ cộng hòa quyết nêi tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và Chính phủ tặng Bằng khen và là cơ sở cho nôn vò với thanh tích: “Nêi kết nhất trí trong nêi bồi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nêi trung nêi giao”. Nêi làm nhiệm vụ dân nêi bao năm an toàn cho các nêi căn cứ tạnh, khu, Trung ôi nêi công tác nêi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong khi làm nhiệm vụ, nhiều lần gặp nêi, nêi nêi

chiến đấu anh dũng bảo vệ tài liệu, cán bộ an toàn; khi huyện Bắc Ai ra nổi, nổi nổi chuyên thành nổi vui mừng tuyên truyền Bắc Ai. Từ cuối năm 1951, các khu căn cứ, các khu dân sinh đều nổi nổi to lớn lòng vui mừng. Từ đó việc bố phòng nổi nổi này mạnh bảo đảm an toàn cho nhân dân khu căn cứ, làm hậu cứ vững chắc cho cuộc kháng chiến trong toàn tỉnh.

Nhìn chung, hai năm 1950, năm 1951 lại càng nổi nổi nhiều gian khổ, ác liệt, phong trào đấu tranh của vùng tạm chiếm có thời kỳ bị thu hẹp; cán bộ, nông viên bị tổn thất nặng nề; nạn đói kéo dài làm cho tinh thần và sức chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ bị giảm sút. Nổi với Ninh Thuận, trong lúc nổi sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, việc mở chiến dịch Nông - Xuân hoạt động quy mô, rầm rộ, tổng động viên nhân tài, vật lực lại không phù hợp. Vì bị máy móc có công kênh, không phù hợp với nhiều kiện thức tế của phong trào đấu tranh cách mạng và tình hình kinh tế trong tỉnh gặp khó khăn. Tuy nhiên, phong trào cách mạng trong tỉnh vẫn nhanh bại một bước âm mưu dồn dập, ráo riết của địch, khôi phục xây dựng nổi các cơ quan, cũng có một bước về có nổi nâng. Đến cuối năm

1951, nhìn chung phong trào vùng tạm chiếm nông thôn khôi phục và phát triển, bóc lột thế bần dân dân nông thôn mở ra. Vùng căn cứ miền núi nông thôn củng cố và xây dựng khá vững trên nhiều mặt, lực lượng vũ trang tuy ít nhưng bóc lột có chuyển biến tốt về tổ chức và phương thức hoạt động. Một số sai lầm nông thôn chủ yếu sửa chữa. Tinh thần ngoan cường, no lực, quyết tâm vô điều kiện của cán bộ, chiến sĩ văn nông thôn phát huy. Đây là tiền đề cho bóc lột chuyển mạnh sang tàn công nông trong những năm sau.

Chöông V

CHINH NÖN LÖC LÖÔNG, QUYET TAM XAY DÖÔNG VA BAO VE CAN CÖ, ÑAY MANH TAN CONG ÑÖCH Ô ÑÖNG BANG VA ÑÖ THÒ GOP PHAN CUNG CA NÖÖC ÑANH THANG THÖC DAN PHAP XAM LÖÖC (12-1951 – 8-1954)

Cuoc khang chien cua nhan dan ta ña giang ñöôc nhieu thang löi to löi. Ñöch ngay cang that bai tö mat tran nay ñen mat tran khac, cang bö lun sau vao the bö ñong. Ne ñoi phoi vöi ta, ñau nam 1952, töông Xalang thay töông Ñö Lat Tatxinhi, chà huy quan ñoi Phap ô Ñong Döông. Nhöng nhöng that bai lien tiep trong nam 1951, nam 1952 va nöa ñau nam 1953 ña lam cho cuoc chien tranh hao gööi, ton cua va ngay cang khong co löi thoat cua Phap tröi nen nghiêm trong hôn. Tröôc tình the “nan giai” ño, My muon hat cang Phap ñe ñoc chiem Ñong Döông. Song, My khong muon Phap bö ñanh bai va rut khoi Ñong

Dỗông nhanh chóng, trong khi Mỹ chĩa chuan bò xong. Vì vậy, Mỹ tăng viện trôl gap ñôi cho Pháp (năm 1953, Mỹ viện trôl 43% thì năm 1954 tăng lên 73%). Ñỗôc viện trôl, Pháp cung cỏi lại lổc lổông, ñen mua xuân 1954 quan ñôi tay sai cỏi 480.000 tên.

Ñe ñôi phoì vôi ñồch, Hoi nghò Lien khu ủy lan II (tổl ngay 15 ñen ngay 24-2-1952) ñe ra nhiệm vụ trong 6 tháng sắp tời “Ren luyện tổl tổông can bời, ñăng viện, chành ñon tời chốc cỏi sỏ, cải tiến phồông thốc lảnh ñào, giao ñuc chính trồ cho nhan ñan va bời ñôi”¹. Ñen Hoi nghò Khu ủy lan 4 (tổl ngay 12 ñen ngay 19-5-1953) ña ñe ra công tác: Chành Ñăng ñôt II xong, tiến hành phát ñong quan chung. Vei quan sỏ ñen cuối 1953 tiếp tục chành Ñăng. Vei tai chính - kinh te: chong ñôi va tích cỏi gia tăng sản xuất... phát triển ñu kích chiến tranh vùng sau lổng ñồch.

Ñôi vôi các tạnh cỏi Nam Trung Bời, 3 tháng ñầu năm 1952, thốc ñan Pháp bắt thanh niên các tạnh ñũa ñen suôi Dầu (Khánh Hoa) huan luyện ñe bời sung quan nguy thay quan Pháp trên chiến trồông nay. Trong quy II năm 1952, chúng ña bắt ôi Ninh Thuận 700 ngồôi vào lính. Ôi vùng rổng núi, chúng

1. Nghò quyết vei tình hình va nhiệm vụ của Lien khu V, ký hiệu C23. Tai lieu lổu tai Phong lỏch sỏ Ñăng tạnh.

ñây mạnh to chốc cùng coi lốc lỗng Goum ñe lam lốc lỗng tai cho, ñanh pha phong trao cách mạng trong ñong bao mien núi. Mặt khác, chúng tặng các loại thuê nhăm lấy tiền phục vụ cho chiến tranh.

Ôi trong tạnh, ñòch coi chiến trỗng Ninh Thuận ñai bình ñònh xong nên chúng tách khỏi Sectaur Nha Trang và ñến Ñong - Xuan 1952-1953, nhập vào Sectaur Phan Thiết. Năm 1951, ñòch con 3 ñai ñoi lính Au - Phi ñe họ trô cho quan ñoi nguy. Ñến tháng 6 năm 1953, trên chiến trỗng toàn tạnh, ñòch con một ñai ñoi ổng chiến lính Au - Phi, 5 ñai ñoi nguy và 1.250 tên ñong giỏi các ñon bot. Ñến tháng 5-1953, quan số ñòch trong tạnh coi từ 3.000 ñến 3.200 tên. Về nguy quyền, cuối năm 1951 ñầu năm 1952, Ngo Xuan Tích thay Ho Tran Chanh (Tổng chon) làm tạnh trỗng và ñến tháng 6-1953, thiếu tá Hoang Phu Hai thay Ngo Xuan Tích làm tạnh trỗng, kiêm chỉ huy Việt binh ñoan Ninh Thuận. Vung Bac Ai từ cuối năm 1951 ñầu năm 1952, chúng sắp nhập với vung Khanh Sơn (Khanh Hoa), lập thành một khu ñặc biệt giao cho tên Ali chỉ huy ñe phát triển lốc lỗng Goum ñanh pha phong trao cách mạng mien núi của hai tạnh. Vung Anh Dung, chúng coi các o vụ trang do ñon Pháp ôi Krôngpha chỉ huy. Tô

tháng 11-1953, chúng tâng các loại thuế 100% nên 300%. Trong năm 1952, chúng tập trung can quét các khu căn cứ, khu dân sinh của ta. Ngày 6-5-1952, hòng dùng tàu thủy chôn quan nổi bờ can vào vùng Vĩnh Hy, Thái An. Trong năm 1953, chúng nã 18 lần can quét và 11 lần nổi kích gây cho ta một số tổn thất, không nã bỏ ta diệt 149 tên và 136 tên bò thổng. Nhìn chung mốt nổi nhanh phải của hòng coi giảm dân số vô trở, không chúng nã thực hiện nổi âm mưu nổi nguy quan thay thế lính Âu - Phi.

Về ta, sau Nãi hội Nặng toàn quốc lần II (2-1951) và Nãi hội Nặng bờ Liên khu lần II (8-1951) theo chế nã của trên, Nãi hội nổi biểu Nặng bờ tỉnh lần II họp tổ ngày 25 nên ngày 31-12-1951 tại CK7, có hòng chí Nguyễn Linh, Ủy viên Ban can sở Cốc Nam về dõ và chế nã. Nãi hội kiểm nên sau các những sai lầm, quyết nên dân nên khoi khan và tổn thất của phong trào vào cuối năm 1950, nãu năm 1951 nhờ về xây dựng lực lượng vũ trang, tiến về làng, về phong trào du kích chiến tranh, công tác xây dựng căn cứ, công tác nổi thờ, công tác dân vận, công tác hòng vận, công tác xây dựng Nặng... Trên cơ sở nổi, rút ra hai bài học lớn về: “Quan nên quan chúng” và “Phổ thông chăm kiến trì vận nông

cách mạng”. Nãi hội cùng học tập lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Báo cáo chính trị tại Nãi hội nãi biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng: “*Kháng chiến là trường kỳ và gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi*”¹. Tôi nhớ xác nhận những lời lãnh đạo của Đảng bởi anh: Con những chúng ta là con những kháng chiến trường kỳ gian khổ, tôi lúc sinh.

Nãi hội năm gia: sau hội nghị Tỉnh ủy tháng 6-1951, tình hình phong trào có chuyển biến tốt những nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn. Tôi nhớ, xác nhận nhiệm vụ bao quát thời gian tôi là: Ra sức giành dân, phát triển và củng cố cơ sở chính trị, du kích, lãnh đạo quần chúng đấu tranh với các hình thức tổ chức lên cao, tạo nhiều kiện kiện xây dựng phong trào du kích chiến tranh sâu rộng. Nãi hội tập trung thảo luận, biểu quyết những công tác chính như: tiến về làng gay cơ sở, môi phong trào ôn hòa; xây dựng căn cứ miền núi; công tác dân vận; xây dựng lực lượng vũ trang; sản xuất tự túc; công tác xây dựng Đảng; kiến toàn tổ chức, tình hình biến chế...

Nãi hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh gồm

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.6, tr.164.

11 ủy viên chính thức: Lê Văn Hiến, Nông Mạnh Hưng (Thọ), Trần Soán, Trần Hiến, Nông Minh Doanh (Khoảng), Trần Nãi (Hoàng Giao), Võ Ninh Cung, Bùi Duy Tu (Thôn Dã), Huỳnh Trung (Bảng), Trần Sinh (Trông Thuận Hy), Hoàng Hữu Thái; 4 ủy viên dự khuyết: Nguyễn Quý, Võ Thanh Hay (Hoài), Nguyễn Thọ Ngọc Sông và Nguyễn Khắc Nông. Nông chí Lê Văn Hiến nắm công việc Bí thư, nông chí Nông Mạnh Hưng (Thọ) Phó Bí thư và một số nông chí phụ trách các công tác, phân công như sau: nông chí Hoàng Giao phụ trách công tác dân vận, nông chí Nông Minh Doanh phụ trách công tác tuyên truyền - kiểm tra, nông chí Cung phụ trách quản lý, nông chí Sông phụ trách phụ nữ, nông chí Trần Soán Trông Ban Toi chức, nông chí Hay phụ trách công tác binh vận, nông chí Hy phụ trách kinh tế và nông chí Trung phụ trách chính quyền.

Triển khai nghị quyết Hội nghị Đảng bộ lần II, trong năm 1952, năm 1953 các nhiệm vụ như sau: tổng động viên thực hiện. Về công tác tổ chức, trong năm 1952 đã huy động dân cán bộ học tập, kiểm tra nên đã sửa chữa một số bệnh quan liêu, mệnh lệnh, xa rời nhân dân; cán bộ huyện, xã cùng sửa chữa những sai sót; tình hình đạo nông, cứu an trong cán

bo, nhân viên nãi giam. Nền hội nghi tổng kết công tác quy I năm 1953, Tỉnh ủy bổ sung thêm công tác xây dựng Năng, tổ chức học tập lôi dầy của Chu tồch Hồ Chí Minh trong Báo cáo chính trị tại Nãi hội nãi biểu toàn quốc lần thứ II của Năng..

Về cùng cơ tổ chức, đầu năm 1952, Tỉnh ủy thành lập Ban cán sự Năng huyện An Phước, nông chí Trần Hiem (Tỉnh ủy viên) làm Bí thư, nông chí Lê Công Khanh làm Chu tồch. Thực hiện giam biên chế, gọn nhẹ, tiến hành hợp nhất cơ quan Tỉnh ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính và Ty công an thành một cơ quan thống nhất. Nông chí Lê Văn Hiến (Toàn), Bí thư Tỉnh ủy kiêm Chu tồch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh; nông chí Huỳnh Trung (Bang), Tỉnh ủy viên, Phó chu tồch kiêm Chánh văn phòng Tỉnh ủy và Ủy ban. Tháng 10-1953, nông chí Hiến nãi đổi lớp chánh Năng ô Liên khu V, Ban cán sự Cốc Nam cử nông chí Nguyễn Xuân về thay. Ty Công an lúc này còn 10 nông chí làm nhiệm vụ nam tình hình nòch, bao về cán cõ, phụ trách trại giam. Tỉnh nãi, nông chí Cung làm Tỉnh nãi trưởng, nông chí Lê Văn Hiến làm Chính trị viên. Nhiều nông chí cán bộ tỉnh, huyện nỏôc nều về công tác ô nòa ban cơ sở. Nông chí Lỗông (Hoang) về công tác ô Thuận Lâm,

ñông chí Viet Sơn về hoạt ñộng ở Thuận Phong... và một số ñông chí ñồng ñieu về các trại sản xuất ở các khu dân sinh nhằm góp phần xây dựng căn cứ và tăng gia sản xuất. Cuối năm 1951 có 1.350 người, năm 1952 biến chế lại còn 960 người và gian khổ nhất ba thống nhất quân, dân, chính, nâng đỡ tỉnh nên lại còn 560 người. Đây là một gian khổ can bỏ nhiều nhất và có biện pháp giải quyết những người đói ra ngoài về xây dựng căn cứ, tham gia sản xuất ở các khu dân sinh.

Về căn cứ này: Nơi hội xác định Bắc Ai có vị trí chiến lược rất quan trọng nơi với tỉnh, với Cốc Nam, nên năm 1952 tỉnh nhiều ñông chí Nguyễn Hưng (Thọ) Phó Bí thư Tỉnh ủy làm Bí thư Bắc Ai. Cuối năm 1952, ñông chí Hưng chỉ Liên khu học chế huan, Tỉnh ủy có ñông chí Nguyễn Minh Doanh (Nguyễn Nhật Khoảng) thay làm Bí thư. Mặt khác các cơ quan tỉnh, chính quyền, đoàn thể, quân sở trong huyện căn cứ ñồng cung có bổ sung can bỏ tới xã nên huyện. Các xã Phước Chiến, Phước Thanh, Phước Khang, Phước Trông, Phước Trung... lại những nơi có phong trào cách mạng phát triển toàn diện. Riêng Phước Chiến thực hiện bỏ phong trào dân chúng căn cứ kết quả, nhất là thôn Nậu Suối.

Nếu xem xét kết quả các mặt về xây dựng căn cứ và rút kinh nghiệm cho các nơi, giữa năm 1952, Ban cán sự Cốc Nam lập một đoàn do nông chí Phan Bình, Ủy viên Ban cán sự làm trưởng đoàn về kiểm tra khu căn cứ Bắc Ai. Đoàn này kiểm tra xã Phước Chiến lại nên vẽ khai toàn diện trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, phong trào du kích chiến tranh phát triển, và tăng gia sản xuất.

Cuối năm 1952, vùng Anh Dũng trở nên này làm ban nhập tiền lên Lâm Nông, nay giao lại cho Ninh Thuận. Tỉnh nhập Anh Dũng và Tổng Phúc, lập Ban cán sự này có các nông chí Nam, Nghiệp, Trần Tham lãnh đạo vùng căn cứ này. Đầu năm 1953, ta xây dựng vùng này thành huyện căn cứ Anh Dũng, nông chí Trần Nam là Bí thư. Đây là huyện căn cứ thứ hai của tỉnh.

Tháng 6-1952, nông chí Lê Duan, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Xứ ủy Nam Bộ trên nông ra Việt Bắc có đồng lại CK7¹. Sau khi nghe các nông chí lãnh đạo trong tỉnh báo cáo, nông chí Lê Duan nông ý các chủ trương của tỉnh như: “tiền về làng” gây cô lập,

1. Tài liệu ký hiệu Ida27 trang 9: Cô quan Tỉnh ủy Ninh Thuận lúc này nông tại khu dân sinh II (CK7). Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Ninh Thuận.

công tác nông thôn; công tác nguy hiểm và xây dựng căn cứ nông miền núi. Nông chí nhận mạnh hai công tác lớn: phải xây dựng căn cứ nông tốt hơn nữa và phải nâng mạnh công tác nông thôn. Nông chí còn phân tích tầm quan trọng của căn cứ nông trong kháng chiến và vạch ra một số biện pháp lớn để xây dựng căn cứ nông miền núi. Nông chí khuyến cáo quan tâm nên về nông ô căn cứ Bắc Ai.

Cuối năm 1952 đầu năm 1953, Tỉnh ủy đưa ra chủ trương “tây tiến” mở rộng căn cứ, phát triển phong trào cách mạng ở miền tây Bắc Ai.

Nội với thò xai, đầu năm 1952, nông chí Bui Duy Tu (Thông Dân) làm Bí thò, đến tháng 6-1952, nông chí Thông Dân hy sinh, nông chí Nguyễn Chí Khổng thay làm Bí thò. Cô quan Thò ủy nông ô Học Roong (ở căn cứ Bắc Ai). Riêng nhà lao Phan Rang nội nhòch giam giữ gần 500 tù nhân, trong đó có nhiều nông viên. Sau khi các nông chí nông viên trung kiên tập hợp, liên lạc nhòch 8 nông chí và đưa nhò Tỉnh ủy thành lập một chi bộ do nông chí Nhân làm Bí thò¹.

1. Theo ý kiến nông chí Hai Sanh, nông viên chi bộ ô nhà lao có các nông chí: Nhân, Sanh (nữ), Sinh (ô Văn Phòch), Hồng (nữ hy sinh), Phùng, Nam...

Về lĩnh vực vui chơi giải trí, qua giám sát, kiểm tra, rút ra được một số thanh niên khỏe mạnh tham gia cho lĩnh vực chiến đấu, cùng có, bổ sung quân số cho hai đơn vị 210 và bốn đơn vị các huyện, thôn; hợp nhất hai đơn vị 212 và 214 thành hai đơn vị 212-14. Đây là một đơn vị mạnh có 3 trung đội bốn binh và 1 tiểu đội hỏa lực do nông chí Phạm Niên làm Đơn vị trưởng. Trong năm 1954, tỉnh thành lập thêm hai đơn vị 19-20 và Ban cán sự Cốc Nam bổ sung thêm cho tỉnh một trung đội đặc công, còn các xã ít nhất cũng có một tiểu đội du kích tập trung. Riêng ở căn cứ Bắc Ai, mỗi xã đều thành lập Ban chỉ huy xã đội. Mỗi xã có dân quân làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác, bảo vệ thôn xóm và làm công tác hậu cần cho đơn vị tuần tra. Ở các xã Phước Thành, Phước Thiện, dân quân có cả chèo thuyền tham gia.

Nội tiếp tục nâng cao nhận thức tổ chức và sức chiến đấu cho đơn vị, dân quân, du kích, từ mùa xuân năm 1953 đến đầu năm 1954, tỉnh tiếp tục tổ chức thành huan cho cán bộ, chiến sĩ. Liên khu ủy nông chí Noan An vào truyền đạt nội dung các bài học cho lĩnh vực vui chơi và ban vui chơi của tỉnh. Cán bộ tiểu đoàn, hai đơn vị học tập tại liệu “Cách mạng Việt Nam”, “Chức vụ chính sách phát nông quân

chung” và “Thốc hien chính sách cải cách ruộng đất của Đảng”. Con cần bồi trung nôi, tiểu nôi và chiến số học tập các tài liệu “Trông kỹ kháng chiến”, “Quan nôi Việt Nam” và “Các công chiến đấu”. Về quan số rút kinh nghiệm phương pháp nhanh nhai công và kỹ chiến thuật bắn súng, số dùng chất nổ, kỹ thuật chiến đấu to 3 ngòi. Qua một tháng huấn này nôi nâng cao nhận thức về chính trị và kỹ thuật chiến đấu cho bồi nôi. Đây là bước chuẩn bị cho nhiệm vụ sắp tới.

Lúc lộng vũ trang Ninh Thuận năm 1952, năm 1953 chủ yếu chống địch cần quét nhanh phá vào khu căn cứ, khu dân sinh, nông thôn nổi nhập vào các khu tập trung vũ trang tuyên truyền, diệt ác, phá tề, gây cô lập. Ngày 12-1-1952 và ngày 27-2-1952, nôi 212 nhanh địch cần quét ở Ma Ram và khu dân sinh II, bao vây đồn hoa mau. Ở phía bắc, nôi 210 nhanh 2 trấn ở Khánh Nhơn và Phường Cầu bao vây đồn dân và hoa mau, gây đồn niềm tin trong nhân dân. Vùng căn cứ Bắc Ai, nội vận động nông lôi của Liên khu về công tác Thông du vận, bang chính trị, kinh tế là chủ yếu ta dân dân phá hầu hết các ở vũ trang (Goum) do tên Ali chỉ huy ở Ba Ngòi. Các tên này lần lần lộ ra hàng. Đến cuối năm 1953, cô bạn các ở Goum của chúng không còn

ô Bac Ai. Cùng tại Bac Ai, ngày 7-7-1953, nãi nôi 210 chân nánh một trung ãoan do tên Trung tại Hoang Phu Hai chạ huy can vào Hoc Roong lam cho chúng thiet hai nang ne. Tiep ãen ngay 29-9-1953, nãi nôi 210 chân nánh Tieu ãoan Ngõi Lam quan của Bao Nãi tở Nãi Lat can xuong Hoc Roong, diet 173 tên, ta thu nhiều sung ãan. Hai tran ãan thàng lồi ãa ãan bai am mỗu dung quan nguy thay cho lính Au - Phi can vào can cõ của ta, bao hieu sộc mạnh chiến ãau của ta và the suy yeu, bac nhõoc của nguy quan ãong ma không mạnh.

Ve xay dõng cung cõ cac vung can cõ, cac khu dân sinh ta thõc hien mot bõoc cõ ket qua. Ôi can cõ Bac Ai, ta ãa nam ãõoc dân và mot so tên nhõ Long, Ly ôi vung ãõch hau. Do ta lam tot công tác binh vãn, mot lồi lõõng Goum của ãõch ôi thôn Ma Nai mang sung trõi ve tham gia kháng chiến. Nhân dân trong vung tam bò ãõch kiểm soát nhõ vung Hai Lai Hai, Hai Lai Thõõng (Phõõc Thàng) chõng ãi xau, chõng bat lính cõ ket qua. Nhân dân vung can cõ sản xuất tăng 2, 3 lần so vớì 1951, nhõ ãõi ãõi ăn và cõ lõõng thõc cung cấp cho kháng chiến và hõi trõi mot phan cho bai con bò ãõi ôi vung bò tam chiếm. Ve chính trò, trong tháng 7, tháng 10 và tháng 11-1953, huyen can cõ ãa mõi cac lớp tuyên truyền giao

duic “Nộ̃ông loi khang chien” cho can boi cot can, tọi tröông Nang tröi len. Vẹi boi phong nãi phát trien nộ̃oic löc löông dân quan. Năm 1952 cọi 742 dân du kích, năm 1953 cọi 760 ngọ̈oi vại bọ̈oic nãi nãi nhanh nöh cọi hieu qua. Tháng 6-1953, nöh can len Phọ̈oic Chien, xại nôi tröông Hoang chã huy dân quan dung mìn vại chong ket hōp chong can thang lōn. Nãy lại tran chong can do dân quan thöc hien khong cọi hoi tröi của boi nôi nãi gianh ket quại tot vại viec sọ̈i dung vui khí thọi sội nhanh nöh nãi phoi bien trong can cọ̈. Ội can cọ̈ Anh Dung ta cọi sai lam trong diet tẹi năm 1947 nen cọi anh họ̄oic nien công tac dân van, nien năm 1953, thöc hien tot chính sach mien nui của Lien khu vại Tãnh uy chã nãi, nen nãi khac phuc nộ̃oic mat yeu kem.

Cac khu dân sinh I, II, III vại IV phát trien song song vọ̈i cac khu can cọ̈ Bac Ai, Anh Dung. Vẹi nôi song, khu dân sinh I, II trong năm 1951, năm 1952 mat mua lien tuc nen phai tap trung nôi phoi vọ̈i nan nôi vại nãy mạnh san xuat. Nöh vay, tọ̈i năm 1953, nan nôi nãi giam dân trong hai khu dân sinh nay. Vẹi xay dọ̈ng löc löông vui trang, cac khu dân sinh nheu cọi löc löông du kích vại boi nôi bao vẹi, phong chong nhanh giac. Rieng khu dân sinh I, II, III xay dọ̈ng nộ̃oic tọi chöc nōan thẹi khai mạnh.

Công tác dân vận từ sau Nãi hội Nàng bơi tạnh lan thối II có nhiều chuyển biến tích cực, ta đã sửa chữa một số sai sót nhỏ: không thu lúa trong ngay mùa, bỏ bớt một số năm phải lát vạt... nhằm giảm bớt phản nông góp cho nhân dân. Nông thôn với những thăng lùi to lớn của chiến dịch Biên Giới, Bình Trờ Thiên và trên chiến trường Liên khu đã tác động tốt đến quan chung nhân dân, làm cho dân tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng. Từ thời điểm trong công tác dân vận, Hội nghị công tác dân vận tháng 4 năm 1952, đã nêu ra ba yêu cầu cần nắm vững để vận động quần chúng là:

- Cần công tác bí mật, lối dùng mọi sơ hở của địch. Chống tổ tông non nông, chú quan thiếu cảnh giác.

- Phải bám sát nhân dân.

- Phải xây dựng nông cốt, chăm lo nào tạo cần bơi bên trong.

Công tác gây cô sơ ôi vùng tạm chiếm kẻ cả nơi thù cùng có bước phát triển; nên cuối năm 1952, toàn tạnh chỉ còn 15 thôn chửa có cô sơ. Phong trào đấu tranh của nhân dân tòng nơi mạnh và rộng, sôi nổi nhất là phong trào chống bắt lính. Ôi thù xa, học sinh đấu tranh chống chế nô quan sở học

nhà nông; nhân dân nhà tranh chống nông thuê nhà, thuê năm phu, chống nhà xấu. Vùng tạm chiếm phong trào quần chúng nhà tranh chống bắt lính, chống sưu cao thuế nặng, nổi tố do nhà lại làm ăn thu nhà nhiều tháng lời. Một số thôn nhỏ Tô Thiên, Sơn Hải, La Chờ, Ca Thê... nông bao tố nông kéo nhau về làng cũ.

Coi thế nội, sang năm 1953, ta nhà khắc phục nhà nhiều khó khăn gặp phải từ những năm 1951, năm 1952; phong trào cách mạng trong tỉnh phát triển mỗi mặt. Đây là bước tiến bộ mà ta coi nhà tố sau Nhà hồi Nhà bộ tỉnh lần thứ II.

Tháng 5-1953, tổng Nava, Tham mưu trưởng lực lượng quân khu Bắc Nhà Tây Đông sang Nông Đông thay tổng Xương chỉ huy quân nổi viên chinh Pháp, nhà ra kế hoạch bình định Việt Nam trong vòng 18 tháng. Nếu thực hiện kế hoạch này, tháng 7-1953, Nava cho quân nhảy dù xuống thềm xã Lăng Sơn, can quét Bắc Bộ, Bình Trị Thiên và Nam Bộ. Đến cuối năm 1953, thực dân Pháp tập trung không quân, lực lượng xây dựng Nhà Biên Phủ thành tập đoàn cố định mạnh.

Về ta, từ tháng 9-1953, Bộ Chính trị Trung ương Nhà họp bàn về nhiệm vụ chiến lược trong Nông

Xuân 1953-1954. Ngay 6-12-1953, Bộ Chính trị thông qua kế hoạch tác chiến của Bộ tổng tổ lệnh và quyết định mở chiến dịch Niên Biên Phú. Từ đầu tháng 12-1953, toàn Nam, toàn dân, toàn quân trong cả nước tán công hộc phối hợ chiến trờng Niên Biên Phú.

Tren chiến trờng trong tnh, 6 tháng đầu năm 1954, hộc ô Ninh Thuận rút bôt quân nĩ chiến trờng khác, số quân còn lại nĩ chốt giữ những vò trí xung yếu. Về chính trờ, chúng tuyên truyền hộc lập gia hieu sau khi Pháp giao phn khu Phan Rang cho ngụy. Khi bỏ ta tán công nhiều nĩ, tên thiếu tá Nguyễn Văn Thiệu, tnh trờng Ngoi Xuân Tích tuyên bố cho nông bao tĩ do nĩ lại làm ăn nĩ mò dân. Ntn tháng 6-1954, chúng lại tuyên truyền nĩ cao Ngoi Ninh Diem, gây ao tởng hoa bình, tạo không khí cầu an trong nhân dân. Về lợc lợng, ntn tháng 6-1954, hộc có 1.900 tên lính các loĩ, những tinh thần lại hoang mang dao động.

Ô Liên khu V, tháng 12-1953, Nam ủy và Bộ Tổ lệnh Liên khu hợ quyết định: tập trung toàn bộ lợc lợng bộ nĩ tiên công hộc ô Tây Nguyên và quyết nĩnh hộc bao về vung tĩ do. Hộc nĩnh ntn nĩa phõng nào thì lợc lợng ô nĩa phõng ấy phn tích

cốc nhanh nhòch, kìm chân nhòch không cho phát triển. Nôi nhòch chĩa nên thì vĩa sản sang nhanh nhòch, vĩa tích cốc phục vụ tiến tuyến tấn công nhòch.

Thốc hiện chĩa nào Liên khu, Ban các sở Cốc Nam sau khi xem xét thốc te, khả năng nĩa xác nhònh nhiệm vụ cho mỗi tãnh. Nôi với Ninh Thuận, sở dùng lốc lốông vũ trang diệt quân chủ lốc nhòch và phối hợp với dân quân du kích diệt các thập canh, bao vây uy hiếp nhòch, diệt te, trở gian, van ñông quân chung phá khu tập trung của nhòch.

Tãnh Ninh Thuận, ñầu năm 1953, Tãnh ủy tiếp tục triển khai công tác chỉnh huấn xây dựng Ñảng và ñầu năm 1954 tiếp tục cõ cán bộ ñi dõ lập chỉnh huấn tại khu Lê Hồng Phong do Ban cán sở Cốc Nam mô ñể học tập, quán triệt tình hình nhiệm vụ môi. Nhiều chỉ bộ ñảng ñồôc cùng coi cả về chất lốông và số lốông. Về sản xuất, từ năm 1953 có tăng lên, 6 tháng ñầu năm 1954 ñã giải quyết ñồôc nạn ñói, những vùng Anh Dũng bỏ hạn hạn nặng nề; còn 50 gia ñình bỏ nạn ñói ñể đũa. Tuy nhiên, trong 6 tháng ñầu năm 1954, các cô quan, bộ ñời chỉnh huấn, chuẩn bò cho hoạt ñông quân sở sắp tới nên việc sản xuất có ít hơn năm 1953. Riêng các khu dân sinh, sau khi tở chốc tốt, sản xuất tại chỗ phát triển.

Về tài chính, trong 6 tháng đầu năm 1954 Liên khu cấp 400.000 đồng. Ban cán sự Tỉnh Nam cấp 200.000 đồng, đồng góp của nhân dân trong 3 tháng đầu năm 1954 100.000 đồng, 35 tấn lúa và một số thuốc men nên có khả năng. Ta cần phân phối phân lân tại chính này giúp các gia đình nghèo, các gia đình trẻ về làng cũ gặp khó khăn. Vì vậy, không có kinh phí đổi trả.

Nội phối hợp với các chiến trường bạn, giữa tháng 3-1954, sau khi đồng chí Lê Văn Hiến đi đổi chính Đảng về, tiếp thu ý kiến của Ban cán sự Tỉnh Nam cần tổ chức họp Thông vụ Tỉnh ủy, Ban chỉ huy Tỉnh nội và các nhà phòng ban việc phát triển lực lượng, nam nữ và có phòng an toàn công nhân trong thời gian tới. Về kế hoạch sản xuất công nhân phối hợp với chiến trường chính. Thông vụ Tỉnh ủy cần:

- Hướng sản xuất mới đầu lại vùng tây nam tỉnh. Lực lượng tỉnh phải nắm vững những trận có tác động nên tình hình chung. Lực lượng tập trung nắm vững, diệt viên, diệt nhân cấp trung nội, nội nội và thu vũ khí bồi dưỡng lực lượng ta.

- Tổng thời gian lực lượng vũ trang tập trung, phân tán xuống các nhà phòng, phối hợp với dân

quan du kích các xã diệt các tiểu đội, trung đội và phá bỏ máy tế của địch.

- Du kích xã phá tiểu hao, uy hiếp đồn, diệt tế trở gian, huy động quần chúng nơi đây nhanh phá các khu tập trung.

Trước khi bước vào chiến đấu, lực lượng vũ trang và ban vũ trang của tỉnh có hai đội 210, hai đội 212-14 và hai đội 19-12¹, trung đội đặc công, mỗi xã ít nhất cũng có một tiểu đội du kích tập trung. Ban chỉ huy Tỉnh đội và các ngành nữa cần bồi dưỡng nhà nông làm nông cốt trong lãnh đạo, chỉ huy.

Năm ngày 4 rạng ngày 5-4-1954, hai đội 19-12 cùng bộ phận đặc công và một trung đội của hai đội 212-14 tấn công tiêu diệt đồn Hoai Trung, do một trung đội lính và 100 tên Bảo vệ hồng cảnh giữ, thu nhiều súng đạn. Đây là trận đánh mở đầu trong toàn tỉnh giành thắng lợi. Tháng 4-1954, ta tiếp tục tấn công đồn Hậu Sanh, Hữu Nối diệt 70 tên, thu 60 súng các loại. Sau khi hai đồn Hậu Sanh, Hữu Nối thất thủ, đồn cho hai hai đội tổ Phan Rang tiếp viện nên dễ chiếm lại đồn, ta chặn đánh diệt 70 tên trong đó có tên Long hai đội trưởng khét tiếng

1. Hai đội 212-14 được nhập tổ hai đội 212, 214, do thiếu quân số; hai đội 19-12 lại hai đội huấn luyện tân binh.

gian ác. Trong tháng 5-1954, lực lượng ta ở phía nam tiếp tục tấn công đồn Vui Bồn bắt và diệt gọn một trung đội địch. Sau trận đánh đồn Vui Bồn liền ngay; ta tấn công đồn Suối Nôôc (đồn 1) diệt một tiểu đội địch. Tiếp nữa ta tấn công đồn Tỏi Tam, Long Bình diệt hàng trăm tên, thu nhiều vũ khí...

Ở phía bắc tỉnh, phối hợp với các cuộc tấn công trong năm ở phía nam tỉnh. Trong tháng 4-1954, đánh 210 tấn công đồn Mỹ Tòng, diệt và bắt 50 tên; sau đó liền vào tấn công vào đồn Bónh Nghóa, địch vội rút chạy. Du kích và chủ lực phối hợp bao vây uy hiếp đồn An Xuân buộc địch phải bỏ đồn. Ngày 15-5-1954, đánh 210 tấn công tiểu khu Ninh Chử, đây là một trong ba tiểu khu của địch ở Ninh Thuận, an ninh ở phía đông Phan Rang. Địch ở đây một đại đội tăng cường, có hàng rào kiên cố bao quanh, đồn trang bị hỏa lực mạnh bao gồm súng cối, trung liên và các loại súng khác như bao vây. Với vũ trí này, tôi thấy nên giới thiệu cho ta tấn công nên chúng rất chú quan. Sau 35 phút chiến đấu, ta làm chủ tiểu khu, diệt và bắt trên 100 tên, thu toàn bộ vũ khí, đạn dược.

Đây là trận đánh xuất sắc, đạt hiệu quả cao, là lần đầu tiên ở Ninh Thuận tiêu diệt một tiểu khu,

lam cho ñòch thêm hoang mang, dao ñong. Chiến thắng này lam cho nhân dân rất phấn khởi, coi vui tinh thần bồi ñồi và du kích trong tnh.

Nên tháng 6-1954, ñai ñoi 210 ñanh tiêu diệt ñon Mỹ An nam trên vành ñai của thò xa, kết quả diệt 2 tiêu ñoi bảo an, thu toàn bồi vui khí. Đây là trận ñanh ñon cuối cùng của lốc lỗng vui trang Ninh Thuận trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

Phối hợp với hoạt ñong ô ñong bang, từ tháng 4-1954, huyện Bắc Ai ñi bồi ñoi ñiă phòng và các ñoi công tác phát triển lên miền Tây xây dựng, củng cố cơ sở ô xa Phôôc Tiên, Phôôc Hoa, Phôôc Bình. Ô khu tập trung Ba Rau tháng 5-1954, ñòch rút bồi ñon, nhân dân phá khu tập trung trô ve lang cu. Huyện Anh Dũng, bồi ñoi ñiă phòng và các ñoi công tác mô ñit hoạt ñong dọc ñiăng 11 và vùng Krôngpha, giải phóng một số thôn bò ñòch kiểm soát, bắt cải tạo các tên ñiău lôn phản ñong.

Từ tháng 4 đến tháng 6-1954, thực hiện nhiệm vụ phối hợp với chiến trường chính của Liên khu, dôi số lãnh ñiăo của Thôông vui Tnh ủy, quân dân trong tnh ñiăi liên tục tấn công ñòch diệt 8 cơ ñiăi, 9 tháp canh, bóc rút 26 cơ ñiăi, diệt và bắt sống gần 1000 tên ñòch, lam tan rã khoảng 1.500 lính bảo vệ hống,

thu hàng trăm súng các loại, giải tán hơn 50 ban hội
tề; giải phóng hầu hết vùng nông thôn nông bang
(trừ non Hoa Trinh) nối liền với căn cứ miền núi,
nhả thế tranh chấp vào vùng ngoài ở thù xa; mở rộng
cơ sở ở miền núi phía tây; bước nhích con lại phải có
cúm trong thù xa ở thế bẻ ta bao vây.

Thắng lợi này nhả góp một phần vào thắng lợi
chung của chiến lược Nông - Xuan 1953-1954 trong
cải nước, với nhữnh cao là chiến thắng Niên Biên Phủ
nhả nên việc ký Hiệp nhữnh Giônêvô về Nông Dữông
ngày 20-7-1954: Các nước tôn trọng các quyền dân
tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, nhân dân Lao,
nhân dân Campuchia, ngừng bắn nông thôi ở Việt
Nam và toàn chiến trữông Nông Dữông Pháp rút
quân; Vở tuyên 17 là giới tuyên quan số tám thôi
chia Việt Nam thành hai miền, tiến tới tổng tuyên
cơ tới do trong cải nước, sau hai năm nhữnh thống nhất
nước nhả”.

Giai nhữnh kháng chiến chống thực dân Pháp
xâm lược từ 1945-1954 là những năm thắng nhữnh
tranh cữnh ký gian khổ và quyết liệt của nhân dân
ta, cuối cùng nhả giành nước thắng lợi rất vẻ vang.
Thắng lợi này trữnh hết bắt nguồn từ nhữnh lợi
sáng suốt và số lãnh nhữnh tại tình của Nhữnh ta, nhữnh

nhà là Chu tịch Hồ Chí Minh. Nam vọng và vận dụng sáng tạo nông lợi, tổ công kháng chiến của Đảng vào thời tiến nhà tranh ở Ninh Thuận, Đảng bị nhà biết phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết nhanh gọn và khả năng to lớn của các dân tộc trong cuộc chiến nhà không cần sức nổi với một kế thu lớn mạnh nhờ thời dân Pháp, làm cho quan dân Ninh Thuận càng nhanh càng mạnh, nhà tới thắng lợi nay nên thắng lợi khác, và nhà góp phần vào thắng lợi chung của dân tộc.

Cuộc kháng chiến chống thời dân Pháp xâm lược cũng để lại cho Đảng bị và nhân dân Ninh Thuận nhiều kinh nghiệm nhà tranh phong phú, nhiều bài học quý giá khi bước vào cuộc kháng chiến chống nhà quốc Mỹ sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954.

PHẦN THỨ TƯ

**ĐẢNG BỘ VÀ QUÂN DÂN
NINH THUẬN KHÁNG CHIẾN
CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC
(7-1954 – 16-4-1975)**

Chöông I

TỔ ÑAU TRANH CHÍNH TRÒ

ÑOI ÑÒCH THI HANH HIEP ÑÒNH GIÔNEVÔ

ÑEN PHONG TRAO NHAN DAN NOI DAY

CHUYEN LEN THE TAN CONG ÑÒCH

(7-1954 – 1960)

Cuoc khang chien chong thöc dan Phap cua nhan dan ta ña ganh thang löi vôi chien thang Ñong - Xuan 1953-1954, ma ñanh cao la chien thang Ñien Bien Phu, buoc thöc dan Phap ky ket Hiep ñònh Giônevô (20-7-1954), rut quan ve nöôc, lap lai hoa bình tren cô sô thöa nhan chu quyén dan töc cua ba nöôc Ñong Döông. Nhöng nöôc ta con bò chia lam hai mien: mien Bac ñöôc giai phong ñi len xay döng chu nghöa xä hoi; mien Nam tam thoi bò ñe quoc My va tay sai thong trò, nhan dan mien Nam tiep tuc cuoc ñau tranh cach mang dan töc dan chu ñe giai phong mien Nam, thong nhät To quoc.

Tröôc boi canh cach mang Viet Nam chuyen sang giai ñoan moi, ngay 22-7-1954, Chu töch Ho

Chí Minh ra lời kêu gọi: “Đồng bào miền Nam kháng chiến trước hết, giác ngộ rất cao. Tôi chắc rằng đồng bào sẽ đặt lợi ích cả nước lên trên lợi ích địa phương, lợi ích lâu dài lên trên lợi ích trước mắt, mà ra sức cùng đồng bào toàn quốc phấn đấu để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ trong toàn quốc... Đấu tranh để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ cũng là một cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ. Để giành lấy thắng lợi, toàn thể nhân dân, quân đội và cán bộ ta từ Bắc đến Nam cần phải đoàn kết chặt chẽ, tư tưởng phải thống nhất, hành động phải nhất trí”¹.

I. NẤU TRANH CHÍNH TRÒ NỘI THI HÀNH HIEP NỜNH GIỜNEVỜ, CHONG NỜCH KHUNG BƠ, RA SỜC BAO TỜN LỜC LỜỜNG (7-1954 – 1957)

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân và nhân dân Ninh Thuận bước vào cuộc đấu tranh môi trường sống chưa bao giờ tiếp của Liên khu V. Nấu tháng 8-1954, tại Triêng (Khu Lê Hồng Phong, Bình Thuận), nông chí Nguyễn Văn Minh, Ủy viên Thông vụ Liên Khu V, thay mặt Liên Khu

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.322.

ủy chế nòng Ban cán sự Cốc Nam môi¹, nông thôn
pho biến tình thế chế nào của Liên Khu ủy sau khi
cơ Hiệp nòng Giônêvô là:

- Môi nòng tuyên truyền, giáo dục về Hiệp nòng
Giônêvô, nhất là về ý nghĩa thắng lợi và tình hình
nhiệm vụ môi, về chuyên hòng phông chăm,
phông pháp hoạt nòng và đấu tranh.

- Khan trọng to chức sắp xếp lại bộ máy lãnh
nào, các to chức nòng và nòng thế tổ Liên khu nên
cô sô. Dưa vào pháp lý của Hiệp nòng mà đấu tranh
nội tổ do dân chủ, cải thiện nòng sông, tổ do nòng lại
lam an, nội lập quan hệ bình thông giữa hai miền.

- Về phông hòng to chức, trọng hết chọn một
số ít nòng viên cơ tổ trọng vọng vang, chừa bỏ lại,
tổ nguyên hoạt nòng trong hoàn cảnh môi, to chức
thanh chỉ bộ môi, nòng, gọn, bí mật và to chức các nòng
viên nòng tuyên. Các cấp ủy tổ huyện trọng lên sắp xếp
gọn nhẹ, gồm những nòng chỉ tổ nguyên ô lại miền
Nam chiến đấu, cơ phạm chất, năng lực và sức khỏe.

- Về to chức quan chung, nòng chế hoạt nòng các
nòng thế cụ, dần dần hình thành các to chức hợp
pháp, nòng hợp pháp với các hình thức lam an trọng

1. Nòng chỉ Trần Lê làm Bí thư; Võ Dân và Lê Văn Hiến là
ủy viên.

trôi và các tổ chức văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao trong nhân dân. Trong các tổ chức này, ta tập trung xây dựng một số cô sô cốt cán (liên lạc nông tuyến) để hướng dẫn lãnh đạo. Nhận biết chủ trương xây dựng cô sô, bao vệ cán bộ. Liên Khu ủy cùng các huyện Tỉnh ủy Ninh Thuận bí mật gồm 5 nông chí, nông chí Lê Văn Hiến làm Bí thư; nông chí Nguyễn Thanh, Phó Bí thư; các nông chí tỉnh ủy viên Trần Nê, Trần Ca, Nguyễn Chí Khổng.

Thực hiện chủ trương của Ban cán sự Cốc Nam, Tỉnh ủy Ninh Thuận triệu tập cán bộ tổ các nội vụ Khu dân sinh 2 (vùng CK7) để phổ biến và thực hiện một số công việc:

Tổ chức học tập tinh thần nội dung Hiệp định Giơnevơ cho cán bộ, chiến sĩ và sắp xếp lộc lương nghỉ tập kết.

Bố trí cán bộ ở lại và chuyển hướng tổ chức hoạt động cho phù hợp với tình hình mới.

Ngày tháng 8-1954, ta tổ chức cuộc mít tinh kỷ niệm tháng lễ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và Hiệp định Giơnevơ. Hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ, nhân dân ở Khu dân sinh 2, các vùng nông thôn giải phóng và một số nhân dân ở xa Phan Rang - Tháp Chàm đã về dự. Sau đó, tổ chức cho

cán bộ và lực lượng vũ trang học tập văn kiện, nâng gia vị thăng lôi Hiep ãnh Giônêvô; giải thích về tinh thần nội dung các nội khoản trong bản Hiep ãnh; xác ãnh trách nhiệm và niềm vinh dãi của những nông chí ãnh ô lai, cùng nhân dân tiếp tục ãnh tranh hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Xây dựng tinh thần thực hiện nghiêm túc Hiep ãnh, tranh khiêu khích, mạnh ãnh và ãnh cao cảnh giác. Xác ãnh cuộc ãnh tranh trong giai ãnh môi sẽ trải qua nhiều gian khổ hy sinh. Tuy vậy, phản lân cán bộ, chiến sĩ không khỏi thạc mạt và lo lắng: với bản chất của kẻ thù hết sức nham hiểm và thâm ãnh, ta chã ãnh tranh chính trò ãnh thuận liệu có thăng ãnh ãnh không? Có chắc gì ãnh chòu thi hạnh Hiep ãnh, chòu hiep ãnh tổng tuyển cử sau 2 năm! Nếu sau 2 năm ãnh không chòu thi hạnh Hiep ãnh thì sao?

Ñe trả lời những thạc mạt ãnh, Tãnh ủy ãnh ãnh ãnh trên tinh thần Hiep ãnh ãnh giải thích. Với lòng tin ãnh vào số ãnh ãnh của ãnh, anh em chấp hạnh ãnh một số ãnh chí không yên tâm lắm.

Lực lượng ãnh tập kết phản lân lại lực lượng vũ trang, cán bộ dân chính chã xét cho ãnh một số ãnh ãnh (sức khỏe yếu, ãnh tãt hoặc có nhu cầu ãnh tạo ãnh ãnh,...).

Năm 15-8-1954, nạn đói tiếp tục xảy ra ở xã Hòa Trinh vào sông Phan nên về Ham Tân (Bình Thuận). Tại đây, lãnh đạo tìm mọi cách ngăn cản nạn đói và những gia đình có thân nhân nạn đói tiếp tục nên đói hơn.

Cuộc đói nạn tuy chưa có nạn đói và số nạn đói chỉ tiếp tục, nhưng diễn ra thảm thiết, năm này tình quan dân cả nước. Nạn đói gọi là ra thảm Bắc Hồ, dân do anh em ra miền Bắc phải làm sao sống được là con em Ninh Thuận. Anh em tiếp tục thì gọi gam, nạn như gia đình và nạn đói ô lại giới niềm tin, chỉ 2 năm sẽ cùng nhau sum họp.

Nội nhanh chóng triển khai việc chia đất trong tình hình mới, cuối tháng 8-1954, Tỉnh ủy Ninh Thuận chia lại các vùng và bố trí cán bộ lãnh đạo tổng vùng. Trước hai huyện Bắc Ai và Anh Dũng vẫn giữ nguyên, toàn tỉnh Ninh Thuận chia thành năm vùng ô nạn đói, thò xã Phan Rang - Tháp Chàm và hai huyện miền núi¹.

1. Vùng 1 nạn đói chỉ Trần Sinh, Bí thư; Vùng 2 nạn đói chỉ Phan Việt Sơn, Bí thư; Vùng 3 nạn đói chỉ Trần Nhì, Bí thư; Vùng 4 nạn đói chỉ Hoàng Ngọc Thuận, Bí thư; Vùng 5 nạn đói chỉ Nguyễn Nhật Tâm, Bí thư; thò xã Phan Rang - Tháp Chàm nạn đói chỉ Nguyễn Chí Không Bí thư; Bắc Ai nạn đói chỉ Nguyễn Huệ (Nguyễn Phông), Bí thư; Anh Dũng nạn đói chỉ Lầu Minh Nghiệp, Bí thư.

Trong thời gian này, lời dùng nòng con sô hô, ta
 này bố trí nòng một sô ngòi tốt vào nam bố máy
 te ôi phông, xa bầm nòng trong dân tranh thu ra
 soát lọc lọc, cùng có toi chốc, sắp xếp lại nòng ngu
 này viên cốt cần, cho một sô nòng chí tám nha,
 một sô chuyên vùng xây dựng hệ thống liên lạc
 giữa trong và ngoài, giữa các vùng với tnh tạo the
 này the bầm; tạo thốc lọc môi này tranh lâu dài
 với Mỹ - Diem. Lúc này, trên toàn tnh có các chi
 bố nhỏ Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Hoa, Cầu Gai (vùng
 1); Tô Tam, Hoa Thủy, Tuấn Tu, Thông Diem, Lạc
 Nghiệp, Bình Quy (vùng 2); Đỗ Khanh, Văn Sơn,
 Nhân Sơn (Vùng 5); Nhân Hoi, Lông Cang (Vùng
 4) và một sô này viên nòng tuyên ôi thò xa Phan
 Rang - Tháp Chàm...

Sau khi sắp xếp và ổn nòng toi chốc, Tnh ủy
 Ninh Thuận này ra một sô chủ trương cấp bách tròng
 mặt này với tổng này ban lớn nhỏ:

- Ôi nòng bang thò xa, tranh thu này cần bố kháng
 chiến (không ôi trong diện tập kết ôi lại hoạt nòng
 bí mật), ve song hợp pháp trong nhân dân lam an,
 sinh song đưa vào pháp lý của Hiệp nòng, hòng
 dân quan chúng bang mọi hình thốc công khai, hợp
 pháp, này hợp pháp, tuyên truyền phổ biến Hiệp

nhân dân cho nhân dân nam vùng pháp lý Hiệp nhân
nhiều nhau tranh với nhân.

- Soat xét lại các chi bộ, nâng viên, cốt cán, xem
những chỉ nào quá lợi, hay dao động thì cho nghỉ hoặc
tạm nghỉ, hoặc tạm lánh nơi nơi khác. Chọn một số
cán bộ chừa lại, tin cậy để chờ lại và chuyển phương
thức hoạt động bao năm bí mật, giữ gìn lực lượng.
Động viên, phát hiện xây dựng nội bộ cốt cán mới,
bám chắc vào dân hoạt động.

- Nhanh chóng hình thành và lôi cuốn các tổ
chức công khai, nửa công khai để hoạt động, chủ yếu
tranh thủ các tầng lớp trên, sơ trí thức có cảm tình
với ta để hoạt động.

- Vận động những người tốt vào nam các tổ chức
để về quê, phương.

- Tổ chức chặn chặn lại hệ thống liên lạc phụ
hợp với tình hình mới. Về giới hệ thống liên lạc bất
hợp pháp, động viên tổ chức hệ thống liên lạc này
trong dân, xây dựng tạo thế động viên thuận tiện để kịp
thời chờ đợi.

- Ở miền núi, trong lúc chờ đợi chờ đợi, ta chủ
trông ra sức chặn đợi, củng cố thức lực này có,
khẩn trương phát triển mở rộng cơ sở lên miền Tây
Bắc Ai.

Sau khi Hiệp ãnh Giônevô ãôôc ký kết, phản ãn các vùng nông thôn ãôôc giải phóng, ãông bao vui mừng phản ãôi to ãôôc mít tinh, treo ãôi, ãâu ãieu, ãô ãi vùng ãông Tây Giang, Phú Thọ, Sơn Hải, Ca Na... ãam cho ãôn ãôôc ãi Phan Rang với cùng ãôi gian.

Ñâu tháng 8-1954, ãôôc ãêu ãu ãu các thôn Mỹ An, Mỹ Nghóa, ãông Tây Giang... ãu ãi ãông bao và tuyên truyền tuyên ãác Hiệp ãnh. Liên sau ãôi ãu chung ãanh trong, ãôi ãôi, ãung gay ãóc, ãiao ãac vay ãat ãôn ãc ãi. Trôôc ãí ãôi ãâu tranh ãanh ãôi của ãông bao, ãai ãôi ãôôc ãi tên Nguyễn Tân Xuân ãê ãu ãi ãào ãay về Phan Rang, ãôi ãôn ãai ãi tên Phạm Hồ ãh ãách ãôi ãu chung vay ãat ãi Mỹ An với ãang ãúc tên ãính và ãôi ãôi ãí. ãôi ãien trên ãi ãay hoang ãang ãôi ãai trong ãính ãính ãôôc và ãôi ãnh ãôôc ãôi ãên ãí ãôi ãách ãang của ãu chung.

Tiếp ãên ãi ãu ãau tranh của ãông bao ãi các ãu ãân ãinh, ãa ãôôc ãân ãông bao ãâu tranh ãien ãuýet ãông về ãuý ãuân, ãôi ãôôc ãi ãai ãu ão ãa ãau, ãôi ãi ãi ãân. Qua ãâu tranh ãiang ão, ãôôc ãôi ãính ãên ãôi ãai, ãa ãa ãau, ãôn ãôi ãôôc và ãat ãi ãôi ãôi ãanh ãien. Tuy ãiên, với

sôi náo kết và tinh thần đấu tranh kiên quyết của nhân dân, bước nhích từng bước phải không bị theo những yêu sách của nhân dân.

Tối ngày nình chiến đến cuối năm 1954, nhích này bắt trên 500 anh chị em kháng chiến củ về giam ở nhà lao Phan Rang. Qua học tập, chúng phân số anh em ra 3 loại (A, B, C) để phân biệt nội xử. Số nấng viên, cán bộ củ ta thì chúng bắt học tập, cải tạo dài ngày hôn, ngăn cấm nghiêm ngặt, không cho nĩ lại tiếp xúc với nhân dân.

Qua năm 1955, để kỷ niệm một năm nình chiến, Tỉnh ủy chủ trương ra quan nông loạt, môi nột đấu tranh chính trò nội nhích thi hành Hiệp nình, nội lập quan hệ bình thông giữa hai miền, nội ban việc hiệp thông tổng tuyên cổ thông nhất nộc nhà. Khắp nội trong tỉnh, cán bộ ta đưa vào cô số Hiệp nình tuyên truyền giải thích kêu gọi quan chúng nững lên đấu tranh, chống bắt bớ, khủng bố, tẩy chay trở hệ tuyên cổ củ Ngô Nình Diệm. Ta nhiều lần rải truyền nôn khắp nội, vạch trần âm mưu củ nhích là cớ tình phải hoại Hiệp nình, chia cắt lâu dài nộc ta. Trong ngày bầu cổ Quốc hội bu nhìn, phe truất Bao Nãi, mặc dù nhích kêu gọi và công bốc số cổ tri ôi thờ xai Phan Rang - Tháp Chàm, quan An Phước, Thanh Hải, Bàu Sơn... không cổ tri nĩ bị phiếu chửa qua 50%.

Nguy quyen hōng đân “phieu xanh bōi giōi, phieu ñōi bōi thung”, nhōng bāi con nōi vōi nhau “phieu xanh phieu ñōi ñieu bōi cho 2 thang khung”.

Thang 2-1955, Ngoi Ñinh Diem công khai phát ñōng chiến dōch “tōi công” tăn công Ñang Công sãn vài phong trao ñâu tranh của nhân đân. Chung ñất “tōi công” lài quoc sách, lài biēn pháp chiến lōōc chủi yēu quyēt ñōnh thanh bāi của chính quyēn Sai Gon. Tai lieu tōi công viēt mūc tiēu tōi công lài ñanh trên diēn rōng lūc ñâu, sau ñōi ñanh vào chiēu sấu, ñanh cāi nōng thōn vài thanh thōi táp trung nōi nao cōi phong trao mánh. Ñanh vào Ñang Công sãn vài ñanh cāi vào đân, lāi ñanh vào Ñang Công sãn lài mūc tiēu quyēt ñōnh nhất, vōi tiēu diēt con ngōōi, vōi tiēu diēt tinh thān tōi tōōng, tāt cāi ñieu nhām mūc tiēu tōi hâu lài lam cho ngōōi công sãn hoac bōi tiēu diēt, hoac chōu thuan phuc quoc gia, lam cho quan chung hoac chēt hoac thanh ngōōi quoc gia.

Ñōch lập Ban tōi công tōi Trung ōōng ñēn cōi sōi, lāi lōc lōōng canh sāt, māt vui, tình bāo, chiến tranh tām lý lam nong cōt. Huy ñōng cāc cōi quan hành chính, lōc lōōng bāo an, đân vēi vài quan công hoā cùng tham gia vōi ñây ñūi phōōng tiēn thông tin liēn lāc, tiēn bāc, vui khī...

Thang 6-1955, n्हoch mội chieh dònch “toì công” n्हoit 1 (chieh dònch Phan Chu Trinh) n्हanh phaì các tnh n्हong bang tởi Quang Trờ n्हen Bình Thuận. Ở mội tnh, huyen chung tap trung n्हanh phaì tởng vung, chia ra nhieu bởic, các n्हon lờu n्हong của quan veì cam ôi xa, coi n्हay n्हu quyền hanh lap nhaì giam, bat, giết ngỗôi...

Ở Ninh Thuận, sau khi Hiep n्हonh Giônêvô n्हởic công boì, nguy quyền ôi phởông, xaì tan raì, tinh than binh lính hoang mang, dao n्हong, khí theì cách mng của quan chung n्हang lên. Nen luc n्हau n्हoch con de dat chỏa dam trang trỏn khung boì. Hôn n्हỏa, chung n्हang lo n्हỏi phỏi trong n्हỏi boì giỏa (tay sai than Myì vaì tay sai than Pháp). Sau n्हỏ, chung tap trung veì n्हay nhieu ten tay sai than Myì nhỏ Ngoì Xuan Tích (tnh trỏông), Nguyen Van Thieu (tiểu khu trỏông), Hong Nởc (trỏông ban toì công)... n्हoch tuyen boì phaì lam sach coi “công san Ninh Thuận” dung vuì lỏc đon dan ôi các khu dan sinh veì vung kiem soat (neu dan không chỏu n्हỏ thì chung n्हan ạp daì man) vaì bat anh chỏ em khang chieh cuì phaì trờn dien lay giay quy thuan (hang thang phaì n्हen trờn dien). Chung sỏi dung boìn ác ỏn, mat vui am sat, thuì tiếu n्हỏng ngỗôi khang chieh cuì vaì bat giam n्हỏng ngỗôi chong lay giay quy thuan. N्हong

chí Toại và Phụng hoạt nông bí mật ở Nhôn Sơn, bỏ nhà đi trong khi đang đi vắng nông lại chờ kỳ họp hiệp thông tổng tuyển cử. Nhà của và bạn xuyên tạc Hiệp nông bước hai nông chí dùng và bạn nhà này tuyên truyền trộm nông bao. Hai nông chí nhà xe nát và bạn và nông lên trộm nông bao (ở rập Thanh Bình) tuyên truyền Hiệp nông Giônêvô, vạch trần bộ mặt bản nông lam tay sai của Ngôi Nhà Diêm. Trộm ý chí dùng cam của hai nông chí, nhà lòng lớn tốc tới nhà hai nông chí đi thu tiêu. Gông hy sinh anh dũng của hai nông chí nhà lan ra khắp nơi trong tỉnh.

Các nhà phong nhà lấy gông nhà giao đức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các nơi trong tỉnh noi theo và quyết tâm trả thù cho hai nông chí.

Tháng 7-1956, nhà phục kích bắt nông chí Nguyễn Chí Khổng, Bí thư thò xã Phan Rang - Tháp Chàm (tại giảng Bông, núi Chà Bông). Sau khi thăm và, tra tấn dã man, và không khuất phục nông chí, nhà nhà nhà chọn song nông chí ở Ninh Chữ, hong nhà đưa quan chúng cô sở ta. Trộm khi hy sinh, nông chí không hề run sợ, nhà chờ tháng vào mặt bọn chúng và nhận như nông bao, nông chí hay giữ vững niềm tin vào tháng cuối cùng của cách

mang. Ở phía nam tỉnh, nhất là công nông tiên cùng là nhất là công thị niệm, nhòch tập trung vào những nơi có phong trào cách mạng nhỏ: Sơn Hải, Tô Tam, Ca Na, La Chỗ, Trông Sanh, Trông Tho... chúng bước nhân dân phải làm tô khai gia đình có ngôi tham gia kháng chiến, thì tập kết hoặc hoạt động bí mật. Bước các chỗ có công thì tập kết phải làm tô khai lý hơn. Những gia đình có ngôi thì kháng chiến bắt treo bảng trước cửa “gia đình công sản” và mỗi ngôi dân nhòch cấp một tấm cát (carte) nhỏ hoặc xanh để tiện việc theo dõi không che. Nông chí Phú Nhỏ Lạp, cán bộ ngôi Chăm ở thôn Hiếu Lễ thông xuyên tuyên truyền nội dung pháp lý Hiệp định Giơnevô cho nông bao Chăm, trong đó có một số nhân số trí thức và binh lính, số quan ngại, thì gây nhòch lòng tin trong nhân dân. Bên nhòch rất cam kết cho tham bao nên nhà ám sát nông chí, cái chết của nông chí thì gây lan sóng phản đối trong các vùng nông bao Chăm, cùng nhò nông bao Kinh trong tỉnh. Năm tang nông chí Vui Nhỏ Lạp nhòch tô chòch trong thế, nông bao tiên nhòch rất nhòch. Nhân dân công khai phản đối hành động dã man của nhòch và nội trợ trò bên giết ngôi. Ngoài ra, còn có nhiều gông hy sinh, thể hiện khí tiết cách mạng, thì tô ra dùng cam không hề nao núng trước quan

thu nhỏ các nông chí Khai Hoan (Vung 2); Lê Ba ôi La Chô; nông chí Phong (tộc Ty) ôi Trông Sanh; Nam Quyên ôi Hiệp Hoa... khi nhòch bắt nhò ra tới công hoac buoc phải quy thuận nhòu hang, các nông chí nhò vaich tran tới ác, am mỗu tới công của nhòch trỏoc quan chung. Cay cu trỏoc nhòng lòi lei nhònh thep của các chien số công san, nhòch nhònh nhòp, tra tan môt cách tan nhòn. Nông chí Lê Ba chet ngay sau khi bò tra tan, nông chí Hai Ngan bò tan tait suốt nhòi, con các nông chí Phong, Nam Quyên bò boi bao boi thả trôi sông...

Ôi phía bắc tành, coi nhieu can boi cô sô cách mòng bò nhòch bắt, nhieu nông chí tới ra het sỏc kien cỏng, giỏ vỏng khỏ tiet ngỏoi công san nhỏ chỏ Nhỏ, chỏ Sanh... Tieu bieu lai trỏong hỏp nông chí Hỏ Nỏc Nỏn, môt can boi của ỏp Khanh Sỏn bò nhòch bắt va tra tan nhò cỏc hỏnh, nhòng nông chí khỏng hỏ khai bao va nỏi thang vào mỏt bỏn ác ỏn (bỏn Trỏ, Cỏ, Thỏng): “các ngỏoi cỏ giỏi lam gỏ thì lam, tao khỏng biet gỏ nhỏ nỏi”. Trỏoc khi hy sinh, anh quay mỏt ve hỏng bỏc (nỏi cỏ Bỏc Hỏ va Trung ỏng Nỏng) hỏ to: “Hỏ Chỏ Minh muỏn nỏm, Nỏng Công san Viet Nam muỏn nỏm”. Cai chet của nông chí nhò lam sỏi sỏc y chỏ cam thu của nông bao ôi Dỏ Khanh, Vỏn

Sơn, Nhân Sơn. Sau nỗi nỗi sợ hãi của các nông chí lãnh đạo tỉnh và Vùng 5, hàng trăm nông bao ô này nọ tới chốc lại cầu siêu cho nông chí¹ với nghi lễ trang nghiêm và sau đó kéo lên tỉnh đấu tranh, tên tỉnh trưởng không dám ra mặt, chúng cho tay sai nhận nộp hối lộ hẹn sẽ giải quyết, hong xoa dầu lau song đấu tranh của quần chúng.

Mặc dù bỏ tù khủng bố nặng nề, nhân dân ô nhiều nơi vẫn dùng nhiều hình thức đấu tranh chống thù rất phong phú, lúc âm mưu, lúc sôi nổi. Hình thức phổ biến nhất là trong học tập tại công, học tranh đấu không nổi hoặc nổi học tập thì làm ồn ào, nói chuyện, làm cho trẻ con la khóc... kẻ xin nổi ra, ngỗ ngược xin nổi voi, gây mất trật tự trong lớp học tại công. Chúng bắt phát biểu thì giả bộ âm mưu, nói ngông, nói lêu..., trái lại ảnh của Ngô Đình Diệm bỏ nhân dân chửi thửi mạt, bắt phạt trâu bò vào miêng. Khẩu hiệu của thù bò xe hoặc sửa lại như “ủng hộ Ngô Đình Diệm” sửa thành “này nọ Ngô Đình Diệm”, nhân dân ta còn ban tán công khai, tạo đổ luan rộng rải phản nổi thù vì phạm Hiếp thù, tra tấn, khủng bố, giam cầm những ngỗ ngược kháng chiến củi và nông bao cô đơn... Ngoài những hình thức đấu tranh trên,

1. Tô chốc ô chùa Trung Khanh (Khanh Hải).

ñông bao con lam kien nghò gỏi Ủy ban quốc tế, yêu cầu cho ñieu tra nhiều vụ ñòch vi phạm Hiệp ñònh, khủng bố nhân dân.

Tren các vùng căn cứ Bạc Ai, Anh Dũng, sau khi ký Hiệp ñònh, ñông bao dân tộc thiểu số ñã thay rồi ta thắng, ñòch thua (Việt Minh, Cui Hoi thắng, Tày thua).

Cán bộ liên tục tới chỗ cho ñông bao học tập về chính sách dân tộc của Đảng ñối với Guomne tế, tổng lý, ñầu lôn, thay cung, thay mọ; tranh thủ kêu gọi binh lính, số quan ngỗôi dân tộc thiểu số ô lại với ñông bao.

Từ năm 1955-1956, ñòch lo tập trung ñành phá phong trào ñông bàng, con miền núi chĩa núi sộc võn tôi, chạ thông qua bốn mặt tham (giai thông lai), cung với bốn chiều hơi lam chạ ñiem lên tuyên truyền văn ñông nhân dân xuống ñông bàng trình diện, lập ban, hơi, tế, chụp hình lấy cắt (Carte)¹. Ñòch dụ dỗ ñông bao, “cui Ngoi rất thông ñông bao dân tộc, muốn ñông bao xuống ñông bàng sinh sống ñể coi ñieu kien giúp ñông bao lam an”. Cán bộ và cốt cán ta giai thích, giao đức ñông bao ñể

1. Carte là chứng minh thư thay thế căn cước.

cao cảnh giác thóc hiện 3 không “không biết, không nghe, không thay”.

Do ñó, những năm 1955, năm 1956, ñồng bào dân tộc trên các vùng căn cứ vẫn yên ổn, tăng gia sản xuất. Ở mỗi xóm làng ñều xây dựng một toà thanh niên có từ 3 đến 5 trung kiên bảo vệ cách mạng, toàn căn cứ Bắc Aí có 195 trung kiên tiêu biểu nhờ Caru, anh Róm, mẹ Quy, anh Thàng (Ta No)...

Ñầu năm 1956, ñịch tiếp tục thực hiện chiến dịch toà công ñốt 2 (chiến dịch Trần Minh Thế). Khủng bố kéo dài trên miền, với các biện pháp tình báo gian ñiệp, bắt giết tù ñày mạnh hôn theo khẩu hiệu “thả giết nhằm con hôn bỏ sót”, gây ra bao cảnh ñầu thông, tăng tốc ôi khắp các tỉnh Nam Trung Bộ. Nội vệ cảnh tăng tốc trong thời kỳ toà công của Diêm, nhân dân ôi các tỉnh Nam Trung Bộ truyền nhau câu ca dao:

*“Khăn tang điểm trắng chợ chiều,
Bao nhiêu đồi núi bấy nhiêu căm hờn”*

Ở Ninh Thuận, đến cuối năm 1956, ñịch ñã bắt hôn 300 cán bộ, cốt cán của ta giam ôi nhà lao Phan Rang. Ñể củng cố bộ máy nguy quyền, chúng nhanh chóng xây dựng các toà chốt, ñang phải phân ñồng chống công cốc ñoan ñó: Ñang cán lao nhân vò;

Phong trao cách mạng quốc gia; Thanh niên chiến đấu; Thanh niên Công hòa; Phụ nữ liên hiệp... tôi chốc huan luyện quân sự, nên nhanh phá cô sự cách mạng tôi bên trong.

Trong thời kỳ đấu tranh chính trị những năm 1955 - 1956, quan chúng cô sự cốt cán của ta một lòng một dạ kiên trung bảo vệ, che chở nuôi dưỡng cán bộ, nâng vịn không biết mệt mỏi, nên hình nhớ nông chí Phan Văn Minh khi tới Chung Mỹ lên Vĩnh Thuận, gian hiệp phát hiện báo tin cho tiểu đội dân vệ nên vây bắt. Nông chí Hao Cán (một cán bộ Chăm trung kiên) kịp thời nên ngăn cản, thuyết phục bốn lính và kêu gọi gia đình coi con em tham gia đội dân vệ, cùng nông bao chúng quanh nên ngăn chặn, sau đó lừa gạt dân nông chí Minh ra khỏi làng. Tại thôn Mông Nộc, nông chí Trần Nên và Tô Hạnh xuống công tác cùng ôi chúng một hăm bí mật, không may bốn gian hiệp phát hiện nông, cho ngòi lên quan báo cáo. Cô sự ôi này hay tin, văn nông một số thanh niên gia đình, nên ngang qua hăm báo tin và dân nông hai nông chí thoát khỏi nơi này.

Ma Sỏi (ạp Ma He) bỏ nhà đơn vị Hoài Trung, ta chớ nào cho ma chuyển ra cách rừng núi lang lam chơi ô, phát rầy trong khoai, cà, ớt... tạo cô sự

cho ta làm ham, xây dựng cho nông xã nào phong trao cách mạng ô này; mà năm nhiệm tiếp te lộng thối, ngòi con trai làm tội ve mặt, ngòi con gái làm liên lạc.

Nhờ bat mà Voi Thò Phien (cô sô của thò xa) vào tham van (khi nào ô nhà ma, nông chí Khổng và Bang nang ô dôi ham bí mật). Nhờ tra tan mà rất dài man, mà can rang chòu nông không he khai báo. Mà báo nông chí Binh (cung bò giam với ma) rang: “mà va con bò nhờ tra tan ô này, con hai con ô dôi ham ra sao? Ai lo côm nôm cho chung?”.

Mà Bay Xiet (ngòi Hoa) một cô sô trung kiên ô xa Phôc Dân, trong hai cuộc kháng chiến mà cung toàn gia nình tham gia cách mạng, chong là một cô sô tuyên truyền, các con làm liên lạc, báo ve can bo, nam tình hình... mà van nông các gia nình ngòi Hoa, ngòi Cham và ngòi Kinh ô xa Phôc Dân ban bột ruộng vôôn, gởi nhiều triệu nông ủng hộ cách mạng trong những lúc khó khăn...

Nhìn chung trong những năm 1954, 1955, 1956, phân lân can bo, nang viên chĩa thay hết ban chất tham nôm của My - Diem, cho nên chĩa chuan bỏ tình thân nầu tranh nung môm, tham chí coi nông chí chu quan xem thông nhờ, thiếu canh giac, bóc lột lộng sôm. Nên khi bò bat, bò thu tiêu, một sô nông

chí hoang mang, nãi bỏ nũa ban chạy tránh lánh nôi khác, hoặc nãm im không dám hoạt nòng. Những hầu hết những nòng chí bỏ nòch phát hiện truy bắt nãi chiến nẫu nên cung, không nẫu hang nòch. Nhiều nòng chí bỏ nòch tra tan đại man những vãn giới khí tiết ngồôi công sản, có nhiều nòng chí bỏ nầy ra Con Náo (10, 15, 20 nãm) vãn bên bẻ dùng cãm nẫu tranh cho nên ngay giành thắng lợi.

Nẫu nãm 1957, tình hình ôi nòng bang gặp nhiều khó khăn, cô sô bỏ vô, cần bỏ bỏ nãnh bắt ra ngoài dân, việc tiếp tế ăn, ôi nãi lại gặp nhiều khó khăn.

Nòch tiến hành chiến dồch tại công nột 3 (gọi lại chiến dồch Thông du vãn) thăm nỏic và ác liệt hôn, trong tâm là nãnh phá các vùng căn cứ miền núi. Trồic tình hình khó khăn của cách mạng miền Nam, Trung ương Nãng nhận nòngh: Cuộc nẫu tranh với nòch phải trải qua lâu dài, ta phải nũa cần bỏ vào song hợp pháp dồic che nỏi Mỹ - Diem, tạo thế nẫu tranh hợp pháp, xây dựng thỏic lỏic, nũa ngồôi của ta vào nghò viên, vào các cô quan của nòch, tạo thế, tạo lỏic tiến lên lại nỏi chính quyền nòch bang con nỏông nghò viên.

Thang 10-1956, sau một thời gian tại chỏic cho một số nòng chí Khu ủy viên ra hợp pháp nẻi rút

kinh nghiệm và tiếp thu gói ý của Trung ương, Liên khu ủy V chủ trương chuyển hệ thống chế độ các cấp bám sát dân, sát phong trào đôi ba hình thức chủ yếu là hợp pháp, nửa hợp pháp có kết hợp với bất hợp pháp, nông thôn tích cực khai thác phát triển nguồn cán bộ hợp pháp.

Tháng 4-1957, tại Bắc Ai diễn ra Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng về học tập Nghị quyết của Liên khu ủy V và chế độ của Liên tỉnh 3 về việc chuyển cán bộ và chuyển sở chế độ các cấp (tỉnh, huyện, thôn và xã phường) theo tinh thần Nghị quyết Liên khu ủy V. Hội nghị cũng bàn đến việc chống nhếch nhác cán bộ và nhanh phải phong trào cách mạng ở miền núi; chống nhếch nhác dân miền núi xuống nông bằng lập các khu tập trung. Hội nghị giành nhiều thời gian để bàn về công tác tổ chức, công tác chuẩn bị chuyển cán bộ ra hợp pháp; sắp xếp tổ chức và phương thức hoạt động ở miền núi trước âm mưu mới của địch... Hội nghị cũng xác định, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam còn phải lâu dài và trải qua nhiều hy sinh, gian khổ vì địch không thực hiện Hiệp định Giơnevơ, những nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn.

Tỉnh ủy rà soát lại tổng cán bộ, xét ai ra nước,

ai can ô lai. Chuan bò giay tô, choi ôi va nôl lam viec cho anh em. Tênh uy rút nông chí Phát (Thong) lên Tênh uy nêi khác các kieu con dau lam chông nhan khác. Giao cho nông chí Diệp Xôông lo chụp hình va boi trí cô sô mỗôn (hoac lay các giay tô của nồch), nêi lay màu dau va chôi ky.

Tênh uy nhan nồnh: can boi lanh não của ta tồ tênh, huyen, xa nêu loi. Chuyen ra hôp phap tai nòa phồông không nồôc, nen phai chuyen ra hôp phap kiem viec lam, tao the nồng tồ xa nhồ Nha Trang, Ña Lat, Phan Thiet, Bien Hoa, Sai Gon... nêi chæ não, xay dồng lồp can boi mỗi tai choi, não tao can boi nôl khác nêi. Can boi ta phan lôn la nông dân, that tha chat phac, lôn tuoi ma không coi gia nêi, không nghe nghiêp, von lieng, chồa quen loi sông ôi thanh pho, dei bò nồch phat hien. Do nồ, can phai chuan bò that chu não nêi tranh tồn that. Ra soat tồg can boi ai chuyen ra nồôc, trong sô chuyen ra coi may loai: ra hôp phap nêi tao the chæ não trồi ve tênh, huyen, xa; ra theo quyêt nồnh nêi nông, boi sung cho tênh khác (coi tồ chồc tiep nhan, sap xep); ra tồ tìm viec lam, tồ hoat nông, tồ chồc se lien lac sau (coi hop thồ sông, hop thồ chet nêi lien lac). Chuyen ra hôp phap cung phai nông boi, coi trên coi dồôi va các boi phan thiet yeu.

Tên này xây dựng 3 cô sô, nên tiếp nhận 3 nông chí tên khác nên, không cần có 2 nông chí nên¹. Do nên nhanh phải mạnh, số nông chí này cần hoạt động nên một thời gian ngắn rồi phải chuyển lên nơi khác. Tên ủy ban trí một số cô sô² vào Sài Gòn làm an tạo cô sô, nên nên sau này ta nên nên nên các nông chí Nên Thanh, Môi Tân, Quát, Thông, Thành... vào làm an, hoạt động mọc nên liên lạc về nên phòng.

Ở thờ xa Phan Rang - Tháp Chàm, ta tới chốc nên một số cô sô hợp pháp của ngôi Hoa nhờ Bội, Khanh, Tô, Quyet do nông chí Diệp Xông phụ trách. Thông qua các gia đình ngôi Hoa, cô sô bí trí vào Sài Gòn vừa làm an, vừa hoạt động mọc nên về Phan Rang, cho nên ngay giai phong Ninh Thuận.

Ở các vùng, số cán bộ chuyển ra hợp pháp gồm có: Nguyễn Thế Liêm, Châu Thanh Kim, Quang, Tôông, Nam, Công, Hạnh (Vùng 1); Nguyễn Xuân Thanh, Thiệu Sơn (Vùng 5); Lê Thoát (Tô Tâm), Thịnh ô Phú Quý (cán bộ Thiên chúa giáo) (Vùng 3); Long (Vùng 4).

Ở Bạc Ai, Anh Dũng, khi thức hiện chủ trương

1. Nông chí Lông tới Khanh Hoa nên Thông Diem và nên nông chí Hồng (Nát) tới Bình Thuận nên Phòng Náo Long.

2. Nhờ vợ chồng nông chí Hoanh.

nhà cán bộ ra hợp pháp, rút cán bộ ra ô bí mật ngoài
rừng (tránh gặp dân và không nên dân gặp). Ông Anh
Dung, ta nhà các nông chí Trông, Sơn, Tân, Tró,
Tân, mà Xiêm, Liêu... ra hợp pháp. Riêng nông chí
Lê Văn Phan, Liên tân 3 bố trí ra hợp pháp, sau bố
sung cho Nhà Lát; nông chí Phan Văn Minh ra phụ
trách công tác nòng cốt cho Liên tân 3; nông chí Lê
Văn Hiền về liên tân, tháng 6-1957 làm Bí thư Tân
ủy Khanh Hoa, nông thôn cùng chuẩn bị chuyển chế
độ của Liên tân 3 ra hợp pháp.

Ông Ninh Thuận, ta tiến hành nhà cán bộ ra hợp
pháp có cán nhạc, thân trọng, chăm những ít tôn
thất. Một số ra hoạt động với quan chúng, bám
trụ làm ăn và nhà hoạt động nông thôn. Khi có chủ trương
rút một số cán bộ hợp pháp về lại căn cứ cùng năm
bảo an toàn¹. Ông Ninh Thuận, con tông nói nông cán
bộ chờ nhà ra hợp pháp vì chờ chuẩn bị này nếu
nhiều kiện, hôn nhà nòng cốt biết nông chủ trương của ta,
chúng bố trí vậy bất khắp nơi, nên Tân ủy quyết
định không cho ra nhà².

Cuối năm 1957, Liên khu V nhìn lại việc nhà cán

1. Các nông chí Nội Thanh, Nguyễn Lông, Mõn Tân, nông
chí Nhà.

2. Trong đó có nông chí Nguyễn Văn Bồi, Châu Thanh
Xuân, Nguyễn Hoàng...

bôi ra hiệp pháp, Liên khu ủy nhanh gia: Đây là một chủ trương không phù hợp với thực tế tình hình miền Nam lúc bấy giờ, thể hiện sự lung tung về nông lợi, phong trào trong xã nào nấy gây thêm tổn thất về cán bộ và kho khăn cho phong trào.

Năm 1957, trong lúc ta đang tích cực chuẩn bị chuyển cán bộ và cơ quan xã nào ra hiệp pháp, thì cũng là lúc nòng bắt đầu mở chiến dịch “tổng công”. Chuyển trọng điểm nhanh phía miền núi với phong trào “nhanh mạnh, nhớ sách cô xã cách mạng, lấy người dân tộc trở người dân tộc”. Chúng ta mở mua cuộc nông bao dân tộc với những khẩu hiệu mở dân, kêu gọi bình đẳng cho người Thổ, dùng tiền tài của cái để cam đoan, mở hoặc nhân dân. Sự dụng cảnh sát mất vui trải rộng trong nhân dân, nên theo dõi cán bộ kháng chiến và những gia đình có quan hệ với cách mạng.

Nhiều với mở mở, nòng tiến hành bình định ở miền núi bằng chiến dịch Thổ du vận nhanh phía cao miền núi Bắc Ai, Anh Dũng, CK19... trong năm là căn cứ Bắc Ai, vì đây là nơi có phong trào mạnh. Từ tháng 7-1957, nên năm 1958, nòng dùng vũ lực can quét nhanh phía, uy hiếp và dồn gần 3.000 nông bao Năm Suối, Ma Nai thuộc xã Phước Chien,

Phồộc Thanh (Bac Ai) ve các khu tập trung Ba Râu, Nông Day, Ruong Dan, Ma Trai và hơn 2000 dân Anh Dung ve các khu tập trung Trai Thòt, Ma Nôi, Nãi Tang, Ta Dỗông, Kien Kien...

Tháng 9-1957, nồch cho quan cán lên thôn Nẫu Suoi (Phồộc Chien) nhồng nông bao và nhất là thanh niên kéo nhau trốn vào rừng chặ nể lại ông bà gia và trẻ em tiếp xúc với nồch. Biết không thể dùng áp lốch nể đồn nông bao xuống khu tập trung nồộc, chúng chuyển sang mò dân. Chúng nói với nông bao, hôm nay, cán bộ Chính phủ quốc gia lên gặp nông bao thăm hỏi xem nguyện vọng của nông bao muốn ô lại núi hay ve khu tập trung, nếu bà con muốn ô lại núi thì Chính phủ cho ô. Nghe vậy, một số ngồôi trốn ngoài núi kéo ve nể nũa nguyện vọng, khi dân tập trung tồông nôi nông, bọn chặ huy cho lính bao vây, cồông bốc, bắt dân xuống khu tập trung, dân không kòp trốn tay phải ra nãi mà không nể theo nồộc một thồ gì.

Tiếp theo chúng nũa lốch lồông lên cán quet, bắt phá các xã con lại buộc nhân dân phải nãi xuống nông bang. Nồch đồn hơn 2/3 dân ô phía tây Bac Ai xuống khu tập trung Tam Ngạn¹. Ve sau ta bắt trí

1. Chủ yếu là ông bà gia và trẻ em.

nhà xuống một số cô gáicott can, chuẩn bị cho phải khu tập trung của nhà.

Cuối năm 1957, bọn biệt kích lên phục kích ở nhà giáp ranh giữa xã Phước Thiện và Phước Trung, bắn chết nông chí Lập và Sơn can bộ của huyện. Phước Thiện lại xã có phong trào đấu tranh mạnh nhất, những một số dân nhà bò nhà đơn xuống khu tập trung, cộng thêm nhà bắn chết hai can bộ huyện. Nhà ném kết quả này tuyên truyền, uy hiếp tinh thần nhân dân, bắt ép nhân dân dồn về các khu tập trung.

Cuối năm 1957 đầu 1958, nhà tiếp tục mở rộng can quét, khủng bố ác liệt. Can nên nhà chung nổi sách nhà dân, phá rẫy, bắn chết trâu bò, heo, gà... dùng súng công kích dân về các khu tập trung. Trộm hoành hành, nhân dân cùng tìm mọi cách chống đỡ quyết liệt, nhiều người ném lựu đạn, của cải giấu sâu trong rừng, trốn ở lại không nên nhà bắt, nhất là thanh niên, những người khỏe mạnh. Trong số bỏ đơn về khu tập trung, cùng có một số trốn về lại núi rừng. Ở xã Phước Khang, một số gia đình ở lại xã, trong đó có chú Po Po Thò Du, người nhà giao nhiệm vụ liên lạc giữa can bộ, nhà viên bắt hợp pháp bí mật ở ngoài rừng với số nông bao ở

lại và số ô khu tập trung tròn vè. Bọn biết kích phát hiện ra nôi ô của chò, nãi nôi nhập bắt chò và bước chò dần nên chơi ô của cán bộ và nông bao ta. Nêi bao vè an toàn cho cán bộ và nông bao, chò dần bọn chúng nên trôôc một vốc tham, rồi dòng dác nôi, “nây lai chơi ô của cán bộ”, rồi lao mình xuống vốc tham nhận lấy cái chết cho riêng mình.

Ôi Anh Dũng, nầu năm 1956, nòch đơn dân xã Phôôc Toàn vè thôn Cha Van. Nêi cuối 1957, nòch đơn dân Tôông Phúc xuống Ma Nôi, đơn dân ô Hai Dai, Ty Chúc, Gia, La A, Rô Ôn xuống vùng nông bang. Tuy vậy, nôi nao cũng có một số gia nình ôi lai¹. Các gia nình ôi lai bằm nui, bằm bằm lang, lăm hăm và chơi ô bí mật hình thành the bô phong ban nầu, lăm chơi dĩa sau này nêi phá khu tập trung nòa dần vè nui.

Trôôc tình hình nòch năn áp, khung bô dãi man tàn bạo, phong trao cách mạng ôi Ninh Thuận lăm vào tình the khó khăn. Dỗ luan trong cán bộ và nhân dân ôi các vùng căn cội ban tàn yêu cầu: phải cho nông bao giết bọn ác ôn; phải dùng vũ khí năn nhòch.

1. Số còn lại: Hai Dai 5; Do 7; La A 6 gia nình (Lòch số Nắng bô huyện Ninh Sơn).

II. NHÂN DÂN MIỀN NÚI NỘI DÂY PHẠ KHU TẬP TRUNG. GÂY CÔ SÔ KHOI PHỤC PHONG TRAO NÔNG BANG, CHUẨN BÒ CHUYỂN LÊN THỰC TÂN CÔNG NÔNG (1958-1960)

Ngày 20-7-1956, ngày Tổng tuyển cử thống nhất nước nhà theo Hiệp định Giơnevơ đã trôi qua. Miền - Diêm thắng tay nên áp nhân dân, họ hết, họ hao Bactien càng làm cho nhân dân cảm thấy cỗi cỏi. Thực hiện đấu tranh, cần bỏ, nâng vịn và những ngôi yêu nước nếu thay, nên với Miền - Diêm không thể đấu tranh bằng lý lẽ nên thuận. Lete ôi một số nên cần bỏ cô sô và nhân dân bí mật, diệt một vài tên ác ôn khét tiếng, hoặc dùng súng, dao, nhanh lại bốn bàn giết nhân dân.

Cuối 1957, Thông vụ Liên khu V nhận nước nên gợi ý của nông chí Lê Duẩn, Ủy viên Bộ Chính trị, về phòng chống đấu tranh ở Nam Trung Bộ. Sau khi phân tích về trí quan trọng của nhà ban Khu V và các nhiệm vụ của 3 vùng, nông chí phân hóa công tác trước mắt ở mỗi vùng như sau:

Nên với nông bang: Phải xây dựng cô sô mai phục, xúc tiến xây dựng lực lượng, phong trào chính trị phải nước che giấu đôi các phong trào sinh hoạt như sản xuất, học tập do quan chúng tổ làm. Chỉ bỏ

phai ít năng viên, van ñe chính la phai tao ra soi cot can trong quan chung, tranh thu chính quyền xa.

Ñoi vôi mien nui: Quan trong la giới võng chính sách dân tộc, ñĩa vào vùng dân tộc ma hoạt ñơng, ñi tĩ choi bat hĩp phap ñen choi ñoi tĩ trĩ, tĩ vu trang tuyên truyền ñen chiến tranh du kích lei te, ket hĩp vôi ñac công linh hoạt.

Ñơng chí con neu van ñe xay ñĩng căn cĩ ñĩa mien nui, van ñe tĩ ve vu trang va bien phap ñoi phoi vôi bĩn ngoan cĩ.

Ñĩu 1958, mĩt soi ñơng chí ỹ Khu V va Liĩn tĩnh 3 ñĩĩc tiếp xúc bĩn Ñe công cách mạng mien Nam của ñơng chí Le Duan viet thang 8-1956. Ñoi dung neu ro: Ñoi tĩĩng của cách mạng mien Nam la ñe quốc xĩm lĩĩc phĩt xĩt Mỹ va phong kien ñĩc tĩ hĩu chiến Diĩm... mục ñĩch của cách mạng mien Nam la phai ñĩnh ñĩ chính quyền ñĩch. Ñe chĩng lai Mỹ - Diĩm, nhĩn dân mien Nam chà cĩ con ñĩĩĩng bao lĩĩc cách mạng, ngoĩi con ñĩĩĩng bao lĩĩc cách mạng khĩĩng cĩ con ñĩĩĩng nao khĩĩc. Toĩn bĩ cĩc mĩt hoạt ñĩĩng la nhĩm ñĩĩa quan chung tĩĩn dân tĩĩng bĩĩc ñĩĩn choi vùng ñĩy dung bao lĩĩc lat ñĩ bĩn thĩĩng trĩ...¹

1. Xem: Ñĩĩng Công sĩn Viet Nam: *Vĩn kĩĩn Đĩĩng toĩn tĩp*, Nxb. Chính trĩ quốc giĩ, Hĩ Noi, 2002, t.17, tr.783-825.

Năm 1958, tiếp tục nhanh phá ô nông bang và căn cứ miền núi, chủ yếu là gom dân ô Bắc Ai và Anh Dũng. Chúng xây dựng thêm nhà tù, “cải tạo nông”, “trồng cây nào”, hội hào Bắc tiến, lập sông Bến Hải. Tuyên bố miền Nam luôn ô trong tình trạng chiến tranh. Tiếp tục phát triển tế, nghiệp, nhất là hệ thống “nhà trung nghiệp”. Sử dụng mặt vụ gia căn cứ y tế, làm công tác xã hội để theo dõi hoạt động của căn cứ ta, không che và mua chuộc những gia đình có quan hệ với cách mạng. Bất một số anh em kháng chiến cũ phải luôn trình diện và quản thúc tại thôn ấp. Tiếp tục củng cố những khu tập trung để giam giữ nông bào miền núi, thành lập tổ chức phong ve dân sở, rao làng canh gác ngày đêm, tập bào nông, nhanh keng, nhanh trong, gọi mọi bào hiệu khi có căn cứ ta nổi dậy.

Bộ máy ngũ quân, ngũ quyền nông cùng có¹, ve quan chính quy, tiếp xây dựng các trung nông, sở nông, quan công hoa. Thành lập hệ thống tuyên uy trong quân nội và có văn quan sở cho Diêm, ô Bàu Sục (An Phước) tiếp xây dựng trung tâm huấn luyện quân sở, thành tạo có Trung nông 44 công hoa nên này huấn luyện.

1. Quân sở cấp xã từ 1 đến 2A, quan 1C.

Năm 1958, Tỉnh ủy Ninh Thuận có các nông chí Trần Nội phụ trách chung (trực tiếp phụ trách nông bang), Trần Hiem¹ phụ trách miền núi, Nguyễn Thanh ra hợp pháp. Vùng 1 và Vùng 5 chỉ còn nông chí Nguyễn Nhật Tâm², Vùng 3 chỉ nông chí Nguyễn Hoa (Xung), Vùng 4 (không còn). Vùng 2 do nông chí Phan Việt Sơn làm Bí thư, là vùng ta còn nắm vững nhiều cô sở nhất. Thờ xa Phan Rang - Tháp Chàm không có Thờ ủy (chỉ có 2 cán bộ bám trụ núi Cai Núi). Huyện Bắc Ai, Anh Dũng vững giữ vững. Ở nông bang (Vùng 1, 4, 5) chỉ còn cô sở và giữ liên lạc vững ở các thôn Đỗ Khanh, Văn Sơn, Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Hoa, Phông Cầu... Ở Vùng 2, 3 còn liên lạc vững với một số cán bộ các thôn Sơn Hải, Vĩnh Trường, Tổ Thiên, Tổ Tâm, Hoa Thủy, An Thành, Thông Diem, Lạc Nghiệp, Mông Nối, Phú Quý, La Chối, Hậu Sanh, Văn Phông, Thuận Hòa... và dùng cô sở An Thành móc nối vào một số cô sở ở phông Náo Long và một số trường trung học trong thờ xa và một vài cô sở ngoài Hoa.

Tháng 2-1958, Liên Khu ủy V niên cho Liên tỉnh 3 chỉ đạo:

-
1. Bổ sung Tỉnh ủy năm 1957.
 2. Trần Ca ra miền Bắc.

- Xây dựng miền núi thành căn cứ nhà cách mạng.

- Xây dựng lực lượng vũ trang và tổ chức.

- Có biện pháp nuôi dưỡng với bốn phần nông dân.

Sau đó, Thông trực Liên tỉnh 3 trực tiếp truyền đạt cho hai nông chí Trần Nê và Trần Hiem về bối cảnh của Thông vũ Liên khu ủy; hướng dẫn kế hoạch và biện pháp thực hiện ba nội dung công tác cấp bách của Liên tỉnh 3, nông thôn xét sơ căn cứ nào chuyển ra hợp pháp, những nông chí nào không có khả năng hoạt động hợp pháp thì rút ra lại hoạt động bất hợp pháp.

Tháng 5-1958, Tỉnh ủy Ninh Thuận triệu tập Hội nghị căn cứ miền núi toàn tỉnh tại xã Phước Thanh do nông chí Trần Nê và Trần Hiem chủ trì, để phổ biến bối cảnh của Liên tỉnh 3 và nêu ra hai nhiệm vụ lớn:

- Lãnh đạo nhau tranh chống đơn dân, chuẩn bị mọi mặt để tổng khởi nghĩa dân vệ núi, tiếp tục sản xuất, phá dân khu tập trung, rút thanh niên về bám đất, nuôi dưỡng bà.

- Tổ chức và huấn luyện thanh niên bảo vệ nông dân khi về núi, bảo vệ Nặng và diệt những tên ác ôn.

Thực hiện hõông dân của Liên tãnh 3, tháng 8-1958, Tãnh ủy quyết ãnh thành lập tũ vụ trãng miền núi do ãng chí Nguyễn Trạch (Biẽn) chã huy cũng vũ ãng chí Bảy Ba Tàu và một số anh em ãngũ dân tộc Ca Gia Dân, Chamalea Tai, Chamalea Thãn, vũ một số vũ khí (3 cây nã, 1 súng trũng và một súng tiểu liẽn...); nhiệm vụ của tũ vụ trãng này là giáo dũc, phã ãng xãy ãng lũc lũng vũ trãng ô tũng me núi, bũ phũg chũng ãnh can quẽ. Trong thũ gian này, ãnh can lẽn can cũ sũp hãm chũng, chũng hỏi ãng bao, tã sao cãm chũng ãnh chũng? ãng bao trã lũ: “lãm chũng ãnh chũng thu vào rãy bũt ăn bũp và chũng bũn ăn trũm, chũ không phã chũng cãc ũng. Nếu cãc ũng lẽn núi cũ thãng ãnh ũng mã ãi vào lãn vào nhã, thũ lãm sao trũng chũng ãnh...” vũ lý lũ ãy bũc ãnh phã ãuũ lý.

ũũ năm 1958, ãnh thực hiẽn cũ bãn viẽn ãn dân ô Bãc ãi và ãnh Dũng. Ô Bãc ãi, chũng ãn dân Phũc Thanh, Phũc Thãng xũng khu tãp trũng Mã Ty; Phũc ãi, Phũc Nghũa xũng Tã Lu; Phũc Chiẽn, Phũc Khãng ãn xũng Bã Rũu; Phũc Trũng ãn xũng ãng Dãy; Phũc Bĩnh, Phũc Tiẽn ãn ve Tãm Ngãn¹.

1. Chã ãn khoảng 1/2 ãn, chũ yũ lũ ũng, bũ gia, trũ em.

Ôi Anh Dung, đơn dân ôi Gia, Lai A, Rô Ôn đơn xuống Nãi Tang (Phồôc Ha hiện nay); Bàu Môn, Lô O, Ca Thía đơn xuống khu tập trung Trai Thột, Nãi Trang; Gia Meo, Ha Dai, Ty Chuc, Ta Nôi, Tây Phồôc đơn xuống U Ta Lam; Lang Ba, Cha Bui đơn xuống khu tập trung Cha Vô.

Nhờ con mua chuộc nông bao miền núi bằng cách cho dân làm nhà và chôn hàng hóa về khu tập trung. Ôi các khu tập trung, nhờ cho thành lập bộ máy hành chính xã, thôn, liên gia... và cõng ôi dân tộc làm nãi diện chính quyền các cấp. Lúc này nhờ cho thành lập Thanh niên Công hòa coi trang bò vui khí ban niệm cam nên nước, gây gục lưng sức khắp nôi và họ “giết Việt cộng”, “giết”, “giết”. Nhờ ôi Ma Nôi, chúng thành lập 2 trung nôi Thanh niên Công hòa và to chốc lốc lộng gian niệp ngam do tên Gia Nãi chã huy.

Ôi các vùng nông bằng, phong trào tuy con gặp nhiều khó khăn, những vôi tố tởng chã nãi của trên lại dùng bao lốc cách mạng cho phép vui trang diệt ác. Cuối năm 1958, Tỉnh ủy cho phép thành lập to vui trang bao vôi cô quan¹ gồm các nông chí Quy,

1. Chủ yếu là các nông chí bị nôi nãi cộng.

Ñiep, Ñinh, Nho, Thanh Nhan do ñoàng chí Thanh Nhan phui trach.

Ôi phía bắc tạnh, ngoai những cô sô lâu nay nhờ Đỗ Khanh, Văn Sơn, My Tôông, Phôông Côi... cuoi thang 8-1958, ta noi va môi them cô sô ôi các thôn Vónh Hy, Thai An, My Hoa... Nhô sô hơi trôi của to vui trang tạnh, ta moc noi cô sô va bí mat ñoit nhap vao mot soi ap nhô Phôông Côi, Tri Thủy, Vónh Hy, Thai An, My Tôông..., gôi thô canh cao boi te, ñiep, ñôa cô sô ra vung ban ñap, vung can côi ñe hoc tap.

Ôi phía nam tạnh, lúc bay giô tuy lốc lờng can boi bat hôp phap ít, cô sô mong, những các ñoàng chí ôi Vung 2 ñai lien hei moc rap cô sô ñôa ra hoc tap va môi dân phong trao ôi các thôn Thôông Diem, Lạc Nghiep, Tô Tam, Hoa Thủy, An Thanh... Ôi Vung 3, ta ñai moc rap xay dồng phát trien ôi các thôn La Chôi, Mông - Nhuận Ñốc, Hâu Sanh..., tô ñoi ta bí mat ñoit nhap vao các ap canh cao te ve va boi tay sai.

Cuoi nam 1958, công viec chuan bò ñôa dân ve nui ôi Bac Ai tôông ñoi tot, Tạnh uy quyet ñònh ñoit 1 ñôa trên 5.000 dân Bac Ai Ñoàng ve troôc. Thôc hien sô chæ ñao của Tạnh uy, Huyen uy Bac Ai lanh ñao

nhân dân phá khu tập trung bưng vè núi rừng.

Khu tập trung Ba Rau, nãôôc nãôôc chon xây dựng thành khu kiểu mẫu ngôôô dân tộc, ôi nãôô có 1 nãôô nãôô bao an và 1 trung nãôô ngôôô dân tộc nãôô giõi. Nãôô bao rất bất bình vì cuộc sống trong khu tập trung Ba Rau nãôô khoi, bệnh dồch, ngôôô chết không nãôôc chon cat cãn than, lam cho moi trồôôg bò ôi nhiêm. Theo nãôông kế hoạch, nãem 30 thang Chạp (tồc ngay 7-2-1959), lồi dung ngay tet nãôôc sô hô, gãn 5.000 nãôông bao nãôông loat noi day, rãm rap kéo nhau về lại rừng núi. Do chuẩn bò chu nãôô, nãam bao bí mật và hạnh nãôông bất ngôô, nen nãôôc không kồp trồi tay.

Thang 3-1959, Thồôôg vụ Huyên ủy Bạc Ai phãn công nãôông chí Pi Nang Tac cùng nãôông chí Nam (thồôôg gọi Nam Nãôô), cãn bỏi ngôôô dân tộc thiếu số, phũ trách nãôôan cãn bỏi 30 ngôôô lên Bạc Ai Tay; giúp các tồ công tác ôi khu tập trung Tam Ngãn tiếp cãn nãôông bao vãn nãôông, hồôông dân chuẩn bò phá khu tập trung về núi. Vào nãôôu thang 4-1959, nãôông bao noi day phá banh khu tập trung Tam Ngãn, về lại núi rừng tiếp tục sản xuất, bỏi phong nãôô sản sang nãanh trãi nãôôc.

Khu tập trung Ba Rau và Tam Ngãn bò phá nãôô có

anh hõông tốt nên phong trao cách mạng trong tỉnh và các huyện miền núi tỉnh Khánh Hòa, nhân dân các khu tập trung khác không ngừng đấu tranh nổi trời về làng củi làm ăn, làm cho các kìm kẹp trong các khu tập trung bỏ long dân.

Nhờ vậy, chẻ trong một thời gian ngắn, nhân dân nổi dậy nông loạn, phong trao diệt ác, phá kìm, phá khu tập trung đã diễn ra nhiều nổi ôi Bắc Ai và đã có trên 8.000 dân ôi Bắc Ai thoát khỏi các kìm kẹp của địch.

Tháng 8-1959, tại sông Trông, xã Phôc Bình, nông chí Trần Hiem đã thay mặt Tỉnh ủy tổ chức lễ hợp nhất 2 tổ chức vũ trang (của nông chí Trạch (Biển) và nông chí Thanh Nhân) với quân số khoảng 1 trung đội¹, do nông chí Bui Nỗc Thanh (Thanh Nhân) chẻ huy.

Tổ mùa hè năm 1959 trời nẻ, địch nhiều lần huy động lực lượng lên căn quết Bắc Ai để tìm bắt nẻ dân về lại các khu tập trung. Sau những cuộc căn quết của lực lượng bảo an không kết quả, tháng 10-1959, địch mở cuộc căn quết lớn vào căn cở Bắc Ai gọi là cuộc hành quân “Tây Khanh, Bắc Ninh”² bởi

1. Phân lớn là anh em ngời dân tộc.

2. Chủ yếu căn vào Bắc Ai, tỉnh Ninh Thuận.

chả huy nhất tại Nha Trang. Nôch sô dùng 6 tiêu nơan, thuộc Sô nơan 23, gồm lọc lọc công hoa, bao an, dân ve, biết kích can vào Bắc Ai trong thời gian hơn 1 tháng. Phôông chăm của cuộc can quét là “nốt sạch, giết sạch, phá sạch” nhằm uy hiếp tinh thần nông bao, bắt nông bao phải về lại khu tập trung. Y nôi tham nóc của nôch là muốn tiêu diệt cho nồôc lọc lọc công cách mạng, xóa sạch vùng căn cứ kháng chiến của ta. Những nôch nă gặp phải sô chông tra quyết liệt của nông bao Bắc Ai. Với những vui khí thời sô của núi rừng nhờ ham chông, mang cung, ban xoa, bay nă, chông lă, chông bả, kết hợp ban tra bang tên tầm nóc của tôi về... nông bao Bắc Ai nă tạo nên thế trận bao vây, tiêu diệt nôch làm cho nôch không tiến quan nồôc. Nă nên nău nôch cũng gặp phải sô kháng cứ rất thông minh, linh hoạt của nông bao: lọc lọc thanh niên thì nơn nồông phục kích; những ngồôi lớn tuổi thì phục ôi những nôi ta cất giấu tại lều; con trẻ em, ngồôi già yếu, phụ nữ có con nhỏ thì ôi nhà vót chông chuan bò cày, dầy, nê tôi thanh niên nă sửa lại chông cung bò phải hỏng.

Tôi những vui khí thời sô của núi rừng, thực hiện toàn dân tham gia nănh giác, nông bao Bắc Ai nă thành công trong việc chông lại nôi quan chính quy

nhánh thuê có trang bò vui khí hiện này. Cuộc hành quân “Tây Khanh, Bắc Ninh” hoàn toàn thất bại. Sau hơn 1 tháng, không những không bắt nổi một ngôi làng nào về lại khu tập trung, không gây kho khăn gì cho lối lối cách mạng và căn cứ kháng chiến mà chúng còn phải gánh chịu tổn thất, hơn 100 tên bò tiêu diệt.

Trước tình hình không thể đơn nổi dân, tháng 4-1960, nhờ cho quân lên nông thôn Tai Lư, Ma Ty; tiếp đó, nông thôn Nâu Suối ở Phố Chien (6-1960), mỗi thôn là 1 này nọ. Nhờ bùng ra can quét, gom dân, hai thôn Tai Lư và Ma Ty nhờ gom nổi khoảng 1.500 ngôi làng 2 ấp Tai Lư, Ma Ty, những cùng toàn ơng, ba gia, phụ nữ, trẻ em. Nôn Nâu Suối và các xã vùng cao chung không đơn nổi dân.

Năm 1960, Tỉnh ủy họp mở rộng phổ biến Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa II). Nghị quyết xác định: *“Con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Theo tình hình cụ thể và yêu cầu hiện nay của cách mạng thì con đường đó là lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền*

thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân”¹. Nghị quyết Trung ương 15 (Khoa II) coi ý nghĩa lịch sử to lớn, cấp bách nhu cầu bức thiết nhất của cách mạng miền Nam, làm xoay chuyển tình thế và mở đường cho cách mạng miền Nam tiến lên, cấp bách nguyện vọng tha thiết của nhân dân miền Nam là vùng lên đập tan xiềng xích nô lệ để giành chính quyền làm chủ.

Lúc này, Ninh Thuận tiếp nhận nạn cán bộ miền Bắc vào do nông chí Nguyễn Thúc Khoi dẫn đầu, cùng với một số số quan². Giữa năm 1960, Tỉnh ủy Ninh Thuận tổ chức củng cố, bầu bổ sung nông chí Nguyễn Thúc Khoi, Phó Bí thư; nông chí Huỳnh Trung, thành ủy viên³.

Về lĩnh lĩnh vực văn hóa, giữa năm 1960, Ninh Thuận đã có một trung tâm (ngôi Kinh và ngôi dân tộc thiểu số do nông chí Co (tộc Cung) chủ huy động tại Gia).

Ở Bắc Ai, Anh Dũng đều có lĩnh lĩnh vực văn

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.82.

2. Các nông chí: Cung (Co), Nạn, Dũng, Ninh (Bao), Nam.

3. Tháng 7-1960, Liên khu ủy V nhiều nông chí Huỳnh Trung về Ninh Thuận, nên giữa 1961, nhiều làm Bí thư Tuyên Nặc; Nguyễn Nhật Tâm, bầu vào Tỉnh ủy cuối 1960.

nhà phòng, ôi nông bang các Vung (1, 2, 3, 4, 5) nêu
cơ sở và trang vung làm nhiệm vụ bảo vệ cơ quan
Vung ủy và trang diệt ác.

Tháng 5-1960, Liên tỉnh 3 quyết định hợp nhất
huyện Bắc Ai với 2 huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh
của tỉnh Khánh Hòa để thành lập khu căn cứ Ai
Vĩnh Sơn (phiên hiệu 50). Nông chí Lê Tung¹ (Bà
Sơn) làm Bí thư Ban căn cứ Năng; Mai Xuân Thông
làm Phó Bí thư.

Cuối tháng 5-1960, Liên tỉnh 3 cơ chế tổ chức mô
hình tấn công quân sự vào các khu tập trung nhà dân
về căn cứ và hội trại phong trào đấu tranh chính trị
ô nông bang.

Sau một thời gian chuẩn bị lực lượng, nhân dân
Bắc Ai, Anh Dũng cùng với lực lượng trang của
Liên tỉnh 3, nông loạt tấn công nhanh chóng khắp nơi.
Trận mở màn vào đêm 28 rạng ngày 29-8-1960, lực
lượng hơn 120 Liên tỉnh 3 đã tiến công tiêu diệt
hơn 100, Ma Ty, hội trại nhân dân nơi đây phá khu
tập trung về lại làng cũ. Ta giải phóng 1.500 nông
bào ô khu tập trung này, thu toàn bộ vũ khí gồm 80

1. Cuối 1960, nông chí Tung được điều về Tỉnh ủy Khánh
Hòa, Bí thư Ban Căn cứ do nông chí Mai Xuân Thông nắm
nhận.

sung (trong đó có 5 khẩu trung liên).

Nhơn Tạ Lu, Ma Ty bỏ ta tiêu diệt, nhà có tác nông nên các khu tập trung khác, quân nhôc ô các nhôn to ra lo sô. Tại nhôn Nâu Suoi, quân dân xã Phôôc Chien dùng vũ khí thô sô bao vây nhanh nhôn lam cho quân nhôc mất ăn mất ngủ, nên ngày 29-8-1960, quân nhôc ô nhôn Nâu Suoi nhà khiếp sô bỏ nhôn rút chạy. Ô khu tập trung Nong Day, nông chí Pi Nang Thành chă huy nhô du kích mất phôi hôp với lôc lôông vui trang huyện cùng với nhân dân nhô day phá khu tập trung, lam cho 2 trung nhô dân về có trang bỏ vũ khí hien nhà phải bỏ chạy, hơn 1200 dân nhôc trôi về núi. Tiếp nhô, các khu tập trung còn lại ô huyện Bắc Ai nhô Ma Trai, Ruong Dan... nhân dân cùng nông loạt nhô day phá khu tập trung quay về lang cù.

Chă trong một thời gian ngắn, tồ tồ nhô day lei tei nên nhô day nông loạt, phong trao diệt ác, phá kìm, phá khu tập trung nhà diễn ra trên toàn căn cồ Bắc Ai. Tính nên ngày 30-8-1960, nông bao Bắc Ai nhôc giải phóng hoàn toàn¹ khỏi ách kìm kẹp của kẻ thù, trên nhà ban Bắc Ai, nhôc không còn nông nhôc các nhôn bỏt.

1. Có ý kiến cho rằng: nhà tháng 4-1959, Bắc Ai hoàn toàn nhôc giải phóng.

Ở căn cứ Anh Dũng, nông đội sông nhánh trực tiếp của Tỉnh ủy, công tác chuẩn bị phá khu tập trung nông dân về núi nông đội tiến hành khẩn trương. Năm 29-10-1960, lực lượng du kích huyện, kết hợp với lực lượng vũ trang tỉnh chia thành nhiều mũi do nông chí Nguyễn Thúc Khởi chỉ huy chung, các nông chí Lỗ Minh Nghiệp, O Ray Tiểu, nông chí Ninh (Bao) phụ trách, nông loạt tấn công vào các khu tập trung Nà Tang, Suối Nhục. Một số tên nặc công nhanh vào đồn (có 2 tiểu đội dân về đồn) ta bắt tay, tiêu diệt một số dân về ngoan cố, thu 11 súng và hàng loạt nông bao nổ khu tập trung, thu gom tên nặc kéo nhau về căn cứ. Tại khu tập trung Ma Nội, Trại Thót, nông chí Phạm Thanh, nông chí Ninh cùng cán bộ nhân viên Văn phòng Tỉnh ủy và anh em du kích kết hợp với lực lượng vũ trang tỉnh đã tấn công phá 2 khu tập trung này nông bao về núi. Nhờ vậy, chỉ trong vòng một năm, quân dân huyện Anh Dũng đã giải phóng 2200 dân, nông hội trôi về bản làng sinh sống. Sau khi phá khu tập trung nông dân về núi ít lâu, đồn lại liên tục cho quân can lên căn cứ. Trận can lớn ngày 15-11-1960, đồn sông dùng 1 đại đội lính bảo an can vào vùng Già, lực lượng vũ trang huyện cùng với du kích xã chặn nhanh và đẩy lui cuộc can; ta tiêu diệt 3 tên và làm bò thương 4 tên khác. Trận

chống can giành thắng lợi coi ý nghĩa hết sức to lớn
nổi với huyện Anh Dũng, nông bao phần khôi tin
tông vào sức lực của mình coi thế thắng nông bôn
Mỹ - Diêm.

Phong trào cách mạng của Ninh Thuận trong
những năm 1954-1960, nhất là sau khi tiếp thu Nghị
quyet 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa
II) và nông sô tác nông chung của chiến trường Nam
Trung Bộ, nông bao các dân tộc miền núi Bắc Ai,
Anh Dũng đã tới nông dạy phá bỏ hàng loạt khu tập
trung nông nhau về đất, núi ông ba sinh sống¹. Phong
trào cách mạng của Ninh Thuận (nhất là ở miền núi)
đã phát triển nhanh về diện, thúc lực chính trị và lực
lượng vũ trang cùng nông tăng công. Bỏ máy lạnh
đào tới tận, huyện (vùng), xã... nông cùng coi. Quan
dân Ninh Thuận cùng phong trào Nông khôi Nam
Bộ và Nam Trung Bộ giảng cho nông nhiều nông bát
ngô, góp phần làm phá sản chiến lược chiến tranh
nông phòng của nông.

1. Gần 10.000 dân Bắc Ai, Anh Dũng nông giải phóng.

Chöông II

ÑAY MANH ÑAU TRANH VU TRANG VA ÑAU TRANH CHÍNH TRÒ, DIET AC, PHA KÌM GIANH CHÍNH QUYEN LAM CHU NONG THON, CUNG CO XAY DÖNG CAN CÖ, GOP PHAN ÑANH BAI CHIEN LÖÖC “CHIEN TRANH ÑAC BIET” CUA MY (1961 – 7-1965)

Thang löi của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thang löi của phong trào Nông thôn của nhân dân miền Nam ñây chính quyền Sài Gòn vào thời kỳ khủng hoảng nghiêm trọng. Chiến lược “Chiến tranh ñôn phương” của Aixenhao thúc thi ở miền Nam ñây bỏ phá sản, ñể quốc Mỹ phải chuyển sang chiến lược “Chiến tranh ñặc biệt”.

Ñây là chiến lược dùng “dùng ngöôi Việt ñánh ngöôi Việt”, một bộ phận quan trọng của chiến lược “phản ộng linh hoạt”, trong chiến lược toàn cầu phản cách mạng của ñể quốc Mỹ áp dụng vào miền Nam Việt Nam. Lối lộng quyền số chủ yếu là quân ñội

tay sai với vui khí, phõng tiến chiến tranh, tiến của của Mỹ và do coi van Mỹ chạ huy, kết hợp những thu ãoan chiến tranh xam lõc tan bào của ãi quốc Mỹ, với những biện pháp khủng bố, ãn áp dã man.

Tiến hành “Chiến tranh ãc biết” ở miền Nam nõc ta, ãi quốc Mỹ ãi ra kế hoạch Xtalay Taylo (StalayTaylo) với ba biện pháp chiến lõc: Một là tăng cõng quân nguy do coi van Mỹ chạ huy số dụng nhiều máy bay trực thăng, xe thiết giáp ãi nhanh chóng tiêu diệt lõc lõng vũ trang cách mạng. Hai là đập tắt phong trào cách mạng ở nông thôn bằng bình ãnh và áp chiến lõc, giới võng thanh thò, xây dựng chính quyền mạnh. Ba là ngăn chặn giới tuyên kiểm soát vùng biên, cắt nguồn chi viện từ miền Bắc, coi lập miền Nam.

Với kế hoạch này, ãi quốc Mỹ hy vọng chuyển sang tấn công, ãi giành lại thế chủ ãnh “bình ãnh” miền Nam trong vòng 18 tháng. Mỹ - Diem coi quốc sách áp chiến lõc là nội dung cốt bản của kế hoạch Stalay Taylo, là xõng song của chiến tranh ãc biết.

Trong quy I năm 1961, ãnh thành lập vùng I và II chiến thuật¹, riêng vùng II coi số ãoan quân chính

1. Vùng II từ Bình ãnh đến Bình Thuận và các tỉnh Tây Nguyên.

quy, 2 trung ãoan biết ão, 3 tiểu ãoan và 71 ãi ãi bảo an. Về lực lượng dân vệ ô ão bang, trong tổng vùng từ 3 đến 4 xã ão có 1 trung ãi tập trung. Từ giữa năm 1961, ão bắt ãu kế hoạch bình ãnh các ấp ô ão bang.

Ở với miền núi Ninh Thuận, ãi hội trợ ão bang và chống lại phong trào làm chủ rừng của ão bao Bạc Ai, Anh Dũng, ão ãy mạnh các hoạt ão biết kích, can quết vào căn cứ và các vùng giáp ranh như Hòn Dò, Cà Núi, CK19, Chà Bang, Madac... nhất là can vào Bạc Ai, Anh Dũng với quy mô từ một tiểu ãoan đến một trung ãoan ãnh phải dài ngày, bắn giết ão bao, ão phải hóa mau...

Ở các vùng ão bang phía bắc và phía nam tãnh, ão ãy mạnh can quết, tìm diệt các ãi công tác của ta. Một mặt lo củng cố thế phòng thủ, nhất là ôn ãnh tinh thần nguy quan, nguy quyền xã, ấp; một mặt chung có kế hoạch bảo vệ số tay chân ác ôn, tăng cường lực lượng quan số, cho thêm một số ão bớt độc quốc lộ 1 và ão 11, ãi ãi ãi phó với ta khi có tình hình ão ão.

Trên các vùng của ta (Vùng 1, 2, 3, 4, 5), mỗi ãi chung ão 1 ãi ãi bảo an ãi cô ão ãng chiến hội trợ. Tại các chi khu như Thanh Hải (Ninh Chõ),

Bôu Sơn (Thap Cham), An Phôôc (Bau Suc)... ñòch ñắt phao hàng nạng, thông xuyên ban phai khắp nôl ñể yem trôi cho các cuộc hành quân cần quét. Ñòch con cùng coi lối lờng dân ve, phong ve dân số, liên gia, phát triển mạnh mẽ lối gian ñiệp...

Cuối năm 1961 ñầu năm 1962, ñòch bắt ñầu đơn dân lập áp chiến lược¹. Tầng công do tham chiến ñiêm, không che tinh thần, tác ñộng tâm lý chiến tranh ñể uy hiếp tinh thần nhân dân, ngăn chặn quan chúng, cô số, không cho tiếp xúc với cách mạng. Ñầu năm 1962, với chồng Ngô Ñình Nhu, Trần Lệ Xuân về Phan Rang ñể lệ khánh thành và tầng thông áp chiến lược Nhơn Sơn (vùng 5).

Sau khi Ngô Ñình Diem bỏ ñạo chính huit (tháng 11-1960), tại Ninh Thuận ñòch bắt ñầu tầng công bôi máy ñàn áp, loại trôi số không an cảnh, đao ñộng. Tầng công bôi ác ôn tiến hành ñôn quân bắt lính, xây dựng lối lờng nguy quân, bao gồm công hoa, bao an, dân ve, “thanh niên chiến ñầu” và các lối lờng tham bao, biết kích... Ñây mạnh phát triển gian ñiệp và chiến ranh tâm lý; ô cấp xai, công an xai

1. Bên ngoài áp: rào nhiều lớp bang kẽm gai ban chải, hoặc dây kẽm gai, ñầu ham chông và gai mìn... Bên trong áp thì cùng coi bôi máy te, hệ thống liên gia lập các toà chốc phân ñộng.

hình thành 2 hệ thống: Hệ thống chìm và nổi. Nông thôn thành lập Ban Chấp hành phụ nổi liên nổi tỉnh Ninh Thuận¹, đồng thời các quan, xã nêu coi Ban Chấp hành phụ nổi liên nổi, hàng năm nêu tổ chức huấn luyện ban quan sở và tổ chức học tập tại liệu huấn thò của Trần Lê Xuân².

I. QUAN VÀ DÂN NINH THUẬN PHÁT HUY THE TÂN CÔNG, MÔ RONG CÁN CỐ BẠC AI, ANH DUNG NỘI DẠY DIỆT ÁC, PHA KÌM GIÀNH QUYỀN LAM CHỦ CÁC VÙNG NÔNG THÔN NÔNG BANG (1961-1963).

Tháng 1-1961, Bộ Chính trị ra chỉ thị về phòng hòng và nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam. Tổ sở phân tích các mặt chính trị, quan sở, kinh tế - xã hội ở miền Nam, Bộ Chính trị nêu nhận định: *"Thời kỳ tạm ổn định của chế độ Mỹ - Diệm đã qua và thời kỳ khủng hoảng liên tiếp suy sụp nghiêm trọng đã bắt đầu"*³. Về phòng chạm nêu tranh, nêu mạnh hơn nữa nêu tranh chính trị, nông

1. Do vô trung tá, tỉnh trước Ninh Thuận phụ trách.

2. Chủ tịch Ban Chấp hành phụ nổi liên nổi Việt Nam công hòa.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.22, tr.153.

thời này mạnh đấu tranh vui trang lên song song với đấu tranh chính trị, tiến công địch cả hai mặt chính trị và quân sự. Do lối lối so sánh giữa ta và địch ở từng vùng có khác nhau, nên phải nắm vững phương châm công tác ba vùng. Tuy tình hình cụ thể mỗi vùng mà có phương châm công tác và hình thức đấu tranh thích hợp. Ở vùng rừng núi, lấy đấu tranh quân sự làm chủ yếu nhằm tiêu diệt sinh lực địch nên mở rộng thêm căn cứ và xây dựng lối lối của ta. Ở vùng nông bang, đấu tranh chính trị và quân sự có thể ngang nhau, tuy tình hình cụ thể từng nội ô nông bang mà cần nhắc mốc nơi giữa hai hình thức, mốc nơi tiêu diệt và tiêu hao sinh lực địch. Ở các nơi thờ lấy đấu tranh chính trị làm chủ yếu, gồm cả hai hình thức hợp pháp và không hợp pháp¹.

Tháng 2-1961, Liên khu ủy VI nêu ra nhiệm vụ: làm chủ núi rừng, củng cố và xây dựng căn cứ nòng cốt cách mạng, giành lại nông bang, tiêu diệt sinh lực địch. Phương châm đấu tranh ở 3 vùng chiến lược “Vùng căn cứ rừng núi đấu tranh vui trang là chủ yếu; vùng nông bang đấu tranh chính trị và đấu

1. Xem: Năng Công sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.22, tr.158.

tranh vui trang coi the ngang nhau; vùng nào thờ nào tranh chính trò la chủ yếu”.

Chấp hành chỉ đạo của Liên khu ủy, tháng 3-1961, Liên tỉnh 3 hợp mô rộng¹ tại xóm Cỏi (Khánh Hòa). Theo chỉ đạo của Liên tỉnh 3: Ninh Thuận tranh thu thời gian nhích nâng lo củng cố, ta vừa tháng lên ô Bắc Ai, Anh Dũng (phải khu tập trung); nông thôn nếp lập thành tích chào mừng Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời (20-12-1960), năm 1961, Tỉnh ủy chủ trương vui trang tuyên truyền diệt ác, phá kìm, xây dựng và phát triển phong trào, mở rộng cô sở ở một số nơi, bang phương chăm kết hợp nào tranh chính trò với quan sở.

Ở phía nam tỉnh, ta chủ trương “mô vùng” lấy Sơn Hải làm điểm. Nông chí Huỳnh Minh Nhứt (Thông vụ Tỉnh ủy) xuống Vùng 2, cùng với các nông chí Vùng ủy Vùng 2 (Phan Việt Sơn...) ban kế hoạch phá ấp, mô vùng.

Sau thời gian chuẩn bị, ngày 21-2-1961 (mùng 7 tết âm lịch), ta nổi nhập vào trũ sông xã Dinh Hải, bắt một số tề nghiệp². Trong lúc ta vào ấp, cô sở huy động

1. Nông chí Trần Nê, thay mặt Tỉnh ủy về dẫn.

2. Tên Nguyễn Sinh, nhà diện xã và tên Kép (Nguyễn Ca), xã Nhoan Thanh niên công hòa nhà về Vĩnh Trường.

quan chung ủng hộ cách mạng 500 kg gạo, 10 thùng nông cụ và nhiều vật dụng khác... và nông dân 10 thanh niên thoát ly.

Sau tháng lôi ô Dinh Hai, lúc lộng vui trong nông bội sung viên che (1 trung nội thiếu). Năm hôm sau (mùng 8 tết âm lịch), ta tiếp tục vào Cai Nại (Thống Diêm) phá ấp, phá kìm, dùng xe chở lộng sang Thống Diêm bắt ác ôn, ta tới chỗ mít tinh nông dân quan chung tham dự, sau đó về chân núi.

Khi vào Cai Nại, nông bao nhiêu mô côi, thập niên sang, ta tới chỗ mít tinh cơ hàng mấy trăm người tham dự. Ta truy bắt nông một số tên, nộp nữa ra to cáo, đấu tranh trước cuộc mít tinh¹. Nhận biết trong cuộc mít tinh, ta giải thích chủ trương chính sách của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, vạch trần những âm mưu thủ đoạn của địch và những hành động của bọn tay sai gian ác ở nhà phong... Nhiều người nông lên to cáo tội ác của chúng, nội dung trở nên ác ôn..., và nông thanh niên khẩu hiệu “ủng hộ Mặt trận Dân tộc giải phóng, ủng hộ kháng chiến, chống giặc Mỹ và tay sai”, tạo nên khí thế cách mạng sôi sục. Nhân dân yêu cầu cách

1. Tên Diêm nội diện xã Diêm Hai.

mang trống trở tên ác ôn, biến cuộc mít tinh thành Toa an nhân dân xõ tới bốn tẽ, ãiếp ác ôn¹.

Tiếp theo, lợc lợng vui trang tuyên truyền vào các ấp Hoa Thủy, Tõ Tam, Long Bình, An Thành, Thanh Tín, Tuan Tu, Vónh Trờng, Tõ Thiên... Cuối tháng 2-1961, ta phục kích diệt tên Sinh (nãi diện xã Dinh Hải và bắt tên Kép xã ãoan thanh niên, ãõa ra giao đức rồi tha). Tiếp ãõ, ta liên tục coi những hoạt ãõng nhõ ãõt ạp, phá kìm, bốn tẽ, ãiếp ác ôn, bốn tham bao, bốn chẽ ãiêm rất hoang mang, dao ãõng, ban ãiêm tìm cách tranh lạnh ãi ãõi khác².

Phối hợp với hoạt ãõng ôi Vung 2, Vung 3 ãõõc 2 tới vui trang của tẽn hõi trõ, các tới công tác ãõt nhập vào các ạp Mõng ãõc, Nhuận ãõc, Hàu Sanh, Hõu ãõc, Hoai Trung... vui trang tuyên truyền, giải thích chõõng trình, chính sách của Mặt trận Dân tộc giải phóng; xây dựng mọc nơi cô sõ.

Ôi phía bắc tẽn, ãõu năm 1961, Liên tẽn 3 ãõõa lợc lợng 120³ cùng với lợc lợng vui trang ãõõa

1. Ta xõ tên Diem, ãõi diện xã và 2 tẽ, ãiếp.

2. Ngày 20-7-1961, ta diệt tên Lóc, tham bao gian ác ôi Hoa Thủy.

3. Lợc lợng 120 do ãõng chí Hải, Tiẽu ãõan trõõng, Thanh Nhân, Chính trò viên, Vui Tân Hát, Tiẽu ãõan phõ.

phố, môi phong trao ô Vung I, sau ño giai phong lam chu hoan toan cac thôn Vónh Hy, Thái An, Mỹ Hoa, môi cô sô ô Mỹ Tồ, Phồ Cồ... phải the kìm của ñồ ô ñây. Ngay 19-1-1961, lốc lồ 120 phôi hôp với ñà phồ tàn công trú sô xa Vónh Hai, bat cả Ban hôi ñong xa, tiêu diệt ñon Mỹ Tồ (bat áp trồ Mỹ Tồ, tồ thu một sô vũ khí và quan trang quan dụng; sau ño ta tiêu hủy sô sách giáy tồ và trú sô xa). Sau ño, tàn công trú sô thôn Phồ Cồ, bat 3 binh số bảo an (tình bảo ô ñây) tồ thu một sô vũ khí ñan dồ¹.

Tháng 2-1961, Liên tnh 3 bổ sung cán bộ quan sô cho Ninh Thuận ñong chí La Nhật Mỹ và Nguyễn Văn Thông (Thanh). Ñến giữa năm 1961, Tnh ủy quyết ñònh thành lập Ban quan sô tnh, ñong chí Nguyễn Thúc Khôi làm Trồ ban, ñong chí Mỹ và Thông làm ủy viên. Ñến tháng 7-1961, miền Bắc tặng công cho Ninh Thuận một khùng cán bộ ñài ñoì quan sô 31 ñong chí, do ñong chí Hai Văn (Bây U) làm ch huy trồ; ñong chí Lan, Chính trò viên, phiên hiệu của ñon vô lại C305. Sau ño ta sắp nhập với trung ñoì vũ trang tiêu (phiên hiệu 427)

1. Tài liệu ô kho lồ trữ Trung ô 2, thành phố Hồ Chí Minh.

vào C305 thành lập 1 ñại ñội bồi bình thiếu (có 2 trung ñội) và lấy phiên hiệu C305. Ñồng thời bổ sung quân số thành lập ñội ñặc công¹, do ñồng chí Nguyễn Thế Ninh (Bao) làm ñội trưởng, Phạm Văn Mạnh (Quy) ñội phó. Cùng thời gian này, ñể ñáp ñúng nhu cầu khám chữa bệnh cho lính lính cách mạng, bệnh xá tân ñộc thành lập. Bệnh xá ñồng òi dọc ga gay La A, huyện Anh Dũng, do ñồng chí Lia phụ trách.

Trên ra quân ñầu tiên của C305 là phá khu tập trung La Bại (Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận) vào tháng 9-1961, tiêu diệt 1 tiểu ñội dân vệ, phá khu tập trung, ñốt khoảng 1.000 ñồng bào La A, Gia, Rơ Ôn về căn cứ Anh Dũng.

Giữa năm 1961, lính lính vũ trang tân phối hợp với lính lính vũ trang ñà phòng liên tiếp ñốt vào các ấp Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Hòa, Mỹ Tòng, Khanh Nhân, Phòng Côi, Tri Thủy... vũ trang tuyên truyền diệt ác, sau ñó kết hợp với một bồi phần lính lính 120 tấn công vào ấp Xóm Bàng², phá banh ấp, ñốt một số dân vệ song hợp pháp òi vùng CK19 (Am Ñà Hang, Núi Chùa, Cầu Gay).

1. Quân số một tiểu ñội.

2. Khu tập trung dân miền núi CK19.

Vùng 5, các nơi công tác Đỗ Khanh, Văn Sơn, Nhân Sơn liên tục nổi dậy trở thành một số tên ác ôn¹. Song song với hoạt động phá hoại, phá rừng... ta đã giao du, phát động quần chúng xây dựng cơ sở, phát triển mạng lưới liên lạc với các mạng lưới cũ, củng cố lại các chi bộ, xây dựng cốt cán hoàn thiện, lôi kéo các ấp, nhăm lam lòng, rải thóc gạo của địch và rút hàng trăm thanh niên thoát ly.

Tháng 5-1961, Bộ Chính trị quyết định tổ chức chiến trường Nam Trung Bộ thành 2 khu, (Khu V và Khu VI) và thành lập Bộ Chỉ huy Quân khu VI² do đồng chí Trần Lê, làm Bí thư Khu ủy; đồng chí Blook, quyền Bộ Chỉ huy Quân khu. Khu ủy Khu VI trực thuộc Trung ương Cục miền Nam. Là nhà ban chiến lược vùng Nam Tây Nguyên và miền Tây, các tỉnh nông bằng ven biển của Khu VI với vùng rừng núi miền Đông Nam Bộ hình thành thế bao vây, uy hiếp Sài Gòn từ phía đông, đông bắc, chia cắt Sài Gòn với miền Trung. Đây là nơi cần thiết có thể trở thành nhà ban nông chiến cho các cơ quan chức năng toàn Miền, là nơi có thể xây dựng cơ sở kinh tế, hậu cần cho chiến lược.

1. Tên Bùi Nổi, ở Nhân Sơn và tên Bùn ở Đỗ Khanh.

2. Khu VI gồm các tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Núi Lát, Quảng Ninh, Tuyên Ninh, Lâm Đồng.

Tỉnh ủy Ninh Thuận lúc này có các nông chí Trần Ñe, Bí thư; Nguyễn Thúc Khởi, Phó Bí thư; Nguyễn Nhật Tâm, tỉnh ủy viên.

Tháng 8-1961, nông xã chia nhau của Tỉnh ủy Vùng 1 và Vùng 5 sáp nhập lại lấy bí danh là vùng Quy Nhơn, Vùng ủy gồm 6 nông chí, do nông chí Nguyễn Nhật Tâm làm Bí thư vùng¹. Riêng Vùng 4, tôi lâu chửa có nhiều kiện mô ra, nay lập một nơi công tác móc nối cô sô lại nông chí Nguyễn Hoàng (Lông) phụ trách.

Ở phía nam tỉnh, ta cũng có lại Vùng ủy Vùng 2, gồm các nông chí Phan Việt Sơn, Hồ Ngọc Tân, Trần Hữu Phông... nông Phan Việt Sơn làm Bí thư.

Vùng ủy 3, gồm các nông chí Lê Xung, Huỳnh Hữu Hào, nông chí Thụy..., nông chí Lê Xung làm Bí thư.

Thực hiện chủ trương tiếp tục này mạnh hoạt nông vụ trang ôi nông bang, tháng 10-1961, nơi nơi C305 phối hợp với các tổ vụ trang công tác Vùng 3 nối nhập vào ấp Nhuận Nối, ấp Trông Sanh vụ

1. Nguyễn Nhật Tâm, Nguyễn Thế Liêm, Nguyễn Văn Bội, Nguyễn Hoàng, Nguyễn, Nguyễn Thanh Long và nông chí Thang (phụ trách quan sô vùng) do nông chí Nguyễn Nhật Tâm làm Bí thư Vùng ủy.

trang, tuyên truyền văn nông nhân dân. Sau đó, C305 xuống Vung 2, nhổ cỏ bờ sông Vĩnh Trường bao phủ công an xung phong của nhành môi vệ an gồm 12 tên, hầu hết lại bị phân bị nhành hang, coi nhiều nô mau với nhân dân. Năm 1-11-1961, C305 tập kích bắt ngỗng, cả 12 tên bị tiêu diệt, ta thu 14 súng, trên này nhành gây tác động mạnh nên bị nhành nhành.

Tháng 11-1961, nhành nhành C305 chuyển vào hoạt động ở hồ ông Cai Nai. Năm nhành quy luật hoạt động của nhành, sang 11-11-1961, một bị phân của nhành nhành C305 cải trang chân xe gạo tại cầu Quang, bắt 3 tên, thu toàn bị nhành nhành. Nhành tin xe gạo bị ta lấy, 1 trung nhành trong an Thôn Diem kéo ra tiếp viện, ta phục kích diệt 8 tên, bắt 3 tên thu 8 súng. Sang 12-11-1961, nhành nhành C3/D1/E4 công hỏa tổ Phan Rang vào tiếp viện. Lăn theo dấu vết của ta, nên Lăn Lăn nhành nhành quan của C305. Vòng gác ta phát hiện, nhành nhành triển khai lốc nhành hình thành nhành chia cắt, bao vây nhành. Trên nhành diễn ra quyết liệt tới 10 giờ sang nên tới. Kết quả ta diệt và lăm bị nhành 50 tên, ta thu nhành một số súng nhành.

Ngày 16-11-1961, nhành nhành C305 sở dụng 12 căn bị, chiến số cải trang kỹ tập giữa ban ngày vào nhành Nhàn (Mũi Dinh) do 1 trung nhành bao an nhành nhành, bị

nhánh bắt ngô nhòch không kịp trôi tay, ta diệt 1, bắt song 23 tên, thu 27 súng và toàn bộ trang bị nhiên liệu. Ngoài ra, hai nơi C305 còn phối hợp các tổ công tác nổi nhập vũ trang tuyên truyền vào các ấp Tổ Tam, Hoa Thủy, Thanh Tín...

Trong thời gian gần 1 tháng, hai nơi C305 vừa phân tán, vừa tập trung hai nhánh nhòch một số trận nổi hiệu quả cao nhò diệt gọn nơi công an xung phong; diệt và làm chủ hơn Năm; nhánh thiết hai 1 hai nơi công hòa; 1 trung nơi dân vệ; phối hợp với các tổ công tác liên tục nổi nhập ấp, diệt ác, phá rã nhiều ban, hội tề.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy Anh Dũng hai nhanh chóng phát động quần chúng nhò lên tề vũ trang nhánh nhòch. Tổ chức bộ phận chống can bào vệ căn cứ, nông viên nhận dân tăng gia sản xuất, nhò năng cao nhò sông và nhò góp cho kháng chiến. Huyện ủy Bắc Ai, phát động toàn dân tham gia xây dựng Bắc Ai thành căn cứ nhò vững mạnh, toàn diện. Văn nông nhòng bao nhòng lên làm chủ núi rừng.

Trong thời gian này nhò phục vụ cho công tác tuyên truyền, Tỉnh ủy Ninh Thuận chủ trương ra tờ báo *Giải phóng* làm công cụ quan thông tin tuyên truyền

của Mặt trận Dân tộc giải phóng tỉnh Ninh Thuận. Tô báo Giải phóng ra số đầu tiên tháng 4-1962 tại vùng căn cứ thôn Suối Tiên, xã Gia Trên, huyện Anh Dũng¹. Báo nỗ lực các nông chí lãnh đạo của tỉnh tham gia viết bài, trong đó nông chí Trần Nãi, Bí thư Tỉnh ủy là người phụ trách biên tập lần cuối trước khi in. Đầu sang năm 1964, do phong trào cách mạng phát triển, nên kịp thời thông tin tình hình chiến sự trong tỉnh và nông viên nhân dân hàng hai tham gia cách mạng, Tỉnh ủy chưa nào xuất bản tờ *Tin tức* hàng tuần thay thế báo *Giải phóng*.

Trong những năm 1961, năm 1962, nòng liên tục tổ chức can quét, vôi âm mưu biên vùng căn cứ của ta thành vùng trắng (không còn sở sở); lúc lợng can quét thông có từ 100 đến 400 quân (có lúc 1000 quân).

Ngày 10-8-1961, nòng sở dựng một nãi nơi công hoa kết hợp với lúc lợng dân ve can vào xã Phộc Bình. Nông chí Pi Năng Tác và lúc lợng du kích Phộc Bình nãi phối hợp với một tổ của nòng và 120 xây dựng trận nòng phục kích nòng nòng. Tổ Phộc Hoa lên Phộc Bình chưa có 1 con nòng đơn duy nhất, đưa vào nòng thể hiem trôi của nòng Gia Túc,

1. Nay là xã Phộc Hạ, huyện Thuận An.

ñong chí Pi Nang Tac ñai boi trí tran ñòa phục kích bang bay ñai ket hôp với ham chông, mang cung, xoa ñũa, cay ñập... Ket qua, ta tiêu diệt và lam bò thông gan 1 ñai ñoi ñòch. Ñây la tran ñanh tiêu bieu the hien cách ñanh du kích rất thanh công, chúng ta ñai dõa vào ñòa the hiem, ñeo doc hiem trô, sô dung những vui khí tho sô san coi của nui rông ñe ñanh ñòch.

Qua thốc tei boi phong chông can, ñong bao ñai rut ra ñөөc nhiều kinh nghiệm và liên tục cải tiến cách thốc xây dựng tran ñòa boi phong. Vừa lam tran ñòa that, vừa lam tran ñòa gia ñe nghi binh lữa ñòch. Trөөc lúc ñòch can, ta xác ñinh hөөng tấn công và rut lui, ñe phục kích chặn ñanh ñòch và ket hôp nhiều loại vui khí cung tiêu diệt ñòch nhờ mang cung, chông la, chông ham, chông sạt, ban xoa ñai ñũa, bay ñai liên hoan... nhờ ño ta tiêu hao nhiều sinh lực ñòch, lam cho ñòch rất sô hai.

Ñầu tháng 4-1962, ñòch huy ñong 1 tiêu ñoan lính nguy can tở Ha Dai, Ma Nôi ñen La A trong 5 ngày. Tại La A, boi ñoi huyện Anh Dung cung với du kích chặn ñanh 1 ñai ñoi của ñòch, với vui khí tho sô, ta ñai gây cho chúng nhiều thiệt hại. Ñây la tran chông can lờn ôi huyện Anh Dung lúc ño.

Phát huy thắng lợi ở miền núi, ta này mạnh hoạt động ở nông bang. Ngày 8-6-1962, bốn nòng ở Sơn Hai này tập trung chao cò, 1 trung nòng của ta do nông chí Nguyễn Mạnh chèo, tập kích bắt cò, tiêu diệt phần lớn lộc lộng nòng; só còn lại cò bám công só, bắn tra dờ dơi. Nhỏ só hơi trôi này lộc của nông bao Sơn Hai, lộc lộng ta này tra quyết liệt, vĩa tan công vĩa kêu gọi này tranh... Tróc sóc tan công mạnh mẽ của ta bước nòng phải hai vui khí này hang. Trong trận này, ta tiêu diệt 37 tên, bắt sống 19 tên, thu toàn bộ vui khí và quần trang quần dụng¹, nhân dân nơi đây bắt tay nòng, làm chủ suốt ngay năm trong ấp. Sau trận này, bộ nòng ta chuyển vào Thông Diem hoạt động hơi trôi quần chung nơi đây này tranh...

Bên cạnh hoạt động quần só, ở nhiều nơi nông bao nòng kết này tranh chính trò, làm công tác bình vĩa làm suy yếu hệ thống của nòng. Lộc lộng này tranh chính trò và vui trang của Tánh cùng nhờ các vũng qua nòng nòng cùng cò tăng công.

Này tháng 3-1962, Tánh ủy triệu tập Hội nòng mở rộng kiểm nòng này gia tình hình ta - nòng và nòng

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Phước (1930-2000)*, 2005, tr.144-145.

ra những chủ trương công tác cho thời gian tới. Tỉnh ủy nhận nhiệm vụ:

+ Đây là thời kỳ diễn ra cuộc đấu tranh quyết liệt trong chống phá kế hoạch bình ổn, chống phá quốc sách áp chiến lược, chống can thiệp của nước ngoài về căn cứ cách mạng.

+ Tăng cường củng cố xây dựng căn cứ về mọi mặt, kiên quyết nhanh bãi bỏ mọi cuộc can thiệp lên ngôi của nước ngoài, bảo vệ nhân dân, bảo vệ sản xuất, bảo vệ căn cứ. Giữ và tiếp tục mở rộng diện làm chủ và tranh chấp lòng, rải kìm. Xây dựng cơ sở, mở rộng phong trào vào thôn xã và vùng sâu.

+ Ra sức giáo dục và nâng cao thanh niên chống bắt lính và thoát ly tổng quan, bồi dưỡng xây dựng lực lượng.

Thời gian này, nước ngoài coi vấn đề tiếp xúc các quan hệ nhiều khi nguy hiểm, nguy hiểm. Ngoại Ninh Diêm luôn giao thiệp chiến tranh ra lệnh bắt lính, tăng cường nguy hiểm làm lực lượng chủ yếu để thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” mà xôn xao của nội là quốc sách áp chiến lược¹.

1. Ngày 17-4-1962, là ngày quốc sách áp chiến lược của chính quyền Ngoại Ninh Diêm (Tài liệu tại kho lưu trữ Trung ương 2).

Tại nhà phổông, nhà ra sức củng cố và phát triển quan hệ xương tủy xa, áp. Xây dựng lực lượng bảo an thành hệ thống hoàn chỉnh. Bên cạnh đó, chúng còn tổ chức lực lượng bán vũ trang, bắt thanh niên tập quân sự, trang bị vũ khí để canh gác tại chỗ và làm lực lượng hậu bị cho quan ngại nguy. Nông thôn tiến hành gom dân, lập ấp chiến lược nội phủ với ta rất quyết liệt.

Ở các vùng nông bang, nhà tập trung lực lượng can vào các ấp Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Hòa, Sơn Hải, Vĩnh Trông, Tồ Thiên... Chúng nhà nên Vĩnh Hy 1 nhà nội bảo an nông thôn an ngữ, bắt nhân dân lập tế. Lực lượng ta bên trong và bên ngoài kết hợp tấn công bang 3 mũi liên tục, nông bao kiên quyết không chịu lập tế (nhà lập lên ta lại phá). Tháng 7-1962, nhà dùng lực lượng lớn gồm lính thủy nhanh bơi, thiết giáp, cơ phi pháo yểm trợ áp vào thôn Vĩnh Hy, bắt dân Vĩnh Hy dồn về Nông Tây Giang, Hải Chỗ; bắt dân Thái An, Mỹ Hòa dồn về Ba Tháp, và dân Vĩnh Trông, Tồ Thiên dồn về Sơn Hải lập ấp chiến lược, nông thôn, lập bãi mìn kìm kẹp. Đến cuối năm 1962, nhà lại lập lại thế kìm trên các ấp ta môi giới phong, làm chủ hoặc nâng tranh chấp. Ở Vùng 3, nhà bước dần La Chỗ về Phú Quý không

hàng bao tải gạo tranh kiện quyết không chừa lại.

Tuy nhiên rào làng áp chiến lược, hàng năm bắt, lập ổ chức tế, những ta vẫn bám hoạt động, nhân dân vẫn liên tiếp gạo tranh, hàng không nắm ổ chức dân, hàng viên cô đơn vẫn hoạt động, bên ngoài ta vẫn vào ra ổ chức. Ở một số áp bên tế nguy hiểm ngay có mặt, những ban nắm thì rút vào ẩn hoặc vào thò xa trốn tranh.

Ngày tháng 3-1963, Tỉnh ủy quyết định nhà cán bộ và lực lượng vũ trang xuống các Vùng 2, Vùng 3 hoạt động hội trợ cho phong trào gạo tranh của quần chúng, hàng thời hội trợ cho Vùng 1, hàng hàng phải áp, phải kìm. Tỉnh ủy quyết định nhà 1 trung đội do hàng chí Hải Văn (Bảy U) phụ trách xuống phía bắc tỉnh hoạt động.

Ở phía nam tỉnh, mục tiêu chuẩn bị hàng là ẩn Hoai Trung. Ngày ngày C305 trên đường hành quân tới Anh Dũng nên họ Tân Giang nắm đội với 1 đội đội biết hàng quan của hàng. Chúng phát hiện và nơi súng tấn công ta trước. Ta nhanh chóng tháo sáu bám sát đội hình hàng, và hình thành thế bao vây chúng đôi long xuôi họ Tân Giang. Ta tiêu diệt 2/3 quân hàng, số xóa phiên hiệu đội đội biết hàng quan này. Trong trận này lực lượng nhà phòng (1 tiểu đội

của Vung 3) phối hợp tác chiến phá áp cùng hành quân với C305 của Tân, những bò nhàn bát ngô, tiêu nôi này bò tiêu hao năng. Do nôi kế hoạch nhàn nôi Hoài Trung không thực hiện nôi, ta chuyển lốc lộng xuống Vung 2 hoạt nôi. Với phương châm vừa tập trung vừa phân tán linh hoạt, với phương thức tác chiến: luôn sau nôi em, phục kích nhàn nôi, C305 nôi phối hợp với lốc lộng Vung 2, 3, quân bám nhàn bên can quét bên ngoài. Tập kích bên an ngô bên trong các áp Tội Tam, Hoa Thủy, Thanh Tín, Sơn Hai, Thông Diêm, Lạc Nghiệp... Tổng lực chuyển lên nhàn nôi La Chôi, Móng Nhuan Nôi nôi lốc lộng trên hơi trô, hòng dân, tội ve mặt ô nôi này phối hợp hoạt nôi kha. Quan chung nôi tranh nôi tội do nôi lại làm an, ô lại giới rầy ban nôi, nôi chạm dốt can quét bên pháo bôa bãi vào rầy, nôi bôi thông hoa mau...

Qua 2 năm tích cực chống phá kế hoạch bình nôi gom dân lập áp chiến lược của nôi (nôi lập lên ta lại phá, giành nôi giết lại nhiều lần), những do sức ta còn yếu, hoạt nôi nhỏ, lại chừa cơ trận nhàn nôi, chừa hơi trô nôi lốc cho 3 mũi tấn công tại chỗ, nên sau nôi nôi bò nôi lần chiếm lập áp chiến lược trô lại hầu hết.

Ở Ninh Thuận, nòng tiếp tục xây dựng ấp chiến lược với quy mô rộng và mạnh hơn. Cùng với các ấp này, vùng mở ra vùng tranh chấp, làm chủ của ta, dùng mọi thủ đoạn, vùng tranh trôn, tan tác, vùng thâm độc, xác quyết nên công bố, ép bước dần vào ấp chiến lược. Đến giữa năm 1963, (theo số liệu của nòng) Ninh Thuận này làm xong 125 trong tổng số 127 ấp, với gần 99% dân số (nòng cho Ninh Thuận là tình hình mau vẽ xây dựng ấp chiến lược). Các ấp này phải tìm giải pháp trước nay cùng bỏ nòng gom xúc dân về như Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Hòa, Vĩnh Trường, Tô Thiển...

Mặc dù nòng rao nòng lang, lập nòng ấp, nòng nòng non bot, nòng chung không nam nòng dân. Ta vẫn bảo tồn nòng lực lượng, thông xuyên ra vào ấp mở nòng cô sở ở vùng sâu, thò xa... Đây là nhiều kiện nên ta tiếp tục nhanh phải ấp chiến lược trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG GIẢI PHÓNG VÙNG NÔNG THÔN;
TIẾP TỤC NÂNG NÒNG, GÓP PHẦN NÂNG BÀI
CHIẾN LƯỢC CHIẾN TRANH NÂNG BIẾT (1964 –
8-1965)

Đến cuối năm 1963, phong trào này tranh của quân dân ta ở miền Nam này làm phải sản kế hoạch

Xtalay Taylo; bao hiệu số thất bại không tranh khôi của chiến lược “Chiến tranh khác biệt” của nước Mỹ. Tháng 3-1964, Giôn-xôn thông qua kế hoạch Mc.Namara, thay thế kế hoạch Xtalay Taylo nữa phá sản. Kế hoạch gồm những nội dung chính:

- Tăng cường số chế huy trực tiếp của Mỹ, hệ thống yểm trợ, hậu cần, tăng viện trợ vũ khí, trang bị kỹ thuật cho quân ngụy;

- Tăng quân số cho quân ngụy;

Xúc tiến lập áp chiến lược, ra sức bình ổn tình hình trung xung quanh Sài Gòn, coi gang ổn định trong 2 năm (1964-1965);

- Dung không quân nhanh phá miền Bắc Việt Nam và Lào, để đưa gây sức ép bước miền Bắc phải ngừng chỉ viện cho miền Nam.

Nội dung lại kế hoạch chiến tranh mới của Mỹ, tháng 12-1963, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng một lần nữa khẳng định phương châm của cuộc chiến tranh cách mạng giải phóng miền Nam là kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang. Hai hình thức đấu tranh này nêu cơ bản, có vai trò quyết định, trong đó đấu tranh vũ trang có vai trò quyết định trực tiếp tiêu diệt

lộc lỗng quan nòch. Cuộc chiến tranh sẽ kéo dài không ngừng hổng phân nầu là tranh thủ thời cơ, giành thắng lợi quyết nòngh trong thời gian tống nôi ngắn.

Ở Ninh Thuận, nầu năm 1964, do tác nòng chung của chiến trống miền Nam và của Khu VI, nhất là sau cuộc náo chính Ngò Nình Diem và liên tiếp các cuộc náo chính, nầu nà, tranh giành quyền lộc của bốn tay sai, lúc nầu nòch cơ hoang mang dao nòng, không sau nôi chung kòp thời ớn nòngh tình hình và tiến hành các hoạt nòng:

- Cùng cơ lại bị máy kìm kẹp ở thôn, xã, tiếp tục thực hiện “quốc sách áp chiến lược” (tên gọi mới là “áp Tân sinh” quy mô hôn). Cùng cơ lại tinh thần nguy quan, nguy quyền và thực hiện chiếu bài cải cách dân chủ, mở dân, nhất là nôi với nòng bao dân tộc miền núi và dân tộc Chăm.

- Tăng công nòng quan, bắt lính, chuyển dân về lên bảo an và phong vệ dân số lên dân vệ¹. Trong thò xã Phan Rang - Tháp Chàm, nòch tại chốc thanh niên chiến nầu, ở các vùng Thiên chưa giao thì cơ

1. Toàn tỉnh cơ 12 nài nôi bảo an và 80 trung nôi dân vệ, mỗi ấp cơ 1 tiểu nôi phong vệ dân số.

các tổ chức thanh niên Thanh niên, tuyên thanh niên
ngôi dân tộc thiểu số, chuyên thanh lọc lọc
thanh niên vui trang, sản sang chiến đấu khi có
lệnh. Nhờ cho môi trường sản bay Thanh Sơn.

Vì lo ổn định nơi ở, cho nên trên các vùng căn
cối Bạc Ai, Anh Dũng, nhờ không tổ chức những
cuộc can quét lớn, chúng chưa hoạt động biết kích
ô một số xa ven chân núi, và tăng cường nhanh
phát bang phi pháo, phục kích trên ruộng 11, chân
nhanh các nạn nạn tại muối, ruộng thóc và vụ khí
của ta.

Như phát huy thành lợi, trên các vùng căn cứ ta
tiếp tục phát động quần chúng này mạnh phong
trao sản xuất, xây dựng các tổ vận động công. Ở Bạc
Ai, năm 1964, nông bao năm gieo trồng ruộng:
322 ha bắp giống¹, 777 ha lúa, 60 ha lúa
và trồng ruộng 143.111 ha mì. Tổng sản ruộng thu
hoạch năm là 10.896 ha bắp, 658 ha lúa, chăn
nuôi ruộng 676 trâu bò, 1279 con heo và 1879 con gà.
Toàn huyện năm thành lập ruộng 161 tổ vận động
với 2071 lao động, năm bao ruộng thóc cho nhân
dân và phục vụ cho chiến trường ở nhà phòng.

1. Hạng là đơn vị đo ruộng của người Raglai. 1 ha bằng
25 lít, 1 lít = 0,75kg.

Ở Anh Dũng, nông bao tích cốc phát rây, tăng diện tích gieo trồng lên 1.000 ha (chủ yếu là lúa tẻ và bắp) thu hoạch nông 8.000 tấn nông thóc. Chăm nuôi cùng phát triển khai, nhân gia súc gia cầm với 5000 con heo, 10.000 con gà.

Tên mặt trận văn hóa xã hội, nhằm tổng động nâng cao trình nhân nhân thóc và xây dựng nông sông văn hóa môi cho nông bao, lãnh đạo các vùng căn cứ nơi phát nông phong trao toàn dân tham gia học chữ Cuội, với phổ thông, nông biết chữ nhiều dạy cho nông biết chữ ít, nông biết ít dạy cho nông chỗ biết chữ nào. Tên theo lời Nông, nông bao nơi học nhau nơi học chữ (có cuội gia 50 - 60 tuổi cùng nơi học). Tên căn cứ Anh Dũng, huyện nơi mô 9 trường phổ thông ở Lai A, Gia (mỗi trường có 80 học sinh tham gia và hơn 20 lớp bình dân học vui cho 870 nông học...).

Phong trao văn nghệ quan chung phát triển khai rầm rộ, nhằm xóa tan không khí chiến tranh “tiếng hát át tiếng bom”, tạo nên cuộc sống tươi vui. Hầu như xã nào cũng có nơi văn nghệ, với các tiết mục tổ tiên, tổ tiên nông nào quan chung tham gia. Phổ biến câu hát lúc bấy giờ là “Ngày ngày sản xuất tăng gia. Nắm nắm học tập, hát ca tổng động”.

Phong trao dân công nữ lấy muối, lương thực, vũ khí nãan dõộc phát triển rầm rõi.

Nõch bao vay phong tỏa kinh tế gặt gạo, nông bao miền núi thiếu muối nghiêm trọng. Hàng năm ngành Kinh tế tãnh tổ chức cho dân miền núi xuống Cai Nãi lấy muối cho nông bao và các cô quan¹. Có nhiều tãm gõông dân công tãi lương thực cho cách mạng, nữen hình nhõ nông chí Ama Nhan (chỉ uy xãi Phõộc Thang làm trõõng nõan) vãn chuyẽn lương thực tõi Bắc Aĩ về cô quan Anh Dũng. Len nữõõng làm nhiệm vụ trong lúc con nông chí bỏ rãn căn chet, vãn nữe ôi nhĩa cho ba con lo liệu, nông chí vãn lo cho nõan vãn chuyẽn lương thực nữi nữen nữi về nữen chọn.

Sõi tồn tãi của căn cõ Bắc Aĩ nhõ cái gai nhọn, hàng ngày nữam vào mặt kẻ thù làm cho chúng ăn không ngon, ngủ không yên. Quyết tâm của nõch lữ phải hủy diệt cho bằng nữõộc căn cõ cách mạng võõng chắc này.

Thang 6-1964, nõch sõi dùng một trung nõan nữanh phá vũng Suối Kho (Bắc Aĩ). Chúng thực hiện khẩu hiệu “nốt sạch, giết sạch, phá sạch”. Trõõc lúc căn

1. Mỗi năm nữi 3 chuyẽn coi lõc lương vũ trang yếm trõi.

quet nòng cho phao ban đơn nòng, sau nòng cho binh oát tấn công vào những mục tiêu nòng tròng. Kế thu hung hàng tấn bao bao nhiều, thì ý chí và lòng dũng cảm quyết tâm nòng giác của nhân dân Bắc Ai càng cao bay nhiều. Trong trận chống can này, quân dân Bắc Ai nòng dĩa vào tuyến bố phòng hãm chống, bay nòng, mang cung (kết hợp với súng nòng) hình thành thế bao vây, tiêu diệt hàng trăm tên nòng, thu nhiều vũ khí các loại, làm cho nòng khiếp sợ. Không chẻ nhân dân nòng giác mà cả núi rừng Bắc Ai trở thành trận nòng bao vây nòng tra cuộc can quet của nòng.

Năm 1964, Tỉnh ủy quyết nòng nông viên toàn quân, toàn dân nòng lược tranh thủ thời cơ liên tục tấn công nòng, phá tổng mang lớn áp chiến lược, giải phóng một số vùng nông thôn, bao vây chia cắt, cô lập thay nòng cục diện chiến tròng giành nhiều thắng lợi lớn. Trong năm của nòng hoạt nòng lại Vung 2, Vung 3¹. Tròng hết tập trung lược lược phá banh áp chiến lược Sơn Hai, Vĩnh Tròng, Tòng Thiên, rút kinh nghiệm tòng nòng bung ra. Yêu cầu tròng tiến lại tiêu diệt bọn ác ôn, sau nòng

1. Nông chí Phạm Văn, Bí thư Vung ủy Vung 2, nông chí Nguyễn Trạch (Biên) chẻ huy Vung nòng.

chiếm bắt Mũi Dinh. Chuan bò vai bơi trí lốc lờng xong, ta kết hợp tấn công 3 mũi tại chòi, phối hợp với bên ngoài tấn công nhòch liên tục, nhanh nhòch bung ra can quét.

Nốt áp phối hợp với tôi về nhanh nhòch ban đêm, ban ngày tôi về bám nhòch gai mìn, cam chòng và ném lựu đạn vào bốn nhòch này lại te. Tôi bình van bám van nông các gia đình coi ngôi nhà này lính, phản công cô sô bám theo bốn lính về giao đuc van nông¹.

Ngoài ra ta còn xây dựng nhòch một số cô sô trong các nhòch. Bơi trí nòng cốt van nông nông bao kéo nên nhòch, xa, quan, tạnh... nấu tranh chòng bắn pháo vào làng, vào rẫy, nói tôi do này lại làm an, chòng lúc soát khám xét chò em này chòi. Nấu tranh chòng bắt thanh niên này lính, kéo nên nói con em mỗi khi nhòch bắt này can, này phục kích, nhanh phá cách mạng.

Song song với nấu tranh chính trò, bình van, này nói C305 của tạnh phối hợp với lốc lờng của Vung 2 và Vung 3 tôi chòch nhiều trận nhanh nhòch quyết liệt; nốt kích vào mũi Dinh, Sơn Hải (ngày 5-5-1964)

1. Có một mai Châm này van nông nhòch ngôi nhà con trai này lính thủy quan lúc chiến trò về thoát ly theo cách mạng.

tiêu diệt 1 trung đội dân vệ; tập kích Hoa Trinh (tháng 6-1964), bắt sống 13 tên, thu 13 súng¹.

Lỗi lầm ta tiến vào vùng sâu diệt trung đội biệt kích Chăm ô Cai Na, bắt tu binh, thu vũ khí, máy thông tin và nội dung quan số. Tiếp nên lỗi lầm vu trang ta nổi phá các ấp: Vui Bôn, Vĩnh Thuận, Hiếu Thiện, Hữu Nỗc và Phước Khanh².

Năm tháng 7-1964, trên chiến trường toàn miền tháng lồi, giải phóng nhiều vùng rộng lớn. Khu ủy và Quân khu ủy Khu VI chủ trương mở nổi hoạt động Nông - Xuan 1964-1965³. Để phối hợp với trên, ta đẩy mạnh hoạt động nêu khắp trên các vùng, tiêu hao tiêu diệt tổng bộ phận nòng cốt, nhanh gọn quét. Tập kích diệt bốn an ninh ấp, hồi trở lỗi lầm chính trị, binh vận. Tấn công nòng cốt phá ấp, phá kìm giành quyền làm chủ cho nổi các mạng ấp Vùng 2 và phía đông nam Vùng 3, và các ấp ở phía bắc tỉnh. Mở rộng và làm long, rải kìm và phát triển cô lập, mở rộng phong trào vào thềm xa và vùng sâu. Lúc này lỗi lầm ở phía bắc tỉnh nổi trên

1. Bắt nổi tên Chien ác ôn. Theo *Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Phước (1930-2000)*, xuất bản năm 2005, tr.156.

2. Một ấp vùng sâu nằm sát thềm xa Phan Rang - Tháp Chàm.

3. Nhằm giải phóng Hoài Nỗc, Tân Linh (Bình Thuận).

tăng công thêm 1 nãi nôi bị binh, nãi nôi nhập vào các ấp: Mỹ Tông, Phông Côi, Tri Thủy, Ba Thập... bắt tề, diệt ác¹.

Qua các hoạt động nãi phá long, phá banh các ấp. Nãi biết nông bao ô các thôn Thái An, Mỹ Hoa..., tuy bỏ dõn vào các vùng chung kiểm soát, nhưng ta nãi chấp nôi lại vẫn tiếp tục hoạt động, ban nãi ta thông nôi nhập vào các ấp lam chui. Ô Vùng 5 (Dõ Khanh, Văn Sơn, Nhõn Sơn...) các nôi công tác thông xuyên phục kích nãi trên nãi nãi Phan Rang nãi Ninh Chõ. Tháng 6-1964, lữ lữ ta phục nãi, phá hủy 3 xe Jeep chõ bốn tám lữ chiến tữ Sai Gon ra thõc tãp, diệt 4 tẽn (trong nãi cõ các tẽn công an cấp tãnh, quan nãi thõc tãp và tẽn chỉ trõng công an quan Thanh Hải).

Nãi công tác Vùng 5 cõn phối hõp võì một tữ nãi vui trang của tãnh nãi các bõt gac ô Văn Sơn, Nhõn Sơn diệt nhiều tẽn nãi, mõi rõng cõ sõi ra các vùng chung quanh.

Phía bắc, 1 tữ vui trang 6 nãi chí, do nãi chí Diõu phũ trách phối hõp võì nãi công tác dõõ sõi chõ nãi chung của nãi chí Thiõn (Thanh Long) nãi

1. Diệt tẽn Nõng, ấp trõng Ba Thập.

vào các ấp Phồộc Nối, Mỹ Nối, Nối Vinh... mới thêm cô sở ở nhiều nơi.

Hoạt động của ta lúc này ở nông bang tồong nổi mạnh nhất là chiến trường trọng điểm Vung 2. Nông bang về bám lại ruộng võôn củi sản xuất, chăn nuôi, nổi lại làm ruộng, làm biển. Cùng với phong trào quần chúng bùng ra, nổi lại làm ăn, các cuộc đấu tranh trực diện tại chỗ chống bất lính cũng diễn ra sôi nổi. Nổi hình thành những thôn, xã chiến đấu, nổi hình Sơn Hải, Thồong Diem.

Tháng 7-1964, Thồong vũi Tạnh ủy chặ thồ: Ra sức tiêu diệt sinh lực nồch, phá nhiều ấp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng, thu hẹp vùng kiểm soát của nồch, tạo ra thế 3 vùng chiến lược, tích cực phá hoại giao thông, kho tàng, nông viên nhận tại vật lực, phát triển lực lượng nhanh chóng về mọi mặt. Thồch hiện chặ thồ nổi, lực lượng vũi trang của ta liên tục tấn công nồch. Cuối năm 1964, nổi nổi C305 phối hợp với lực lượng vũi trang huyện, nổi vào Thồong Diem, diệt một sở sinh lực nồch; hoạt động bình vắn không chơi bộ máy tề về, làm cho ấp này reu rả, sau nổi một nồn vồ vũi trang của tạnh chặn nổi 2 xe bọc thép của nồch tại Ca Nổi (diệt 7 tên, phá hủy 1 xe thu 9 súng các loại).

Nhau 1965, Tỉnh ủy chọn phía nam tỉnh (Vùng 2, Vùng 3) làm nhiệm vụ “nhả phong trào du kích chiến tranh ở nông bang lên”. Một màn cho nổi hoạt động, ngày 13-2-1965, lực lượng ta tấn công vào thôn Nha Tiên Le, diệt 49 tên, bắt sống 9 tên, số còn lại tan rã, ta thu hơn 50 súng.

Ngày 8-3-1965, ta nhả vào thôn Tỏi Tam, nhả 13 thanh niên thoát ly. Giữa tháng 3-1965, ta tập kích thôn Hoa Thủy giữa ban ngày giết chết tên Chúc (nhon tròng ác ôn) thu 22 súng. Tháng 4-1965, lực lượng nhả phồng nhả tiểu diệt tiểu nơi biệt kích (do tên Dân ác ôn chỉ huy) tại núi Mọt, thu toàn bộ vũ khí và quân trang quân dụng. Ngày 20-7-1965, ta cải trang lính biệt động quân, nổi nhập phá Le Quốc Hiền do nhòch tổ chức tại Nho Lâm, diệt 4 tên và làm bỏ thòng 2, ta phá hủy trụ sở, thu vũ khí nhien nhai... Sau nhò ta tập kích vào Phòch Khanh (một ấp gần thò xã Phan Rang - Tháp Chàm) tiểu diệt nhò dân vệ (nhòch chết 6, ta thu 5 súng)...

Nhè tang công công tác nhào tạo bồi dưỡng cán bộ phục vụ cho cuộc kháng chiến, Thòng vui Tỉnh ủy chủ trương thành lập tròng Nhả tỉnh. Ngày 19-5-1965, tròng Nhả tỉnh Ninh Thuận nhòch thành lập tại Gia Giò. Tròng là một bộ phận chịu sở

chế nào của Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Ninh Thuận, do nông chí Nguyễn Nỗc Thanh, Phó trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy phụ trách chung, nông chí Lê Văn Tiến, ủy viên Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy chuyên trách trưởng Ngành.

Thời gian này còn có phong trào đấu tranh rất tiêu biểu của hàng ngàn quần chúng chống nôch rai chạt nước hỏa học, phá hoại mùa màng, bước chúng phải bỏi thông. 160 nông bao đấu tranh giành lại quyền khai thác, đánh bắt cá trên năm Vĩnh Hy. Ở nơi thờ, ngoài các cuộc đấu tranh nơi quyền dân sinh, dân chủ thông xuyên, tới cuối năm 1964 đầu 1965, nơi có những cuộc đấu tranh lớn với hàng chục ngàn quần chúng tham gia (nhân dân lao động, thanh niên, học sinh, tín đồ Phật giáo) chống chế nơi nước tại phát xít Mỹ - Khanh, nơi châm đốt chiến tranh, nơi hòa bình trung lập, nơi dân chủ thật sự.

Sức tiến công mạnh mẽ liên tục của quần và dân ta, ở các vùng nông bằng nông thôn (trông niếm là phía nam tỉnh), nơi làm thôi nông trong hàng ngũ nôch. Ta càng đánh nôch càng dao nông. Tới giữa năm 1965 trôi nổi mốc nơi hoạt nông của nôch giảm sút dần (không nổi sức đánh phá lớn), chủ yếu là cùng có phong thu và hoạt nông nhỏ, lẻ, nhằm ngăn chặn sự

tiền công của ta. Bơi máy tẻ, ve xẻ, áp lan lồôt tan ra, lốc lồông quan ñời nguy bat ñầu ñao ngưi tồng bơi phan...

Từ ñầu năm 1964 đến tháng 8-1965, các lốc lồông vui trang Ninh Thuận ñể tởi chốc hàng trăm ngàn ñàn ñòch, tiêu diệt và làm bò thồông hàng trăm ngàn ñòch, thu nhiều vui khí, phá banh và giành quyền làm chủ ñồôc 11 ấp và 10 ấp phá lỏng, phá rả kìm kẹp và tranh chấp. Bên cạnh ñó ta xây dựng ñồôc 10 chi bộ, 234 tởi ve mất ôi các ấp tranh chấp, phá lỏng, rả kìm kẹp rút ñồôc 30 thanh niên thoát ly (trong ñó Tô Tam, Hoà Thuỷ có 13 thanh niên). Quân và dân Ninh Thuận tiếp tục ñàn ñòch, góp phần ñàn ñòch bại chiến lược “Chiến tranh ñặc biệt” của Mỹ ôi miền Nam Việt Nam.

Chương III
ÑAY MẠNH TẤN CÔNG ÑỒCH
TRENN CA 3 VUNG, GOP PHAN CUNG
CA NỒC ÑANH BAI CHIEN LỒC
“CHIEN TRANH CUC BO” CUA MY
(8-1965 – 1968)

Trööc những cuöc tien công va noi day mạnh mẽ của nhân dân toàn miền Nam, tö cuối năm 1964 ñầu năm 1965, chiến lược “Chiến tranh ñặc biệt” của Mỹ ñã bỏ pha san ve căn bản. Chöông trình “bình ñönh”, xöông song của “Chiến tranh ñặc biệt” bỏ quân dân miền Nam pha ra ñến 3/4. Chính quyền Sai Gon, chơi döa ñe Mỹ tien hanh chiến tranh xam löc miền Nam nөөc ta ñang ñöng trööc nguy cô sụp ñö. Ñe cứu vãn tình the, ñe quốc Mỹ ñã oi át ñöa quân viên chinh cung với vui khí, phöông tien chiến tranh vào miền Nam, ñay mạnh chiến tranh xam löc, chuyen sang chiến lược “Chiến tranh cuc bo” öi miền Nam va mở rộng chiến tranh pha hoại miền Bac.

Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là loại hình chiến tranh xám lược thốc dân môi, một trong ba hình thức chiến tranh (ñac biet, cục bộ, tổng lược) ñược ñe ra phu hợp với chiến lược quan sô toan cầu “phân ơng linh hoạt”.

Ngày 25-3-1965, Nghò quyết Hoi nghò Trung ơng lan thời 11 (ñac biet) ñe ra nhiệm vụ cho toan Ñang, toan quan và toan dân ta trên cả hai miền Nam - Bắc là: *“Chuẩn bị sẵn sàng đối phó và quyết thắng cuộc chiến tranh cục bộ ở miền Nam nếu địch gây ra; tiếp tục xây dựng miền Bắc, kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa bằng không quân và hải quân của địch...”*¹. Ngày 10-4-1965, tại kỳ họp Quốc hội khóa III nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố *“Dù Mỹ đưa thêm mấy chục vạn binh sĩ Mỹ và cố lôi kéo thêm quân đội các nước chư hầu vào cuộc chiến tranh tội ác này, thì quân dân ta cũng đánh thắng chúng”*².

1. Ñang Cộng sản Việt Nam, Sđd, t.26, tr.109.

2. Hội Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trò quốc gia, Hà Nội, 1996, t.11, tr.432.

I. KẾT HỢP NẤU TRANH CHÍNH TRÒ CỦA QUÂN CHUNG, NẤY MẠNH HOẠT NÔNG QUÂN SỞ TIÊU HAO TIÊU DIỆT SINH LỘC NỜCH, GIỜ VÔNG MỜ RONG PHONG TRAO NÔNG BANG VÀ CÁC VÙNG CÁN CỜ MIỀN NUI, NẪNH MY VÀ THANG MY (8-1965 – 1967)

Ngày 24-8-1965, nờch nờa nờn Ninh Thuận 900 lính kỵ thuật và lính chiến nầu (thuộc Sở nờn Tia chộp nhiệt nời), tiến hành khảo sát, chuẩn bò vò trí và cô sô hầu cán cho lốc lờng My vào nờng ô Phan Rang - Tháp Cham. Nầu tháng 12-1965, chung nờa thêm 800 lính thuộc Lờ nờn du 101 nờn xây dựng và một bộ phận quân Nam Triều Tiên nờn xây dựng, bảo vệ sân bay Thanh Sơn, khu vực Tháp Cham, ờng dân đầu tở cãng Ninh Chử vệ sân bay. Nờch triển khai xây dựng khu vực Tháp Cham - Thanh Sơn, Ninh Chử thành vò trí tiến tiêu, bảo vệ cho cán cờ quân sô liên hợp Cam Ranh.

Nầu năm 1966, nờch nờa E4, thuộc Sở nờn Bạch mai (Ngõa trang), lính Nam Triều Tiên nờng ô phía tây nam sân bay Thanh Sơn (tở Nả Trang, Hoài Trung, Phờc An, Phờc Thiên dọc qua Cầu Lầu, Nẻo Cầu...) hình thành thế phong thu, vờa bảo vệ sân bay, cãng Ninh Chử, quốc lộ 1, nờng 11, vờa

không che vung căn cứ Bạc Ai, Anh Dũng và nông trường của ta.

Tại thôn xã Phan Rang - Tháp Chàm, nhờ cho nông trường huy động lính quân cảnh Mỹ (MPI)¹; cơ quan của cơ quan viện trợ quân sự Mỹ (MACV)² (nhà máy nông trường hiện nay); cơ quan viện trợ văn hóa, giáo dục, y tế USOM (gần cầu Hai Thanh - Phú Hải)... thức chất là tổ chức CIA. Ngoài ra chúng còn môi giới trai Nguyễn Hoàng (công binh) tặng thêm lính lính bảo an, dân vệ cho các xã, phường, thôn ấp.

Tên các nông trường, lúc này rất nhiều cảnh sát đại diện, cảnh sát tại nguyên, cảnh sát đặc biệt... nông trường cai vào tổng khu vực nam và theo dõi cơ sở cách mạng.

Tên các vùng căn cứ, từ đầu năm 1966, nhờ bắt đầu bán phá bên ngoài, cơ quan tăng pháo binh yểm trợ. Chúng muốn biến vùng căn cứ Bạc Ai, Anh Dũng thành vùng trắng không còn sòng sông (tiên hành 2 cuộc can quét lớn với quân Mỹ và Nam Triều

1. Nông tại 35, Trống Nối Võng.

2. Ngày 8-2-1962, Mỹ lập Bộ chỉ huy viện trợ quân sự Mỹ tại Việt Nam MACV (Military Assistance Command in Viet Nam).

Tiến vào Anh Dũng tháng 1-1967 và căn cứ Bạc Ai tháng 7-1967). Ở Phước Trung, 4 tháng nữa năm 1967 chúng nhanh phá 12 lần¹.

Ở các vùng nông bang, chúng kết hợp quân Mỹ, chó hau, quan nguy nhanh phá vọng ngoại. Tiếp tục thúc hiện bình nòng cùng coi ranh rạo áp chiến lược, cùng coi tế vệ, nòng dân vệ lên bảo an (tàng nòng bảo an, tàng công lực lưỡng tham bảo, gian nếp).

Chúng con nữa coi van Mỹ nên nòng ở các nội nhõ: Trung tâm huấn luyện An Phước, quan Thanh Hải, Bội Sơn, Du Long... Nông nòng Nha Tiến Lợi (Thuận Nam), Vui Bón và tàng công lực lưỡng ở Ninh Chõ, Nông Mè, Ba Tháp, Kiên Kiên, Lăng Ông...

Cuối năm 1965, Tỉnh ủy hợp mô rộng (tại Anh Dũng) phổ biến Nghị quyết Trung ương Cuộc miền Nam và Nghị quyết Khu ủy khu VI về: nông lợi, phổông chảm nữa tranh cách mạng trong giai nòng môi; xây dựng ý chí nữa tranh nhanh Mỹ cho can bỏ, chiến số và nòng bảo ở các vùng.

Tỉnh ủy tổ chức học tập Nghị quyết, xác nòng

1. Thôn Rái Trén (Phước Trung): chẻ coi 200 dân, những may bay Mỹ nữa doi xuống 303 quả bom tại, 303 quả bom lửa, trên 1000 quả bom bị và hàng ngàn quả nòng pháo, nòng hoai tiến các loại.

quyet tâm nhanh Mỹ cho nổi dậy. Vừa lãnh đạo tấn công đồn, chống trả các cuộc can quét ôi vùng căn cứ, bảo vệ sản xuất hoa màu, bảo vệ hạnh lang... ;vừa chống phá kế hoạch bình nông của đồn ôi nông bang, vừa cùng cơ xây dựng lực lượng vui trang, lực lượng chính trị để đáp ứng nhu cầu hoạt động liên tục trong tình hình mới.

Nổi dậy quần chúng nhân dân, Tỉnh ủy chỉ đạo:

- Tăng cường giáo dục nhân dân ôi các vùng căn cứ, chuẩn bị tổ chức cho nhân dân hiểu rõ cuộc chiến tranh mới. Ngay mạnh xây dựng ham hào chiến đấu, tăng cường xây dựng lực lượng và kế hoạch chống can quét lớn, mặt khác vừa ra sức củng cố xây dựng căn cứ, vừa nữa lực lượng ra phía trước hoạt động kết hợp vừa bố phòng ham chống, gai mình hình thành vành đai bảo vệ căn cứ tổ xa. Ngay mạnh sản xuất, giải phóng mọi sinh hoạt của nhân dân.

- Ôi các vùng nông bang, ta tiếp tục ngay mạnh các hoạt động của quần chúng nhân dân, vui trang tuyên truyền nổi dậy, nhanh chóng tiêu hao, tiêu diệt sinh lực đồn. Kết hợp 3 mũi tấn công tại chỗ, chống phá kế hoạch bình nông và lập ấp chiến lược của đồn. Tăng cường phá ấp, phá kìm giành và giải

vòng lam chu, môi rộng diện phá long, rái kìm. Nông
thôi, tăng công hoạt nông và phát triển cô sở vào
vùng sâu, vùng thò xa. Lãnh ão nhân dân ãu tranh
nội quyền dân sinh, dân chu, chống bắt lính và xây
dựng những lóm chính trò trong thò xa.

Hội nghị Tỉnh ủy môi rộng ãi thông nhất cho
ra tờ báo *Chiến đấu*, nhằm phục vụ công tác tuyên
truyền, vận ãng nhân dân tham gia ãnh Mỹ. Báo
*Chiến đấu*¹ là cô quan ngôn luận của ãng bộ Ninh
Thuận, ra số ãu tiên vào giữa 1966 tại ãi Thông,
xa Giai Dỗôi, sau chuyển ra xa Hạ Đại, rồi về xa Lai
A². Báo thông số dùng nguồn tin từ ãi tiếng nói
Việt Nam, ãi phát thanh Giai phong và tin trong
tỉnh do các ãià phổông báo cáo. ãi tin báo về và
xây dựng căn cứ của quân dân Bắc Ai, Anh Dũng
và bài chọn lọc ôi các báo Trung ương, một số bài
của các lãnh ãià tỉnh.

Nên giữa năm 1965, Tỉnh ủy ãiộc bộ sung Ban

1. ãu năm 1973, do tập trung cho chiến dịch giải phóng
miền Nam, căn bộ Tuyên huan ãi công tác dài ngày ôi các ãià
phổông, nên báo *Chiến đấu* ngừng hoạt ãng. Sau 6 năm, báo
Chiến đấu xuất bản khoảng 30 số, ãi ãng viên tình thân chiến
ãu của căn bộ, nhân dân, góp phần vào thắng lợi chung của
tỉnh nhà trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu ãiộc.

2. Nay là xa Phổộc Hạ, huyện Ninh Phổộc.

Chap hanh gom 13 ñong chí¹; ñau nam 1966 bo sung them 2 ñong chí². Cac huyen cung ñөөc cung co lai³. Thang 10-1965, Tnh uy quyet ñhnh thanh lap lai cac huyen o ñong bang: huyen Thuan Nam, Tran Hؤu Phөөng, Bí thө (gom cai Vung 2 va mot soi thon Vung 3); huyen An Phөөc, Huynh Hؤu Hao, Bí thө (gom Vung 3 va cac thon ñong bao Cham); huyen Thuan Bac, Nguyen Van Bөu, Bí thө (gom Vung 1, Vung 5 va mot soi thon Vung 4).

Huyen Bac Ai, luc nay chia thanh 2 huyen⁴ (Bac Ai Ñong va Bac Ai Tay); huyen Anh Dung, Pham Than, Bí thө⁵. Tnh uy thanh lap Ban Can soi ñөөng 11, (ngang cap huyen) do ñong chí Nguyen Ninh lam Bí thө Ban Can soi.

1. Tran Ñe, Bí thө; Nguyen Nhat Tam, Pho Bí thө; Ho Ngoc Tan, Phan Viet Son, La Nhat My, Nguyen Thong (Thanh), Nguyen Hoa (Xung), Le Van Tan, Pham Van, Trөnh Cat, Chamalea Chan, Lөu Minh Nghiep, Chamalea Ba.

2. Bo Xuan Hөi, tnh ñoi trөөng; Ngo Loan, Cong an tnh.

3. Co y kien cho rang: nam 1965, thanh lap huyen Thuan Son, cap uy gom 5 ñong chí (Mөoi Liem, Cong (Ngon), Tran Kim Ba, Nguyen Nhan va Dөөng, ñong chí Mөoi Liem lam Bí thө. Huyen hoat ñong ñen ñöt 2 Tet Mau Than 1968 thì giai tan.

4. Bac Ai Ñong, Nguyen Hoang (Lөөng), Bí thө; Bac Ai Tay, Chamalea Chan, Bí thө.

5. Ñong chí Lөu Minh Nghiep ñi hoc o Trung өөng Cuc thang 4-1964, ñen thang 7-1965 ve Khu.

Thò xai Phan Rang - Tháp Cham, vui trang công tác mạng Tháp Cham do nông chí Thiên (Thanh Long) phụ trách. Tành ủy thành lập thêm nôi công tác mạng Phan Rang do nông chí Trần Minh phụ trách (tháng 3-1966).

Ngoài bị máy Tành ủy, Tành nôi, các ban ngành cùng nôi kiến toan¹.

Trước sức nhanh phá ác liệt của Mỹ - nguỵ, lúc nào một bị phản can bị và nhân dân co lo sợ, lung tung. Các tuyến bị phong bị nôi bom cay xôi phá hỏng, nông bao một sợi thoi không dám nôi sản xuất, không tích cức nào ham chong, lam mang cung, hoi cho rang: co lam roi bom nôi Mỹ cùng phá sạch.

Nam nôi tam trang của nhân dân, ta nôi mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng, giải quyết tổ tôi. Ta hoi dân nông bao nào ham tru an, nào công sô chien nôi và phát nông phong trao

1. Tành nôi, Bị Xuân Hoi; Ban an ninh, Ngo Loan; Kinh tai, Le Van Tan, Nguyen Minh Phuc; Ban To chock, Tu Tan Minh; Ban Tuyên huan, Nguyen Nôi Thanh; Kiem tra, Nguyen Nam; Ban hanh lang, nông chí Tôi, Côi; Ban Dân van, Hoang Ngoc Thuan; Ban Binh van, Phạm Hong Chien; Ban Y te dân y, bác số Ho, Giang; Văn phong Tành ủy, Huỳnh Nôi Tành; Thanh nien, nông chí Nam, Hong; Công nôi, nông chí Can; Phụ nôi, La Thò Nguyet, Chamalea Thò Hoi.

bản máy bay nhỏ. Ở vùng Ta Lư, Suối Nãi vừa kết hợp với nhau làm, ta còn phát động nhân dân làm tuyến phòng thủ, xây dựng thêm tuyến chống mối, sửa chữa những tuyến bộ phòng bờ hồ hỏng, nông viên nhân dân vớt chống và làm bãi. Hầu hết ở các xã căn cứ miền núi nếu có tuyến bộ phòng khá hoàn chỉnh. Lực lượng du kích nông dân phân công tổng tổ vừa làm nhiệm vụ tuần tra canh gác nhanh nhỏ, vừa có nhiệm vụ bảo vệ tuyến bộ phòng, vừa tham gia phòng trao bản máy bay nhỏ.

Việc bản máy bay hiện nay của Mỹ bằng vũ khí thô sơ là cái một số suy nghĩ và tìm tòi rất lớn. Liệu súng trường có bắn được máy bay không? Trên các vùng căn cứ ta nay tôi chọn các lớp tập huấn luyện bản máy bay cho 32 du kích nông dân chọn ở các xã. Sau một thời gian huấn luyện, nên tháng 2-1966, trên bản máy bay thí nghiệm nông dân tôi chọn tại xã Phước Nãi gồm các nông chí Bôn (Xã nội trường Phước Nãi; nông chí Xơ (Xã nội pho); nông chí Bông (Chính trò viên xã nội). Các nông chí chọn một vùng đất trong ma máy bay thông bay tôi bắn phá và vào 3 hăm cái nhân tạo thành chòi V để phục máy bay nhỏ. Khoảng 9 giờ sáng, một máy bay L19 bay nên quan sát, nhờ thông lệ nó bay thấp “nhìn ngó” mọi nơi, mọi vật trong vùng, chòi máy bay xuống thấp (sát

mục tiêu) với thao tác này học, tôi bạn máy bay này kíp thôi bạn trung chiếc L19, khi nó nhô lên bay lên cao (máy bay bỏ chạy và rơi ngay tại xa).

Số kiện trong này nay làm nức lòng quân dân Bắc Ai, họ tin vào khả năng của mình coi thể bạn này máy bay Mỹ bằng súng trường. Tôi nói này đây lên phong trào bạn máy bay ở các vùng căn cứ (phong trào bạn máy bay không chỉ ở lực lượng dân quân du kích mà các cu gia, em bé cũng tham gia bạn máy bay).

Ở các vùng nông bang, nhà tăng công cùng có và môi trường phong thu, nhờ này lập chi khu Nha Tiên Lai (xây nên và cho 1 này nói bao an ở này), tăng thêm lính cho các nên Phú Quý, Hoa Trinh, Vui Bón, Hữu Nức... nhằm không che 2 huyện An Phước, Thuận Nam và bao vệ quốc lộ 1 (nối từ Cai Nà này Phan Rang) trên các cầu ở Bình Quý, Phú Quý, cầu 8... chúng nếu cho mỗi nơi từ 1A đến 2A lính ngủ.

Nhà liên tục tôi chờ các cuộc can quét vào mũi Madac, CK35, Chai Bang, Sơn Hải... phục kích liên tục trên nối nông từ Hoa Trinh vào Cai Nà, nên này vào nông giao liên của ta từ An Phước đến Thuận Nam. Chúng thông xuyên ném bom, bạn

phai các vùng Núi Mọt, Madac, Chai Bang và vùng CK7, suối Nhuc... tăng công kiểm soát, lúc xét tra hỏi bắt bồi nông bao Sơn Hải, Vónh Trông, Tồ Thiên ãi chôi Phui Quy, Phan Rang...

Về công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho quân và dân ãi các cấp ủy ãi quan tâm và thúc hiện tốt. Mỗi huyện ãi thành lập Ban y tế, bệnh xá ôi các huyện ãi cùng coi và tăng công (bệnh xá Thuận Nam, Thuận Bắc, Bắc ãi ãi, Bắc ãi Tây, Anh Dũng).

Về lĩnh lĩnh vui trang, ãi năm 1966, Quân khu VI bồi sung cho Ninh Thuận 1 ãi ãi bồi binh và 1 ãi ãi coi 60 ly (quan soi thiếu). Tỉnh ãi thông nhất thành lập 1 ãi ãi bồi binh tăng công, 1 ãi ãi trô chiến và 1 ãi ãi ãi công 311.

Huyện Thuận Bắc, các ãi công tác ãi bồi sung và ãi tỉnh tăng công ãi ãi 2 ãi ãi vào Ba Tháp, Phông Côi, Tri Thủy, Mỹ Tôông... diệt ác, phá kìm, canh cao te. ãi thôi phơi hôp với lĩnh lĩnh trô chiến của tỉnh phá kích vào cang Ninh Chôi. ãi biết thôi gian này lĩnh lĩnh ta bám sát các thôn, ấp, ãi cô sô ra ban ãi học tập, xây dựng cùng coi thúc lĩnh, tan công ãi phía trô, xây dựng CK19, ãi làm căn côi vôi sản xuất lĩnh

thốc võa lam chơi dĩa cho phía trồc ãnh My.

Cuoi năm 1966, ãi ãi 311 tãp kich vao cãng Ninh Chõ. Sau 15 phut chien ãi ta ãnh sãp 3 dĩa nha, bãn chay 2xe GMC, phá hũy 2 trãm bõm xãng dĩa, diet hõn 2 tiẽu ãi lính My và mõi trãi cho Berge¹. Ñãy la trãn ãnh ãi tiẽn phũ ãi quãn My, khi chung võa mõi hoãn thanh hẽ thõng tiẽp xãng dĩa cho sãn bay Thanh Sõn. Trãn thãng nay cõ ãnh hõõng rãt lõn ãĩn phong trão ãi phõõng, mõi bõ tin tõõng vao khã nãng ãnh My và thãng My cũ ta.

Õi phía nam tãnh, nhãm thõc hiẽn ãm mõi ãĩy lõc lõõng ta ra khõ ãi bãn xã, ấp, tão ãĩu kiẽn cho quãn nguy bĩnh ãõnh, ngay 25-11-1965, 1 tiẽu ãi lĩnh My và nguy cãn vao vũng Sõn Hãi, Võnh Trõõng, Tõ Thiẽn, Bãu Ngõ, Nũi Mõi... cõ xe tãng và phão bĩnh yẽm trõ. Mõi bõ phãn lõc lõõng cũ tãnh, cung võ ãĩn vò 112 cũ Thuãn Nam phũc kich chãn ãnh diet 20 tẽn ãõch (trõng ãi cõ mõi sõi lính My). Mõi cãn quãn khãc cũ ta hoãn ãõng õi Thõõng Diẽn, phũc kich ãnh ãõch tõi Cã Nã xũng Thõõng Diẽn, diet 22 tẽn, bãn chay 2 xe bõc thẽp, thu 4 sũng. Cũng trõng thõi gian ãi lõc lõõng vui trãng ãi phõõng ãi t

1. *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (1930-2000)*, xuất bản thãng 4-2007, tr.138.

nhập vào Bôn Nô, diệt 1 nãi nôi bao an, thu nhiều vui khí, làm chu tình hình ô nây nhiều giô.

Ngày 21-3-1966, lốc lờng vui trang tạnh, phoi hôp với lốc lờng Thuận Nam và An Phồc tập kích nơn bao an Nha Tiên Le, diệt gọn 1 nãi nôi bao an, san bằng nơn, thu toàn bộ vui khí (1 nãi liên, 1 coi 60 và 4 trung liên). Nây là trận nánh tốt, tinh thần can bỏ, chiến số rất dũng cảm, tạo bao, nánh nhanh, diệt gọn, làm cho tinh thần nồch hoang mang hôn, gây nồch tiếng vang và phản khôi trong nhân dân. Sau nôi, kết hôp với nầu tranh chính trò và binh vận, giành quyền tranh chấp, làm chu một số ấp, phá long kìm thêm nhiều ấp ô mang phía nam tạnh. Tháng 4-1966, lốc lờng vui trang của ta nánh nồch, chong can ô Rờng Gia, diệt 21 tên, phá hủy 1 xe M113. Sau nôi lốc lờng vui trang của tạnh phoi hôp với lốc lờng tại chơ, nánh nơn Hậu Sanh, diệt 1 trung nôi bao an, thu 20 súng (có 2 trung liên) và toàn bộ quan trang quan dụng.

Ngày 26-8-1966, ta tập kích nơn Hậu Sanh lần thứ 2, bắt sống toàn bộ trung nôi dân vệ (có 32 tên, thu 1 súng trung liên và 25 súng trờng). Phoi hôp với phía nam tạnh, lốc lờng vui trang và các nôi công tác Thuận Bắc quan bảm phục kích nồch ô xóm Bàng,

Bính Nghóa, Phöông Cöu. Nöit ap Ba Thap, ñanh bön bình ñönh; nöit ap Dö Khanh, Van Sön, Nhön Sön, vui trang tuyen tuyen giao duc va van ñöng quan chung ñau tranh chong ban phao, chong bat lính, toi chök keo len quan ñau tranh ñoi tha chong, con, em của mình.

Cuoi thang 5-1966, Khu uy Khu VI toi chök Hoi nghò lan thöi 5 ñe ra nhien vu: quyét tam giöi the chui ñöng tien công ñöch, nhäm tieu hao tieu diet va lam tan ra löc löông va hau phöông ñöch, ñanh bai cac am möu möi của chung, ñay ñöch lui sau hôn nöia vao the bö ñöng lung tung, gianh ve ta nhöng vung nöng thôn con lai, ñöa phong trao thö xa, thö tran len, nhanh chong xay döng vung giai phong va vung can cöi thanh hau phöông vöng manh. Xay döng va phat trien löc löông ta ve moi mat, ñe kòp thöi tranh thu va ñap öng thöi cô, gop phan chung vöi toan Mien gianh thang löi löi.

Quan triét cac nhien vu của Khu ñe ra, Tành uy lãnh ñäo quan dân Ninh Thuan phai coi gang het söc mình, vöön len ñay manh tan công ñöch, bang hai chan, ba müi öi cac vung nöng bang, thö xa va can cöi mien nui.

Cuoi nam 1966, trên các vung can cöi, ñöch

thông xuyên dùng phi pháo bắn phá ác liệt và dùng biệt kích thọc sâu, nắm tình hình chuẩn bị tổ chức can quét lớn. Nhân dân Bắc Ai, Anh Dũng tiếp tục thi đua sản xuất, tăng công bố phong và này mạnh phong trào bắn máy bay. Ngoài ra, nông dân còn tích cực nào hầm chông, gai bẫy, gai mìn, cắm chông trên các nòi trúc và môi rừng vắng này bố phong ra phía trước, nhắm chông nòng tổ đôi tấn công lên và tổ máy bay nòi xuống. Lực lượng dân quân du kích nào phân công bám tổng tuyến chiến này và bảo vệ nông dân¹. Ngoài ra, còn tổ chức nhiều nòi du kích vắng này phân công tuần tra, phục kích nhanh nòng bung ra trên các hòng ven căn cứ, nhờ ô Phòc Trung ta này tổ chức 2 tiểu nòi du kích ngay nếm bám ngoài vì sản bay Thanh Sơn bắn trả bốn nĩ tuần, phục kích nhanh bốn bung ra.

Tên căn cứ Anh Dũng (nội cô quan Tân ủy nông dân), âm mưu của nòng là muốn tiêu diệt bố máy lạnh nào kháng chiến của tân. Vì vậy, ngày 27-1-1967, nòng tập trung một lực lượng lớn², kết hợp với pháo 105 ly ô Ma Nôi, Trai Thót bắn yểm trợ. Bên

1. Số gia yếu, phụ nữ có thai, con mìn và trẻ em phải lánh căn.

2. Một lô nòi thuốc F101 Nam Triệu Tiên, 1 tiểu nòi công hỏa, số quân có trên 1300 tên.

canh ño, chung con số ñúng 20 chiếc tróc thang, 3 máy bay phản lực cùng ñánh phá.

Sau 2 ñốt B57 rải thảm vùng Suối Gia, chung cho pháo binh và máy bay phản lực bắn ñợt ñồ ông (những ñồi ta ñồng quan). Sau ñó lính Mỹ, Nam Triều Tiên tới ba ñồng can vào can cõ theo ba gòng kìm, ñồng thôi cho tróc thang ñó xuống phía sau cô quan Tánh uy, với ý ñành chặn ñồ ông rút lui và ñồ ông tiếp viện tới ñồng bang lên. Ñó kịp thôi chong ñòch can quét có hiệu quả, hạn chế ñồ ông vong, Tánh uy tới chốc lốc lồ ông trình sát canh vệ của Tánh uy và Tánh ñó ñánh ñòch, phản công ñồng chí Nguyễn Nhật Tâm và Nguyễn Thanh (Thanh) ñó ñồng bao và các cô quan lãnh can. Ñồng chí Trần Ñó, Bí ñó Tánh uy cùng ñồng chí La Nhật Tầu (Sôn) trú lại chæ ñáo chong can. Quân và ñan Anh Dũng ñó vào các tuyến bồi phong ñó ñánh ñòch. Mỗi giờ sáng, quân Mỹ vó ñến ñọc Gia, bò ñu kích chặn ñánh. Một giờ sau ñó, máy bay tróc thang lên lay xạc, bò lốc lồ ông ta phục ñánh, cái ngay hôm ñó chung chæ ñến ñó ñó 500m, tới ñến chung phải có cùm ñáo ham trú an. Tại La A, quân Mỹ bò tới ñu kích của ñồng chí Chanh bám ñánh suốt ngày ñêm, gây cho ñòch nhiều ñồ ông vong. Sau một ngày chong can quét, bồi ñó, ñu kích huyện Anh Dũng rút ra một nhận xét: “ñánh Mỹ ñé làm, Mỹ chæ làm”.

Quan My không dám nỉ sâu vào rừng rậm, chạ theo các lối mòn lại bỏ võông ham chong, bay nĩa của ta. Sau bốn ngày can quet, quan My và Nam Triệu Tiên mới lên nĩôc khu vực Do, Ro On và Gia, các nĩôc ta thĩc hiện nha không, ray trong. Nhân dân nĩeu rút vào rừng sâu lánh can, phan lĩn la ơng, ba gia và tre nĩoi ơ lại. Thĩc hiện chạ thò của Thĩông vui Tẻnh uy và Tẻnh nĩoi, nĩong chí Bơ Xuân Hoi, Tẻnh nĩoi trĩông nĩang công tác ơ Thuận Nam tĩ chĩc lĩc lĩông nĩac công 311, phĩc hĩp vĩi nĩoi công tác Phan Rang hình thành nĩoi thĩc sâu nĩanh vào nĩoi ơ. Tập trung nĩanh vào vò trí quan trọng, nĩch nĩang sũ hĩ se buĩc nĩch phĩi dân quan ra nĩoi phĩ. Nhũ thế se hạn chĩ nĩôc sũc mạnh của cuĩc can quet lên can cĩ của ta ơ Anh Dũng. Ta quyết nĩnh nĩanh vào trũ sũ quan canh My (MPI)¹. Sau khi trĩn sũt, nĩm tĩnh hĩnh và nĩghĩn cĩu nĩià thế cũ thế, nĩng 24 giũ, ngày 12-2-1967, dũi sũ chạ hũy của Nguyễn Tiẻm (Tĩ Tiẻm) nĩoi thĩc sâu nĩià hoan thành nĩiẻm vui chạ sau nĩng 5 phũt. Ta nĩanh sũp hoan toan trũ sũ quan canh My, diẻt và lam bũ thĩiũng 1 nĩi nĩoi My (trong nĩi cĩ 7 sũ quan cấp ta). Trũ nĩanh la nĩon tĩn công bĩt ngũ của ta vào trong

1. Ơ nha sũ 35, nĩiũng Trĩng Nĩi Võiũng (nay la nha sũ 35, nĩiũng 21 thĩng 8, Phũi Hũ, thĩnh phũ Phan Rang - Thĩp Chĩm).

noi thò, nôl lau nay chung van cho lai an toan. Lai mot trong những tran ñanh lôn¹, hieu qua nhât tren chien trôông Ninh Thuận ke tòi khi My ñũa quan ñien ñây. Tran ñanh nay ñai co tac dung ñien cai chien trôông Ninh Thuận, buoc ñôch phai ngông cuoc can quet len can côi Anh Dung va CK35.

Ben canh ñoi nhan dan ôi thò xai Phan Rang - Tháp Cham con ñâu tranh ñoi ñũa chông, con, em hơi trôi ve. Ôi cac huyen khac ñôôc chæ thò của Thôông vui Tênh uy ñai ñây manh tan công vào cac áp chien lôôc của ñôch. Bò tan công cai quan sô, chính trò va bò ñanh tren chien trôông, vào ngay sao huyet buoc chung phai rut quan sau 15 ngay (trôôc ñây chung ñôi kien lai 20 ngay). Trong tran chông can nay quan dan Anh Dung diet 50 tên, ban rôl 8 máy bay, nhan dan van an toan, tuy nhien nhieu nha côi bò ñôt, hoa mau, cay coi bò bom ñan cay xôi, tuyen bo phong bò hõ hong nhieu, ta hy sinh 6 ñông chí. Tuy co thiet hai mot soi ve ngôôi va của cai ñhông thang lôl giành ñôôc co y nghĩa rat to lôn va quan trong.

Qua ñoi khang ñônñh mot ñieu quan va dan Ninh

1. Bô Tô lenh Mien tang Huan chôông Chien công Giai phong hang Nhât cho ñai ñoi ñac công 311; (cac ñông chí Tiem, Lang, Lôi ñôôc thôông Huan chôông Chien công, toan ñoi tham gia ñôôc tang Danh hieu dung số diet My).

Thuận có thể nhanh thắng Mỹ, cho dù chúng có nhiều máy bay, xe tăng, và nhiều bom nãan hiện nay.

Sau trận坎 thất bại, Mỹ - nguỵ nãan cương cho máy bay liên tục nãan phá suốt ngày nãan (khi có khoi ban ngày và có lã ban nãan). Chúng dùng máy bay trực thăng (loại tau gạo) bay sát ngọn cây, gặp ngổi lã dừng lại bắt nã. Những “vũ quyết dạy thí có mong tay nhọn”, nhiều vũ kích leo lên nã cao, leo lên cây chũ chúng nãan gần lã nã sung. Nũch sử dùng nũ loại vũ khí, phũng tiến chiến tranh, bang nũ cách nãan phá坎 cũ những vũn thất bại, nã quốc Mỹ phải sử dụng con vũ cuối cùng lã rải thảm chất nũc hoả học nã hũ diệt con ngổi, súc vật, cây cối, nhiều vũn mì, bắp, lúa bỏ chết đũn, vũn坎 cũ bỏ nhiệm nũc nãng, nãn đũn坎 cũ thì thiếu nũ.

Nũ tăng cũng sử chũ não phũng trao cách mũng ôi thũ xa, tháng 3-1967, Thũng vũ Tũnh uỷ quyết nũnh thành lập Ban坎 sử thũ xa Phan Rang - Tháp Cham (gũm nũ cũng tác Phan Rang, tũnh bổ sung thêm một số ngổi); con nũ cũng tác của nũng chí Thiên (Thanh Long) mũng Tháp Cham¹ vũn giũ nguỹn. Cũng trong vũn gian nũ nũ nũ biũ nũng thũ

1. Nũng chí Ho Ngũc Tũn, Bí thũ Ban坎 sử; nũng chí Trần Minh, Phũ Bí thũ và nũng chí Hoang Ngũc Chiến, Lê Quũng, Nguỹn Nãn...

xạ phoi hộp với mũi công tác thò xạ bạm sát nhà ban, thóc sau vào một số áp nơi thò; vào tháng 7-1967, nổi biết nông thò xạ nhà tập kích trung nổi dân vệ ô miếu An Long diệt 6 tên, sau nổi nhanh bắt dân vệ ô cầu Thang (Tháp Cham) gây cho nhà thông vong một số.

Ở phía nam tỉnh, sau khi thất bại ở Anh Dũng, ngày 11-3-1967, nhà mở cuộc can quét vào CK35 (chủ yếu là đơn dân Sơn Hải, Vĩnh Trông, Tô Thiên về vùng sau). Qua mấy ngày chống can, ta nhà phá hủy 2 khẩu pháo 105 ly và gây cho nhà nhiều thông vong. Ngày 15-3-1967, lúc凌晨 về trang huyện, phoi hộp với du kích xạ, nổi áp nhanh hoàn bình nhà ở Phú Quý (diệt 19 tên, bắt sống 2 tên, thu 1 trung liên và 11 súng). Tháng 5-1967, tập kích hoàn bình nhà ở Long Bình, diệt 8 tên thu 1 số vũ khí. Sau nổi bị nổi ta nhanh vào các nhà Phôôc Lạp, diệt 1 nhà nổi quan canh, thu 14 súng và quân trang quân dụng¹.

Ngày 30-11-1967, Ban Tổ lệnh Quân khu VI quyết nhà thành lập Tiểu hoàn bị binh 610 Ninh Thuận².

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Phước (1930-2000)*, xuất bản năm 2005, tr.167.

2. Ban chỉ huy Nguyễn Công Tách (D trông); Nguyễn Ngọc Diên, Chính trò viên; Huỳnh Hữu Long (D pho); Nguyễn Khắc Túc, Tham mưu trông; Trần Cối và Lê Văn Nhiệm, Chính trò viên pho.

Gồm Tiểu đoàn 610 (thiếu) và hai nội 1, hai nội 4 Ninh Thuận (văn giới phiên hiệu 610), quân số gần 500 nông chí, biến chế thành 2 hai nội bộ binh, 1 hai nội trôi chiến và 2 trung nội trực thuộc ناح công và thông tin.

Trận ra quân đầu tiên của D610 là đánh vào ấp Hoài Trung và Nhị Trang (27-12-1967). Trận đánh diễn ra nhanh gọn, quân và diệt 2 trung nội dân vệ, bắt nhiều tù binh và thu toàn bộ vũ khí. Sau đó, ta phát động quần chúng, xây dựng cơ sở. Sang hôm sau, Tiểu đoàn để lại 1 toán của hai nội 2 cùng lực lượng nội mui công tác bám núi Nhị Trang, nắm tình hình để phục vụ cho nhiệm vụ tiếp theo. Sau trận này ta chuyển lực lượng về phía nam. Tại đây nội công tác Phước Bắc, Nhị Trang phát huy thành lợi, hai nội áp tuyên truyền giáo dục quần chúng, xây dựng cơ sở lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống bắt lính, nội bùng nổ ra làm ăn.

Trong năm 1967, nội vụ trang công tác ở Vùng 5 liên tục phá vỡ các đơn vị ở Ninh Chiếm sân bay Thanh Sơn, gây cho địch nhiều thiệt hại. Lực lượng du kích Vùng 5 phục kích bắn hạ quan Nam Triều Tiên, có lần phục kích đánh địch tiêu diệt 1 xe jeep, diệt 3 tên địch.

Song vô hoạt nông vụ trang, phong trao nầu tranh chính trò ôi các vùng nông bang và thò xa nô ra liên tục. Ngoài những cuộc nầu tranh lẻ tẻ nơi quyền dân sinh, dân chủ, nơi giảm thuế, nơi tội do nãi lại làm ăn, phần nơi bên cạnh sát lực soát nhà dân. Nơi bất nhất lại cuộc nầu tranh chống nòch bất 20 thanh niên nãi lính, tội Thuận Khanh nũa về Phan Rang. Các gia đình coi con em bỏ bất lính, kéo lên dinh tạnh trổng (ôi Phan Rang) nầu tranh và nũôc nông nào nông bao ôi Phan Rang nông tình ung hoi. Quan chúng nầu tranh vô những yêu sách:

- Trai lại con em cho chúng tôi.

- Cho biết chống, con em chúng tôi con sông hay nãi chết.

- Phải bồi thông cho những binh lính tội trần, chăm sóc giai quyết nôi sông cho thông, phe binh.

Cuộc nầu tranh trên nãi lôi kéo 300 thông phe binh và coi nhi, quai phụ cùng tham gia; cuộc biểu tình chống bất thanh niên nãi lính nơi trại chống, con, em của nông bao làm nào nông cái thò xa Phan Rang - Tháp Cham, nòch phải nũa quan nơi nên giai tan. Trên các vùng căn cứ, nhiều cuộc can vào căn cứ nếu thất bại, nòch vẫn không tội bồi âm mưu tiêu diệt vùng căn cứ, vẫn tội dân thân vào chơi chết.

Ngày 9-7-1967, chúng cho 4.000 quân, gồm 2 lữ đoàn du thuộc Số đoàn 101 của Mỹ, 3 trung đoàn “Ngõa trang” của Nam Triều Tiên và sở dùng 62 lô-đô máy bay tới quan cảng Cam Ranh, cùng 82 lô-đô máy bay ô-đô bay Thanh Sơn vừa ném bom, vừa nổl quân xuống 62 năm ãa ãnh trồ-đô ô-đô Bắc Ai Ñong, cùng với pháo binh tới Cam Ranh, Tân Mỹ, Tháp Cham ban chỉ viện. Trong năm ãnh phá là Phồ-đô Khang, Phồ-đô Chien, Phồ-đô Trung, Phồ-đô Kỳ. Ñòch chia 4 mũi tấn công hình thành thế bao vây kết hợp với “trúc thăng vọt” nổl chớp xuống các năm ô-đô Núi Xanh, Xóm Bông. Trồ-đô cuộc can quét lên nhờ vây, Tấnh ủy ãa kòp thôi chã ãao quân dân Bắc Ai chông can ãnh ãòch. Mặt khác, ta chú ãòng số tấn dân ra khỏi vùng ãòch ãanh phá. Ô-đô Phồ-đô Trung, ãòng chỉ Pi Nang Thanh cùng với du kích tới chồ-đô ãòa 500 ngôi gia và trẻ em ãi lánh can. Hơn 200 dân Phồ-đô Chien ãò-đô bị trí an nấp trong hang. Con lỏc lỏ-đô ãang viện, ãoan viện và dân quân du kích, bãm ãòa ban chông can. Ñòch ãi ãien ãau cùng bò sụp hãm chông, trung mang cùng và bò du kích bao vây ban tãa, bò bị nổl chãn ãanh gay cho chúng nhiều thiệt hại. Tỏc gian trồ-đô chiến trồ-đô “thiên la ãòa vò-đô” này, nhất là không bắt ãò-đô ngôi nào của ta, ãi ãau cùng thay vô-đôn không nhà trong, ãòch ãien cu-đô

ñốt pha nha cõa, cay coi bò chat trui, nham diet tan goc sõi song của ñong bao can cõ. Sau 9 ngay can quet, ñòch chet va bò thõong rat nhiều, quan dan Bac Ai ñai ban rõi hang chuc may bay.

Trong thõi gian nay õi nhiều ñõi trong tãnh, nhất la doc ñõõng 11 ta ñanh manh, buoc chung phai ket thuc cuoc can. Quan dan Bac Ai van an toan, tích cõc bat tay vao xay dõng tuyen boi phong, nha cõa, trong lai hoa mau va tiep tuc chõng can. Sau thang lõi nay, Tãnh uy va huyen Bac Ai chu trõõng: ta khõng thu ñong chõ ñòch mõi ñanh, ma phai bung ra ñanh ñòch õi phía trõõc va õi ñong bang. Thõc hien chu trõõng tren, ngay 22-9-1967, mõi to du kích Phõõc Trung dung 20kg thuoc no phuc ñanh ñòch õi cau Nui Beo (An Hoa) cach san bay Thanh sõn 700m, diet 2 trung ñõi binh lĩnh Nam Trieu Tien va mõi so lĩnh du của F101. Ngay 3-10-1967, mõi to du kích xai Phõõc Sõn phõi hõp või lõc lõõng huyen dung 26kg thuoc no ñanh vao cau My Thanh, tren ñõõng vao khu tap trung Ca Rom, diet 1 nhõm số quan ñi Ñai Lat, tieu diet 1 trung ñõi dan ve.

Ñau thang 11-1967, ñòch tap trung can quet can cõ Anh Dung mõi lan nõa (co lĩnh My). Nhõng cuoc can quet nay bo ñòch khõng dam bung ra lung

súc. Trốc thang nôi quan xuong nău nêch chă co cùm tai chơi, bô binh thì chă theo nêông lôn không đăm lung súc vào rây. Nhông chung không tránh khỏi nhông mang, cung, tên năi tởi nêông và không tránh khỏi nhông tởi du kích nêo băm phuc kích bân tãa, vôông mìn, ta diêt hàng chục tên nêch, bân rôi môt may bay.

Trong nhông năm 1966-1967 quan dân Bắc Ai, Anh Dũng năi hai nêôôc hôn 80 may bay, bân bô thêông 86 chiec, (trong nôi côi may bay phan lôc, B57 và trốc thang). Nây là môt chiên công ky diêu, nêôôc Bô Chă huy Miên nhiet liêt biêu đêông khen thêông.

Niên hình trong thôi gian này là căn côi Bắc Ai Nêông, côi vò trí rất năc biêt, nam sát sân bay Thanh Sơn. Nêi năm bao an toan cho sân bay, quan Mỹ và Nam Triều Tiên năi nhiều lần can quet, nănh phai ác liêt bang bô binh, phi phao và hoă hêc nhông chung nêu bô thăt bai. Nêông bao dân tộc Raglai ôi này năi trô thành môt tập the anh hung kiên cêông băt khuat, kiên quyet băm trui nui rông, nănh trai nêch bang môi cách nêi giành thang lôi. Năc biêt, phong trao bân may bay nêch ôi Bắc Ai năi trô thành phong trao quan chung, tởi ông gia, phui nêi, trêi em nêu thì nêu bân may bay nêch và bân rat gioi. Tởi chơi nghe may

bay ñòch, ñông bao tời phải tron vào hang, con nay thì san tìm máy bay ñòch ñể ban. Việc ban máy bay ñòch lúc này trở thành một hoạt ñộng bình thường nhờ các hoạt ñộng khác trên vùng căn cứ. Trong phong trào ban máy bay có những xạ tiêu biểu ban ñối nhiều máy bay nhỏ: Phòc Nghóa ban rồi 25 chiếc; Phòc Trung ban rồi 32 chiếc; Phòc Chien 12 chiếc. Trong ñó có ñộng chí Chamalea Nhô (xạ ñối trường Phòc Lam) ban rồi 6 chiếc. Em Chamalea Chap 13 tuổi ban rồi 1 chiếc L19.

Cung với phong trào ban máy bay, phong trào bơi phong chong ñòch can quét trong thời gian này ñất nhiều kết quả. Những loại vũ khí thô sơ, dụng cụ bơi phong ñối cải tiến ñánh ñòch có hiệu quả hơn, hàm chong, mang cung ñối cải tiến, trở về này chỉ diệt 1 ñến 2 tên ñòch, bây giờ cùng một lúc diệt ñối nhiều tên ñòch, do bơi phong liên hoàn. Quân dân Bạc Ai còn sáng tạo dùng cây tre vót nhọn cam thành tổng vung, tổng lạng lam cho ñòch không dám cho trốn thàng ñó quan. Bên cạnh ñó, ta còn lổm bom ñạn Mỹ chĩa nó về che tạo vũ khí ñánh ñòch.

Cung với phong trào bơi phong, chong can, ñánh ñòch, nhân dân các vùng căn cứ còn hàng hai này mạnh sản xuất, ñi dân công và tham gia phong trào

học chữ, phong trao văn hóa, văn nghệ, thực hiện vệ sinh phong bệnh.

Tối cuối năm 1966 và những năm tiếp theo, quân và dân trên các vùng căn cứ vôệt qua muôn vạn khó khăn, tranh thủ ngay năm, tổng ngay, tổng giới thiệu sản xuất. Giặc căn bản ngay, nông bao sản xuất bản năm, cầm súng chống căn xong lại vai mang súng, tay cầm dao, cầm nỉ phát ray, trồng mì, tía lúa, bắp. Nhờ vậy, mà có lương thực nuôi ăn và ủng hộ cách mạng, tham gia bơi phồng, nỉ dân công mọi ngôi dân Bắc Ai nêu hàng hai tối giặc làm tốt.

Phong trao văn hóa, văn nghệ ở vùng căn cứ trong thời gian này khá phong phú. Mặc dù bản trăm công nghìn việc, dù suốt ngay năm bom nỉn Mỹ gầm xe, những lời ca tiếng hát văn âm vang giữa núi rừng. Với khí thế “tiếng hát át tiếng bom” xa nào cũng có chốc nỉn văn nghệ phục vụ ba con sau ngay lao nông mệt nhọc, hay sau một trận chống căn giành thắng lợi, với các tiết mục tối biến tối diễn phục vụ tại chỗ, nỉ nông viên quân dân trong xa, trong huyện.

Về giáo dục, căn cứ vào nỉều kiện cụ thể của tổng xa nỉn có trường lớp dạy và học. Phong trao học chữ trong thời gian này văn nỉều duy trì

ñeu ñan. Riêng Bạc Ai Tây nhiều xa toi chóc trồong noi tru cho thieu nien ñen hoc tap theo tồng ñôt. Ñe khác phục tình trạng thieu giay viet, huyen Bạc Ai Ñong ña xay dồng mot cồ sồ lam giay (do ñong chí Bình, Thanh phụ trách).

Công tác chăm lo bao ve sộc khoe cho quan dân, cùng ñồoc các cấp uy ñang quan tâm và thốc hien tot. Moi huyen ñeu thanh lap Ban Y te chăm lo công tác phong va chồa bệnh cho nhân dân nhờ huyen Bạc Ai Ñong có 6 y só, 10 y ta, 4 cồu thồong, 3 hoi ly và 10 dồoc ta¹. Nhiều ñong chí qua hoc tap ly thuyet ket hốp vôi thốc tien ña có tay nghe khai thanh thao trong viec kham chồa bệnh cho ñong bao. Huyen Anh Dung, ña ñao tao ñồoc 2 y só, 2 dồoc só và 1 hoi ly chuyen chăm lo công tác y te. Huyen con thanh lap cồ sồ thuoc Nam (do ñong chí Hai Tôn ñam nhien) chuyen san xuất các loai thuoc chồa bệnh thông thồong.

Thốc hien chui trồong của Tành uy, các huyen ôi mien nui tiếp tục cùng cói boi phong, xay dồng lang xa chien ñau chong ñồch can quet, chong biet kích, ñong thoi các huyen huy ñong mot boi phan lốc lồong vui trang huyen và dân quan du kích các

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Sơn (1954-1975).*

xa ra phía trước phối hợp với các nơi công tác nhờ Tam Ngán, Mỹ Hiệp, Ba Rau, Cà Rôm, Liên Sơn, Trai Thót. Nối nhập vào các ấp dọc nông trường 11 và quốc lộ 1 diệt ác, phá kìm, nhanh chóng bung ra vùng ven căn cứ.

Tối hậu 1967 đến Xuân Mậu Thân 1968, trên căn cứ Bắc Ai, Anh Dũng có hàng ngàn ngôi nhà dân công tị nạn, tị thương, vận chuyển lương thực, thực phẩm, không có ngày nào vắng bóng các đoàn dân công trên nông trường tị tạnh về các huyện. Trên nông trường nhà dân công anh em ta thiếu muối, thiếu cơm, không áo, nhiều thanh niên phải lạy voi cày làm khoi che thân. Trên nông trường nhà phải vượt qua những chàng nông trường nguy hiểm, bò nước cuốn trôi, bò nước phức kích và những trận sốt rét rừng, nhà cướp nhà biết bao sinh mạng. Lớp trước ngã xuống lớp sau tiến lên, không chùn lùi bước trước khoi kẻ gian khó. Dù phải ăn đói, mặc rách, vận mệt mỏi kiên nhẫn mang máy cày kỹ hàng lên lũng, hàng tháng trôi, suốt năm ngày nhờ dòng thác bên bờ nhà ra phía trước phục vụ chiến trường. Nhiều nông trường nhà dân công suốt năm tháng trên nông trường vận chuyển lương thực, thuốc men, nạn đói, hàng tháng chờ về gia đình.

Nhìn chung, từ đầu cuộc “Chiến tranh cục bộ” đến cuối năm 1967, quân dân Bắc Ai, Anh Dũng đã đánh địch trên 61 trận lớn nhỏ, diệt và làm bỏ thương hàng ngàn tên địch (trong đó có 107 tên Mỹ); bắn rơi hơn 80 máy bay các loại. Nông bao cán bộ cùng hy sinh hàng chục người.

Quân dân Ninh Thuận nói chung và Bắc Ai nói riêng đã biết phát huy truyền thống dũng lược, dũng công, anh dũng, biết đánh Mỹ và thắng Mỹ, giữ vững căn cứ nhà cách mạng, tiếp tục kháng chiến, cứu nước và giành thắng lợi ngày càng to lớn.

II. TỔNG TẤN CÔNG VÀ NỘI DẠY MÙA XUÂN 1968 GỌP PHẠM NHANH BÀI CHIẾN LƯỢC “CHIẾN TRANH CỤC BỘ” CỦA MỸ.

Sau thắng lợi của ta trong hai mùa khô, các mục tiêu chiến lược “tìm diệt” và “bình định” của Mỹ sẽ ra đời và phá sản. Bên cạnh những thắng lợi trên mặt trận quân sự, quân dân miền Nam còn giành nhiều thắng lợi có ý nghĩa trên mặt trận đấu tranh chính trị, ngoại giao. Tháng 6-1967, căn cứ vào diễn biến thực tế trên chiến trường, Bộ Chính trị cho rằng những thắng lợi to lớn, toàn diện mà quân và dân ta giành được trên cả hai miền Nam, Bắc đã làm thất bại một bước rất cơ bản chiến lược “Chiến tranh cục

boi” của ñe quốc Mỹ, ñây chung vào the lung tung và bò ñong ca ve chien lõôc lan chien dòch.

Sau khi phân tích những ñieu kien chính trò, quân số của ta và ñòch, cả trong ñôôc và trên the giới, tháng 12-1967, Boi Chính trò hoip, ra nghò quyết ve tong cong kích và tong khôi nghóa. Nghò quyết của Boi Chính trò sau ño ñôôc Nghò quyết Hoi nghò lan thòi 14 của Trung ôông Ñang tháng 1-1968 thông qua. Nghò quyết nhan ñònh: *“Chúng ta đang đứng trước những triển vọng và thời cơ chiến lược lớn. Để quốc Mỹ đang ở trong tình thế tiến thoái lưỡng nan về chiến lược”*¹. Boi Chính trò hai quyết tam *“chuyển cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam sang một thời kỳ mới, thời kỳ tiến công và nổi dậy giành thắng lợi quyết định”*². Ñe thòc hien nhien vui ño, Nghò quyết chà ro: *“Nhiệm vụ trọng đại và cấp bách của ta trong thời kỳ mới là động viên những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, đưa cuộc chiến tranh cách mạng của ta lên bước phát triển cao nhất, dùng phương pháp tổng công kích và tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi quyết định”*³.

Ngày 8-1-1968, Thôông vui Khu uy khu VI và Boi

1, 2, 3. Ñang Cong san Viet Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sñd, t.29, tr.47, 50.

Tổ lệnh khu VI, gặp phái viên Trung ương Cục và Bộ Tổ lệnh Quân giải phóng miền Nam, truyền phát chủ trương và nhiệm vụ tổng công kích, tổng khởi nghĩa¹. Hai cơ quan tiền phương của Khu nổi thành thành lập ngay nơi chạ nào 2 trong năm Phan Thiết và Nha Trang. Chiều 29-1-1968, Khu VI nhận nổi thành lệnh nổi súng của Bộ Tổ lệnh Quân giải phóng miền Nam.

Theo chạ nào của Quân khu, trong nổi cao năm này, với khả năng của Ninh Thuận thì không thể tấn công thò xa Phan Rang - Tháp Chàm (mà khả năng của Quân khu thì không thể chỉ viên cho các tỉnh nổi thành).

Do nổi, khả năng của Ninh Thuận lại chạ tập trung lực lượng môi mạng ở các vùng nông thôn ven thò xa tạo thế, tạo lực, tạo ban này nên cao năm 2 môi tấn công vào thò xa. Tiếp thu ý kiến chạ nào của Quân khu, Tỉnh ủy và Tỉnh nổi xem xét nhanh gia tổng quan ta, nổi và các mục tiêu nổi chuẩn bị, quyết nổi môi mạng ở các xa Thuận Dân, Thuận Thanh, Lỗ Phu, Thuận Tâm (sát thò xa Phan Rang - Tháp Chàm).

1. Bộ nổi can quyết, nổi liên lạc của Trung ương với Khu VI nổi nổi, các chủ trương kế hoạch khởi nghĩa trong Xuân Mậu Thân 1968 nêu truyền phát bằng miệng, không dùng nổi nổi và văn bản nổi năm bao bí mật.

Ninh Thuận, ráo riet chuan bò lốc lờng, ñe va
cao ñiem ñau tap trung lốc lờng ñanh dốt ñiem
ñon Phu Quy. Tõ ñay phát triển ra Bình Quy, Long
Bình, Tõ Tam, xuống Thuận Hoa, Phõc Khanh,
An Thanh. Hoi trõ cho lốc lờng huyện va cac ñoi
công tác phát ñong quan chung ñoi day tan công
bang ba mui, bõt rút giai phong cac xa. Neu trõng
hõp ñiem Phu Quy chõa ñam bao dốt ñiem ngay
tran ñau, thì nhanh chóng chuyển qua phõng an 2
(ñanh dốt ñiem Mong - Nhuận Ñõc), trui lai ñanh
quan tiếp viên va neu tình hình chung phát triển
thuận lõ thì ta phát triển tan công ñõch chiếm Phu
Quy, tõi ñoi mở rộng ra. Ñen phut chốt xét ñiem Phu
Quy không ñam bao ñanh dốt ñiem, nên ta chọn
phõng an 2. Thõng vui Tãnh ủy phân công ñong
chí Nguyễn Nhật Tâm, Phõ Bí thõ, cùng ñong chí Bõ
Xuan Hoi va mot ñong chí chã huy Tiểu ñoan 610,
lập ban chã ñao do ñong chí Nguyễn Nhật Tâm thay
mặt Thõng vui Tãnh ủy chã ñao hoạt ñong. Sau khi
phân công nhiệm vụ xong, Tãnh ủy toi chõc cho cac
cõ quan va lốc lờng an Tet trõc va ñoi cõ quan
Tãnh ủy, Tãnh ñoi xuống ñong tại vùng Suối Nhuc,
ñập Cha Vin¹ moi lốc lờng ñai san sang chõ ñen

1. Thõng trõc Tãnh ủy coi ñong chí Trần Ñe, La Nhật Mỹ
õi nha.

giờ G ngày N lại sẽ có sự sung sướng hạnh phúc.

Theo kế hoạch, năm giao thừa Xuân 1968, một năm mới của Tiểu đoàn 610 cùng với lính lính 311 năm tấn công vào thôn Mông - Nhuận Nối, 1 năm mới bảo vệ an ninh này rút chạy, ta diệt một số tên. Nhân dân ở đây nói đây phá vỡ, một ranh rào, cùng với công tác truy tìm bắt bọn ta, tổ chức vui khí phong vẻ dân số, năm tiếp với mới (mới về nhà ăn tết). Trong lúc mới tại La Chối (nội ban chỉ đạo năm quan) ba con phần khôi (vì nghe tin chiến thắng) năm bao nhiêu cơm, chuẩn bị bánh tết nữa ra tiếp ta cho với mới. Ta tổ chức nam nữ thanh niên khiêng thông binh, tiếp ta cho với mới suốt cả năm không ngủ, chuyển trở lại, năm năm nói: “năm nay mới thật là năm giao thừa”. Cùng thời gian này, lính lính và các năm công tác Tô Tâm, Hoa Thủy, Long Bình, Phú Quý, An Thành, Thông Diem, Lạc Nghiệp, Hoài Trung, Năm Trang vui mừng tuyên truyền, diệt ác, năm năm dân về tổ chức vui khí phong vẻ dân số.

Sáng ngày 31-1-1968 (tức ngày 1 tết Mậu Thân)¹,

1. Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa công bố ngày mùng 1 tết Mậu Thân chấm dứt 1 ngày so với lịch cũ (tức ngày 1-2-1968). Trong khi đó ngày quyền Sài Gòn vẫn giữ theo lịch cũ (tức ngày 31-1-1968).

nhỏ tiếp viên lên 3 nãi nãi. Bôi nãi ta phục kích nhanh trả lại quyết liệt, tiêu diệt một số tên. Nhỏ vẫn tiếp tục tiếp viên, tổ chức thành 3 mũi tấn công: mũi chính diện dùng trọng pháo, súng cối bắn vào hầm, nông thổi cho mũi bọc sườn bao vây, phía sau dùng phi pháo, trực thăng bắn chặn nông rút lui của ta. Ta bám trụ chiến đấu đến 14 giờ chiều, hầm sụp, ta bỏ thông vong nhiều nên rút lui. Nông bao La Chỗ, Mông - Nhuận Nối suốt ngày cùng bôi nãi tham gia chiến đấu, tiếp tế cơm nước, nãi dõ, khiêng thông binh, tổ số về phía sau. Lữ đoàn Thuận Nam chặn nhanh viên binh nhỏ (nông nông Long Bình - Bình Quy). Các nãi công tác ra bám bên ngoài, chủ lực lữ đoàn ta phát triển nhanh ra Phú Quy, Bình Quy để phối hợp. Những tình hình chung trong trận cũng nhờ ô nhà thông không thuận lợi cho nên ta không thực hiện được theo kế hoạch.

Hồng ông nổi hoạt nông Xuân Mậu Thân, ngày 6-2-1968, biết nông thù xa Phan Rang cùng bôi nãi tấn công toàn quân cảnh Mỹ ở chủ Phan Rang, diệt một số tên, thu 7 súng. Lữ đoàn ta con nổi nhập vào sân bay Thanh Sơn bắn cháy 1 chiếc Nacota. Vùng 5, lữ đoàn vui mừng tiến hành diệt ác, phá kìm ô Thông Cối, Tri Thủy, Ba Tháp. Nhanh phá ổng dân

dau ôi cảng Ninh Chõ, pháo kích vào sân bay Thanh Sơn, coi ngay sân bay gần nhà te liệt, các loại máy bay không cất cánh nổi. Nếu phải máy bay và các phương tiện chiến tranh của nhà ôi sân bay Thanh Sơn, Tỉnh ủy quyết định cho một tổ gồm 7 dũng số¹ nổi nhập vào sân bay, (ta bố trí cô số nông vai ngời phát rống cho Mỹ ôi Lõng Tri nam tình hình). Vào năm 15-2-1968, tổ dũng số nổi nhập vào sân bay nổi chạy 7 bôn xăng, nhanh sắp 2 dây nhà lính, diệt 5 lính Mỹ, bắn cháy 1 xe GMC, làm hỏng nặng 5 máy bay phản lực. Trên nông rút về căn cứ, tổ dũng số nhà lột vào ôi phục kích của nhà nhà Nam Triệu Tiên, các nông chí chiến nhà dũng cam, nhưng do tổng quan lực lõng không cân xứng, nông chí Lê Nõc Thiên (Thanh Long) phải trách nhà công tác Tháp Chàm nhà anh dũng hy sinh. Trận nhà vào sân bay Thanh Sơn coi tiếng vang lớn, nhà coi vui tinh thần quyết chiến, quyết thắng của quân và dân trong trận.

Ôi Bạc Ai Nông và Bạc Ai Tây nông số nhà nhà của Ban nhà nhà Xuân 1968, ngày 1 tết âm lịch, lực lõng vui trang các huyện tấn công vào Tam Ngạn, diệt một số tên nhà và thu một số vũ khí, làm tan rã

1. Gồm các nông chí: Lê Nõc Thiên (Thanh Long), Phõc, Trúc, Thanh, Niệp, Tôc do nông chí Thiên phải trách.

1 trung nôi dân ve, ta làm chu nên 8 giờ sáng ngay hôm sau.

Kết thúc nốt một, ta nhanh một sợi trần lên, tiêu hao, tiêu diệt nhiều tên nêch, giành quyền làm chủ ôi Mông - Nhuận Nêch và phá long, phá rai kìm ôi nhiều áp khác. Tuy nhiên ta chĩa mũi măng, tạo nêch thế và lực nhỏ nê ra.

Qua nốt hai Xuân Mậu Thân (từ ngày 16-2 nên 20-2-1968), Tỉnh ủy quyết nên chuyển lực lượng xuống Thuận Nam hoạt nê. Tỉnh ủy phân công nêch chỉ Bôi Xuân Hồi chĩa nêo trong nêo phía nam; nêch chỉ La Nhật My chĩa nêo ôi phía bắc tỉnh (cá sản bay Thanh Sơn). Trong nốt hai, nhằm tập trung sức nhanh nêch ôi măng Thuận Thanh, Thuận Tâm và Thuận Diêm. Vãn nêo nêo bao Sơn Hai, Vĩnh Trông, Tô Thiên nôi bùng ve lang củi tạo thành một vùng giải phóng. Một mặt tiếp tục cho pháo kích sản bay Thanh Sơn, cảng Ninh Chũ; thù xa thì pháo kích Dinh tỉnh trông.

Ngày 24-4-1968, Bôi Chính trò họp nhận nên ve nốt tiến công và nôi dạy Tet Mậu Thân. Bôi Chính trò cho rằng, tháng lôi rất to lớn và toan diện của nốt một cuộc tổng tiến công và nôi dạy nêo tạo nên bùng ngoát mũi trong cục diện chiến tranh hết sức

coi lỗi cho ta, bắt lỗi cho ñòch. Bội Chính trò chu
trông: “Động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân
phát huy khí thế chiến thắng, tiếp tục phát triển tiến
công toàn diện, giành thắng lợi ngày càng to lớn hơn
nữa, nhanh chóng mở rộng lực lượng vũ trang và lực
lượng chính trị của cách mạng, càng đánh càng mạnh,
đẩy kẻ địch vào thế thất bại liên tiếp, ngày càng suy
yếu tan rã không sao gượng được nhằm đi đến giành
thắng lợi quyết định”¹.

Thức hiện chu trông trên, ñe cùng coi lốc lờng
chuyen vào hoạt ñoing họ, Tành ủy quyết ñònh ñòa
lốc lờng Tiểu ñoan 610 xuống Thuận Nam², cùng
vôi lốc lờng Thuận Nam và các ñời công tác liên
tục ñốt phá te và ñanh ñòch nhiều trận quyết liệt,
lam thoi ñoing trong hàng ngũ binh lính te, ve của
ñòch. Ngày 7-3-1968, lốc lờng vũ trang Thuận Nam
do ñoing chí Voi Ngọc Ñời chạ huy, tập kích ñòch ôi
Tô Tam tiêu hao ñang 1 ñai ñời công hoà. Ngày
28-3-1968, lốc lờng vũ trang tành do ñoing chí Lê

1. Lịch sử Biên niên Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương cục miền Nam (1954-1975), Nxb. Chính trò quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.798.

2. Tành ủy lập ban chạ ñào mộ mang ôi Thuận Nam gồm các ñoing chí Bảy Tám, Năm Tín, Việt Ha, Trần Hữu Phông, Bội Xuân Hoi ñoing ôi rộng gia (gọi là cô quan Ñang ủy) tiền phông.

Văn Nhiệm chưa huy hỏa tiễn đánh tan 1 trung đội dân vệ. Sau đó tập kích vào Hoa Thủy, Thanh Tín và trú lại. Địch tập trung lực lượng (cấp D) có máy bay, xe tăng, pháo binh yểm trợ mở cuộc tấn công ở tất cả nơi có căn cứ chiếm Hoa Thủy, Thanh Tín. Tuy bỏ địch bao vây từ phía, những với tinh thần quyết chiến quyết thắng, có sự hỗ trợ của nông dân, lực lượng ta chiến đấu dũng cảm bị gây nhiều mũi tấn công của địch. Cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt kéo dài cả ngày, bom đạn âm vang, khói lửa mù mịt, bên địch ở các thôn lân cận không dám viên binh, phải dùng pháo binh bắn yểm trợ, nên cứu nguy cho nông dân. Kết quả ta đã tiêu diệt 1 hỏa tiễn công hỏa và tiêu hao 1 hỏa tiễn khác, bắn rơi 2 máy bay, tiêu diệt 1 đội lính du, bắn cháy 2 xe bọc thép.

Thỏa thuận, ngày 18-4-1968, bên ta chuyển xuống đánh vào Thông Diêm, Lạc Nghiệp tiêu hao nặng 2 hỏa tiễn địch. Ngày 24-4-1968, đánh vào Văn Phước tiêu hao 1 trung đội dân vệ; ngày 14-5-1968, đánh đội bảo an ở Phú Quý làm tan rã cả đội, về.

Tiếp theo, ta nổi phá các ấp An Thạnh, Tô Tâm, Phước Lập, Nhuận Nộc... đánh nên đấu bên ta trú lại hỗ trợ cho quan chúng nơi đây diệt ác, phá rãnh rào nông dân, cùng có xây dựng cơ sở cách mạng,

phát nổ súng đánh nhau tranh của quân chúng. Binh lính ở các đồn xung quanh vẫn coi thủ trong đồn, không dám bung ra viện binh hỗ trợ.

Tuy nhiên, đến đầu tháng 4-1968, địch mở một cuộc can lớn vào CK35 nhằm tiêu diệt cơ quan lãnh đạo tỉnh. Địch huy động 1 tiểu đoàn lính Mỹ (thuộc Lữ đoàn dù 101) và lính công hỏa, bảo an, dân vệ. Địch chia làm nhiều cánh quân; một cánh quân từ Thuận Diêm ra; một cánh qua eo Gio; một cánh từ phía Vĩnh Trông, Sơn Hải tiến lên; một cánh từ Bàu Ngồi vào và cho trực thăng đổ quân xuống núi Mốt. Lữ đoàn ta triển khai chống can bằng phục kích, tập kích, pháo kích, võa này mạnh hoạt động phá ấp, phá kìm chốt vào các vùng sâu và thò xa. Cơ quan Tỉnh ủy bí mật rút ra khỏi vòng vây của địch chuyển lên CK7. Lữ đoàn vũ trang của ta bám chặt địch nâng cao quyết tâm diệt địch, gây cho chúng nhiều tổn thất.

Quan trọng tổ chức liên tục tấn công, không cho chúng có thời gian củng cố, vào các ngày 22 và ngày 23-4-1968, bộ đội tỉnh dùng cối 60, 82 ly pháo kích vào phòng ban phía nam khu vực đầu máy bay phản lực, khu nhà kho, nhà ở của địch trong sân bay Thanh Sơn làm sụp hai nhà ở, diệt và làm bị

thông 25 lính Mỹ và Nam Triều Tiên, làm hỏng nặng ruộng lúa.

Ngay giữa nơi ở thò xài, nơi biết nông thò xài tạo bao tàn cộng nhòch ô nhiều nôi. Năm 16-2-1968, một toà chiến số ãn cộng và biết nông tập kích vào bốn canh sát dài chiến tại chỗ Phan Rang, tiêu diệt 12 tên, thu 17 súng. Năm 29-4-1968, hai toà biết nông do Nguyễn Tiêm chỉ huy nhòch trang bò tiêu liên, thu pháo, 1 khẩu B40 và 60 kg thuốc nổ TNT, vào lúc 2 giờ sáng tiến hành tập kích bốn bao an dân về ô cầu Ông Cỏp; ãnh sát một ngôi nhà 2 tầng, diệt 25 tên, dùng thuốc nổ TNT ãnh sát cầu Ông Cỏp, phá huỷ 1 xe mô tô. Đây là trận ãnh vào khu vực cầu Ông Cỏp ãt hiệu quả của nơi biết nông thò xài.

Hoạt nông vui trang của ta ãa hơi trôi cho quân chúng nhiều nôi trong tành nơi đây, giành và giữ quyền làm chủ, ãu tranh cho quyền lợi dân sinh, dân chủ. ãa có hàng trăm ngòôi toà chòc ãu tranh nhập thò, kéo ãn nguy quyền tành phản ãi việc gom dân, rao ăp, khủng bố, bắt bô. Tại các nôi Thông Diêm, Lạc Nghiệp, Ba Tháp, Mỹ Phong, Mỹ Hoa, Mỹ Thanh... có hơn 3000 nông bao ãa ãu tranh kiên quyết, kéo dài cả tháng chong nhòch gom dân, đôi lang, bước nhòch phải ruộng lúa.

Sau một tổng công kích và nổi dậy, trên nửa tháng lùi, bị nổi tanh và lốc lỗng vu trang thờ xa tiếp tục nhanh nhòch ô nhiều nôi, năc biệt lại sản bay Thanh Sơn, nồông ông dân đau ô càng Ninh Chối và nhiều trận chiến thắng giòn giã. Năm 3-7-1968, một to năc công H14 (nôn vò năc công Quận khu VI tăng công cho tanh), tập kích vào càng Ninh Chối giết và làm bỏ thông hôn 30 lính Mỹ, phá sập 5 dãy nhà lính, thiếu huy 2 kho chứa nhiên liệu, (lửa cháy rốc trôi, nên 16 giờ ngay hôm sau môi tắt), ta phá huy 1 lò cốt, 6 khẩu năi liên, nhanh sập một nhà chứa hai thuyền, bắn cháy 2 hai thuyền¹. Thông vui Tanh ủy, Ban chỉ huy tanh nôi gọi nien biểu dồông các chiến số năc công H14.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nồộc của nhân dân ta trong giai nỏan 1965-1968, mà tập trung là nănh bài chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ, là thời kỳ lốc lỗng nồch nồng nhất, với một khối lồông phồông tiền chiến tranh rất lớn và hiện năi so với các giai nỏan trồộc, gây cho ta nhiều khó khăn tồn thất. Tuy vậy, cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, một nỏn tiến công bất ngờ lớn

1. *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (1930-2000)*, xuất bản năm 2007, tr.146.

nhánh vào các trung tâm sao huyết Mỹ - nguy, nơi tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh. Là một nền quyết định làm phá sản chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, bước leo thang cao nhất của nền quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Thang lôi này có ý nghĩa to lớn với với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

Nội với quân và dân Ninh Thuận, ngay sau khi nhận nhiệm vụ của Trung ương Cục miền Nam và Nghị quyết Khu ủy khu VI về: mở rộng, củng cố đấu tranh cách mạng trong giai đoạn mới, Tỉnh ủy Ninh Thuận đã kịp thời truyền đạt tinh thần của các văn kiện về cuộc đấu tranh giành Mỹ cho cán bộ, chiến sĩ và nông dân các vùng. Tỉnh ủy đã lãnh đạo quần chúng dân ta tích cực tiêu hao sinh lực địch, kết hợp với đấu tranh chính trị của quần chúng, giải phóng và mở rộng các phong trào ở nông bang, vùng căn cứ miền núi. Đây mạnh mẽ trên cả ba vùng chiến lược, kết hợp ba mũi tấn công đã gây cho địch tổn thất nặng nề, góp phần giành lại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ, tạo tiền đề cho bước phát triển cách mạng mới.

Chöông IV

GOP PHAN ÑANH BAI CHIEN LÖÖC “VIET NAM HOA CHIEN TRANH” CUA ÑE QUOC MY (1969-1972)

Cuoc tong tien cong va noi day nam 1968 của quân dân miền Nam ñã gop phan mô ra böôc ngoat của cuoc chien tranh, lam pha san chien löôc “Chien tranh cuc bo” của ñe quốc My, buoc chung phai xuong thang chien tranh, tuyen boi cham dot nem bom mien Bac va chap nhan ngoi vao ban ñam phan voi ta. Nhöng ñe quốc My van ngoan co tiep tục ñây manh chien tranh xam löôc ôi Viet Nam, bang viec tien hanh chien löôc “Viet Nam hoa chien tranh”. Am möu cô ban của My van la “dung ngôôi Viet ñanh ngôôi Viet”, “dung ngôôi Ñong Döông ñanh ngôôi Ñong Döông” voi bom ñan, ño la My, do My chà huy va vì löi ích của My.

Trung öông Ñang ta nhan ñönh: “Viet Nam hoa chien tranh” la mot möu ño chien löôc het söc tham

ñiêu của ñiêu quốc Mỹ, nhằm kéo dài chiến tranh xâm lược, tổng bóc lột hết quan Mỹ ra khỏi Nông Dông mà nguy quan, nguy quyền vàn mạnh lên. Trong chiến lược “Việt Nam hòa chiến tranh”, lúc ñầu quan Mỹ và quan nguy vàn là 2 lực lượng chiến lược. Quan Mỹ là chủ đũa của quan nguy là công cụ chủ yếu ñể thực hiện “Việt Nam hòa chiến tranh” thay thế dần quan Mỹ.

Ngày 1-1-1969, trong thơ chúc mừng năm mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng ñịnh: *“Chắc chắn giặc Mỹ sẽ hoàn toàn thất bại. Quân và dân ta trong cả nước, thừa thắng xông lên, nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn”*¹. Ngồi cùng kêu gọi nhân dân cả nước ra sức chiến đấu nhằm ñạt mục tiêu *“Vì độc lập, vì tự do, đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”*².

Bộ Chính trị cùng ñiêu ra nhiệm vụ trọng tâm là: *“động viên sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên cả hai miền, phát huy thắng lợi đã đạt được, tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa... phát triển chiến lược tiến công một cách toàn diện, liên tục và mạnh mẽ, đánh cho Mỹ phải rút quân, đánh cho ngụy phải suy sụp, giành thắng lợi*

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.12, tr.425, 426.

quyết định... tiến tới thống nhất nước nhà¹.

I. QUAN VA DAN NINH THUAN LIEN TIEP TAN CONG NÒCH, GOP PHAN NÀNH BAI CHIEN THUAT “QUET VA GIÖ” VA KE HOACH “BÌNH NỒNH CAP TOC CUA MY - NGUY” (1969-1970).

Tien hanh chien löôc “Viet Nam hoa chien tranh”, My söi dung 4 bien phap chui yeu:

- Bình nờnh nông thôn, dĩa vào bình nờnh nông thôn ñe bat lính, tang quan nguy, phong thu thanh thờ.

- Tang quan nguy, dung quan nguy thay quan My “thay ñoi mau da xác chết”.

On nờnh nguy quyen, ra söc cöôp boc ñe bu vào loi hong kinh te, do My giam vien tröi va tang ngan sach chien tranh của nguy quyen mien Nam.

- Triet phai kinh te vung giai phong mien Nam, tap trung ñanh pha hanh lang chien löôc nam cat ñöt moi chi vien tö mien Bac vào mien Nam.

Ke hoạch “Viet Nam hoa chien tranh” của My chia ra 3 giai ñoan:

1. Ñang Cong san Viet Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sñd, t.30, tr.132.

- Giai đoạn 1: Tập trung cải quản Mỹ, quản chỗ hầu và quản nguy “bình nhòn” nông thôn, gấp rút tăng công quản nguy.

- Giai đoạn 2: Rút dần quân chiến đấu trên bộ của Mỹ về nông, thực hiện công thức “hoà lốc Mỹ, công với quân chiến đấu nguy”, sử dụng quân nguy có sở hội trừu tả của không quân, hải quân và pháo binh Mỹ, nhanh phá cắt đứt hành lang chiến lược Bắc - Nam. Sử dụng quân Nam Triều Tiên và một bộ phận quân nguy tiếp tục bình nhòn nông thôn.

- Giai đoạn 3: Chuyển giao vui khí, phổ thông tiến chiến tranh và căn cứ quân sở Mỹ cho quân nguy; chuyển giao nhiệm vụ chiến đấu cho quân nguy, rút hết quân Mỹ và chỗ hầu về nông.

Sau khi quân triệt Nghò quyết của Trung ương Cục, Khu uỷ VI đã nêu ra nhiệm vụ toàn khu này mạnh các hoạt động tiến công nhòn, nhất là tiến công trên chiến trường vùng ven bờ xa, vùng yêu nông thôn và cả trong thành phố, nhằm phá tan âm mưu “quét và giữ” của nhòn, nông thôn gấp rút lo xây dựng, tăng công lực lực các mặt và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng cùng chiến trường toàn Miền, đẩy lên một cao trào tiến công mới, toàn diện mạnh mẽ, rộng khắp, giành thắng lợi cao nhất cho nhà phổ thông, góp phần tích cực giành

thang lôi quyet ñình trong thời gian trở về mặt trên toan Miền.

Năm 1969, ôi toan Khu nơi chung và Ninh Thuận nơi riêng ñềch, bắt ñầu tăng công lợc lờng và vui khí, tăng công phong thu. Lợc lờng ñềch ôi sản bay Thanh Sơn coi liên ñoan phân lợc F105 và A37, Trung ñoan 30 “Ngõa trang”, và thông xuyên coi 1 tiêu ñoan ñến 2 tiêu ñoan Nam Triều Tiên hoặc Mỹ bao vây.

Trong nơi ôi thờ ơ, ñềch tiến hành phân loại dân, ñưa cảnh sát ñặc biệt về nắm tổng liên gia, tổng gia ñình không che theo dõi hoạt ñộng của ta, khi coi tin “công sản xuất hiện” thì chung lập tức ra soát ñiểm danh, kiểm diện ngay. Thậm ñíc hôn, ñềch thành lập và phát triển các loại tổ chức tình báo “Biet ñời sâu tằm” do coi văn Mỹ ñiều khiển, luôn tìm cách cài cắm ñiệp viên vào các tổ chức, cô sô của ta. Những tên ác ôn như Voi Khai, Nguyễn Tạo luôn coi mặt khắp ñời, chĩa huy ñanh pha các cô sô cách mạng trong thờ ơ và vùng ven.

Thời gian này, ñềch con thành lập các ñang phái phân ñộng như “Phong trào cách mạng quốc gia cấp tiến”, “Ñang dân chủ cấp tiến”, hơ hào ứng hơ Nguyễn Văn Thiệu và ra sức xuyên tạc chống phái cách mạng. Ñộng thời chung cấu kết với bên FULRO

Chăm do tên Huynh Ngọc Sang chẻ huy, coi trui sô ô Phan Rang ñe loi kéo các phân tổ Chăm phân ñồng ñảnh phải cách mạng.

Ñầu năm 1970, ñòch ña quan sô hoả bơi máy kìm, ñoả ñhững tên tay sai ác ôn năm hoả ñồng xa, lổc lõông bình ñhnh và phong veỉ dân sô. Chung cái tien theỉ phong thuỉ xa, áp (bên trong áp và các ñỗông ra vào áp). Ban ñem chung gai mìn Playmo, ñất máy phát hiện tiếng ñồng tổ xa, bên ngoai em quan phúc kích khi coi tiếng ñồng laỉ tiêu diệt, do ño ña gay không ít tổn thất cho ta khi ñốt áp¹.

Song song với các hoạt ñồng trên, ñòch tiếp tục xây ñồng, duy trì các tổ chức kinh teỉ lõa mò phân ñồng ñhờ các Hôp tác xa, Nông tín cuộc, Hiep hoả ñồng dân... Nguyên Văn Thieu con ban hành “Luật ngôôi cay coi ruộng” nhằm xoa bỏ cheỉ ñoỉ bóc lột phong kiến, chuyển ñoả chuỉ sang kinh doanh tổ ban chuỉ ñghoả; tổ chức cấp giấy chõng nhận ruộng ñất; cho vay tien; viẽn trôỉ máy móc... ñeỉ lõa mò nhận dân. Phát triển kinh teỉ ñồng nghiệp hàng hoả, tạo lập chuỉ

1. Trong vong 8 tháng cuối 1969, ñòch ña bắt trên 224 ñồng bao, coi 60 cô sô của ta, ban chết 2 ngôôi, lam bò thõông 3 ngôôi, ñốt cháy 3 nha ô, 2 xe lua, giết nhiều trâu bò; cõp nhiều tài sản trò gia 2.000.000 ñồng (Báo cáo 1969 của Thõông vụ Bắc Sơn, lõu tại Phong lõch sô Ñảng bơi tành Ninh Thuận).

ngheo tở ban ôi nông thôn, xoa bóp anh hõng sau rông của cách mạng nõi với nông dân, tăng công bóc lột nông dân, xây dựng cơ sở kinh tế, chính trò và xa hoi môi của che nõi thốc dân môi của Mỹ.

Nhau năm 1969, Tỉnh uỷ Ninh Thuận coi Chà thờ về “tiếp tục này mạnh các mặt hoạt nông năm 1969”, trong nõi nêu rõ phải “tập trung lực lượng này mạnh hoạt nông vui trang, tiêu hao sinh lực nòch, hoi trô tích cực cho phong trào quan chung, tăng công phát triển thốc lực cách mạng về mọi mặt”¹.

Trước mặt là một nốt hoạt nông Nông - Xuân 1968-1969, tiếp tục nhanh phá kế hoạch “quét và giũ” trong chống trình bình nòn của nòch. Từ ngày 10-1-1969 đến ngày 21-1-1969, Tiểu đoàn 610 tập kích diệt nãi nõi bảo an ôi Tổ Tâm. Tiếp nõi, bỏ nõi nũa phõng và dân quan du kích ôi Thuận Nam nhanh nòch chống can ôi núi Mốt, diệt 12 tên, bắn rơi 3 máy bay (trong nõi coi 1 trực thăng, một phản lực và một tàu gạo). Lực lượng vui trang và du kích Bắc Ai Nông liên tục bám nhanh bên Nam Triệu Tiên và lính bảo an, biết kích bùng ra can quét. Kết quả ta

1. Chà thờ của Tỉnh uỷ Ninh Thuận về việc “tiếp tục này mạnh các mặt hoạt nông năm 1969”. Tài liệu lưu tại Phòng bộ tỉnh Ninh Thuận.

diệt 60 tên và bắn rơi 8 trực thăng.

Năm 25-1-1969, lực lượng pháo binh H12, coi 82 ly phối hợp với biệt động thù xa, tập kích sân bay Thanh Sơn. Lực lượng này cũng chia làm 2 mũi: một mũi nhanh vào khu huấn luyện “giác lai” ô nông bác Lông Tri và một mũi nhanh vào khu nơi máy bay. Do bỏ lỡ, các mũi này cũng phải nổ súng trở về giới quy định. Nhờ bản tra dồi dồi, các chiến số này cũng lần chiến lần dùng cảm trong nhiều kiện không cần sức những ta kịp thời phối hợp với bộ binh và pháo binh, tấn công xuống khu “giác lai” và khu nơi máy bay. Kết quả lần phá hủy 24 máy bay các loại, gây cháy nổ kho xăng, diệt hàng trăm tên (giác lai, nhân viên kỹ thuật và lính bảo vệ sân bay), bắn cháy 2 xe M113, nhanh sắp 3 loại cột, làm nổ 1 kho xăng, sân bay bỏ tàn liệt trong 2 ngày.

Ngày 21-5-1969, lực lượng Tiểu đoàn 610 tấn công lần nội công hỏa ô Phôô Lạp, diệt 65 tên, thu 1 trung liên và 7 súng trường. Từ ngày 10-8 đến ngày 20-8-1969, lực lượng vũ trang Anh Dũng tổ chức công an, diệt 45 tên (có 7 tên Mỹ), bắn rơi 7 trực thăng, thu 4 súng¹. Ngày 15-9-1969, Tiểu đoàn

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Sơn, tập 2 (1945-1975)*, xuất bản năm 1993.

610 nănh vào Nhuận Nối diệt 14 tên, thu 6 súng. Lốc lổng vui trang Thuận Nam và các nơi công tác liên tục vui trang tuyên truyền vào các ấp: Tõ Tam, Hoa Thủy, La Chõ, Hoa Trinh, Hieu Thien... cùng coi xây dựng cô sô, phát nông quan chung phá kìm, nông thôi huy nông hàng trăm nông bao nào phá quốc lợi 1. Cùng trong xuân 1969, nhân dân nău tranh chống nêch cao nha, đơn dân, chống khung bó, bát bó, chống lập te, lập phong ve dân sô... nơi bắt lại các cuộc nău tranh chống đơn dân của nông bao các ấp Thônng Diem, Lạc Nghiệp, Ba Tháp, Mỹ Phong, Mỹ Tõng kéo dài trong thôi gian dài, cuối cùng quan chung vãn ô nguyên choi cui và nêch không lập nêch te, phong ve dân sô.

Trong nêit hoạt nông Nong - Xuân 1968-1969 và He - Thu 1969, tuy ta coi nhiều coi gang, hoạt nông tởng nơi nêu, lam long, rai the kìm kẹp của nêch ô nhiều nôi, những lốc lổng ta cùng bỏ tiêu hao, nhất lại các nơi công tác do võng mìn, bỏ phục nănh trên các nêch ra vào ấp.

Tiếp tục thộc hiện chiến lược “Việt Nam hòa chiến tranh”, Mỹ ra sức triển khai chởng trình bình nêch trên quy mô lớn, “bình nêch cấp tốc”, “bình nêch năc biết”. Nêch sô dùng lốc lổng Mỹ - nguỵ,

các biện pháp quan sõi, kết hợp với thu hoãn chiến tranh tâm lý, mua chuộc, lừa mò, giành quyền kiểm soát nông thôn, nhất là các vùng trọng điểm.

Giữa những ngày tháng cuộc kháng chiến chống Mỹ, cõu nõi của nhân dân hai miền đất nước đang trên đà thắng lợi, quan và dân Ninh Thuận đang trong cuộc chiến đấu quyết liệt với kẻ thù trên mặt trận chống phá bình nhõn, thì nõi tin, ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua nõi, nhõ tiếng set chận nõi tâm hồn và trải tim các tầng lớp nhân dân trong tnh. Ngõi ra ãi là tồn thất với cung to lớn, không gì có thể bù đắp nõi với dân tộc ta, Nang ta, nõi với cách mạng nước ta.

Tõ thanh thõ nên nông thôn, rừng núi, ôi các vùng giải phóng, vùng căn cõ, nông bao tũm lại quanh radio, lạng nghe tổng lợi thông cáo của Ban Chấp hành Trung ương và Di chúc của Bác, khi nghe nên hoãn “Sau khi tôi qua nõi, chõ nên tôi chõc nõi phụng linh nhõn...” nhiều ngõi khóc nõi nõi, nhiều can bõi và nông bao các dân tộc thiểu số không ăn, không ngủ may ngay liền. Ôi chùa Trung Khanh và Phõng Cõu, dõôi sõi chõ ãi của các chi bõi ôi ãy, quan chung nhân dân ãi tôi chõc lẽ cầu siêu cho Bác. Ôi các vùng ven nõi ta và nõi tranh chấp hết sức

quyet liet, chò em phu nôi cung vôi cac tang lóp nhan dan tuy khong ñeo bang tang ôi tay, ôi ngóc nhõng tat cai tình cam, tam long của ñong bao ñieu hõng veì Ha Noi - trai tim của Toi quoc, nôi Bac yèn nghê vôi noi long ñau buon, thõng tiêc vôi hân. Va hõa se quyet tam ñau tranh chong ñòch ñên cung, bien ñau thõng thanh hanh ñong, gop phan thõc hien Di chuc thieng lieng của Ngõôi.

Tình hình pha ap, pha kìm của Ninh Thuận trong thời gian này gặp nhiều khó khăn, do ño Khu uỷ Khu VI quyet ñòch môi ñiôt hoạt ñong Thu - Ñong 1969. Thõc hien chu trõng cang keo ñòch va trõc tiep ho trõi cho phong trao ñòa phõng, Quan khu ñieu Tieu ñoan 840 ra hoạt ñong ôi Ninh Thuận ñe ñanh một soi tran lôn tieu hao sinh lõc ñòch, lam ñon bay cho phong trao, tao ñieu kien thuận lôi cho ñòa phõng pha kei hoach bình ñonh của ñòch co ket qua hôn. Tháng 10-1969, Quan khu VI ñòa lõc lõng veì Ninh Thuận va thanh lap Ban chà ñào hoạt ñong¹, chon An Phõc lam ñiem.

Ñau tháng 11-1969, lõc lõng Tieu ñoan 840 phoi

1. Ban chà ñào hoạt ñong gom: ñong chí Nguyen Nhat Tam, Thõng vui Tành uỷ; Phạm Văn Kha (Ba Le), Tham mõi Phoi Quan khu khu, D trõng 840 Nguyen Trung Viet va Bõ Xuân Hoi, Tành ñoi trõng Ninh Thuận.

hộp lốc lỗng của tạnh tan công vào Trung tâm huấn luyện An Phôôc¹ (phía nam cầu Mong) gây cho nòch thiệt hai lôn ve ngôôi và phồông tien chiến tranh. Tiếp nên lốc lỗng 610 và boi nôi huyen nănch bôn dân ve và phong ve dân sô ô Thuận Hoa, Vạn Phồôc, Ninh Quy... Tuyên truyền giáo dục phát nòng quan chung moc noi xây dựng cô sô. Sau nôi ta chặn nănch nơon xe cô giới của nòch trên quốc lộ I (nơon Hoa Trinh nãi Quan The) diệt 1B, thu toan boi vui khí, phá huy một số xe quan sô.

Ngày tháng 12-1969, Tiểu nơon 840 phối hợp với Tiểu nơon 610 nănch vào áp chiến lốc Hôu Nỗc, trú lại này 2 ngày, hơi trôi cho các nôi công tác phát nòng quan chung noi dạy phá ranh rào, nòn bot, quan sô. Tiểu nơon 840 trú lại bên ngoài nănch viên binh tồ Phan Rang nên, diệt và gây thiệt hai nạng 3 nãi nôi bảo an và 1 chi nôi xe bọc thép. Nòch lại tiếp tục tăng viện và dùng phi pháo bắn phá xom áp ác liệt, lốc lỗng ta van trú lại nănch nòch suốt ngày nếm lam tiêu hao nạng 2B, bước nòch phải rút quan ngay nếm nôi. Tiếp nôi, ta nănch nòn Nha Tiên Le, phục kích nănch viên.

1. Trung tâm huấn luyện bảo an và dân ve của các tạnh cộc Nam Trung Bộ, nam sát Tháp Cham.

Cung thời gian này bởi nội và nhân dân du kích ở Bắc Ai Nông, Bắc Ai Tây, Anh Dũng nổi dậy hướng ra phía trước phá nội, phục kích đánh nội nhằm tiêu diệt (bào vệ nội) và nổi vào các ấp: Mỹ Hiệp, Liên Sơn, Trại Thốt... diệt ác và tuyên truyền phát động quần chúng nổi dậy đấu tranh.

Ngoài việc kết hợp tấn công 3 mũi chính nhằm bình định cấp tốc, phá ấp, phá kìm nội bùng ra làm ăn, còn nổi lên phong trào nhân dân đấu tranh chống bất thanh niên nữ lính, nội thù chống con, em họ ra. Ở thôn xã Phan Rang - Tháp Chàm, nhằm thông xuyên cho binh quân cảnh cũng cảnh sát địa phương bao vây lục soát tổng nhà, bất thanh niên nữ lính và vào phong vệ dân sở. Mỗi khi nhằm nên bất thanh niên, nhân dân kéo nên bao vây giải thoát hoặc kéo lên quan, đánh đấu tranh nội thù chống, con, em của họ.

Tháng 8-1969, binh lính Nam Triều Tiên ở núi Cà Nui nhà làm nhục và hãm hại các sở nữ chùa Linh Sơn. Hành động này gây một làn sóng căm phẫn trong giới Tăng Ni Phật tử, nhà dân nên việc cá nhân nông bào ở Phan Rang - Tháp Chàm và các nơi trong tỉnh tổ chức biểu tình. Nổi dậy biểu tình lôi cuốn cả học sinh, công chức, binh lính nguy hiểm gia. Cuộc đấu tranh không còn mang tính chất tôn giáo, mà

nhà mang một nội dung chính trò rõ rệt (chống Chính phủ Thiệu - Kỳ, nội quyền dân sinh, dân chủ, chống khủng bố bán giết nông dân), tạo nên một khí thế cách mạng sôi nổi trong toàn tỉnh. Người quyền tỉnh nhà huy động cảnh sát địa phương, binh lính tới Phan Rang nên hàng loạt cuộc biểu tình. Những trỗi dậy mạnh của nông dân, người quyền hòa sẽ bị thông thiết hại cho Chua. Tên tỉnh trưởng ních thân nổi ra xin lỗi nhà chùa, và sau đó chúng nhà nhiều binh lính Nam Triều Tiên thì nổi khác.

Cùng với những trận đánh diệt ác, phải tìm kiếm hiệu quả thì các hoạt động vui mừng tuyên truyền, phát động quần chúng nhà làm cho “chiến trường Ninh Thuận những tháng cuối năm 1969 trở nên sôi nổi. Tiểu khu Ninh Thuận phải kêu gọi và Vùng II chiến thuật phải nhiều 2 tiểu đoàn (Trung đoàn 44), Chi đoàn 2/1 thiết kế Mỹ tới Bình Thuận ra giải tỏa”¹.

Dù nhà cha thì xét lại nhiều lần rất ác liệt, cao ủy võ ôn tổ chức, thôn xóm, nhà phải nổi nhà trong nhà, hầu nhỏ không còn gì nữa làm ăn sinh sống, nông dân và đồng chí, lập tâm may mắn tranh, ôi nguyên tại

1. Khu VI kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.300.

cho, bên bả bam nất, bam lang, quyết không nê cách mạng mất nĩ the nững chan vớing chắc ôi những nòa ban xung yếu, nê nột phá tan công nêch vào nơi ôi thò xa.

Nê thộc hiện nêôc những nhiệm vụ quan sô, chính trò quan trọng nê, Tênh ủy chủ ý cùng cơ bị máy chính quyền, nêan the tở tênh nêen huyên. Ngay 12-6-1969, Nãi hội nãi biểu quan dân nãi bầu Ủy ban cách mạng lâm thời tênh Ninh Thuận, nêng chí Nguyễn Nhật Tâm làm Chủ tồch; ông Lý Luân một nhân số ôi thò xa Phan Rang - Tháp Chàm làm Phó Chủ tồch; Ngô Loan, Ủy viên Thông trồc; Nguyễn Hoàng (Lông) Ủy viên thồ ky¹. Nêen cuối năm 1969, Ủy ban cách mạng ôi các huyên cùng nêôc thanh lập².

Vê nêan the, lan nêau tiên trong kháng chiến chống Mỹ, sau nhiều năm tập hợp và xây dựng lực lợng tở cô sô, tháng 10-1969, Nãi hội Phú nêi tênh

1. Tài liệu Lưu tại Phòng lịch sô Nêng, Ban Tuyên giao Tênh ủy Ninh Thuận.

2. Ủy ban nhân dân cách mạng huyên Thuận Nam gồm 7 nêng chí, Châu Thanh Xuân, Chủ tồch; Nguyễn Nhuận, Phó Chủ tồch; An Phồc 7 nêng chí, Nêng Dầu, Chủ tồch; Nêng Thái Nêi, Phó Chủ tồch; Anh Dũng do Ôi Ray Tiểu, Chủ tồch; nêng chí Thang Ta No, Phó Chủ tồch.

Ninh Thuận nỗ lực tổ chức ô tràm Thu Dung, huyện Anh Dũng. Nơi có 60 nhà biểu tiêu biểu cho các nhà nông, các ngành về đời Nhà hội. Trong 2 ngày làm việc, Nhà hội nhà kiểm nghiệm, nhanh gia tình hình hoạt động của phụ nữ trong những năm qua và ban việc phát huy vai trò phụ nữ trong những năm tới.

Nhà hội nhà bầu Ban Chấp hành Phụ nữ tỉnh gồm 11 nông chí¹ và phân công các chức về phụ trách các huyện Thuận Nam, An Phước, Thuận Bắc, Phan Rang - Tháp Chàm, Bắc Ai, Anh Dũng.

Sau Hội nghị Khu ủy Khu VI (1-1970), Khu nhà nhà ra chủ trương, nhiệm vụ mới: ra sức xây dựng mạnh mẽ công và xây dựng nhằm làm chuyển biến một bước cuộc chiến tranh, nông thôn ráo riết chuẩn bị nhiều kiện để tiến tới một cao trào tiến công và nổi dậy mạnh mẽ, đơn đập quyết liệt tạo một số chuyển biến có tính chất nhảy vọt. Yêu cầu trong 6 tháng đầu năm 1970 là phải tiêu diệt, tiêu hao 50% địch hiện có trên chiến trường Khu, nhanh thắng về cơ bản kế hoạch bình ổn, xây dựng và mở rộng thêm

1. Nguyễn Thọ Anh, Hội trường; Chamalea Thọ Hồng và La Thọ Nguyệt, Hội pho; các ủy viên gồm: Phùng Thọ Chin; Ngô Thọ Bảo Hạ; Trần Thọ Luân; Nữ Thọ Gai; Nguyễn Thọ Trung; Trần Thọ Tuất; chủ Hoa và hai chủ ngôi dân tộc thiểu số ở Bắc Ai Tây và Anh Dũng.

vung giai phong, lam chu thoc soi tren phan lon nong thon, nhât lai cac vung trong niem.

Tanh uy va Ban chæ huy Tánh nôi hai quyet tam: Trôôc mat tap trung moi khai nang va lôc lôông nêi vao nôit hoat nong. Môi nâu cho phong trao nânh phai ke hoach “bình nôi nong thon” la ngay 1-2-1970, lôc lôông vui trang tênh tan cong côi niem “dai chien” của nôi ôi La Chôi, diet 1 nâi nôi, thu 1 nâi lien, 2 trung lien, 20 sung trôông va quan trang quan dung.

Ngay 15-2-1970, môi nôi vò vui trang nôi của tênh (318) nânh nâi nôi bao an ôi Mông Nôi, diet 5 tênh, thu 4 sung. Tiep nien ngay 11-5-1970, lôc lôông của Thuan Nam phuc kich nânh B bao an ôi Tam Lang, diet 23 tênh, phai hong 2 xe quan soi thu nhieu vui khî¹. Thôa thang, bô nôi ta tien sau vao khu vôi Nôi Ba diet nôan bình nôi gom 19 tênh. Sau nhôi tran nânh nôi, cac nôi cong tac lien tuc nôit ap, cung côi xay dông côi sô, phat nôi nôi bao ôi nây nâu tranh, phai the kìm kep của nôi, lam cho bôn tênh vôi ôi cac xa, ap tan ra.

Nêi gianh lai the chu nôi ôi nôi bang, nôi lien tuc nem bom ban phai vao cac vung mien nôi

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Phước (1930-2000)*, xuất bản năm 2005, tr.182.

nhỏ: ruộng Ma Nhòng, Gia Hoa, U Ta Lam, A Toa, Kieu, Ma Nôi, Gia, Roi On... Chung dùng trực thăng rải truyền đơn, máy bay 2 thân (VO10) bắn phá suốt ngày đêm gây cho ta nhiều thiệt hại. Ngoài ra, địch còn tổ chức các cuộc can quét lớn. Từ ngày 2-6 đến ngày 22-6-1970, địch tổ chức can vào huyện Anh Dũng, chúng sử dụng 50 máy bay trực thăng đổ quân Mỹ, Nam Triều Tiên và lính nguỵ. Trước lúc can chúng dùng pháo 105 ly bắn phá nhiều lần, cho quân chốt các điểm ở Roi On, Tổng Phúc, Hai Dai, Gia và La A để phục vụ cho trọng điểm can quét lại Gia và Roi On.

Trong trận can này nông bao ở Gia, nhờ ta đã di chuyển kịp thời (chưa còn lại 200 dân Roi On bỏ kẹt lại, đến ngày 18-6-1970, ta mới đưa được 150 dân sơ tán về hồ ông Do). Sau một can quét của địch, tính mạng của nông bao và được năm bao, những nhà cửa, hoa màu, cây trái bỏ hồ hai nhiều. Kết quả một tháng can ta đã diệt được 50 tên, bắn cháy 7 máy bay địch.

Nơi vôi thò xai Phan Rang - Tháp Chàm, sau khi cô sơ bỏ vôi, một liên lạc, đến cuối năm 1970 nơi công tác Tháp Chàm được bổ sung thêm. Đưa vào những nơi ta còn làm chủ nhờ Xóm Dừa, ta sử dụng một số chốt can vào thò xai mọc nơi, đưa can bổ vào năm

hàm bí mật ô Xóm Dừa ñe hoạt ñong. Nhô bam ñồôc ben trong, nen nhöng thang cuoi nam 1970, ta ñai moc noi xay döng ñồôc cô sô ô Ñao Long, tröông Duy Tan, bệnh viện tành va mot soi cô sô ngöôi Hoa ô Kinh Dinh, Ño Vinh, Bao An, Phồôc Ñöc...

Ñồôc söi chà ñao của Khu uy Khu VI, thang 7-1970, Ninh Thuận toi chöc Ñai hoi Ñang boi tành. Sau 3 ngay lam viec tích cöc, kiem ñiem tình hình hoạt ñong của Ñang boi va quan dan trong tành nhöng nam qua. Ñong thoi ñe ra nhien vui, phồông hööng cho nhöng nam 1971, 1972. Ñai hoi ñai bau Ban Chap hanh tành Ñang boi gom 13 ñong chí¹. Nen cuoi nam 1970 cac huyen trong tành ñeu toi chöc Ñai hoi Ñang boi huyen.

Qua viec ñanh phai ác liet của ñöch cai ben trong lan ben ngoai (1970), ñai gay cho ta nhieu toñ that, nhät lai nan thieu löông thöc. Moi mot lon gaio luc nay ñai phai ñoi bang mau. Co nhieu ñôn vò vui trang, cac ñoi mui công tac suot cai thang tröi khöng co hat

1. Ñong chí Tran Ñe, Bí thö; Nguyen Nhat Tam, Pho Bí thö; Pham Van, Boi Xuan Hoi, Thööng vui Tành uy; Hoì Ngoc Tan, Nguyen Ñöc Thanh, Chamalea Chan, Nguyen Van Böu, Tran Hôu Phööng, Nguyen Ninh, Nguyen Tach, Tành uy vien chính thöc; Nguyen Kim Thanh va Nguyen Hoang, Tành uy vien döi khuyet.

côm, anh em chẻ ăn củ rừng, rau rừng và trái cây rừng. Cán bộ, chiến sĩ ta hy sinh nhiều, một phần hy sinh trong những lần nổi dậy mọc rạp cô sồi. Gạo, muối, thuốc men thiếu thốn, vui khí nhanh nhòch căng thiếu hôn. Tình hình nổi nã làm một số ít chiến sĩ bị quan đao nông, bỏ hàng ngũ kháng chiến về nhà thu giac, khai báo chẻ dân cho nhòch bắt cán bộ, nhanh phá phong trao cách mạng.

Tuy nhiên, tới tháng 7-1970 đến cuối năm 1970, các hoạt động quần sồi vui trang tuyên truyền, các nổi mũi công tác và lóc lổng bên ngoài kết hợp với lóc lổng vui trang bên trong nã nổi nhập 183 lần vào 36 ấp (có 7 ấp trang), giao dục 2317 quần chung, 67 te, 44 lính tại ngũ, 69 lính ra ngũ, 90 phong ve dân sồi, 759 gia nình quần chung, 446 gia nình te, ve, gỏi 664 thỏ canh cao, 200 tô hiệu triệu, treo dân 162 cô, 65 bảng, 60 khẩu hiệu, cam 24 bản nòa và 12.000 chong¹... Giao dục và văn nòng hàng ngàn quần chung bung ra làm ăn.

Công tác nẫu tranh binh văn, nã làm ra ngũ 123 tên (không kể hàng trăm phong ve dân sồi), có những

1. Báo cáo 6 tháng cuối năm 1970 của Thông vũ Bắc Sơn, lều tại Phong lóch sồi Nãng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Ninh Thuận.

nôi phong ve dân sồi ãa tra sung lại, boi viec ve vôi gia ãnh lam an va ãi thanh minh vôi ãong bao.

Ve hoat ãong quan sồi (ca năm 1970): Lôi lôiing vui trang của tãnh phoi hõp vôi lôi lôiing Quan khu ãa ãanh ãõch 435 tran, loai khoi vong chien ãau 2191 ten (co 112 ten My), ban chay va pha hong 34 xe quan sồi (co 1 xe boc thep) ban rôi 18 may bay (phan lôn la trõc thang¹ của boi biet kich lính My dung ãe nhay du, nhay cõc xuong cac vung can cõi ta.

Qua 2 nam kien cõng chien ãau, quan va dân Ninh Thuận ãa gõp phan lam pha san chien thuat “quet va giõ” va ke hoach “bình ãõnh cap toc” của My - nguy.

II. QUAN VA DAN NINH THUAN TRONG CUOC TAN CONG CHIEN LÕÕC NAM 1972, GOP PHAN ãANH BAI CHIEN LÕÕC “VIET NAM HOA CHIEN TRANH” CUA MY (TÕ NAM 1971 ãEN HET NAM 1972)

Qua nam 1971, ãõch thõc hien ke hoach “bình ãõnh ãac biet” con goi la ke hoach “cõng ãong tõi

1. Bao cao tình hình ta, ãõch tõi thang 7-1970 ãen thang 3-1971 của Thõng vui Bac Sõn. Tai lieu lõu tai Phong lõch sõi ãang Ninh Thuận.

ve” hoặc “công nông nhà phông”... chung cho này là một giai đoạn quyết liệt nhất của cuộc chiến tranh nhằm đạt 3 mục tiêu “nhà phông tôi về - tôi quản - tôi tức”. Mục tiêu “tôi về” nhằm coi là trọng tâm của toàn bộ kế hoạch bình ổn. Tăng cường xây dựng ngũ quan, ngũ quyền, tổ chức các đoàn thể phân nông, dùng lực lượng cảnh sát quốc gia nâng vai trò nòng cốt, tổng bóc lột hợp và phát huy chức năng hoạt động của các loại quan tài cho, giới võng an ninh xã hội. Nhằm cho khôi phục tuyên truyền sát nội giai quyết lâu thông và củng cố lập thêm tuyên ngôn ta tôi vùng núi xuống nông bằng ô hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận.

Hầu hết các nội trong tỉnh, nhằm tái thành lập các phân chi cảnh sát xã và tổ chức ủy ban Phông hoang¹ tôi trên xuống, trum lên các tổ chức hành chính ngũ nội nhiều hành mới tổ chức, mới hoạt động tại cho. Nhằm nội với việc ra sức xây dựng, củng cố lực lượng phong vệ xung kích ô một xã hội trong thò xã. Chung con động lên lực lượng phong vệ nội lấy tên là “phong vệ hội trô”.

Ô thò xã, chung đạt thêm nhiều trạm kiểm soát

1. Là tổ chức ôn thuận tình báo do Phân cục tình báo CIA Mỹ ô Sai Gon lập tôi cuối 1967.

tổ ngoài ô vào. Nữa thêm hàng trăm cánh sát tổ Vùng Tau ra, tăng cường các hoạt động công an mật vụ, ca lôôi chìm lặn lôôi nổi...

Tổ tháng 10-1971, nêch liên tiếp số dùng trực tháng nênh phá một số nêi ô căn cứ và hênh lang tênh. Nêng thôi nêa dân ô mien Trung Trung Bô (Binh Trô Thiên, Nam Ngai, Binh, Phu) vào các vùng Krôngpha, Ma Thiên Lanh (Tháp Cham)... và sau nêi tiếp tục di dân nên ô đêc nêông 11 thành lập quân Krôngpha.

Nên cuôi năm 1971, nêch nêi căn bản hoan thành viêc giao lại sân bay Thanh Sơn, cêng Ninh Chêi (kêi ca một số cêi vên ô các chi khu) cho nguy quên Ninh Thuận; lính Nam Triêu Tiêi chê con nêng ô một vai nêim (Cau Lau và quanh quân Du Long). Dùng cêi, phêông tiêi chiêi tranh và các loêi máy bay phêi lêc Mỹ rút nêi rât nhiêu.

Tên cêi Nghêi quyet của Khu uy, tháng 1-1971, Tênh uy hêp môi rêng vêch chêi trêông của ta trong tình hênh môi. Tổ nêau năm 1971, ta lo cùng cêi lêc lôông, rút gôn Tiêu nêan 610 biêi chêi lại thành 1C tăng cường và giêi thêi B nêi, nêng thôi tăng cường lêc lôông biêi nêng thêi xa, bô sung lêc lôông các huyên và các nêi công tác.

Nơi với tôi thông bệnh binh, tôi nấu cơm và tôi anh em tinh thần chiến đấu giảm sút, tôi nhanh chóng nấu về phía sau bởi đồng sức khỏe và cho tham gia sản xuất.

Lúc lòng còn lại tôi chịu trách nhiệm phân tán phổi hợp với các nội công tác và tôi về mặt, bám ấp nhanh bốn bung xẻ, lưng sức cần quét quanh ấp bước chúng phải có lại. Nông thôn tôi còn nhanh bốn biết kích động, gian khổ, tôi ấp vui trang tuyên truyền diệt ác, xây dựng cô sở, nhất là tăng cường công tác văn nông nam phong về dân sở, bằng hình thức thông qua các gia đình và cô sở của tôi bỏ nhà bắt vào phong về dân sở, tôi giáo dục hội trở thành cô sở của tôi. Nhờ vậy, tôi đã giáo dục, văn nông nam sở phong về ôi Tô Tâm, Hoa Thủy, Phở Lai, La Chở, Hầu Sanh... Chỉ có, nâng viên cốt cần ôi này tích cực bám dân, giáo dục, lãnh đạo nhân dân nấu tranh xe rao bung ra làm ăn, chống khủng bố, bắt bớ nhân dân, chống phản quan bắt lính...

Song song với nấu tranh chính trị, lúc lòng vui trang còn tôi chốc nhanh nhà nhỏ nhà và 112 nhanh bắt Tô Tâm diệt 1A nhà; D610 nhanh B dân về ôi Ba Tháp; nội công tác Văn Sơn, Nhân Sơn, Đỗ Khanh, nhanh 1 xe Jeep diệt 1 tên và làm bỏ thông tên Chi

trở ông canh sát Thanh Hải.

Ngày 24-2-1971, lốc lổng 314 nổi kích vào cuim loi cot ô ga Tháp Cham, diệt va lam bò thổng 16 tên. Tiếp theo, lốc lổng biết nông thò xai nổi kích vào khu trung tâm chí nguyên ôi phổng Nối Vinh (do CIA lập), nhanh vào bot canh sát ôi ngai 3 Phú Hải.

Ngày 21-7-1971, Thò uy Phan Rang - Tháp Cham toi chốc cho biết nông thò xai nhanh vào Ty Sác toic¹, lai nôi ñao tạo boin gian ñiep Thiên nga, bình ñình Sơn thoin cho 3 tạnh Ninh Thuận, Khanh Hoa, Tuyên Ñốc. Nông chí Hoang Ngọc Chien trực tiếp chà huy tran ñanh, lốc lổng biết nông dung boc phai ñanh sap mot nha lau va dung thu phao ñanh vào cac day nha khác. Cung lúc ño, toi yem trôi tở phía Tam Giác, dung B40 diệt gôn bot gác của ñòch, toan boi lốc lổng ta rút về Ca Ñui an toan. Kết quả ta tiêu diệt hơn 20 tên, diệt gôn mot bot gác, ñanh sap mot nha lau². Sau tran nay nhân dân ôi thò xai hết sốc ngôi khen lốc lổng vui trang cách mạng, ñanh gioi, ñanh trung mục tiêu ngay giữa sao huyết ñòch.

Những tháng cuối năm 1971, bên canh hoạt ñông

1. Gán Trổng phoi thông Dân tộc nôi trú tạnh Ninh Thuận.

2. *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (1930-2000)*, Xuất bản năm 2007, tr.160.

vui trang, phong trao nấu tranh chính trò của quan chung diễn ra khai soi nôi, nấu tranh nôi nĩ lại lam an, mua bán, đổi trời lúa gạo, thóc phẩm... vì lúc này giá cả lên cao, hàng hóa khan hiếm, tiền sụt giá, nạn nấu cô tích trời lan tràn. Quan chung con nấu tranh chống hội họp, học tập, chống vào các nguy hiểm thế, các tội chốc kinh tế lừa mò phản nông và chống khủng bố, bắt bớ, bán phá bừa bãi, gây mình lam thiệt hại tính mạng tài sản của nhân dân. Bên cạnh nĩ, con coi phong trao chống rao lang, lập ấp, lập tế và trang bò sung ơng cho thanh niên văn liên tục diễn ra ở các ấp Ba Tháp, Tĩ Tam, Hoa Thủy, Vui Bơn, La Chĩ, Liên Sơn, Trai Thĩt... Nông bao Khanh Nhĩn, Mỹ Tĩng con chống nĩch ười phá nĩt rầy, chống lam nĩng diễn ra khai soi nôi kéo dài nhiều tháng, coi nhiều ngĩĩ nĩ nam lĩn trên nĩng cĩn xe, cĩn lĩn, lam nĩn nĩn công việc của chung.

Vĩ công tác binh văn, thĩ gian này binh lĩn nĩch cùng gia nĩn rất hoang mang lo sĩ vì quan Mỹ nĩ rút nĩ dân, chung nĩ thay rĩ thế yếu. Nĩ la cĩ sĩ cho quan chung và lĩc lĩng ta mạnh dân xấp vào tuyến truyền, giáo dục và văn nĩng binh lĩn nguy. Mặt khác, do chính sách nĩn quan bắt lĩn bĩn bãi của nĩch nĩ tạo ra sĩ bĩc xúc nĩn các tầng lớp nhân dân kẻ cĩ dân vĩ vĩ phong vĩ dân sĩ. Ở Hiếu Lễ và mĩt

sơ nôi trong thò xã Phan Rang - Tháp Chàm, quân chung và te, ve nông tình hồ ông ông việc canh gác, báo tin nêi che giấu báo ve thanh niên, chống bắt lính. Có 20 phong ve dân số áp Liên Sơn cùng một lúc tra sung cho nêi ve nhà tranh lạnh lạnh an. Nhiều tổ chóc phong ve dân số ôi Lạc Nghiệp canh gác lô lã, một sơ nôi ôi Thôn Diêm, Phêc Lạp, Hoa Thủy... nêi không thể lập nêi phong ve dân số.

Trong năm 1971, lúc lợng vui trang ta nêi nêi 276 trang, loại khỏi vòng chiến nêi 1473 tên (trong nêi có 30 lính Mỹ và Nam Triều Tiên, 2 nêi nêi trợng, 1 nêi nêi pho báo an, 15 số quan tở thiếu uy nêi thiếu ta, 1 trung uy Nam Triều Tiên, 7 trung số...) ban rồi 13 máy bay các loại (trong nêi 11 trợc thăng, 1 C47, 1 máy bay vãn tai), thu nhiều sung nêi và quân trang, quân dụng. Ngoài ra, lúc lợng ta ôi các nêi trong tãnh nêi gô 178 thò kêu gọi, canh cao, treo 14 cô mạt trang, 24 hình nôm, 97 bích chớng, tiến hành 60 lần phát loa tuyên truyền, 10 lần mít tinh ngoài áp. Vãn nông 5 gia nêi trô ve làng cũ, 290 gia nêi và hàng ngàn lợit quân chung bung ra lạnh an (trong nêi có 178 gia nêi bám lại ruộng rẫy)¹.

1. Báo cáo 1971 của Tãnh nêi Ninh Thuận, lợu tại Phòng lợch số Nãng, Ban Tuyên giáo Tãnh uy Ninh Thuận.

Tháng 12-1971, Khu ủy môì Hôi nghò môì rong, trong ñó ñe ra nhiệ vụ toan Khu: Nò lợc khản trờng phan ñau ñanh sup mọt bôôc nghiệ trờng nguy quàn, nguy quyệ (chui yeu la cô sô) va àm mớu bình ñònh của ñòch, pha lợng ra kìm; môì cô sô va phong trao tren hau het xa, áp, xay ñờng nang len lam chui nhieu mợc ñó ñai boi phan nông thôn, ket hợp vớì bung ñan ra khoi phuc vung giai phong môì, lap the lieh hoan giớa cac vung; nông thoi ra sớc ñóo phong trao thanh thò len phoi hợp vớì cao trao ñau tranh của cac ñó thò trong Mien...

Bôôc sang năm 1972, ñòch ñai that sớ chuyen han tở bình ñònh ñac biet sang bình ñònh cung co nham siet chat them kìm kep. Chung ra sớc tang cõng lợc lợng ñòo phõng quàn va nguy quàn cô sô, on ñònh tình hình xa áp bang quàn sớ hoa boi may kìm kep. Ñóo số quàn ác on nam cac vai chui choi, cung co ñon boi, ranh rao, ñay manh viec ñon quàn bat lính, tang cõng lợc lợng phong ve ñan sớ, nhan ñan tở ve, lợc lợng bao an va quàn công hoa ñe thay the ñan quàn My va Nam Trieu Tien ñai rut ñi¹.

1. Trong năm 1972, toan tẻnh ñòch bat ñòôc 100 thanh niệ va vào quàn ñòch.

Những tháng giữa năm 1972, nhờ môi các chiến dịch “hành quân Phông hoang”, “chiêu hồi”. Lực lượng nhờ tại chi khu Nha Nhím lúc này có 3 liên đội: D48 bảo an, 2C pháo binh của Nam Triệu Tiên và 5B pháo binh của người... trên nông 11 chung nông thêm nhiều đơn vị và lập thêm một số ấp môi nhờ Quang Thuận, Sông Mỹ, Ninh Bình, Trà Giang...

Năm 1972, Khu ủy VI quyết nhờ môi chiến dịch hành phá kế hoạch “bình nhờ cùng cơ” của nhờ, phá ấp, phá kìm, giải phóng các vùng nông thôn, khẩn trương xây dựng lực lượng vững mạnh để chuẩn bị hành nông khi cơ giải pháp chính trị, chọn lên giành thắng lợi to lớn hơn. Lúc này trong Khu, quân Mỹ còn khoảng 1500 tên, chủ yếu là lực lượng yểm trợ của không quân ô sản bay Thanh Sơn và pháo binh.

Căn cứ vào chế độ của trên, Tỉnh ủy quyết nhờ huy động mọi lực lượng hiện có ở nông bang và bỏ ngoài nhà phông, du kích Bắc Ai, Anh Dũng tiến về phía trước bám ấp, bám dân, này mạnh hoạt nông vui trang, với này tranh chính trị và binh vận của quân chúng tan công nhờ, nhằm chống phá và này lui kế hoạch “bình nhờ cùng cơ” của nhờ. Phá ấp, phá kìm giành quyền làm chủ và mở rộng diện tranh

chấp, làm long, rai kìm, tạo the ãnõng ap sát ãnõch, chuẩn bò mới ãnõu kien ãnẽ chom len tan công ãnõch, giai phòng một soi vung nông thôn. ãnõng thôi khan trõõng xây dõng thõc lõc, ãnãy mạnh ãnãu tranh chính trò trong thờ xai, phoi hõp vôi phong trao ãnãu tranh chung của toan quốc.

Thõc hien chui trõõng của Tãnh uy, trong nhõng thang tõi ãnãu năm 1972 ãnẽn cuoi năm 1972, boi ãnõi ãnõa phõõng va du kích Bac Ai, Anh Dung va du kích vanh ãnãi quan bam, phục kích ãnãnh ãnõch bung ra can 2 bên ãnõõng 11 va vung ven ãnẽ cam cô. ãnõng thôi, ãnõt vao cac ap Lien Sơn, Trai Thòt, Tam Ngan, My Hiep, Phu Thanh vui trang tuyen truyen. Cac ãnõi vui trang công tác ãnĩ sau phat ãnõng quan chung ôi La Chõ, Cai Na, Khanh Nhõn, Hoai Trung, Hõu ãnõc...

Ôi phía nam tãnh, lõc lõõng vui trang của ta hoat ãnõng mạnh ôi Tõi Tam, Long Bình, Bình Quy. Ôi Thuan Bac, lõc lõõng ta ãnãnh ãnõch ôi Ba Thap, Phõõng Cõu, Tri Thuy, Dõ Khanh, Van Sơn...

ãnãu năm 1972, du kích mat Thap Cham tõi chõc ãnãnh bõn tam ly chien tõi Sai Gon ra, khi bõn này ãnãng tõi chõc bieu dien van nghe ôi My ãnõc, ãnõng chí Toi Ngoc ãnõc gai lõu ãnãn hen giõu vao xe GMC

(chung dụng làm sản khâu biểu diễn), diệt 20 tên (trong đó có tên Saclô (lại Pháp)¹ phải trách oan. Trần Nhanh nay gây tác động mạnh trong toàn tỉnh. Ngay sau, nhà bắt những nông chí Nặc và một số cô gái Tháp Cham. Tuy nhỏ tuổi những nông chí can đảm chịu đựng mọi cực hình tra tấn của nhà, không hề khai báo một lời.

Cùng với hoạt động quan sát, phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với binh vận tuyên truyền trong năm 1972 cũng diễn tiến hanh song song. Thước đo chủ trương của Khu ủy Khu VI là phá các luật lệ của nhà, nội dung ra làm ăn chống tăng thuế, chống cướp lúa, chống khủng bố bán phá bỏa bãi... kết hợp với hoạt động quan sát và binh vận, ta đi vào vận động dân về, bảo an, lính công hòa tạo nên tổ chức cầu an và nông tình ủng hộ phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân².

Từ tháng 4-1972 đến tháng 6-1972, nông bào Mỹ Hòa, Thái An... kéo về Phan Rang đấu tranh đòi thả chồng, con, em họ bắt lính. Phong trào

1. *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (1930-2000)*, xuất bản năm 2007, tr.161.

2. Báo cáo nhiệm vụ và kế hoạch 1972 số TK ngày 2-1-1972 của Quận khu VI. Lưu ở Phòng lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Ninh Thuận.

nay nông dân, công nhân, học sinh các trường trong toàn huyện, hội đồng phối hợp cùng nhau tranh, đấu với bọn địa chủ, tư sản để giải quyết nạn đói, nạn thiếu ăn của nông dân.

Ta vừa cùng các đồng chí xây dựng căn cứ, vừa rút thanh niên xây dựng lực lượng vũ trang, huy động nhân lực để phục vụ kháng chiến.

Trong 6 tháng đầu năm 1972, ở Bắc Ai Nong, Bắc Ai Tây, Anh Dũng ta đã rút 62 thanh niên thoát ly, có 23 người đi dân công dài hạn, nông thôn có 4956 lượt người đi tham gia vận chuyển lương thực, vũ khí cho tiền tuyến. Phong trào bồi phong bang vũ khí thời sơ bộ căn cứ cũng ngày càng mạnh. Từ ngày 25-7 đến ngày 25-8-1972, đã huy động 1.600 ngày công, cấy trồng 68.520 cây chuối, 32 công sạ, 53 quả mìn và gần 263 ha...¹.

Trong năm 1972, bên cạnh công tác bồi phong, nông dân ở các vùng căn cứ còn xây dựng nông trường 146 tổ hợp tác và lao động với 2274 công lao động. Phụ nữ vùng căn cứ đã nuôi 1248 heo nái, 583 heo đực, 2390 heo con và sản xuất 18.118m vải, vận

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Sơn, (1954-1975), xuất bản năm 1993, t.2, tr.152-153

chuyên về nông 14.067 lon muối... giải quyết một phần nạn đói, rách, lạt cho nông dân cơ.

Song song với nội song kinh tế, nội song văn hóa cũng nông chú ý, ta năm môi nông 13 lớp học phổ thông có 103 học viên, 50 lớp với long với 890 học sinh, 27 lớp bình dân học vụ với 160 học viên, 3 lớp bơi túc văn hóa thời gian 3 tháng có 65 cán bộ, chiến sĩ theo học. Nông thời ta còn tổ chức nông 123 đói văn nghe...

Nếu bơi sung nguồn thuốc tây chữa bệnh, nhân dân cơ trong cả năm 1972 năm sản xuất nông thuốc ho, cảm sốt, nấu nông 8 kg tổ mộc, 3,5 kg cao gác nai, 138 lít thuốc nông, sản xuất thuốc xoa giun và thuốc chống sốt¹.

Tổ năm cuối năm 1972, phong trào nấu tranh chống phá kế hoạch bình năm diễn ra rất sôi nổi. Ở các vùng ven thò xa, 6 tháng cuối năm 1972, binh lính nhòch nông trên thò xa năm ra ngư hàng loạt, có một số năm và binh lính phản chiến tập thể, không chịu năm can quyết bắt bớ nhân dân, tình thân binh lính nhòch năm reu ra, xuất hiện tổ tổ công cứu an, trong chủ hòa bình, mong chấm dứt chiến tranh.

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ninh Sơn, (1954-1975)*, Sđd, tr.152-153.

Hoa với khí thế tan công chung của toàn Miền và nêi hơi trôì cho mũi chính trôì và binh vãn, tạo nêi kiện cho căn bôì, chiến số ôì các nôi, mũi công tác bám sát vào nôi ban, giớì võng quyền lam chủ ôì một số nôi nhô Xóm Dôa... Trong 6 tháng cuối năm 1972, lôc lônng vui trang thò xa Phan Rang - Tháp Chàm nêi nênh 26 trăn, diêt và lam bô thônng 152 tên (trong nôi có 1 thiếu tá, 1 nêi uý, 1 trung uý và 1 tham báo ác ôn). Nêm ngay 12 rãng sáng 13-11-1972, nôi nêc công 311 tãp kích vào sân bay Thanh Sơn diêt và lam bô thônng hàng trãm tên nêch, phá huý hoan toàn 1 nhạ máy nêen và nênh nôi 1 kho bom (dài 40m, rộng 8m cao 3,5m) chôia nêi u bom và nênh 105 ly¹.

Tren các vùng căn cồ, trong quy III năm 1972, lôc lônng vui trang và quân dân Bắc Ai Nêng nêi nênh 16 trăn, diêt 40 tên, Bắc Ai Tây nênh 16 trăn, diêt 23 tên, huyện Anh Dũng nênh 21 trăn, diêt 60 tên.

Sau các nêôt bô nênh, nêen cuối năm 1972, nêch bắt nêi tòi chôc nêi u cuộc hành quân chiêm lại nhônng vùng nêi mất và tan công vào căn cồ. Nêi thôc hiên cho nêôc âm mêu khi có giãi pháp chính trôì (ky Hiệp

1. *Lịch sử Đảng bộ thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (1930-2000)*, xuất bản năm 1988, tr.146.

nhờ Pari). Chúng tôi các chiến dõch “nhõng khõ”, “sản dõ” chia thành 2 nhõt¹. Chúng cho quân õi quân Thanh Hải hành quân vào căn cõ CK19 (Thuận Bắc), quân Bõu Sơn hành quân lên huyện Bắc Aì Nõng và một phần nhõõng 11, quân Krõngpha hành quân lên huyện Bắc Aì Tây và quân An Phõõc hành quân lên An Hững... Âm mõu của nhõch thì nhõu, nhõng hoạt nhõng của chúng cõ hạn, nhõ nên nhõu cùng bò lõc lõõng của ta phục nhõnh liẽn tũc. Tại Bắc Aì Nõng, khi chúng hành quân nhõn căn cõ nhõ bò du kích và lõc lõõng vui trang huyện chận nhõnh dõ 12 tên. Sau nhõ, binh lính nhõch khõng dám can sỏu vào căn cõ, mà chỏ hoạt nhõng ngoai vũng giáp ranh. Ở Bắc Aì Tây, ta chận nhõnh 6 trẽn, dõ 10 tên; õi An Hững ta chận nhõnh 11 trẽn, dõ 21 tên.

Bỏ thất bại liẽn tiẽp trẽn mặt trận quân sõi và nhõ chiến thắng trong cuộc bẩu cõ Tổng thõng tháng 11-1972, Nĩchxõn thõc hiẽn âm mõu lui bõõc trong thõõng lõõng vớ ta õi Pari và tuyên bõ ngõõng nẽm bom bẻn phỏ miền Bắc tở vớ tuyên 20 trỏ ra. Nhõng sau khi trung cõ Tổng thõng (ngay 8-11-1972), Nĩchxõn phỏ chũan kế hoạch mỗ cuộc tẻp kích bẻng

1. Nhõt 1 tở ngay 24 nhõn ngay 28-8-1972; nhõt 2 tở ngay 28 nhõn ngay 29-8-1972.

không quân chiến lược vào Hà Nội, Hải Phòng bắt đầu từ chiều tối ngày 18 đến ngày 29-12-1972, nhằm giành lại thế chủ động trên chiến trường và bước ta lên hàng.

Ở Ninh Thuận, tiếp tục hành quân can quét, tổ chức các hoạt động tham báo, biệt kích, rải quân chốt giữ các trục nông quan trọng. Về chính trị, chúng tôi chiến đấu treo cờ tuyên truyền loa mõ về hòa bình, về chiến thắng ở Quảng Trị...

Trước những âm mưu này, quân dân Ninh Thuận tiếp tục tấn công địch ở khắp nơi, gây cho chúng nhiều thiệt hại. Tính đến cuối năm 1972, ta đã đánh 387 trận, diệt và làm bỏ thương 1241 tên (có 2 cấp tá và 12 cấp úy), diệt gọn 1B, bắn rơi 5 trực thăng, đánh sập 4 cầu, phá hỏng 2 kho mìn, 1 nhà máy điện, 1 xe quân sự... Quân dân Ninh Thuận đã góp phần to lớn đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ.

Thất bại nặng nề trên cả hai miền Nam, Bắc và thất bại hoàn toàn trong cuộc tập kích bằng máy bay chiến lược B52, buộc Chính phủ Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc từ phía Bắc và tuyên bố rút ra và ngừng gặp lại tại biểu Chính phủ ta để bàn việc ký Hiệp định. Ngày 27-1-1973, Hiệp định

ve| cham| dốt| chiến| tranh|, lập| lại| hòa| bình| ở| Việt| Nam| chính| thức| nã| ô|c| ký| kết| tại| Pari| (Pháp)| giữa| bốn| Bên| trờ|ng| nã| diện| các| Chính| phủ| tham| dõ| Hoi| nghò| (Việt| Nam| dân| chủ| cộng| hòa|, Hoa| Kỳ|, Cộng| hòa| miền| Nam| Việt| Nam|, Việt| Nam| cộng| hòa|). Hiệp| ã|nh| Pari| lại| thàng| lờ| to| lớn| của| nhân| dân| ta|, lại| kết| quả| của| cuộc| ã|au| tranh| kiên| cõ|ng|, bất| khuất| của| quân| dân| ta| ở| cả| hai| miền| ã|at| nã| ô|c|, ã|anh| đau| bõ| ô|c| ngoat| trong| cuộc| ã|au| tranh| cách| mạng| của| nhân| dân| ta|. Với| Hiệp| ã|nh| Pari|, ta| ã|a| bước| nã| ô|c| “Mỹ| cút|”, thàng| lờ| lờ|ch| sỡ| quan| trọng|, tạo| thõ|i| cõ| thuận| lờ| ã|e| nhân| dân| ta| tiến| lên| “ã|anh| cho| ngu|y| nhao|”, giành| thàng| lờ| hoàn| toàn|, thống| nhất| To| quốc|.

Chöông V

CHÔNG ÑÒCH PHA HOAI HIEP ÑÒNH PARI TAO THE VA LÖC ÑE THÖC HIEN TONG CONG KICH VA NOI DAY GIAI PHONG TINH NHA (1973 – 16-4-1975)

Hiep ñònh Pari ve cham döit chien tranh, lap lai hoa bình ôi Viet Nam ñöôc ky ket ñanh dau mot böôc ngoat môi trong söi nghiep chông My, cöu nöôc của nhân dân ta, tao ñieu kien cho nhân dân ta tiep tuc tien len gianh thang löi hoan toan, hoan thanh cach mang dân tộc dân chủ trong cái nöôc.

Ngay sau khi ky Hiep ñònh, nhân dân ta ña nghiem chành thi hanh cac ñieu khoan ña ñöôc thoa thuan va kien quyet ñoi My - nguy cüng phải thöc hien. Nhöng tren thöc te, ñe quoc My van het söc ngoan co, chung tiep tuc am möu duy trì chủ nghĩa thöc dân môi ôi mien Nam Viet Nam, chia cat lau dai ñat nöôc ta, ñat mien Nam döôi söi thông trò của mot chính quyền tay sai le thuoc My. Ñen cuoi

tháng 3-1973, tất cả các nông và quân viên chính Mỹ và quân nổi một số nông khác nữa rút hết về nông, không Mỹ và giải lại hơn hai vạn cơ và quân số nổi lột dân số, lập lại Bộ Chỉ huy quân số trại hình, tiếp tục viên trừ quân số, kinh tế, nữa thêm nhiều vui khí, nạn đói, phòng tiên chiến tranh vào miền Nam Việt Nam. Trên thực tế, Mỹ - nguy không thi hành các điều khoản của Hiệp định Paris, cuộc chiến tranh ở miền Nam và tiếp diễn sau khi Hiệp định Paris nông ký kết, không phải là “nội chiến” nhờ Mỹ tuyên truyền mà và là cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ không có lính Mỹ.

Ngày 28-1-1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam ra lời kêu gọi nhân dân cả nông phải tăng công nông kết nối cao cảnh giác, cùng có những tháng lâu nữa giành nông, hoàn thành nốt lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nông nhà.

I. CHONG NÔNG PHA HOAI HIỆP ĐỊNH PARIS (1973-1974).

Nhân nông số chỉ nữa của Trung ương và Trung ương Cục, Khu ủy Khu VI nữa nữa ra chủ trương: một mặt phải tôn trọng Hiệp định Paris, một mặt phải đấu tranh nội nội phải thi hành Hiệp định,

phải giới võng và phát triển thế tiến công nòng, bao vây và mở rộng vùng ta, khẩn trương xây dựng lực lượng ta lớn mạnh. Các lực lượng vũ trang phải nắm vững ở các vùng ven áp, ven nông, sản xuất nhanh trái nòng bung ra lan chiếm, diệt ác, phá kìm, hội trừ nòng cho phong trào chính trị, này mạnh ba mũi tấn công tiến công nòng, tạo nhiều kiện cho dân bung ra làm an rộng rãi, nông thôn phải có những trận thốc sâu nhanh phá cô quan nòng nào, kho tàng và các nòng và ác ôn của nòng, những phải thật gọn, thật khôn khéo.

Tên chiến trường Ninh Thuận, nên cuối năm 1972, Mỹ vẫn còn lại một số chuyên viên làm cố vấn cho quân ngụy. Sau khi quân Mỹ và Nam Triều Tiên rút lui, quân ngụy bố trí lại lực lượng, chúng vừa chiến đấu thuộc Sở quân 22 cô nông, tổ Bình Nòng vào nông ở sân bay Thanh Sơn. Ngoài ra chúng lập 1 tiểu quân, 4 liên đội và một số nòng nòng bao an... bố trí chốt giữ sân bay, nông 11, quốc lộ 1, các chi khu và tiểu khu... cùng có dân vệ, phong vệ dân sở, bao vệ nông, xã, ấp lại chính.

Sau ngày Hiệp định Paris được ký kết, Nguyễn Văn Thiệu công khai tuyên bố phá hoại Hiệp định, vừa ra khẩu hiệu bốn không: không có hòa bình,

không có ngồng ban, không có giải pháp chính trò, không có tổng tuyến cõ.

Chung huy ñoàng các lốc lờng quan sỡ, công an, tham kích *thực hiện chiến dịch* “tran ngap lanh tho”, gianh dân, chiếm ñất, xóa thế “đa bao”. Trồc tiên, chung ñãnh phá các xa, thôn ma ta ñã phá kìm, có lốc lờng ta bám trui nhờ Hậu Sanh, My Hiep... rồi tổng bõc bung xĩa ra ngoài thảo gô cô ta, cam cô của chung và chốt quan ô ñhững nô quan trọng. Tiếp theo, chung tở chốc can quet, biết kích ñãnh phá sâu vào các vùng can cõ, chung dùng cả bộ binh và phi pháo ñể ñãnh phá vào tất cả các huyện. Chẽ tính tở ngày 28-1 ñến cuối tháng 3-1973, ñồch ñã tở chốc 27 lần can quet vùng giáp ranh và can cõ chủ yếu ô vùng Bắc Ai Ñoàng, An Phõc và Thuận Nam (8 lần ñỏ trỏc tháng, 19 lần hành quan bộ, 19 lần toàn trình sát vào hoạt ñoàng giáp ranh, 2 lần biết kích vào Bắc Ai và 2 lần bắn pháo vào An Phõc, 15 lần máy bay phản lốc oanh kích vào các can cõ ta...). Ngày 22-2-1973, ñồch ngang nhiên dùng một tiêu ñoan bảo an, có phi pháo ñãnh vào canh ñoàng Ca Tiêu, nô ma theo sỡ thỏa thuận của hai bên, ñỏ phõng sẽ cho trỏc tháng ñập xuống ñỏn tở Liên hiệp ñình chiến của tãnh ô họ Tân Giang.

Tỏ khi Hiep ñỏnh Pari ñỏc công bộ, ta liên tục

tuyên truyền vận nông nhân dân thi hành Hiệp ãnh, con ãnh thì ngoan co chong pha quyết liệt.

Sau Hiệp ãnh, ãnh ra sức bình ãnh bên trong, ãnh quan lãn chiếm bên ngoài, thực hiện cái gọi là “tãt thiết hãu chiến”, ãnh mạnh chõong trình “khai hoang lập ấp”, di dân lập ấp, lập ãnhững khu dân cõ môi, choit giõ một số ãnhà ban xung yếu, cày uĩ khai hoang, phục hĩa môi ruộng diện lãn chiếm ở các vùng sông Cai, Tra Co, Chã Dum (Bãc Aĩ); Bãu Liẽm, Nũi Mõt, Madãc (Thuãn Nam); Mã Nũi, Sông Dãu (Anh Dũng)... Kết hõp vũĩ tãng cõng hoạt ãnh biệt kích, phi phão ãnhãt phã sản xuất, kho tãng, chia ở phãn vùng, ngăn chãn ãnhõng hãnh lãng của tã (ãnhõng 11 và quoc lữ 1); ãnh con liẽu lũnh xũa quãn ãĩ cãm choit lãn chiếm Ở Cãm, Nũã Hũi, Tra Co, Sông Cai (Bãc Aĩ); Sông Thãn, Sông Dãu (Anh Dũng); ãũã Tang, Kã Tuõng, Bãu Beo (An Phõõc); Bãu Ngõ, Sõn Hãĩ (Thuãn Nam); Võnh Hãĩ (Thuãn Bãc)... nhãm tão phong tũyãn ngăn chãn tã tũ xã.

ãnh tiếp tũc cõng ẽp di dân (Trò - Thiẽn - Nam - Ngãĩ - Bĩnh - Phũ) vão lập một số ấp đũc hãĩ bên ãnhõng 11, lập khu Quãng Thuãn - Sông Mỹ, quy mũ gãn ãũ một thũ trãn. ãnh cắt ãũi vùng cãm cũ của tãnh và thãnh lập quãn Krongphã (tũ Tãn Mỹ

giáp Tuyên Ninh), nhập một số vùng của Bắc Ai vào các quận Krôngpha, Bôlô Sơn và Du Long nên để bị chia rẽ và cai trị lẫn nhau. Nên khai hoang sản xuất, tạo những cô sở an ổn vọng ngoại, chúng đã lập những trang trại trồng lúa ở phía nam Quan Thế (Phước Diêm), Nha Hui (Mỹ Sơn), Sông Than (Hoà Sơn), Hoà Vang (Lâm Sơn), Cai Rôm (Du Long)...

Nhờ ra sức tăng cường bắt lính nô lệ quan, phát triển dân vệ, phong vệ dân sở, canh sát, tham bao, gian điệp. Quan số của nhờ ngay càng tăng. Cùng có phát triển dân vệ ở xa và rút một số lên lập dân vệ xung kích ở quan. Nữa một số số quan nắm bộ máy hành chính, kinh tế, văn hoá, xã hội... nhất là tổ chức xây dựng các đoàn bình nông thôn nên cùng có xa, áp theo thông điệp của Tổng thống Sài Gòn Nguyễn Văn Thiệu là “giải quyết nông dân cuộc chiến tranh ở xa, áp là giải quyết nông dân 75% cuộc chiến tranh, thắng lợi là này, mà thua cũng là này”.

Nhờ còn cùng có phát triển các ngành phái phản nông, nhất là Ngành Dân chủ của Nguyễn Văn Thiệu, nên có tổ chức và hoạt động ở hầu hết các thôn, xã và các cơ quan, hình thành hệ thống liên quan, tềnh và Trung ương. Các nhà Thiên chúa, Tin Lành nông Mỹ, Thiệu bao trùm phát triển mạnh ở Phan Rang -

Tháp Chàm, Hoi Hai, Phöôc Sơn, Quang Sơn, Tân Sơn, Phöôc Đan, Tri Hai...

Nhìn chung, trong năm 1973, do Mỹ tiếp tục viện trợ vũ khí và tiền bạc, cho nên tội chốc và hoạt nông của ãnh ôi Ninh Thuận còn mạnh hơn ta rất nhiều. Ngoài các ãnh và ãnh phường quan, dân vệ, canh sát, tham kích, bình ãnh còn có lực lượng không quân và bộ binh ôi sân bay Thanh Sơn. Do có lực lượng mạnh nên ãnh kìm kẹp, không cho ãnh nào bị phản ãnh bang, ngoan cố phá hoại Hiệp ãnh Pari, ãnh phá lan chiếm vùng ta di dân, lập ấp, mở rộng tuyên phong thu, gây cho ta nhiều khó khăn. Tuy nhiên, quân và dân Ninh Thuận mặc dù sức còn yếu, có nhiều khó khăn vẫn kiên quyết bám trụ, hoạt ãnh và chiến đấu theo chủ trương và kế hoạch của cấp trên.

Quan trọng số chẻ ãnh của trên, Tỉnh ủy ãnh ra chủ trương:

- Tỉnh và huyện tập trung sức làm trọng ãnh, mỗi ãnh phường có gang ãnh phá kìm cho ãnh vai ấp chiến lược và tổ ãnh mô dân ra trên các ãnh giao thông phức kích ãnh ãnh, phá cầu công làm cản trở việc hành quân của ãnh. Bám nhận dân bùng ra làm an ãnh tuyên truyền giáo dục về Hiệp ãnh Pari,

mọc nơi xây dựng cô sô, rút bớt ngồ ôi cô quan và rút thanh niên ôi nhà phồông xây dựng lốc lồông vui trang. Kết quả trong nôt chom lên: ôi huyện An Phồôc năm 27 rằng ngày 28-1, lốc lồông ta nhanh chiếm và lam chui toan bị áp Hậu Sanh, nồch bị chạy không dám chong côi, ta bắt một số lính, thu một số vũ khí năn đồôc và quân trang quân dụng. Ngày 28-1, nồch ôi bên ngoài phản kích hai lần bằng bị binh nều bỏ ta nầy lui. Nồch phải dùng 5 lồôt chiếc tróc thang bắn vào áp coi tính chất hủy diệt, nồng bao bỏ thông một số, số còn lại chạy ra ngoài. C610¹ và 317B phá hủy nồn bot và nhanh lui 1 nãi nôi dân về phản kích giải tỏa của nồch, diệt và lam bỏ thông trên 30 tên, nên trưa ngày 28-1 ta rút ra khỏi áp.

Ôi huyện Thuận Nam, ta cam cô, rải truyền nồn và bằm nhanh bị nồch bung ra ôi Thồông Diêm, Tô Tam... nhanh và ngăn chặn nồch lan ra sông Nhò Hai.

Ôi thò xa Phan Rang - Tháp Cham, ta vào áp Phồôc Nồc nhanh gây một truệ nien cao the, truyền truyền nồôc một số gia nình, cam cô, rải truyền nồn, dân nhiều áp phích. Lốc lồông ta luôn sau phục kích

1. Thôi nien nay bị nôi nhà phồông các tạnh nồôc tòi chóc gọn lại, coi nôi con 1 nãi nôi nhò Ninh Thuận, Bình Tuy.

nhòch trên nhòông Phan Rang ñi Thap Cham, ban chạy 1 xe Jeep và diệt 5 canh sát địa phương.

Ôi ven núi Ca Núi, nhòch lên nhòai cô bò vôông mình (ta gái) chết 4 tên.

Ôi huyện Thuận Bắc, tôi 27-1 ta vào ấp Thai An, Mỹ Hòa nhòai cô nhòch và cảm cô ta, phát loa kêu gọi nhân dân hồi cở về làng cũ. Sáng ngày 28-1, ta vào ấp rải truyền đơn, gọi thỏ, treo cô, ñai ñoi báo an ôi ñây an bình bắt ñông không dám chống lại. Lúc lỏông ta ñánh bùng ra ôi phía ñông bắc Hòn Dồi. Ôi An Phước, lúc lỏông 610 và H15 cùng ñánh nhòch một số trận, khi chung bùng ra ban ñập của ta. Và H15 ña ñánh 6 qua ĐKB trung vào sân bay Thanh Sơn, làm cho nhòch co cụm, hồi trôi các ñời vui trang công tác của ta hoạt ñông bám giữ các ban ñập.

Ôi Bắc Ai Nùng, lúc lỏông huyện và các ñời, mũi công tác vào ñánh nhòch ôi ấp Mỹ Hiệp (ñánh sắp 2 lòi cọt, sát thòông 5 tên), ta bám trụ ñánh nhòch phản kích. Sáng ngày 28-1, nhòch dùng tróc thang ñi quan ôi suối Khoi (Phước Chính), du kích bám ñánh hai trận, diệt 3 tên. Ôi Ca Róm, ta ñánh nhòch thóc vào vùng giáp ranh diệt và làm bò thòông nhiều tên nhòch và ban chạy một số tróc thang.

Ôi Bắc Ai Tây và Anh Dũng, lúc lỏông ta rải

truyền nân, cam cô ôi một soi áp trên nânông 11 và nânh bốn lính nân nhô cô. Sau nôt chom lên hoạt nânông, khai nhất là Bạc Ai và Anh Dũng. Bởi nôi nânà phônông và các nôi công tác bân gai mìn và nânh lei tiêu hao nhiều dân ve. Bởi nôi huyện Anh Dũng từ ngày 2 nân ngày 10-2-1973, liên tục bân nânông 11, nânh 3 tran, diệt và lam bò thônông 14 tên, bân chạy 1 xe GMC và xe Jeep...

Nhônng thang cuoi năm 1973, nânch tung lôn lônông can quet lan chiếm một soi nôi rất ác liệt, lam cho một soi nân vò của ta lui dân phía sau bân giới nânà ban. Trônng tình hình nôi, Khu ủy Khu VI chã nânà, uôn nan nhận thônng tở tởônng và chã nânà tan công nânch.

Thônng hien chu trônông của Khu, Thônông vụ Tănch ủy phan công một soi can bô của tănch và các nân vò vui trang cung vôn lôn lônông của các huyện, ôn nânng tở tởônng tở chônng. Xây đônng kế hoạch hoạt nânông, triển khai lôn lônông bân nânà ban, bân mục tiêu, tở chônng tan công nânch cả 3 mũi, nhất là hônông nam - bắc nânông 11, tây - nam An Phônng và Thuận Nam.

Lôn lônông 610 và 317A cung vôn lôn lônông vui trang huyện, các nôi mũi công tác nânh nânch ôi Ba Xa, Ca Tuônng, Giêng Vang... tiêu hao nhiều sinh lôn nânch.

Tren ñồ ông 11, các ñai ñoi 209, 311, 317B, bo ñoi va du kích Bac Ai, Anh Dung ñanh ñòch hai ben ñồ ông va các ñiem ñòch môi ñong ñon nhõ O Cam, Nha Hui, Song Cai, Tra Co. Các ñoi vui trang công tác con bam ap, lien he cô sô, phat ñong nhan dan ñau tranh chống ñòch, bung ra sản xuất, chống ñòch lan chiếm, ui phai ñòà hình.

Nhìn chung, trong năm 1973, nhất là sau Hiệp ñònh Pari, ñòch tập trung sôc phai hoai Hiệp ñònh va bung ra ñanh phai rat quyet liet. Nhiều ñòà phồ ông va ñôn vò lúc ñau chõa ñanh gia ñùng tồ ông quan ñe co ñònh hồ ông ñùng phồ ông thốc chien ñau phu hốp, vồ ng chắc theo tồ ng vung, tồ ng mạng. Trong tan công ñòch, ta con chan chõ do dõ, nen ñòch bung ra lan chiếm, di dan lap ap, nhất là ô hai ben ñồ ông 11. Tuy nhiên, sau ñoi ñồ ôc sô chã ñao, lốc lồ ông ta kòp thôi chan chanh, ñanh ñồ ôc mot so tran, tieu hao nhiều sinh lốc ñòch. Ta ñai gay thiet hai mot so ñôn vò, phồ ông tien chien tranh của ñòch, han che sô can quet, biet kích lan chiếm của ñòch. Khoi phục va mô rong lien he quan chung, xay dõng cô sô, can cõ cach mạng¹.

1. Nèn cuoi 1973, vung can cõ Khu co hôn 23.000 dan, nhiều nhất là can cõ Bac Ai 12.500 dan.

Năm 1973, các nhà phòng, nhân và tích cực tuyên truyền giáo dục nhân dân, can bỏ, chiến số kiên quyết chống nòng lùn chiếm, ta đã đánh 189 trận, diệt và làm bỏ thòng 538 tên nòng, phá hủy 11 xe quân số, 12 nhà lính, 8 lò cốt, phá hỏng 1 nòng nòng bằng sản bay, bắn cháy 4 phần lùn, 1 tròng thang. Tham nhập tuyên truyền giáo dục trên 6000 quân chung, 400 phong vệ dân số, 100 lính nào ngu và một số te thôn, xã. Giới võng vùng can cõ và các nhà bắn nòng chặn của các cô quan và lùn lùn. Riêng can cõ Bắc Ai, trong năm 1973, ta đã đánh 130 trận, diệt và làm bỏ thòng 190 tên, bắn rơi 1 tròng thang và bắn bỏ thòng 1 chiếc khác, giới võng vùng can cõ.

Tháng 7-1973, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã nêu ra những nhiệm vụ cơ bản cho đấu tranh cách mạng trong thời kỳ mới, Hội nghị chỉ rõ: *“Con đường của cách mạng miền Nam là con đường bạo lực cách mạng, bất kể trong tình hình nào, ta cũng phải nắm vững thời cơ, giữ vững đường lối chiến lược tiến công và chỉ đạo linh hoạt để đưa cách mạng miền Nam tiến lên...”*¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.34, tr.232.

Trong quý IV năm 1973, Tỉnh ủy và các huyện lần lượt họp nghiên cứu quan triết Nghị quyết 21 của Trung ương và Nghị quyết của Khu ủy, kiểm điểm tình hình năm 1973 và ban chủ trương kế hoạch năm 1974. Nhiệm vụ chủ yếu của tỉnh lúc này là tập trung sức chống địch can quét lan chiếm, bảo vệ, xây dựng vùng căn cứ. Nông thôn, tổ chức các nôi, mũi thọc sâu diệt ác, phá kìm, vận nông quân chung bung ra sản xuất và về lại làng củ lam ăn, trồng thêm lại hai bên ruộng 11 và vùng tây nam An Phước, Thuận Nam.

Hội nghị Tỉnh ủy cuối năm 1973 bầu bổ sung một Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy và 3 tỉnh ủy viên, Ban Chấp hành Nông bộ tỉnh gồm 14 nông chí¹, do nông chí Phan Việt Sơn phụ trách chung.

Năm 1974, địch tích cực củng cố tăng cường lực lượng quân sự. Ở sân bay Thanh Sơn lúc này địch có 37 máy bay A37, 5 máy bay F5, 5 trực thăng, 4 trinh sát, 7 chiếc C47, 10 chiếc vận tải và một số hỏa lực bảo vệ sân bay. Tại nhà phòng có 2700 lính

1. Phan Việt Sơn, Phạm Văn, Trần Đông, Nguyễn Nặc Thanh, Nguyễn Ninh Tân, Chamalea Chan (Thường vụ), Nguyễn Biên, Nguyễn Kim Thanh, Nguyễn Văn Bửu, Trần Hữu Phước, Nguyễn Ninh, Orai Tiểu, Phạm Thanh, Trần Minh (Tỉnh ủy viên).

bao an (tăng 360 tên so với năm 1973), lính dân vệ có 74B với 1.870 tên, 200 cảnh sát, phòng vệ dân số loại xung kích có 93 toán, 1435 tên và 1C bao an bảo vệ sản bay. Nòng tăng công cùng có bảo vệ cô quan tiểu khu ở Phan Rang và các chi khu (ở các thò trấn). Trên toàn tỉnh, nòng nông một số nòng cấp nài nòng nhỏ nòng Vui Bón, cầu 8, cây số 3, Tân Mỹ, O Cam, Ba Tháp. Nẫu năm 1974, nòng tập trung sức nòng phá lan chiếm phía bắc nòng 11 (tở Nòng Me nòng Krôngpha, có nòng vào sau nòng 6 km). Ở phía nam tỉnh, chúng lan chiếm các cảnh nòng ở phía tây Vui Bón, Hậu Sanh, lan chiếm vùng Sơn Hải, nòng dân vệ lập lại ấp. Nòng tháng 7-1974, chúng nòng phá một số xã căn cứ, lan chiếm Sông Dầu, Ma Nòng (Anh Dũng). Tở cuối năm 1974, nòng thả xuống nòng Bắc Ai trên 3250 quả bom các loại, trong nòng có 2000 trái hỏa tiễn. Riêng xã Phộc Nài, trong 18 tháng, chúng thả gần 1100 quả bom bị...

Trong quý I năm 1974, chúng ử trên 700 ha ở nòng bắc sông Cai; nòng tháng 8-1974, chúng làm cầu ở nòng và tiếp tục ử phá bên Cây Bòng làm ruộng ở xóm Cui (ở phía nam sông Dầu, sông Than, do bòng số quan nòng tở khai phá gần 100 ha). Dọc hai bên quốc lộ 1 và nòng sát (tở Vui Bón nòng Ca Na) bòng số quan ử hơn 300 ha và dọc tở Trai Thòt nòng Hữu

Ñốc, Hậu Sanh chung khai phá trên 650 ha. Ở Thuận Bắc, chung ủi phá gần 300 ha, nông thôn con liên tục môi nhiều cuộc can quét lớn thời sau vào căn cứ của ta, vừa tăng cường nhanh phá bang các hoạt nông biết kích, tham bao, tham nhập vào nơi nhà, gây cho ta nhiều khó khăn, tổn thất (272 vụ phá, thả 1660 quả bom xuống các xã Phước Nghĩa, Phước Trung, Phước Chính, Phước Nãi...). Thôn con nhanh ra Phước Kỳ, Phước Sơn, Phước Khanh, Phước Thang, Phước Hải, Phước Hải (Bắc Hải), Roi On, Tồng Phúc, Hải Đại, Tây Phước, Gia, CK7 (Anh Dũng) và Sơn Hải (Thuận Nam).

Thôn này môi 3 cuộc can quét cấp tiểu đoàn và 4 cuộc can cấp này nơi nhanh vào một số xã ở Bắc Hải, Anh Dũng, CK19, CK35, CK7 với thời gian dài là 7 ngày, ngắn là 3 ngày. Và 25 lần dùng biết kích cô B và C thời vào các xã giáp ranh căn cứ, phục kích gai mìn ngăn chặn ta. Các cuộc can quét trên này làm cho lực lượng vũ trang và nhân dân ta bị tổn thất về người và của cải¹, làm cho tổ chức của một số căn cứ, chiến sở và quân chúng lo ngại, thiếu tin vào Hiệp định Paris.

1. Nhân dân chết 5 người, bị thương 5 người. Lực lượng vũ trang hy sinh 11 người, bị thương 13 người.

Những nơi với việc nhanh phá, nhòch con này mạnh các hoạt động chiến tranh tâm lý, tuyên truyền, xuyên tạc, chiêu hồi, tội chóc mạng lỗi do tham, gian nếp khắp nơi. Chúng con tung tin thất thiệt, bước quan chúng biểu tình, viết kiến nghị tội cao ta vi phạm Hiệp định Paris, tuyên truyền miền Bắc nổi kho, Mỹ sẽ quay lại, chiến tranh sẽ lên hôn, gây hoài nghi thiếu tin vào Hiệp định.

Về kinh tế, nhòch cướp ruộng đất của nhân dân để khai phá xây dựng các khu kinh tế, tăng thuế, truy thu thuế các năm trước và ăn hồi lợi tăng trên. Trong tháng 6 và tháng 7-1974, hàng trăm thanh niên mỗi ngôi phải lo cho tên tăng trưởng tới 200.000 đến 300.000 nông nghiệp trước miền quan dòch. Nhòch con rải chất độc hóa học xuống các vùng căn cứ, phá hoại hoa màu, làm cho nhân dân khổ khăn, thiếu đói nhiều tháng phải ăn cháo, ăn củ rừng thay cơm.

Về chính quyền, ngày 14-7-1974, chúng tôi chóc bầu cử Hội đồng dân biểu tăng (có 7 tên trung cử, trong đó phe cánh Thiệu chiếm 5 tên). Nhòch tăng công cung có bộ máy hành chính cấp cơ sở¹, Ủy ban hành chính trước này có 7 ngôi, nay tăng lên

1. Gồm 26 xã và 128 ấp.

11 ngöôi. Cuộc canh sát xa tröôc coi 7 nay tăng lên 15 ngöôi, cuộc tröông lai trung ụy. Döôi phân chi khu coi nhöing tên dân ve lam vùng tröông, kìm kẹp phong dân ve dân sô và quan chung nhân dân.

Ve ñang phai, ñöch lập ra các toi chöc nhö “Ñai Viet cách mạng”, “Nhân xa Ñang”, “Phong trao quốc gia cấp tiến” và Ñang Dân chủ của Thiệu, “Ñang Liên minh dân chủ xa hoi” hoạt ñöng mạnh.

Ve tôn giáo, coi Phát giáo, Thiên chúa giáo, Tin lành, Cao ñai... Ñai biết lai ñai Tin lành, My ñai xây döng một số nhà thô ô Phan Rang, Ho Diem, Tân Tai, Phöc Ñöc, Krongpha và ñai Cao Ñai coi hai thành thất ô My An (My Hai) và Ño Vinh (Tháp Cham). Trong ñöng bao Cham coi ñai Islam, Ba Ni (Hoi) và Balamon. Trong ñöng bao Raglai vùng ñöch kìm kẹp coi các ñai Con O, Tiên Rồng... Nhìn chung, các tôn giáo chung lập ra không ñöôc ñöng bao ñöng tình ụng hoi.

Ve ta, cuối năm 1973, Quan khu VI tăng công cho Ninh Thuận 120 tấn binh ñai khôi phục lai D610. Tai ñai phöông, ta ñai rút ñöôc một số thanh niên thoát ly, ñai bổ sung cho các ñôn vò bỏ hao hụt. Qua cùng coi ve tö töông và ñöôc bổ sung ve quan số, löc löông vui trang ñai bám áp ñanh ñöch, giành lai

nhieu vùng ñat. Ñe bao ve căn cõ và vùng ñat rộng lớn của ta dọc hai bên ñõông 11, cuối năm 1974, Tỉnh ủy quyết ñịnh thành lập lại Ban căn sở ñõông 11¹, trực tiếp lãnh ñạo nhân dân và các lực lượng vũ trang hoạt ñộng tấn công ñịch. Lực lượng gồm có 1B công binh 317, ñời vũ trang công tác Thuận Tây, Mỹ Hiệp và tổng lực ñời ñồng bộ ñời và du kích ôi căn cõ ra bằm ñõông, bằm sản bay ñánh ñịch. Các lực lượng vũ trang Bắc Ai, Anh Dũng ra quân bằm ñồn bót, bằm ấp, bằm ñõông 11 phục ñánh ñịch và liên hệ giao dục, vận ñộng quần chúng ñấu tranh chính trị, binh vận và ñời ñõộc bung ra sản xuất, ve chơi củi làm ăn.

Trong 6 tháng ñầu năm 1974, quân dân Bắc Ai, Anh Dũng ñánh 91 trận, diệt và làm bò ñõông 154 tên, bắt rồi 1 trực tháng, bắt bò ñõông 3 phần lực, phá hủy 3 xe ủi ñất, 3 xe GMC và thu một số vũ khí.

Các lực lượng 610, 209, 317 ñồng chân hoạt ñộng ôi tây nam An Phõộc, Thuận Nam, ñánh ñịch bung ra lung sục ôi phía tây Hữu Ñộc, Hậu Sanh, Vũ Bôn

1. Thành lập tháng 9-1974, ñồng chí Phạm Thanh, Bí thư; Mai Ngọc Thanh, Phó Bí thư; ñồng chí Can, Bảy và Katô Thô, Ủy viên.

vai ñanh ñòch trên ñồông số 1 diệt vai lam bò thồông một số tên. Lốc lồông vui trang Thuận Bắc vây ép bóc rút ñồn Vĩnh Hy và ñốt nhập Ba Tháp, diệt tên Biet lại áp trởông ác ôn. Ngoài ra, lốc lồông ta còn tổ chức phao kích vào sân bay Thanh Sơn làm hồ hòng nha cõa, máy bay và sát thồông nhiều tên ñòch. Ñai ñoi 317A và ñoi công tác Thuận Tây tổ chức phá ông dân ñồc vào Nha máy thủy ñiên Ña Nhím. Ñen ngày 11-3-1975, ta phao kích vào chi khu Krôngpha, làm cho ñòch ôi nhiều ñoi trong tạnh hoang hốt.

Song song với hoạt ñộng quân số, là ñấu tranh chính trò và binh vận. Tổi sau Hiệp ñònh Pari ñen tháng 8-1974, toàn tạnh ñai ñien ra 150 cuộc ñấu tranh với 5000 lốit ñồôi tham gia. Nội dung của các cuộc ñấu tranh là: chống vô vet bóc lột, chống cồp ñoat ruộng ñất, chống bắt lính ñồn quan, chống khủng bố bắt bô và ngăn cam ñồng bao bùng ra lam an; ñồng bao Vui Bôn dung gay gộc chống cồp lúa, cồp ñất. Ñồng bao Sơn Hai võa ñấu tranh hôp pháp võa tổi ñồng keo nhau ve xom cùi ôi lại lam an. Ñồng bao ôi Xom Bàng, mặc dù bò ñòch ngăn cam, ñhông vận ñấu tranh giới ñồc the bùng ra lam an ñhờ trởôc ñây... Trong thờ xai Phan Rang - Tháp Cham ta ñũa can bỏ¹

1. Ñồng chí Nguyễn Hữu Hồng.

vào nam bên trong xây dựng cô sở lãnh đạo nhân dân đấu tranh phản đối nòng vi phạm Hiệp định, đấu tranh chống bắt lính, bảo vệ thanh niên trốn lính. Tại xe xe lam đấu tranh chống bọn lái diên an hối lộ. Công nhân xe lửa ở Phan Rang - Tháp Chàm đấu tranh đòi tăng lương. Học sinh các trường đấu tranh không học phí... Nhân dân tại Xóm Dừa (Núi Vinh), đấu tranh chống nòng kìm kẹp, giết hại lam chui, tội quản lý và bóc lột quyền lợi nông dân có kết quả tốt.

Về binh vận, mặc dù bỏ bớt đấu sở ác ôn kìm kẹp, bắt ép đi can quét, phục kích bắn phá, những nhiều binh lính nguy vận nam im. Do tác động của Hiệp định Paris, chính sách binh vận của Chính phủ Cách mạng lâm thời và nhất là do quan chúng tìm cách giáo dục vận động anh em, trong 2 năm (1973-1974), đã có trên 760 binh lính nòng nào ra nòng, có những nòng vào nòng ở Ba Tháp, Sơn Hải... cầu an tiêu cực, nòng tình với các cuộc đấu tranh của nhân dân. Qua đó, ta móc nối xây dựng nòng 173 cô sở cách mạng ở các thôn, xã, lam chui và tranh chấp vùng bỏ kìm kẹp, lam long, ra kìm trong thò xã Phan Rang - Tháp Chàm.

Có nhiều cô sở sinh hoạt, công tác và liên hệ

trong ngoài đồng nội tốt nhờ Thôn Diêm, Lạc Nghiệp, Hậu Sanh, Sơn Hải, Tô Tâm, Ba Tháp, Phông Côi, Xóm Dĩa...

Nên tháng 5-1974, có 10 làng làm chủ với 8424 nhân khẩu, 11 làng tranh chấp với 10.709 nhân khẩu, 18 làng long kìm với 27.663 nhân khẩu, vùng kìm kẹp có cộng là 13 làng với 35.583 nhân khẩu.

Giữa tháng 8-1974, Khu ủy VI tổ chức Hội nghị Khu ủy mở rộng lần thứ 18 để ban thông đồng, nhiệm vụ và yêu cầu nội với công tác trước mắt của Khu. Hội nghị nhận định, từ cuối năm 1973, sang năm 1974 tình hình trong Khu có nhiều cải thiện tổng thể những cơn mưa. Có nội cơn mưa khan hiếm năm bao vật chất hậu cần, quân sự, nhất là ở Tuyên Ninh và Ninh Thuận. Những xét về xu thế phát triển của tình hình thì ta nâng ở trong thế thuận lợi, những nhận thấy môi, khả năng môi của phong trào nâng đỡ dân. Hội nghị đưa ra Nghị quyết chỉ rõ: Phát huy thế thuận lợi, toàn diện cả phía trước lẫn phía sau, cả tiến công và xây dựng, làm thay đổi so sánh lực lượng có lợi cho ta. Nghị quyết nêu cụ thể: Các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Tuy phải nhanh bắt cơ bản kế hoạch bình định, lần chiếm của địch ở vùng trọng điểm và các vùng ven bờ biển, khôi phục và môi

rong vùng tranh chấp, giải phóng cho nông dân 10.000 dân, nông dân phong trào đấu tranh lên một bước, nhất là ở thôn xã Phan Thiết, ngăn chặn và bắt tay kế hoạch cải tạo nền kinh tế khai hoang lấn chiếm của nông dân, khôi phục cho nông dân bản địa ruộng đất bị nông dân lấn chiếm.

Thực hiện Nghị quyết của Khu ủy và Tỉnh ủy, các lực lượng 310, 311, 317, 209 và 610 cùng dân quân du kích các xã, các đội công tác liên tục nhanh tiến bình định nền kinh tế lấn chiếm diệt nhiều tên ác ôn, giải phóng vùng căn cứ. Nội nhất là vào tháng 8-1974, các lực lượng vũ trang Ninh Thuận đã phá kích vào sân bay Thanh Sơn diệt 62 tên; lực lượng vũ trang Anh Dũng liên tục nhanh phá khu lấn chiếm nam nông trường 11 và hoàn thành sát Tháp Cham ở Núi Lạt.

Tính chung năm 1974, lực lượng vũ trang tỉnh, huyện và du kích xã thôn ở phía trước nhanh tiến 231 trận, diệt và làm bị thương 984 tên (có 62 giác lai và nhân viên kỹ thuật), bắn rơi và phá hỏng 9 máy bay, 22 xe cơ giới và thu một số vũ khí quân trang, quân dụng. Bước nông dân rút bỏ một số vùng môi chiếm nông, ta này lui bộ đội cải tạo nền kinh tế, các đội vũ trang công tác lấn dần ra phía trước, quân chúng bùng nổ ra sản xuất, về chơi vui làm ăn, ta liên hệ giao du xây dựng cơ sở trên diện rộng.

II. NANG BO, QUAN VA DAN NINH THUAN TRONG TONG TIEN CONG VA NOI DAY MUA XUAN 1975, GIAI PHONG QUE HỒÔNG VA GOP PHAN GIAI PHONG MIEN NAM (16-4-1975)

Những tháng cuối năm 1974, cuộc kháng chiến ở miền Nam diễn ra rất sôi nổi, tình hình so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi nhanh chóng có lợi cho cách mạng và thời cơ giành thắng lợi lớn xuất hiện. Hội nghị Bộ Chính trị (tổn ngày 30-9 đến ngày 7-10-1974) và Hội nghị Bộ Chính trị mở rộng (tổn ngày 18-12-1974 đến ngày 8-1-1975) đã họp bàn về chủ trương giải phóng hoàn toàn miền Nam. Hội nghị nêu diễn ra, nêu tin ta giải phóng nông 14 và chiến thắng Phước Long (6-1-1975). Bộ Chính trị chỉ rõ: *“năm vững thời cơ lịch sử, mở nhiều chiến dịch tổng hợp liên tiếp, đánh những trận quyết định, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới thống nhất Tổ quốc”*¹. Bộ Chính trị nêu ra kế hoạch 2 năm, những năm mạnh “cái năm 1975 là thời cơ” và “Nếu thời cơ đến vào năm nào hoặc cuối năm 1975, thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975”. Bộ Chính trị

1. Nang Cong san Viet Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t.35, tr.192.

củng nahan mạnh sô; can thiet phai tranh thu; thoi cô thoi hien “tong công kích, tong khôi nghóa”, phai nhanh thang nhanh ñe; ñôi thiet hai ve; ngôôi va; của cho nahan dân, giới gìn tốt cô sô; kinh te; công trình văn hoã... giam bôt sô; tan pha; của chiến tranh.

Nghò quyết Hoi; nghò Bô; Chính trò thang 10-1974 va; thang 1-1975 co; y; nghóa lờch sô; trong ñai; ñai phân tích, ñanh giai chính xác sô; phát triển của tình hình, ñe; ra phôi;ng hôi;ng hanh ñong ñung ñan; the; hien quyết tâm chiến lờ; cao giai phong hoan toan mien Nam khi thoi; cô; lờ; ñen va; ngon ñuoc soi ñôi;ng dân ñen ñai; thang của cuoc; Tong tien công va; noi day mua Xuan 1975.

Trôi;c ño; ngay 9-12-1974, bôn My; - Thieu ô; Sai Gon nahan ñi;nh: nam 1975, ta co; the; ñanh lờ; hôn nam 1974, ñhõ;ng khõ;ng ñôi;ô;c ñhõ; nam 1968 va; khõ;ng bang 1972, ta chõ;a co; khai nang ñanh va;o thõ; xa; hay thanh phõ;. ñhõ;ng ñõ;ch het sõ;c ñe; phong, bat ñau co; cum phong thu; giam can quet; lan chiem; tang cõ;ng bình ñi;nh vung chung kiem soat; tiep tuc thoi; hien chiến tranh tâm ly; gian ñiep...

Ñe; ñoi; phõ; vôi; am mõi; va; hanh ñong của ñõ;ch; thoi; hien nhiem vui chiến lờ; của Trung ô;ng va;

của Khu này ra, Ninh Thuận tập trung sức ngăn chặn này lui âm mưu và hành động can quấy lấn chiếm, ủi phá nhà hình, di dân lập ấp của địch. Xây dựng và bảo vệ căn cứ, môi trường vùng nông thôn, vây ép thù xa, thù gần, cắt đứt giao thông... tạo nhiều kiện để giành thắng lợi to lớn khi cơ thời cơ.

Theo chỉ đạo của Khu ủy, tháng 2-1975, Tỉnh ủy quyết định thành lập Ban Chỉ huy tiền phương C gồm nông chí Nguyễn Ngọc Thanh, Thông vụ Tỉnh ủy làm Trưởng ban; nông chí Trình Các, tỉnh đội trưởng làm Phó ban và các nông chí Phạm Thanh, Huỳnh Hữu Long, Tô Văn. Ban Chỉ huy tiền phương có nhiệm vụ chỉ đạo, chỉ huy các nhà phò công và nhân vò ở phía bắc tỉnh, phối hợp hoạt động với các lực lượng của trên, chủ yếu là nhanh chóng giành quyền làm chủ mạng nông 11.

Lực lượng vũ trang của tỉnh ban đầu có C311, C317A và bộ đội nhà phò công, dân quân du kích Bắc Ai và Anh Dũng, nên đầu tháng 4-1975, có thêm C610 từ An Phước chuyển qua, nông chí bổ sung một số nhân vò của huyện Bắc Ai, để hình thành tiểu đoàn nông dân hoạt động ở nông 11 (từ Tân Mỹ xuống đến cùng với các lực lượng vây ép thù xa Phan Rang và sân bay Thanh Sơn).

Bồc vào năm 1975, quân và dân Ninh Thuận triển khai công trình kế hoạch hoạt động và xây dựng cơ nhiều thuận lợi hơn trước. Các lực lượng vui mừng của tỉnh và huyện nhanh chóng trong năm đó, trong áp chiến lược và bốn năm bùng nổ ra ngoài rất nhiều kết quả. Năm 14 rằng ngày 15-1-1975, lực lượng vui mừng của tỉnh tấn công vào sân bay Thanh Sơn, phá hủy 6 máy bay phản lực, diệt và làm bỏ sót 25 phi công và nhân viên kỹ thuật; tập kích bãi mìn năm đó ở O Cam tiêu diệt 23 tên; pháo kích chi khu Krôngpha; nhanh nhẹn Hoa Trinh diệt 1B, thu nhiều súng đạn và nội dung quân số; vây ép nhanh chóng bị Ka Tuông (Ninh Phước) và một số nơi khác. Tính chung 3 tháng đầu năm 1975, các đơn vị vui mừng năm năm 92 trận, diệt và làm bỏ sót 170 tên, diệt 1B đơn vị, bóc lột các năm lấn chiếm, môi trường làm chủ, tạo thế áp sát vùng năm.

Đầu tháng 4-1975, khi năm ở Bãi Lát, Tuyến Bắc rút chạy về Phan Rang theo hướng số 11 và năm ở Cam Ranh cũng rút chạy theo hướng số 1, thì bốn năm số nguy hiểm, nguy hiểm ở Ninh Thuận, Bình Thuận cũng hoảng hốt kéo chạy ra biển, bị người Phan Rang và Phan Thiết trong những ngày 2 và

ngay 3-4-1975. Đến ngày 4 và ngày 5, chúng phát hiện lốc lỗng ta chĩa đến và cùng do bên trên thực ếp nên chúng ãi quay trở lại.

Sau những thất bại ở Tây Nguyên và các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ, nhà nhân thay nguy cô ò ta tẩn công dồn dập về hướng Sài Gòn là rất lớn. Để ngăn chặn các cuộc tiến quân của ta và có thể bảo vệ Sài Gòn tốt xa, nhà chọn Phan Rang làm là chặn ngăn chặn. Phan Rang có vị trí chiến lược vô cùng quan trọng, nằm trên ngã ba hướng số 1 và hướng số 11 từ Nha Trang, nối liền Trung Bộ với Nam Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ. Có cảng biển Ninh Chi ãi ãi hạm nội ngoại khơi; căn cứ không quân Thanh Sơn chĩa hướng số lỗng lớn máy bay. Nếu chốt giữ Phan Rang sẽ an ngữ hướng con hướng 11 từ Nha Trang xuống Phan Rang; hướng số 1 từ Cam Ranh từ vào Nam. Với vị trí chiến lược ãi, nhà nhân nhà: nếu giữ hướng Phan Rang, lập cái “lực chặn” ở ãi sẽ chặn hướng hướng bởi lan hướng biển của ta.

Sau khi các tỉnh từ số tuyến 17 trở vào đến Khánh Hòa hướng giải phóng; 2 tỉnh Lâm Đông, Tuyến Đông cùng nội đày và giải phóng, nhà sắp nhập 2 tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận vào vùng 3

chiến thuật. Cấp tốc tăng quân và họ hét “phải giữ bằng nõôc Phan Rang, lập ôi này một lá chạn nê chạn công sản tiền công theo nõông bơ và nõông bien...”. Chúng lập ra Bô Tô lệnh tiền phõông của Quan nõan III do Trung tồông Nguyen Vónh Nghi làm Tô lệnh và Chuan tồông Phạm Ngọc Sang làm Tô lệnh phó¹, Sô chæ huy tiền phõông nất ôi sản bay Thanh Sơn.

Bô khung Sô chæ huy nhanh chóng nõôc lập ghep, tồông Nghi lập tốc cho gom bốn tan quân thất trận tở các nôì chạy về cùng với binh lính ôi Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Tuy, lập lại 2 trung nõan 4 và 5 thuộc Sô nõan 2. Nõng thôi ném thêm vào khu vực này một số nõn và chui lỏc nê tăng công thêm cho cái lá chạn Phan Rang. Nhờ vậy, lúc này quân nõch ôi Ninh Thuận gồm có Sô nõan không quân số 6 thiếu (khoảng 100 máy bay các loại); 2 trung nõan và 2 tiểu nõan bộ binh; 1 Liên nõan 31 biệt nõng quân; 2 chi nõan xe tăng; ôi ngoài khỏi còn có 1 hạm nõi sản sang chi viện.

Với quân số hiện có, Trung tồông Nguyen Vónh

1. Phạm Ngọc Sang, nguyên là Tô lệnh Sô nõan 6 không quân của nõch võa thất trận ôi Playcu chạy về.

Nghị bố trí thế trận cho cái lạt chận của mình như sau: Liên hoan 31 biết nông quân chiếm giữ Du Long (cách Phan Rang 35km), nội mai tổng Nguyễn Văn Toàn cho rằng “một ngôi nhà nội muốn ngôi” nên làm khu vực chốt chận chủ yếu. Nông thôn cam thêm một loạt chốt ở các dãy núi dọc hai bên quốc lộ 1, coi trận nhà pháo 105 ly và 155 ly hơn hộp bố trí ở phía sau nên yểm trợ khi quân ta tấn công. Trung đoàn 4 bố binh nhà chận giữ nông 11, Trung đoàn 5 bố binh phòng thủ vành đai sân bay Thanh Sơn... Số liên đoàn du nam lại sân bay nên bao vây Sài Gòn và làm lớt lớt đồng dõ bỏ, lớt lớt đồng còn lại và quân dân nhà phòng giữ thờ xa Phan Rang - Tháp Chàm và một số nội khác.

Trong khi bốn tổng lãnh chop bu ở Sài Gòn nâng hy vọng nhất niềm tin và hy vọng vào lạt chận Phan Rang, thì tình hình chiến trường diễn ra ngược lại với ý nghĩ của chúng. Các cánh quân chủ lực của ta vẫn ngày đêm ram ráp tiến vào phía Nam.

Ngày 31-3-1975, Bộ Chính trị họp và quyết định: *“Cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam không những đã bước vào giai đoạn phát triển nhảy vọt, mà thời cơ để mở rộng tiến công và nổi dậy tại Sài Gòn - Gia Định đã chín muồi. Từ giờ phút này, trận quyết chiến chiến*

lược cuối cùng của quân và dân ta bắt đầu”¹.

Boi Chính trò hai quyết tâm, với tổ tông cha ñao “than tọc, tao bạo, bát ngô, chác thang”, với quyết tâm lớn, thúc hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa trong thời gian sớm nhất, tốt nhất là trong tháng 4-1975 không thể ñể chậm. Tiếp theo là Khu ủy và Quận khu VI ñưa ra cho các ñoàn phõng và ñôn vò. Tỉnh ủy Ninh Thuận ñưa nhận ñien của Khu ủy VI ñều sau: Thời cơ ñây ñến, Tỉnh ủy Ninh Thuận phải phát huy mọi lực lượng ô ñồng bang và căn cứ, tiến ngay ra phía trước tấn công ñịch, hội trộ quan chúng nơi đây phá ập, phá kìm giải phóng quê hõng. Tỉnh ủy cử một ñồng chí Thông vụ Tỉnh ủy và một ñồng chí trong Boi Chả huy quan số tỉnh cùng ñôn vò 610 ra chốt ngay ñõng 11 san sang ñánh ñịch.

Trong các ngày 1 ñến ngày 3-4-1975, các toán tấn quân ô ña Lạt thảo chạy theo ñõng 11 về Phan Rang, ñưa lôi kéo theo một số ñôn vò ñịch tổ ñeo Kroingpha trộ xuống. Chộp thời cơ, Ban căn cứ ñõng 11 do ñồng chí Phạm Thanh phụ trách tổ chức lại lực lượng ñánh chiếm các ập ô Sông Mỹ. Sau ñó, lan

1. Ñảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sñd, t.36, tr.95.

lööit ñanh chiem cac ap ven ñöông 11, tö Krongpha ñen ñeo Cau, giai phong quan Krongpha.

Mac du ñöch dung nhieu may bay ket hôp vôi xe tang, phao binh, boi binh ñanh phai ac liet vao vung can côi va vung môi giai phong, nhöng quan va dân ñòa phöông van kien cöông bam trui be gay tat cai cac ñôt phan kích của ñöch. Hang ngay, ñöng bao ôi cac xa Phöôc Nghóa, Phöôc Lam, Phöôc Ha, Phöôc Hai, Phöôc Thanh va Phöôc Ñai (Bac Ai) cuoc ñat lap suoi, chat cay lam cau khai thông tuyen ñöông tö Trai Cai (Cam Ranh) qua Ta Lu, Ma Ty vao Tan My (ñöông 11) dai hôn 50 km, ñe cho quan chu löc của ta tien vao mien Ñöng Nam Bo. Ñöôc söi chà ñao của Quan khu VI, Tãnh uy Ninh Thuan cung coi lai löc löông vui trang, rut boi ñoi ñòa phöông của hai huyen Bac Ai, Anh Dung cung mot söi ñôn vò lei của tãnh ñe boi sung cho ñôn vò 610. Tieu ñoan nay lam nhieu vui choi giöi ñeo Cau, nam chan ñanh ñöch tö san bay Thanh Sôn bung ra phan kích, bao vei quan Krongpha vöa môi giai phong va san sang phoi hôp du kích của Bac Ai Ñöng ñöôc toi chöc lai thanh 1C, bam vanh ñai chung quanh san bay, san sang phoi hôp va giup ñoi quan chu löc ñe tan cong vao san bay.

Tại Phan Rang, năm 6-4-1975 đã diễn ra một cuộc họp gồm các nông viên xóm Dừa và một số nông chí của thò xã dõôi sõi chủ trì của nông chí Trần Minh, Bí thò thò xã. Sau khi soat xét tình hình nòch và ta, Hội nghò nhất trí thành lập Ban chẻ huy tran ãnh vào Tháp Cham¹. Chiều ngày 7-4-1975, lồi dùng lực nòch hoang mang rối loạn (giõa Phan Rang và Tháp Cham không liên lạc ãõc với nhau) lồi lồing ta bung ra không chẻ bốn te ãiếp, ác ôn và dân ve ô ãây. Nền 19 giõ ngay 7-4-1975, lồi lồing ãác công 311 và biét ãõng 314, các ãõì vui trang công tác, du kích mặt, các ãõng viên cô sõi nông cõt và một số dân ve, phong ve dân sõi của ãõch (ãõõc ta giác ngo)... chia làm 3 mũi tấn công trại Nguyễn Hoàng, ga Tháp Cham, cầu Mõng, ga ba Tháp Cham và quản lý Bõu Sơn...

Trõõc khĩ thẻ tấn công mạnh mẽ của quân và dân thò xã Phan Rang - Tháp Cham, bốn ãõch ãã hai vui khĩ ããu hang, một số tên ngoan cỏi tháo chạy vào sân bay và xuống Phan Rang, ta hoàn toàn làm chủ tở khu vực ga ba Tháp Cham ãền trại Nguyễn Hoàng; ta bắt sông hang trăm tên ãõch và thu nhiều

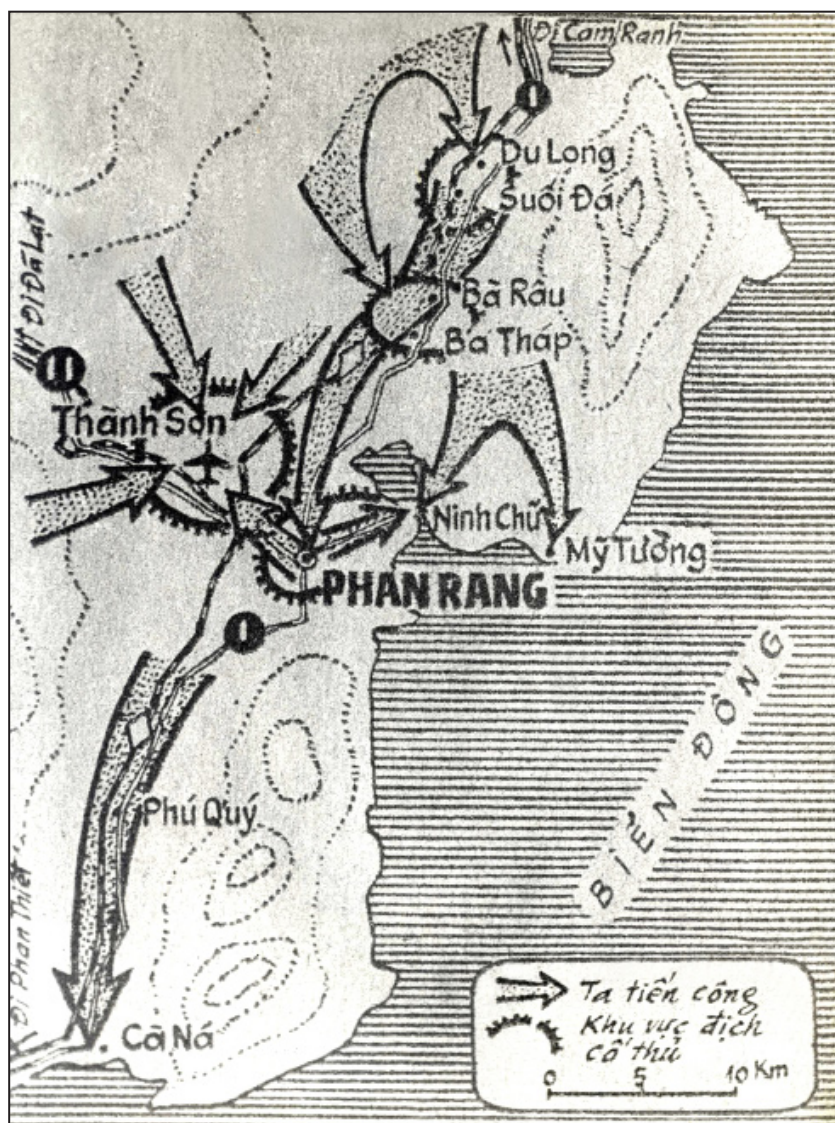
1. Nông chí Trần Minh làm Chính trò viên; Phạm Ngọc Thang và Nguyễn Trọng Nghĩa phụ trách quản sõi.

vui khí, quan trang quân dụng.

Sáng 8-4-1975, bốn chiếc ô tô sản xuất Thanh Sơn và ô tô thò xai Phan Rang - Tháp Chàm cho lốc lổng ra phản kích. Năm mươi 311 chiếc dân quân du kích và nhân dân xóm Dừa giúp đỡ, kiên cường chiến đấu bám giữ các khu vực này chiếm. Gần 2 ngày đêm chiến đấu trong lòng địch, phản đối thóc sâu của ta này cùng với lốc lổng tại chỗ do nông chí Trần Minh trực tiếp chỉ đạo, nhanh lui 16 chiếc phản kích quyết liệt của địch với lốc lổng hơn 3D, coi cả máy bay, pháo binh và xe tăng chi viện. Do lốc lổng không cần sức, ta tạm thôi rút về Cà Nui. Kết quả, ta diệt tại chỗ 120 tên, bắt 5 xe tăng và xe bọc thép, thu 2 xe GMC, 150 súng các loại và 10 máy thông tin PRC.

Nếu mau chóng nạp tan tuyến phòng thủ từ xa bảo vệ Sài Gòn của địch, mỗi chiếc tiến quân vào Sài Gòn, Thông tổng Lê Trọng Tấn, Tổ lệnh cảnh quan vào Duyên Hải quyết định sẽ dùng Số 3 của Quân khu 5, Trung đoàn 25 Tây Nguyên và Quân khu VI tăng cường cho hai mươi này lực công và công binh cùng với các lốc lổng của Ninh Thuận chuẩn bị tấn công địch.

Thực hiện mệnh lệnh của trên, Đảng bộ Ninh Thuận lãnh đạo quân và dân trong tỉnh vùng lên



Sơ đồ cuộc tiến công giải phóng Ninh Thuận

tấn công và nơi đây nhanh nhôch, giải phóng tỉnh nhà. Sang ngày 14-4-1975, tiếng pháo công kích của hải quân ta bắt đầu nổ, khơi lửa trum lên các niềm chột của nhôch ôi Ba Rau, Suối Nãi, Kiên Kiên, Ba Tháp, Núi Nát và sân bay Thanh Sơn..., nên 7 giờ sáng ngày 14-4-1975, một hỏa lực cuối cùng vừa chạm dốt, các chiến số của Sở đoan 3 bộ binh tấn công chiếm quan lộ Du Long và các vị trí Ba Rau, Suối Vàng, Suối Nãi... tiêu diệt một bộ phận sinh lực nhôch. Nặng thối, bị gay nhiều một phần công của nhôch giới vòng ban nạp hải chiếm. Trên nhôông 11, Trung đoan 25 bộ binh, cùng lực lượng nhà phôông nhanh chiếm một số mục tiêu ngoài vị sân bay và đẩy lùi cuộc phản kích của Lữ đoan du; nên sáng ngày 15-4-1975, sau nhiều một tấn công ta hải nhanh bắt bốn nhôch ra khỏi Kiên Kiên, Ba Tháp...

Giữa lúc Nguyễn Vĩnh Nghi đang hoang mang rối loạn, thì trưa ngày 15-4-1975, Trần Văn Nôn, Tổng trưởng quốc phòng và Nguyễn Văn Toàn, Tổng lệnh Quân đoan 3 quyết hải bay ra Thanh Sơn để thò sát chiến trường. Sau hơn 1 giờ nghe tổng Nghi báo cáo tình hình, y nơi tặng thêm lực lượng, nhôông Trần Văn Nôn và Nguyễn Văn Toàn hải chuẩn thang về Sài Gòn phôi mặc cho Nghi và nhôông bốn ôi hải tội lỗi.

5 giờ sáng ngày 16-4-1975, lệnh tan công nông phát ra tới Sở chỉ huy Sô đoan 3 của nhà quan ta. Pháo binh ta lập tức dìm các vỏ trái của nòng vào trong biển lửa. Lối lờn ta chia làm 3 mũi: mũi thứ nhất có xe tăng dẫn đầu tiến theo quốc lộ 1. Sau khi nhanh chiếm Phan Rang, sẽ phát triển lên sân bay Thanh Sơn tới hồ ông nam; mũi thứ hai, tới hồ ông tây bắc nhanh thắng vào sân bay Thanh Sơn; mũi thứ ba, nhanh chiếm cảng Ninh Chữ, không cho nòng tháo chạy ra biển.

Phối hợp với quân chủ lực, lối lờn 311 ở núi Cai Núi xuất kích nhanh tạt vào sườn quan nòng nâng tháo chạy trên nông 1 và bắt liên lạc dẫn nông cho chủ lực tiến vào Phan Rang. Ở hồ ông tây bắc, 2 nhà nòng nâng công và công binh của Quân khu VI vừa tăng cường cho Ninh Thuận nhà hình thành một mũi phối hợp với lối lờn nhà phòng thủ thắng xuống Phước Thiện, Ninh Quý, Ninh Thuận và vượt qua cầu Sắt, vào khu vực Bao An (Tháp Cham). Tại dinh tỉnh trưởng (ngủ), các chiến sĩ của nhà nòng 311 và Sô đoan 3 nhà bắt một số tù binh, trong đó có một tên trung tá; cùng lúc đó tại Sở chỉ huy tiến phòng, mặc dù nông tin xe tăng của ta nhà tràn ngập thò xa Phan Rang, những đồng Nghi vẫn

con hy vọng là có thể loại trừ mọi ãe dọa ão bang cách chặn ãững các lãc lãông phía nam, có lập ãe tiêu diệt ãững bộ phận ãi ãầu của ta ãi vào thò xa. Với hy vọng ão, Nghị ãi tung hết lãc lãông con lại ra phản kích.

Ngoài các trận ãà pháo ôi sân bay Thanh Sơn và quan lã Bộ Sơn ban pha đơn đập vào ãõông số 1 (tõ Ho Diem ãen phía bắc thò xa), tõõng Nghị con ãây Lã ãoan dư ra An Xuân ãe chặn ãõông 1, binh lãnh ô ãõông 1 lúc này bắt ãầu ngoc ãầu day ôi một vai ãi ãe chặn ãõông tàn cõng của ta.

Tõ 6 giờ ãen 9 giờ sáng ngày 16-4-1975, tõõng Nghị cho xuất kích 37 lãn máy bay ãanh vào ãi hình Trung ãoan 101 lãn chạy 6 xe vãn tải, hõng 10 xe khác, trong ãi có một xe tăng, thõõng võng một số cãn bộ, chiến số ta. Tuy nhiên, ãi hình của quan ta vãn tiến nhanh về phía trõc. ãùng 9 giờ 30 phut ngày 16-4-1975, cõ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tung bay trên nóc Tòa hành chính tãnh Ninh Thuận, bao hieu số ãup ãi của chính quyền nguy ôi Ninh Thuận, quan ta lãn chu Phan Rang.

Tõõng Nghị, tõõng Sang và ãi tại Lãõng (Tõ lãn Lã ãoan dư của ãõch) với vai chạy ra máy bay

những không ra nông vì nạn trung liên và nạn liên của ta tới các móm nơi phía bắc sản bay bán xuống xuôi xuôi.

Nên trưa ngày 16-4-1975, quân ta làm chủ sản bay, sau đó cũng phối hợp với chủ lực, Tiểu đoàn 610 hình thành 1 mũi tiến nhanh giải phóng các vùng nông thôn hai bên nông 11, tới neo Cầu xuống ngay ba Tháp Cham và chiếm lĩnh quan lộ Bôu Sơn.

Nhân lúc địch rối loạn, công nhân nhà máy dệt Tháp Cham tới nông thu nhất vui khí, hình thành một trung đội tới về chiếm giữ và bảo vệ nhà máy.

Bên ngoài nhà phố và dân quân du kích ở An Phước, Thuận Nam, Thuận Bắc cũng với quân chúng nơi đây phá nòng bót, truy bắt bốn tên quan, bốn ác ôn tước vũ khí bốn dân về phong về dân sở, giải phóng xã áp mình.

Những nội lực nông vui trang và cần bộ cách mạng chớ nên kò, thì nông bao tới nông lập chính quyền tới quan, chủ cách mạng nên nên ban giao.

Nên 18 giờ ngày 16-4-1975, cô quan Tỉnh ủy và các ban ngành của tỉnh tới Tân Mỹ (Ninh Sơn) tiến về tiếp thu, tiếp quản thò xã Phan Rang - Tháp Cham nhanh gọn và triển khai công tác kò thôi.

Ninh Thuận nổi bật giai phong, chiến thắng này ghi tiếp danh sách thành thời 12 nổi bật giai phong, không thôi cũng ghi thêm một chiến công mới của quân nổi ta về sức mạnh và nghệ thuật tiến công tại hoàn phong ngôi của nhà băng lúc lộng binh chung hiệp thành, băng tấn công và nơi đây của lúc lộng quân số và chính trò phối hiệp nhịp nhàng. Ta đã tiêu diệt, bắt sống và làm tan rã Số chũ huy tiến phụng, các nòng vò của Quân hoàn 3 nguy (gồm Số hoàn bị binh, 1 lính hoàn du, Liên hoàn biết không quân số 31, Số hoàn số 6 không quân, 1 tiêu hoàn, 2 nhà nổi pháo binh, 2 chi hoàn xe bọc thép, một số nhà nổi bao an và bắt 1.665 tù binh). Trong đó, bắt sống 2 tống và 1 nhà tại cơ vận Mỹ¹, thu 51 máy bay các loại, 13 pháo lớn, 11 xe bọc thép và xe tăng cùng nhiều phụng tiến chiến tranh khác².

Nhờ vậy, “lại chặn Phan Rang”, tuyên phong thủ Sai Gon tới xa trên hống chủ yếu, tia hy vọng cuối cùng của nhà hoàn toàn tan vỡ. Mặt Phan Rang, khoảng cách bao về Sai Gon bị thu hẹp dần, tinh thần chiến đấu của quân quan, quân quyền

1. Trung tống Nguyễn Vĩnh Nghi; Chuan tống Phạm Ngọc Sang và Nhà tại Giavetlôvit.

2. Tổng kết của Quân khu VI năm 1975. Tài liệu lưu tại Phòng lịch sử Nhà, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Ninh Thuận.

giảm sút, khả năng phòng thủ ở các vị trí trên nông trường số 1 bị yếu hơn. Nông dân chiến thắng, 22 giờ cùng ngày, Nông trường Voi Nguyễn Giáp, Bộ trưởng Quốc phòng gửi điện khen toàn thể cán bộ, chiến sĩ mặt trận Phan Rang và chắt chiu cho các nông trường khác cũng coi sóc nông trường, tiếp tục hành quân và phát triển tiến công thần tốc, tạo bao, bất ngờ, giành những chiến thắng mới. Tháng lễ ở Phan Rang thể hiện sự tiến bộ của quân đội ta về sức mạnh và nghệ thuật tiến công tập đoàn phòng ngự nông trường, binh chủng hợp thành. Ninh Thuận nông dân giải phóng nhà nông trường này nhà quân ta tiến về Sài Gòn theo nông trường số 1, giải phóng Bình Thuận, Bình Tuy và tiến sát Xuân Lộc, uy hiếp cạnh cửa phía đông của Sài Gòn.

Phan khôi phục tháng lễ vừa giành nông dân, quân và dân Ninh Thuận nhanh chóng thiết lập chính quyền cách mạng lâm thời, giữ gìn an ninh trật tự, ổn định sản xuất và đời sống nhân dân. Nông thôn, huy động sức người, sức của, nông thôn, xăng dầu, xe máy... phục vụ quân chủ lực tiến vào giải phóng Sài Gòn và các tỉnh Nam Bộ.

Nội chiến khai nhiệm vụ trong tình hình mới rất phức tạp, này khó khăn, Tỉnh ủy quân trưởng sắp

xếp cán bộ hình thành tổng bộôc bộ máy ñăng, chính quyền, ñoan the của tãnh, huyện và xã.

Thôông vụì Khu ủy và Thôông trôc Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôì Khu VI ñã thông nhất quyết ñônñ: ñieu ñông chí Trần Ñe (Khu ủy viên) vụì làm Bí thô Tãnh ủy; ñông chí Phan Việt Sơn (Phoì Bí thô Tãnh ủy) làm Chuì tồc Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôì; ñông chí Nguyễn Ñình Tân (Ủy viên Thôông trôc Tãnh ủy) làm Phoì Chuì tồc Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôì; ñông chí Phan Thanh Châu, Ủy viên thô kyì Ủy ban và các ñông chí Trôông quan sôì tãnh, Công an tãnh, Kinh tài tãnh... làm Ủy viên Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôì.

Ban Chấp hành Ñăng bộ tãnh và Ủy ban nhân dân cách mạng làm thôì tãnh Ninh Thuận khan trôông lãnh ñão, chã ñão giải quyết các vấn ñe tồn tại của chiến tranh, tiếp tục thôc hiện ñhông nhiệm vụ của cách mạng trong giai ñoan môì, cho ñến ngay giai the Khu 6, thành lập tãnh môì (tãnh Thuận Lâm), rồi sau ñoì tách ra hai tãnh Thuận Hải và Lâm Ñông.

KẾT LUẬN

Ngày 16-4-1975 đã kết thúc quá trình đấu tranh cách mạng giành độc lập tự do và giải phóng quê hương của Đảng bộ và nhân dân Ninh Thuận. Một quá trình đấu tranh đầy gian nan thử thách, những rất dốc hao húng, sáng ngời ý chí cách mạng vô tận qua mỗi gian khổ, hy sinh, tôi luyện tôi công, hoàn kết thống nhất, giành thắng lợi vẻ vang. Trong suốt 45 năm đấu tranh cách mạng, Đảng bộ và nhân dân Ninh Thuận đã trải qua ba chặng đường quan trọng.

Chặng đường thứ nhất, bắt đầu từ tháng 4-1930, khi những chỉ bộ công sản của tỉnh ra đời cho đến tháng 8-1945. Ở Ninh Thuận năm 1928, năm 1929, những tổ chức cách mạng tiền thân là các chỉ bộ Tân Việt cách mạng Đảng khởi thành lập. Sau khi Đảng Công sản Việt Nam ra đời, tháng 4-1930, thực hiện việc chuyển đảng trên đất Ninh Thuận đã hình thành những chỉ bộ công sản. Lăn lộn với phong trào cách mạng trong những năm đầu khi Đảng ra

nhà, các nông chí Nguyễn Hữu Hồng, Trần Thị, Trần Kỳ và nhiều nông chí cách mạng tiên bối khác nhà tuyên truyền văn nông, giác ngộ lòng yêu nước, kêu gọi và lãnh đạo quần chúng nông lên đấu tranh, chống sưu nô dòn của thóc dân, phong kiến. Nông thôn bạn thân các nông chí nhà nêu tâm gông tốt nếp của ngời công sản về lòng dũng cảm, ý chí cách mạng kiên công, sản sang hy sinh cho sự nghiệp nước lập dân tộc và hạnh phúc của nhân dân. Cuộc biểu đồng lực lộng trong ngày 1-5-1930 là một nét son của phong trào cách mạng trong tỉnh do Đảng lãnh đạo.

Cuộc khủng bố công sản đấu tiên trong năm 1931 ở Ninh Thuận, kẻ thù tổng đập tất nước phong trào cách mạng giải phóng dân tộc do Đảng nhà xôn. Song, chúng nhà làm, từ năm 1932 đến tháng 8-1945, phong trào tuy có bước thăng trầm nhưng vẫn phát triển.

Nhiều nông chí đảng viên lãnh đạo ở Xô úy và các tỉnh bạn nhà nên nên nhóm gây dựng lại lực lộng cách mạng, nhờ các nông chí Trông Hoàn, Trần Xuân Mien, Trần Hữu Đức, Lê Tội Nhiên, cùng với nhiều lớp đảng viên trong tỉnh nhờ nông chí Trần Hiem, Trần Ca... và nhiều quần chúng nông

cot nhỏ Nguyễn Thò Hiệp... nối tiếp nhau tham gia lãnh đạo phong trào cách mạng trong chàng nông thôn thách này khoi khan này.

Ngày 21-8-1945, đôi sỡ lãnh đạo của Nàng, nhân dân Ninh Thuận đứng lên khôi phục giành chính quyền tháng lời, kết thúc hơn 80 năm bị thối dân Pháp cai trị. Với tổ chức làm chủ đất nước, Nàng bị Ninh Thuận lãnh đạo nhân dân bắt tay vào xây dựng chế độ mới.

Chặng đường đấu tranh cách mạng thứ hai của Nàng bị và nhân dân Ninh Thuận chính thức bắt đầu từ ngày 28-1-1946, khi thối dân Pháp từ Nha Trang trở lại xâm chiếm Ninh Thuận. Cùng với các tầng lớp trong nước, Nàng bị Ninh Thuận lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thối dân Pháp xâm lược sau hơn 5 tháng nước sông trong nước lập, từ đó. Cuộc kháng chiến của Nàng bị và nhân dân Ninh Thuận diễn ra trong nhiều kiện chính quyền cách mạng và môi thanh lập, vì vậy và xây dựng lực lượng cách mạng vui tươi, và từ chối nhanh chóng. Trong 9 năm kháng chiến trường kỳ, có lúc ta phạm những sai lầm trong kỷ hiệp hòa hòa phổ biến; có lúc lo tập trung xây dựng lực lượng chủ lực, không bám nhân dân, bám cơ sở địa phương đơn giản rao làng gây nhiều khó

khán... những sau này ta kòp thời uơn nạn lạnh này, nên phong trao cách mạng tiếp tục nổi lên. Nhiều cán bộ, nông viên, chiến sĩ và quần chúng kiên trung bám trụ liên tục suốt chặng đường kháng chiến và biết bao cống hiến sinh, dùng máu của cán bộ, chiến sĩ và quần chúng nhân dân mà số sách không thể nào ghi hết nổi.

Khi Hiệp định Giơnevơ nổi ký kết, quy định việc thống nhất hai miền Nam - Bắc sẽ thực hiện thông qua Tổng tuyển cử toàn quốc ngày 20-7-1956. Những kẻ quốc Mỹ này phá hoại Hiệp định, đưa Ngô Đình Diệm tới Mỹ về miền Nam Việt Nam lập Chính phủ bù nhìn, xây dựng nên thống trị độc tài phát xít tàn bạo, nhăm nhieu miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của kẻ quốc Mỹ, phá hoại công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Dường đời lạnh này của Đảng, nhân dân Ninh Thuận cũng nhân dân cả nước bước vào cuộc chiến đấu mới với cùng khó khăn gian khổ và ác liệt chống tên đế quốc tay sai này kẻ quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng.

Chặng đường đấu tranh cách mạng lần thứ ba của Đảng bộ Ninh Thuận bắt đầu từ tháng 7-1954 kết thúc ngày 16-4-1975. Nhân dân Ninh Thuận, cùng

nhân dân toàn miền Nam đứng lên kháng chiến chống đế quốc Mỹ, đấu tranh chính trị với Mỹ - Diệm thi hành Hiệp định Giơnevô, với hiệp thông Tổng tuyển cử để thống nhất đất nước, lần lượt làm phá sản chiến lược “Chiến tranh một phía”, nhanh bài “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ. Sát cánh với nhân dân toàn Miền, quân dân Ninh Thuận phối hợp với quân chủ lực miền Nam, tổ chức tiến công và nổi dậy giải phóng quê hương. Ngày 16-4-1975 đã trở thành ngày lịch sử truyền thống của Đảng bộ và nhân dân Ninh Thuận.

Qua chặng đường 15 năm đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), có thể rút ra một số kinh nghiệm chủ yếu sau:

Một là, quán triệt quan điểm sự nghiệp cách mạng là của quần chúng, Đảng bộ đã huy động sức mạnh của toàn dân Ninh Thuận đứng lên chống giặc ngoại xâm.

Ngay từ khi các chi bộ Đảng được thành lập năm 1930, tuy số lượng đảng viên còn rất ít nhưng biết đưa vào dân, tuyên truyền đường lối giải phóng dân tộc của Đảng cho nhân dân, từ trong các phong trào

nhà tranh của quần chúng, nhiều người trở thành
hàng viên - hạt nhân trong phong trào cách mạng
ở nhà nông. Khi quần chúng nổi dậy giác ngộ về lợi
ích dân tộc, lợi ích giai cấp nên tôi giác tham gia nhà
tranh chống phong kiến, thúc dân trong những năm
1930-1931, mà nhanh chóng lại nhân dân Ninh Thuận
cùng với nhân dân cả nước tiến hành thắng lợi Cách
mạng Tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về
tay nhân dân, thiết lập Nhà nước công - nông sau
hơn 80 năm bị thúc dân Pháp nô hóa.

Khi giành nổi chính quyền, Mặt trận Việt Minh
tiếp tục mở rộng tập hợp nông nhà các tầng lớp
quần chúng vào các tổ chức cứu quốc như: thanh
niên, phụ nữ, nông dân, công dân... Hội liên hiệp
quốc dân Việt Nam (gọi tắt là Liên Việt), Mặt trận
Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, là
những tổ chức nhằm tập hợp rộng rãi các tầng lớp
nhân dân tham gia kháng chiến. Nơi với giai cấp
thông trò trước đây, Nông thông qua phong trào cách
mạng của quần chúng nên phân hóa, có lập phần tôi
phần nông, tranh thủ giao du với những người lòng
chống lại theo kháng chiến. Trong thời kỳ chống Mỹ,
nhà siết chặt kiểm soát quần chúng, khủng bố dìm dìm
phong trào cách mạng, có những lúc cần bỏ, hàng
viên bị có lập, xa rời nhân dân, những Nông văn chu

trông kiên trì bám vào dân, tin tưởng long trung thanh của nhân dân, tổng bóc lột gay gắt cô bóc lột cách mạng, nữa phong trào tiến lên.

Gay gắt niềm tin nơi nhân dân là yếu tố quan trọng nhất để vận động, phát huy sức mạnh toàn dân cho công cuộc kháng chiến. Năng lực này là một vận động, nó là một Năng lực biết quan tâm, chăm lo đến mọi mặt đời sống nhân dân trong mọi hoàn cảnh, mọi khó khăn của công cuộc kháng chiến; mặt khác Năng lực cũng thẳng thắn nhìn nhận những thiếu sót, hạn chế trong công tác dân vận và tích cực sửa chữa kịp thời nên tình đoàn kết gắn bó giữa dân với Đảng luôn bền vững cùng coi vững chắc qua những tháng năm kháng chiến và cả trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội về sau.

Hai là, nắm vững đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài; phát huy sức mạnh nhân tài, vật lực của địa phương là chính, đồng thời vận dụng có hiệu quả sự chi viện của Trung ương và các tỉnh trong cả nước.

Do tính chất công cuộc kháng chiến lâu dài, này hy sinh gian khổ, ta ở vào vị trí xa xôi lãnh đạo của Khu và Trung ương, việc tiếp tế, chi viện chủ yếu là lương thực, vũ khí không thông xuyên, có lúc bị một nạn. Trong hoàn cảnh này, cần tôn tại và nữa

phong trao cách mạng nổi lên, Nàng bơi lội biết phát huy cao nội tình thân tôi lúc tôi công, khai thác và sử dụng triệt để sức người, sức của mà ta có được. Tôi những năm nào nào tranh cách mạng, Nàng bơi lội non nớt và tạo nhiều khó khăn cho nhiều cán bộ, chiến sĩ tôi các nơi khác nên hoạt động hoặc cố trụ lâu dài, và họ lại có những công góp to lớn vào thành quả cách mạng của ta. Trong đó có những người giữ vai trò lãnh đạo chủ chốt của ta nhờ các công chức: Lê Thị Nhiên, Trần Quỳnh, Trương Chí Công, Võ Văn tổng là Bí thư Tỉnh ủy Ninh Thuận tôi tháng 6-1945 nên năm 1951... Nông thôn, Nàng bơi cùng sử dụng rất hiệu quả sức chỉ huy của Trung ương và các thành ban về nhận tại, vật lực cho Ninh Thuận. Việc học tập của lực lượng bơi lội Nam tiến, lực lượng trung ương tôi Lê Trung Ninh, tôi quan chủ lực của trên và các thành trong các trận chiến nào lại góp phần quan trọng làm nên những thắng lợi to lớn.

Với tình thân tôi lúc cạnh sinh là chính, tôi năm 1945 nên năm 1948, thành thực hiện cuộc vận động nhân dân ủng hộ thuốc men, lương thực... Tôi năm 1950 trôi nổi, Nàng bơi chủ trương phát động phong trào sản xuất tôi tức một phần lương thực, sản xuất các nhu cầu yêu phẩm khác, cùng với sức công góp của nhân dân tạo nên hậu cần tại chỗ, không ch

bao năm cung cấp cho cuộc kháng chiến của tỉnh mà còn góp phần giúp cho các tỉnh bạn Lâm Đồng, Khánh Hòa, Bình Thuận... Trong những năm dài kháng chiến, nền phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa trong các vùng căn cứ, ngoài việc giảm tô giảm tức, năm phủ kháng chiến nỗ lực mở ra nhiều mới. Mặt khác Năng bồi đắp chu trình xoay vòng chu kỳ tam cấp cho nông dân không coi ruộng đất canh tác cùng với này mạnh sản xuất, việc mở mang dân trí cùng nỗ lực mở rộng trong vùng căn cứ kháng chiến. Với chính sách ruộng đất này nên có bồi đắp đời sống dân, với năm bao nỗ lực các nhu cầu cho kháng chiến. Quan và dân Ninh Thuận luôn thể hiện tinh thần cách mạng cao, ý chí phấn đấu kiên cường, tinh thần dũng cảm, dũng cảm khắc phục khó khăn gian khổ. Trong nhiều kiên khổ khăn, thiếu thốn của cuộc kháng chiến này xuất hiện biết bao sáng kiến, kinh nghiệm trong việc cứu đói, chữa bệnh cho nhân dân, nêu lại hiệu quả to lớn, cùng có thêm niềm tin của nhân dân vào thắng lợi cách mạng.

Ba là, nắm vững quan điểm bạo lực cách mạng, không ngừng xây dựng và củng cố, phát triển lực lượng vũ trang, phát triển chiến tranh du kích, liên tục tấn công địch, bảo vệ thành quả cách mạng, giành thắng lợi cuối cùng.

Du thàng lôi của Cách mạng Tháng Tám giành nổi chủ yếu bằng sức mạnh chính trị to lớn của quần chúng, những khi có chính quyền, các cấp ủy năng nổ nhanh chóng xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang tự vệ nên có số nề bao vệ vững chắc thành quả cách mạng. Từ ngày 23-8-1945, nổi quần chủ lực đầu tiên của tỉnh nổi thành lập (sau phát triển thành Chi đội II, Trung đoàn 81...); các huyện, thò có các trung đội, tiểu đội du kích tập trung; ô thôn, xã có các tiểu đội dân quân tự vệ.

Qua trình kháng chiến đã hình thành 3 thời quân vai trò chủ lực có các binh chủng bộ binh, công binh, pháo binh, đặc công. Ba thời quân nổi trang bị các vũ khí thô sơ, vũ khí tự tạo, vũ khí chi viện và cả vũ khí chiến lợi phẩm thu nổi của địch qua các trận đánh.

Cùng với lực lượng vũ trang tập trung đánh địch, phong trào du kích chiến tranh nhân dân phát triển mạnh bằng chống mìn, cam bẫy, tham gia bộ phong chống địch can quét vào căn cứ, đánh địch ở khắp các nhà ban, góp phần quan trọng vào việc tiêu diệt, tiêu hao sinh lực địch. Lực lượng công an nhân dân, cùng nổi xây dựng, cùng có to chức góp phần trấn áp tội nghiệp, giữ vững an ninh vùng giải phóng, vùng căn cứ.

Thôi kỳ Nàng chuế trồông ñầu tranh chính trò, ñời ñòch thi hanh Hiep ñình Giônêvô, ñời tong tuyen côi, thông nhât ñất nôôc, chap hanh chuế trồông của Nàng ñhông ñưa vào tình hình thốc tien ñầu phồông, nhât la ôi vung can côi mien núi Bac Ai - ñời ñhông chan của cô quan cap tạnh, Nàng bô biêt phat huy truyen thông vui trang tòi ve của ñhông bao dân tộc, ket hôp vôi sôc mạnh chính trò to lớn của quan chung tao nên phong trao ñời ñay rông khắp núi rông, phat tan cac khu tap trung của ñòch. Ñời chính la bao lôc cach mang chông lai bao lôc phan cach mang. Tòi khi coi anh sang của Nghò quyêt 15 soi roi, Nàng bô ñây mạnh viec xay ñông, phat trien lôc lồông vui trang lên vai tro chuế yeu trong chien tranh cach mang, gop phan ñanh bai cac chien lôc của My, tien tòi tong công kích, tong khôi nghóa giai phong Ninh Thuan vào ngay 16-4-1975, gop phan cung vôi quan chuế lôc giai phong hoan toan mien Nam vào ngay 30-4-1975.

Bốn là, xây dựng căn cứ địa, tạo thế đứng chân vững chắc để tiến hành cuộc kháng chiến lâu dài cho đến ngày giành thắng lợi.

Trong chien tranh ñời chung, nhât la trong ñieu kien vô trí, ñầu hình của Ninh Thuan, viec xay ñông can côi ñầu lam hau phồông tại choi la mot van ñời

cơ nghiệp chiến lược, góp phần quyết định thành công cho công cuộc kháng chiến của tỉnh, nông thôn cơ bản dùng hoà bình cho các tỉnh Bắc Nam Trung Bộ sau này.

Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến (1946-1949), nông dân chiếm nông trường và trí quan trọng trong tỉnh, con phần lớn nông thôn, rừng núi do ta làm chủ. Từ năm 1946, trên địa bàn của tỉnh đã hình thành các căn cứ địa nhỏ: CK7, CK19, CK22, CK35. Khi thực dân Pháp thực hiện chính sách “đàn áp ráo riang”, cuộc kháng chiến ngày càng trở nên gian khổ, việc tổ chức hậu cần tại chỗ có nhiều khó khăn. Giải quyết vấn đề này, Tỉnh hội Nông bộ tỉnh lần thứ nhất (tháng 12-1949) đã có Nghị quyết về xây dựng căn cứ địa. Năm 1950, năm 1951, huyện căn cứ Bắc Ai và Anh Dũng được hình thành. Đây là nơi các cơ quan lãnh đạo tỉnh, Ban căn cứ Bắc Nam, các đơn vị chủ lực nông dân và cùng lại nơi cung cấp nhân tài, vật lực cho cuộc kháng chiến của tỉnh suốt hai thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

Năm là, sự lãnh đạo chủ động, trực tiếp của Đảng bộ, giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong Đảng là điều kiện quyết định thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến.

Thức tế lịch sử này chứng minh, sau khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân đấu tranh trong 15 năm để giành độc lập chính quyền, nhiều mặt trở nên bao quát yêu nước có tâm huyết nhanh Pháp, giải phóng dân tộc và hòa bình cho dân tộc. Kế thừa truyền thống của cha ông trong chống ngoại xâm, đời sống lãnh đạo của Trung ương Đảng, những năm là Chủ tịch Hồ Chí Minh, các chỉ huy công sản Ninh Thuận đã tập hợp quần chúng phát động đấu tranh chống thực dân, phong kiến. Trong mỗi giai đoạn và tình huống, Đảng bộ đã luôn quan trọng, nắm vững quan niệm, chủ trương của Trung ương Đảng, của Khu ủy và vận dụng sáng tạo vào tình hình thực tiễn của địa phương. Đây là nhân tố quyết định năm bao cho thành công của cách mạng.

Qua thời thách thức của cuộc đấu tranh, lực lượng cách mạng ngày càng lớn mạnh, trong đó các tổ chức và đảng viên đã giữ vững vai trò nòng cốt lãnh đạo, luôn gắn bó máu thịt đấu tranh trong cuộc đấu tranh với địch. Giai đoạn này, tổ chức đảng còn nhỏ bé và do yêu cầu môi trường chuyển thành các Hội cứu quốc (Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác), song Đảng vẫn bám mục tiêu xây dựng tổ chức của mình. Từ năm 1946, các tổ chức đảng cũng có, xây dựng

tổ tnh nên cô sô va lôn dân lên cái ve soi lônng va chat lônng theo yêu cầu của cuộc kháng chiến. Nàng bị ãi lãnh ãi toan diện các hoạt ãi kháng chiến nhờ quan sô, chính trò, chính quyền, ãi an thế, xây dựng kinh tế, văn hóa, căn cứ ãi... Những lúc khó khăn, không liên lạc ãi vô cấp trên, Nàng bị văn chủ ãi nam bắt tình hình, ãi ra quyết sách ãi ãi, lãnh ãi nhân dân giành những thắng lợi rất vẻ vang.

Trong thời kỳ chống ãi quốc Mỹ, Nàng bị Ninh Thuận nam võng và nghiêm chỉnh chấp hành ãi ãi, chủ trương của Nàng, biết văn dụng thích hợp vào ãi kiện cụ thể của chiến trường ãi ãi. Ninh Thuận, một chiến trường ãi không rộng, ãi bang hẹp, núi rừng nhiều, dân sống tập trung ô ãi bang. ãi tập trung rất ãi, có căn cứ không quan lôn và tiếp giáp căn cứ hai quan, lại có nhiều thu ãi an tham ãi ãi phải phong trao, chiến trường Ninh Thuận (vào loại khó khăn nhất cả ãi, cả Miền), lại phải ãi ãi ãi tiếp với tên ãi quốc ãi soi và bốn tay sai hết sức gian ác. Những Nàng bị và quan dân Ninh Thuận kiên trì vô ãi qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện nhiều hình thức ãi ãi linh hoạt, sáng tạo những văn ãi ãi ãi ãi

loi, chui trôông của Trung ồng. Tổng lục, tổng nô
tuy theo ñieu kiện chiến trôông, sỡ tồông quan giữa
ta và ñịch mà van dùng mọi lối the, thôi cô ñể ñánh
ñịch ñất hiệu quả.

Ñể giữ vững vai trò lãnh ñạo của mình, Ñảng
bộ luôn chăm lo, xây dựng sỡ ñoan kết, thống nhất
trong Ñảng, xem ñây là nhân tố quan trọng cho sỡ
vững mạnh của Ñảng bộ, ñiều kiện quyết ñịnh thành
lối của cách mạng. Ñồng thời cũng quan tâm xây
dựng khối ñại ñoan kết toàn dân, tạo sỡ gắn kết
chặt chẽ giữa dân với Ñảng, Ñảng với dân nhờ chú
ý xây dựng căn cõ ñều miền núi vững chắc, giáo dục
tính gồông máu cho cán bộ, ñảng viên, chăm lo ñời
sống vật chất và tinh thần cho nhân dân... Nhỏ ñó,
trong cuộc kháng chiến nhiều khó khăn, thử thách
Ñảng bộ vẫn ñiều khiển nhân dân tin yêu, ủng hộ, lãnh
ñạo cuộc kháng chiến ñi đến thành lối cuối cùng.

*Sáu là, bên cạnh những thành công cơ bản, sự lãnh
đạo, chỉ đạo của Đảng bộ vẫn còn một số hạn chế,
khuyết điểm:*

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp

1. Có lúc Ñảng chĩa nam vững aim mưu thu
ñoan của ñịch, chĩa nam vững lối lối lòng vui trang,

trong lãnh đạo, chỉ đạo có lúc còn do dự, thiếu quyết đoán.

Cho đến năm 1946, khi bỏ Pháp phản bội Hiệp định hòa hoãn, gây nhiều tổn thất cho phong trào cách mạng tỉnh nhà, ta lại nêu Chỉ thị trở lòng tới giải tán chỉ thị 2. Năm 1947 và năm 1948, Đảng bộ có chủ ý xây dựng lực lượng tập trung, không chờ đợi chủ ý xây dựng dân quân du kích nên lực lượng ban vũ trang ở cơ sở yếu, nòng cốt đang đơn lẻ, ráo rạc.

2. Trong công tác phát triển Đảng còn thiếu nhất quán.

Những năm 1947-1948, Đảng bộ phát triển đảng viên môi còn để đất, những năm 1950 do nhận thức sai về “Đảng quan chung nông dân mệnh mệnh”, nên phát triển Đảng một cách ồ ạt không bao năm chất lượng. Nhiều nay dân nên khi tình hình gặp khó khăn, một số đảng viên dao động, mất phẩm chất, có ngỗ ngược nhau hàng nòng cốt.

3. Trong công tác dân vận có lúc chờ đợi thực hiện những năm nông dân lợi, chính sách của Đảng, nông dân sống khổ, khổ của trong dân quá cao trong khi nêu sống nhân dân còn rất khó khăn. Một số cán bộ thiếu tin ở dân nên có những hành động quá khích

khien dân số hai, hoang mang nhờ quy chụp viét gian, gian nếp lúc chĩa nũ chống cõ; lay lùa, trau boi khi nhận dân chĩa nông tình...

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

1. Về nhận nhìn nhanh giai tình hình nòch - ta có lúc chĩa sâu sát, nầy nũ. Nhất là những năm 1955-1957, ta không lơông hết các âm mưu thủ ãoan của nòch trong viéc phá hoại Hiệp ãnh Giõnevõ nên còn do dõ, chĩa có chũ trõõng chống trãi hiếu quả. Qua các giai ãoan chuyén hõõng chién lõõc của nòch, ãoi lúc ta nắm bắt chĩa kòp thõi, nầy nũ âm mưu môi của nòch, nên viéc ãi ra chũ trõõng, quyết sách có chãm, gây ra một số tổn thất, nhất là năm 1962-1963 và cuối năm 1970-1971.

2. Trong vãn ãi số dùng báo lõc cách mạng, những năm ãau sau Hiệp ãnh Giõnevõ do chĩa nắm rõ âm mưu của nòch, qua tin vào tính pháp lý của Hiệp ãnh nên ãang bị không có những biện pháp ãoi phõ kòp thõi, bị tác trong lãnh ãao phong trao quản chung nhờ viéc diet ác, phá kìm ôi ãõng bang chãm ãất ra; ôi mien nui khi cần bị rút vào hoạt ãõng bí mật, dân mật chơi dõa, ãang không có kế hoạch báo về dân chat che, tạo ãieu kiện cho nòch

đơn dân từ năm 1957 ở Bắc Ai, Anh Dũng và các khu tập trung...

3. Trong chiến tranh 3 vùng, việc lo xây dựng căn cứ hậu phương là nhiệm vụ, những với nông dân, thợ mỏ, công nhân, công nhân và hoạt động quan hệ, như diệt ác, phá kìm, xây dựng cơ sở. Về chiến tranh giữa tiền công và xây dựng lực lượng chiến đấu, thiếu kiện quyết trong chiến tranh thực hiện. Trong xây dựng lực lượng nội lực thiếu chủ trương xây dựng cơ sở nông, lực lượng nông cốt bên trong, chiến tranh bao yêu cầu phát triển ngày càng cao của cuộc kháng chiến.

Những bài học trên đây là tài sản vô giá, là vốn quý báu Đảng bộ và nhân dân Ninh Thuận tiếp tục phát huy trong việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

THANH TÍCH CỦA CÁN BỘ, CHIẾN SĨ VÀ NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN (tính đến tháng 1-2011)

I. NHÀ NƯỚC PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LỘC LŨNG VU TRẠNG NHÂN DÂN:

A. Tập thể:

1. Tỉnh Ninh Thuận.
2. Huyện Bắc Ai.
3. Huyện Ninh Phước.
4. Huyện Ninh Hải.
5. Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.
6. Xã Phước Trung, huyện Bắc Ai.
7. Xã Phước Hải, huyện Bắc Ai.
8. Xã Phước Thạnh, huyện Bắc Ai.
9. Xã Phước Tân, huyện Bắc Ai.
10. Xã Phước Tiến, huyện Bắc Ai.

11. Xã Phồộc Bình, huyện Bắc Ai.
12. Xã Phồộc Thanh, huyện Bắc Ai.
13. Xã Phồộc Chính, huyện Bắc Ai.
14. Xã Vónh Hai, huyện Ninh Hai.
15. Thờn tran Khanh Hai, huyện Ninh Hai.
16. Xã Phồông Hai, huyện Ninh Hai.
17. Xã Phồộc Khang, huyện Thuận Bắc.
18. Xã Phồộc Chien, huyện Thuận Bắc.
19. Xã Phồộc Diem, huyện Thuận Nam.
20. Xã Phồộc Dinh, huyện Thuận Nam.
21. Xã Phồộc Hai, huyện Thuận Nam.
22. Xã Phồộc Hai, huyện Ninh Phồộc.
23. Xã Phồộc Hổu, huyện Ninh Phồộc.
24. Xã An Hai, huyện Ninh Phồộc.
25. Xã Phồộc Thuận, huyện Ninh Phồộc.
26. Xã Ma Nôi, huyện Ninh Sơn.
27. Phồông Nổ Vinh, thanh phỏ Phan Rang - Tháp Cham.
28. Phồông Báo An, thanh phỏ Phan Rang - Tháp Cham.

29. Phôông Van Hai, thanh phôi Phan Rang - Tháp Cham.

30. Tiêu ãoan bôi binh 610, bôi ãoi ãòa phôiông Ninh Thuận.

31. Lôi lôiông giao bôi, thông tin liên lạc tãnh Ninh Thuận.

32. Ban An ninh huyện Bắc Ai Ñông.

B. Cai ãhan:

1. Ñang Quang Cam.

2. Trôiông Van Ly.

3. Pi Nang Tac.

4. Ñang Chí Thanh.

5. Nguyen Trong Nghóa.

6. Ñong Dau.

7. Nguyen Tiem.

8. Huynh Phôiộc.

9. Pi Nang Thanh.

10. Chamalea Chau.

11. Tai Bôi Côiông.

II. CÁC HUAN CHÖÔNG DO CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LAM THÔI CÔNG HOÀ MIỀN NAM VIỆT NAM TẶNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ DO CHỦ TỊCH NGUYỄN HỮU THOẠI KY:

- Một Huan chöông thanh ñöông hàng Nhất (tặng 1975).

- Một Huan chöông thanh ñöông hàng Hai (tặng 1967).

- Bốn Huan chöông thanh ñöông hàng Ba (tặng các năm 1966, 1969, 1970).

- Một Huan chöông giải phóng hàng Nhất, tặng quân dân miền núi Ninh Thuận có nhiều thành tích toàn diện năm 1965.

- Một Huan chöông giải phóng hàng Nhì, tặng quân dân tỉnh Ninh Thuận đã có thành tích xuất sắc toàn diện trong năm 1965.

- Một Huan chöông giải phóng hàng Ba, tặng quân và dân tỉnh Ninh Thuận đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào đấu tranh chính trị, phục vụ chiến đấu trong năm 1966.

Phụ lục 2

**DANH SÁCH CÁC NÔNG CHÍ BÍ THÖ
VA TÀNH ỦY VIÊN TRONG HAI
CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG
THỰC DÂN PHÁP VÀ ÑẾ QUỐC MỸ**

*** 1945-1946**

1	Le Töi Nhiên	Bí thö Tành uỷ làm thöi (6-1945 – 5-1946)
2	Trần Thi	Tành uỷ viên
3	Le Han	Tành uỷ viên

*** 1946-1947**

1	Trần Quỳnh	Bí thö Tành uỷ làm thöi (6-1946 – 7-1947)
2	Tröông Chí Cöông	Pho Bí thö
3	Le Töi Nhiên	Tành uỷ viên (10-1946, bò ñöch bắt tại La Chö)
4	Trần Thi	Tành uỷ viên

5	Nguyễn Nối	Tỉnh ủy viên
6	Trần Nguyễn Mạnh	Tỉnh ủy viên
7	Mai Mạnh	Tỉnh ủy viên

*** 1947-1949** (Hội nghị cán bộ Tỉnh ủy ngày 12-4-1947 đến tháng 12-1949)

1	Trần Quỳnh	Bí thư Tỉnh ủy (7-1947 chuyển vào Bình Thuận)
2	Trương Chí Công	Bí thư Tỉnh ủy (7-1947 – 5-1949)
3	Trần Nguyễn Mạnh	Phó Bí thư Tỉnh ủy (7-1947 - 1949)
4	Hồng Nhai (Huỳnh Ngẫu)	Tỉnh ủy viên
5	Trần Thị (Hong Trang)	Tỉnh ủy viên
6	Lê Văn Hiến (Toán)	Tỉnh ủy viên (Ủy viên Thường vụ 10-1947)
7	Mai Mạnh	Tỉnh ủy viên
8	Lâm Hồng Phan	Tỉnh ủy viên
9	Nguyễn Nối (Sang)	Tỉnh ủy viên
10	Nguyễn Ngọc Lan	Tỉnh ủy viên

11	Nguyễn Chí Khổng	Tỉnh ủy viên đời khuyết
12	Hoàng Hữu Thái	Tỉnh ủy viên đời khuyết

*** 1949-1951** (Nải hái Nải hái bồi tỉnh lần I, tháng 12-1949)

1	Voi Đan	Bí thư Tỉnh ủy (12-1949 – 3-1951)
2	Trần Nguyễn Mạnh	Phó Bí thư (12-1949 – 2-1950)
3	Trần Thi	Tỉnh ủy viên
4	Lê Văn Hiến	Phó Bí thư từ tháng 2-1950; quyền Bí thư từ tháng 6-1951
5	Hoàng Hữu Thái	Tỉnh ủy viên
6	Trần Hiến	Tỉnh ủy viên
7	Nội Mạnh Hùng (Thơ)	Tỉnh ủy viên
8	Nội Công Oanh (Luật)	Tỉnh ủy viên
9	Nội Minh Doanh (Khoang)	Tỉnh ủy viên

10	Trần Ñe (Hoang Giao)	Tành ủy viên dôi khuyết
11	Trông Thuận Hy	Tành ủy viên dôi khuyết

Năm 1950, nông chí Ho Mĩ Châu, bổ sung Thành ủy, tháng 3-1951, làm Quyên Bí thư Thành ủy.

*** 1951-1954** (Ñai hội Ñang bổ tành lần II, tháng 12-1951)

1	Le Văn Hien	Bí thư Thành ủy (12-1951 – 1954)
2	Ñoi Mạnh Hung	Phó Bí thư (12-1951 – 1954)
3	Trần Soan	Thông vụ Thành ủy - Trông Ban Toi chóc
4	Ñoi Minh Doanh	Thông vụ Thành ủy - Trông Tuyên huan
5	Trần Ñe	Thông vụ Thành ủy - Trông Ban Dân van
6	Trần Hiem	Tành ủy viên
7	Nguyễn Ñinh Cung	Tành ủy viên
8	Bui Duy Tu (Thông Dân)	Tành ủy viên
9	Huynh Trung (Bang)	Tành ủy viên

10	Trông Thuận Hy	Tỉnh ủy viên
11	Hoang Hữu Thái	Tỉnh ủy viên
12	Nguyễn Quyết	Tỉnh ủy viên đối ngoại - Phó Ban Tổ chức
13	Võ Thanh Hay (Hoài)	Tỉnh ủy viên đối ngoại - Trưởng ban nhân văn
14	Nguyễn Thọ Ngọc Sông	Tỉnh ủy viên đối ngoại - Hội trưởng Phụ nữ
15	Nguyễn Khắc Nông	Tỉnh ủy viên đối ngoại - Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

*** 7-1954 – 1957**

1	Le Văn Hiến	Bí thư Tỉnh ủy (7-1954 – 6-1957)
2	Nội Mạnh Hùng	Phó Bí thư (cuối 1959, ra miền Bắc)
3	Trần Nê	Tỉnh ủy viên
4	Nguyễn Chí Khổng	Tỉnh ủy viên (hy sinh tháng 7-1956)
5	Trần Sinh	Tỉnh ủy viên (ra miền Bắc năm 1957)
6	Trần Hiem	Tỉnh ủy viên (bổ sung Tỉnh ủy năm 1957, ra miền Bắc 1960)

*** 1958-1962**

1	Trần Đệ	Phụ trách chung; Bí thư Tỉnh ủy (từ giữa 1960)
2	Nguyễn Thúc Khôi	Phó Bí thư (giữa năm 1960)
3	Huỳnh Minh Nhựt	Tỉnh ủy viên (giữa 1961 - Bí thư Tuyên Đức)
4	Nguyễn Nhất Tâm	Tỉnh ủy viên (bổ sung năm 1960)
5	Trần Hiếm	Tỉnh ủy viên (đầu năm 1960 ra Hà Nội)

*** 1962-1964**

1	Trần Nãi	Bí thư Tỉnh ủy
2	Nguyễn Thúc Khôi	Phó Bí thư
3	Nguyễn Nhất Tâm	Thông vụ Tỉnh ủy
4	Hoàng Ngọc Tấn	Tỉnh ủy viên (bổ sung năm 1960)
5	Lê Nhật Mỹ	Tỉnh ủy viên
6	Phan Việt Sơn	Tỉnh ủy viên

Năm 1964 bổ sung Thành ủy 5 nông chí: Nguyễn Thông (Thanh), Lỗ Minh Nghiệp (1965 về Khu công tác), Nguyễn Hoa (Sung) (họ sinh năm 1969), Lê Văn Tân (về 4-1964, năm 1969 nghỉ chữa bệnh), Phạm Văn (Thành ủy viên đời khuyết).

*** 1965- 1970**

1	Trần Nhĩ	Bí thư Thành ủy
2	Nguyễn Nhật Tâm	Phó Bí thư (thay nông chí Khoi về Khu công tác)
3	Là Nhật Mỹ	Thông vụ Thành ủy
4	Phan Việt Sơn	Thông vụ Thành ủy
5	Hoàng Ngọc Tân	Thành ủy viên
6	Nguyễn Thông	Thành ủy viên
7	Nguyễn Hoa	Thành ủy viên
8	Lê Văn Tân	Thành ủy viên
9	Trình Các	Thành ủy viên (năm 1966 về Tuyên Ninh)
10	Phạm Văn	Thành ủy viên
11	Chamalea Chan	Thành ủy viên

12	Chamalea Ba	Tỉnh ủy viên
13	Lồ Minh Nghiệp	Tỉnh ủy viên (tháng 7-1965 về Khu)

Năm 1966 bổ sung Tỉnh ủy viên: Bơ Xuân Hoi (phụ trách quân số), Ngô Loan (phụ trách công an).

Năm 1969 bổ sung Tỉnh ủy viên: Nguyễn Nỗc Thanh, Nguyễn Thế Liem, Nguyễn Kim Thanh.

*** 1970- 1975** (Nai hội Nàng bổ tỉnh lần III, tháng 7-1970)

1	Trần Nể	Bí thư Tỉnh ủy (cuối 1971 về Khu)
2	Nguyễn Nhật Tâm	Phó Bí thư
3	Phạm Văn	Thông vụ Tỉnh ủy
4	Bơ Xuân Hoi	Thông vụ Tỉnh ủy (hy sinh năm 1972)
5	Hoi Ngọc Tân	Tỉnh ủy viên (1972 về Khu)
6	Nguyễn Nỗc Thanh	Tỉnh ủy viên
7	Chamalea Chan	Tỉnh ủy viên
8	Nguyễn Văn Bồi	Tỉnh ủy viên

9	Tran Hữu Phông	Tỉnh ủy viên
10	Nguyen Ninh	Tỉnh ủy viên
11	Nguyen Van Trach	Tỉnh ủy viên
12	Nguyen Kim Thanh	Tỉnh ủy viên đời khuyết
13	Nguyen Hoang	Tỉnh ủy viên đời khuyết

Năm 1971-1972: Nguyen Nhat Tam - Quyên Bí thư (thay Tran Nê), Tran Dông (thay Boi Xuan Hoi).
 Bổ sung Thông vụ: Nguyen Nộc Thanh, Chamalea Chan;
 Tỉnh ủy viên: Nguyen Van Trach, Orai Tieu.

Năm 1973 bổ sung: Phan Viet Sơn - Quyên Bí thư (thay Nguyen Nhat Tam về Khu); Thông vụ: Nguyen Nình Tan;
 Tỉnh ủy viên: Phạm Thanh, Tran Minh.

Năm 1975: Tran Nê - Bí thư Tỉnh ủy (nên ngay giải phóng).

MỤC LỤC

<i>Lời Nhà xuất bản</i>	7
<i>Lời giới thiệu</i>	9

Phan thời nhất

THIÊN NHIÊN - XÃ HỘI VÀ CON NGƯỜI NINH THUẬN	13
---	----

Phan thời hai

CHI BỘ CÔNG SẢN RA NÔI VÀ CUỘC NẤU TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC Ô NINH THUẬN (1930-1945)	
---	--

Chương I:

Phong trào yêu nước trước khi có Đảng	27
---------------------------------------	----

Chương II:

Chi bộ công sản Ninh Thuận ra nôi và cuộc nấu tranh nấu tiền (4-1930 – 1935)	37
---	----

Chương III:

Cuộc đấu tranh vì dân sinh dân chủ (1936 - 1939)	51
--	----

Chương IV:

Chuan bò giành chính quyền (1940 – 7-1944)	60
--	----

Chương V:

Chính quyền về tay nhân dân (8-1945 – 1-1946)	73
---	----

Phan thời ba

**ĂN BƠ LÀNH NẤO NHÂN DÂN
KHANG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
XÂM LẤN (1-1946 – 8-1954)**

Chương I:

Những ngày đấu quân dân Ninh Thuận chống Pháp xâm lấn (28-1-1946 – 12-1946)	111
---	-----

Chương II:

Ăn bơ lành nao nhân dân cùng toàn quốc kháng chiến, xây mạnh phong trào du kích, làm chủ nông thôn (12-1946 – 8-1948)	130
---	-----

Chương III:

Sắp xếp lại tổ chức tổng bộ “tiên về làng” gây dựng cơ sở (tháng 8-1948 – 12-1949)	154
--	-----

Chương IV:

Khắc phục khó khăn, xây dựng phong trào
nông bang, phát triển phong trào du kích
chiến tranh miền núi (12-1949 – 12-1951) 178

Chương V:

Chánh nông lộc lộng, quyết tâm xây dựng
và bảo vệ căn cơ, xây mạnh tấn công nông
ô nông bang và nổi dậy góp phần cùng cải
nông nhanh thắng thúc dân pháp xâm lược
(12-1951 – 8-1954) 211

Phan thời tổ

NHANG BỎ VÀ QUÂN DÂN NINH THUẬN
KHANG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỜ NÔNG
(7-1954 – 16-4-1975)

Chương I:

Tổ đấu tranh chính trị nổi dậy thi hành
Hiệp định Giơnevơ nên phong trào nhân
dân nổi dậy chuyển lên tấn công nổi dậy
(7-1954 – 1960) 237

I. Đấu tranh chính trị đòi thi hành Hiệp định
Giơnevơ, chống địch khủng bố, ra sức bảo
tồn lực lượng (7-1954 – 1957) 238

II. Nhân dân miền núi nổi dậy phá khu tập
trung. Gây cơ sở khôi phục phong trào đồng

<i>bằng, chuẩn bị chuyển lên thế tấn công địch (1958-1960)</i>	266
--	-----

Chương II:

<i>Ñây mạnh ñâu tranh vui trang vai ñâu tranh chính trò, diệt ác, phá kìm giành chính quyền làm chủ nông thôn, cùng coi xây dựng căn cối, góp phần ñánh bại chiến lược “chiến tranh ñặc biệt” của Mỹ (1961 – 7-1965)</i>	283
--	-----

<i>I. Quân và dân Ninh Thuận phát huy thế tấn công, mở rộng căn cứ Bác Ái, anh dũng nổi dậy diệt ác phá kìm giành quyền làm chủ các vùng nông thôn đồng bằng (1961-1963)</i>	287
<i>II. Nổi dậy giải phóng vùng nông thôn; tiếp tục đánh địch, góp phần đánh bại chiến lược chiến tranh đặc biệt (1964 – 8-1965)</i>	305

Chương III:

<i>Ñây mạnh tấn công ñồch trên cả 3 vùng, góp phần cùng cả nước ñánh bại chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ (8-1965 – 1968)</i>	319
---	-----

<i>I. Kết hợp đấu tranh chính trị của quần chúng, đẩy mạnh hoạt động quân sự tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch, giữ vững mở rộng phong trào đồng bằng và các vùng căn cứ miền núi, đánh Mỹ và thắng Mỹ (8-1965 – 1967)</i>	321
---	-----

- II. Tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân 1968
góp phần đánh bại chiến lược “chiến tranh
cục bộ” của Mỹ 349

Chương IV:

Góp phần nhanh bại chiến lược “Việt Nam
hoa chiến tranh” của đế quốc Mỹ (1969-
1972) 363

- I. Quân và dân Ninh Thuận liên tiếp tấn công
địch, góp phần đánh bại chiến thuật “quét
và giữ” và kế hoạch “bình định cấp tốc của
Mỹ - ngụy” (1969-1970) 365

- II. Quân và dân Ninh Thuận trong cuộc tấn
công chiến lược năm 1972, góp phần đánh
bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”
của Mỹ (từ năm 1971 đến hết năm 1972) 383

Chương V:

Chống thù địch phá hoại Hiệp định Pari tạo
thời và lực để thực hiện tổng công kích
và nổi dậy giải phóng tanah nhà (1973 –
16-4-1975) 400

- I. Chống địch phá hoại Hiệp định Pari (1973-
1974) 401

- II. Đảng bộ, quân và dân Ninh Thuận trong
Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975,

<i>giải phóng quê hương và góp phần giải phóng miền Nam (16-4-1975)</i>	422
---	-----

KẾT LUẬN	441
----------	-----

PHỤ LỤC	459
---------	-----

Phụ lục 1:

Thanh tích của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tỉnh Ninh Thuận (tính đến tháng 1- 2011)	461
--	-----

Phụ lục 2:

Danh sách các nông chí Bí thư và Tỉnh ủy viên trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ	465
--	-----

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Chịu trách nhiệm nội dung
ThS. NGUYỄN VĂN TRỌNG

Biên tập : TRẦN THẾ VINH
Thiết kế kỹ, mỹ thuật : CHI NHÁNH TPHCM
Trình bày bìa : VÕ ANH THƠ
Chế bản vi tính : TRẦN VĂN TIẾN
Sửa bản in : TRẦN THẾ VINH
Đọc sách mẫu : TRẦN THẾ VINH

In 1530 cuốn, khổ 15 x 22cm, tại Công ty TNHH một thành viên in báo Nhân Dân. Số đăng ký kế hoạch xuất bản 308-2011/CXB62-03/CTQG. Quyết định xuất bản số 237-QĐ-NXBCTQG ngày 15-4-2011. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2011.